

Hắc Miêu Quán

Yukito Ayatsuji

Hồ Yên dịch

NHÀ XUẤT BẢN
HỒNG ĐỨC



YUKITO AYATSUJI

Hải Yến dịch

Hắc Miêu Quán

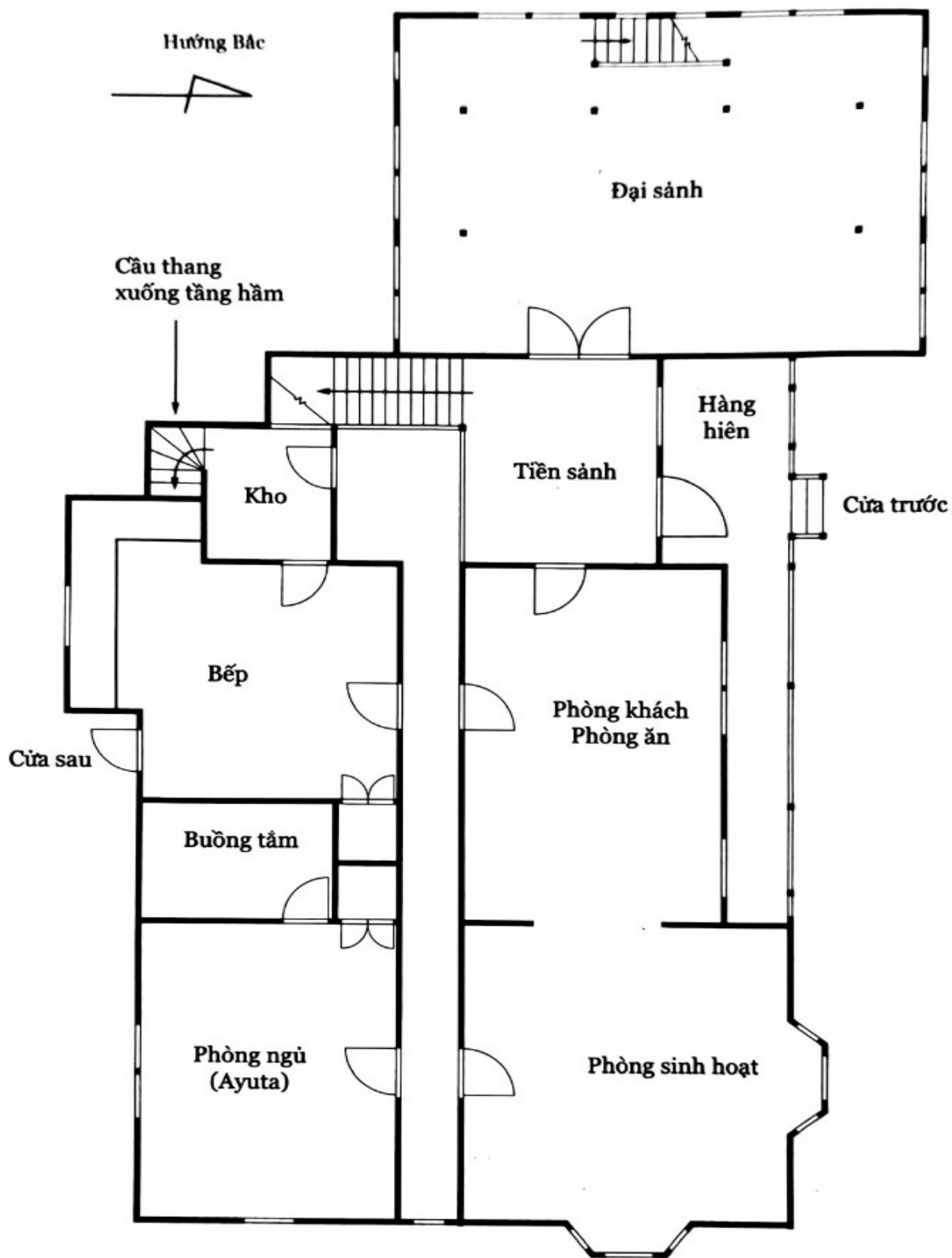
dựa theo bản in của
IPM & NXB Hồng Đức
02-2020

Hắc Miêu Quán

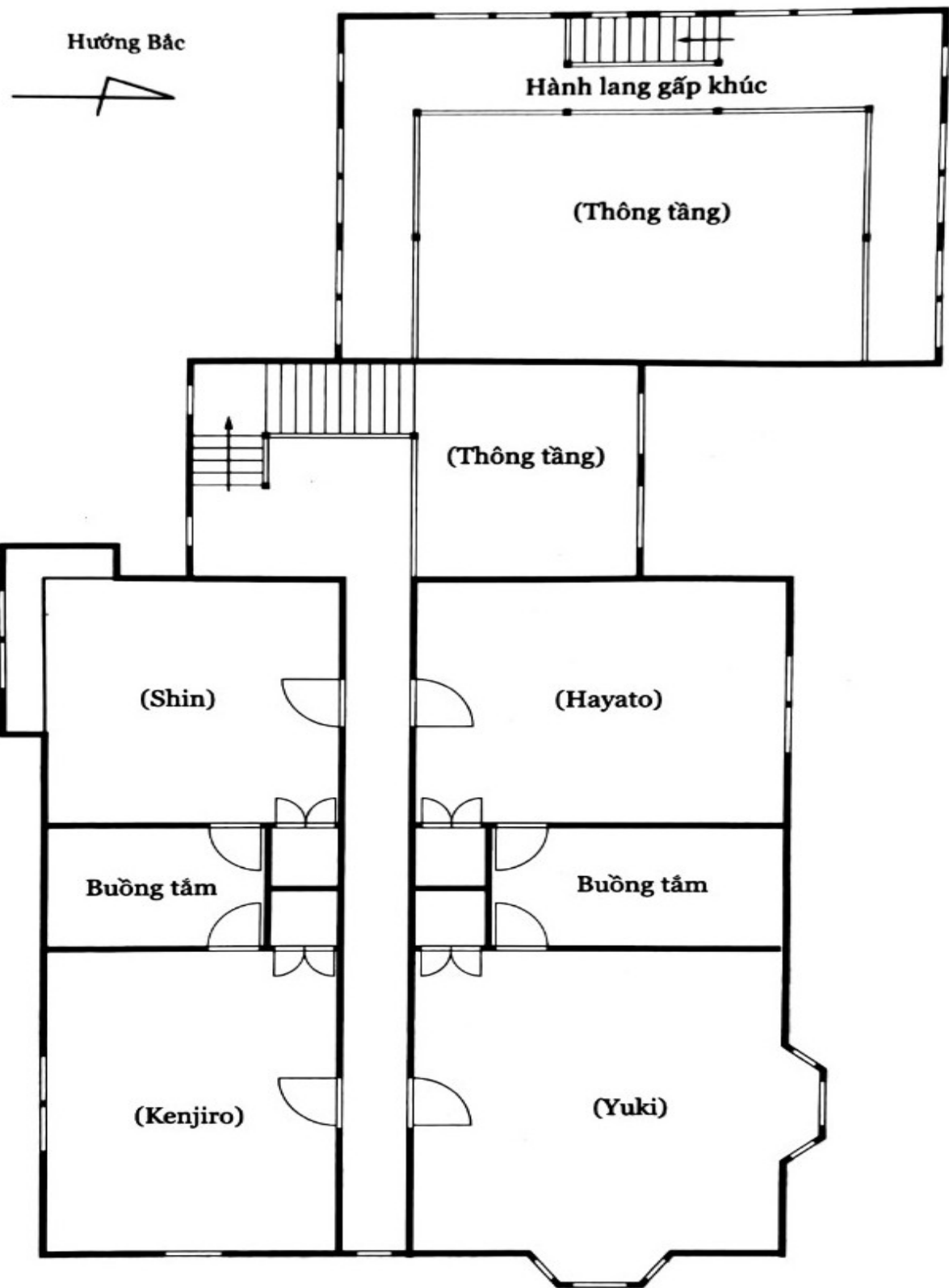
DANH SÁCH NHÂN VẬT

(Trong ngoặc là số tuổi của nhân vật tính đến tháng 6/1990)

1. AYUTA TOMA (60 tuổi), quản gia Hắc Miêu Quán.
2. KAZAMA YUKI (22 tuổi), con trai chủ nhân hiện tại của Hắc Miêu Quán, sinh viên Đại học M, tay guitar của ban nhạc rock Siren.
3. HIKAWA HAYATO (23 tuổi), anh họ của Yuki, nghiên cứu sinh Đại học T, tay piano của ban nhạc rock Siren.
4. KINOUCHI SHIN (22 tuổi), bạn của Yuki, tay trống của ban nhạc rock Siren.
5. ASAO KENJIRO (21 tuổi), tay chơi guitar bass của ban nhạc rock Siren.
6. TSUBAKIMOTO RENA (25 tuổi), khách du lịch.
7. AMO TATSUYA, chủ cũ của Hắc Miêu Quán, nguyên phó giáo sư Đại học H, sống chết chưa rõ.
8. AMO RISAKO, con gái Tatsuya, sống chết chưa rõ.
9. KUMASHIRO SHUNNOSUKE (70 tuổi), bạn của Tatsuya, nguyên giáo sư Đại học T.
10. TACHIBANA TERUKO (63 tuổi), đồng nghiệp cũ của Tatsuya, giáo sư Đại học H.
11. KAWAMINAMI TAKAAKI (25 tuổi), biên tập viên của Kitansha.
12. SHISHIYA KADOMI (41 tuổi), nhà văn trinh thám.



HẮC MIÊU QUÁN - Mặt bằng tầng 1



HẮC MIÊU QUÁN - Mặt bằng tầng 2

Jack Miêu Quân

MỞ ĐẦU

CHỦ NHẬT 8/7/1990
VÙNG HỒ AKAN, TỈNH HOKKAIDO*

Ba người đứng trước cổng, sương mù có vẻ như đã chờ đợi khoảnh khắc này từ rất lâu, dần lan ra từ cánh rừng vân sam rộng mênh mông sau lưng họ. Kawaminami Takaaki khẽ xoa lên phần cánh tay lộ ra khỏi ống sơ mi cộc tay của mình, sau đó xoay người lại.

Chiếc xe con chở họ đang đỗ phía trước khoảng vài mét, gần như chặn quá nửa con đường nhỏ hẹp dẫn vào rừng. Thân xe màu xám đã sớm hòa vào màn sương trắng xóa.

“Sương dày thật đấy.” Đứng trước Kawaminami vài bước chân, một người cao lớn mặc áo khoác xanh nõn chuối khẽ lầm bầm. “Ái chà. Tôi có cảm giác màn sương đuổi theo mình từ Kushiro*.”

Người này là nhà văn trinh thám Shishiya Kadomi.

Anh ta gầy trơ xương, thân hình cực kì mảnh khảnh. Shishiya đưa tay vuốt mái tóc xoắn mềm, đồng thời gỡ cặp kính đen xuống, quan sát người đàn ông đứng bên cạnh.

“Sao rồi, ông Ayuta? Ông có nhớ ra được đi đâu gì không?”

“Hừm...” Ayuta Toma ngẩng lên nhìn cánh cổng trước mặt, im lặng hồi lâu, mãi sau mới chịu lên tiếng, “Tôi thấy rất quen.” Giọng ông ta nghe chẳng có chút tự tin nào.

Ayuta là người gầy gò ốm yếu, lưng hơi gù, cùng lắm chỉ tầm sáu mươi tuổi, nhưng điệu bộ, cử chỉ trông già nua lắm rồi. Ông đội mũ không vành màu nâu để che đi cái đầu hói, mắt trái đeo chụp mắt màu trắng. Quanh chụp mắt là một vết sẹo bông rất lớn, lan tới tận gò má và quai hàm, khiến người ta không dám nhìn lâu.

Đổi theo ánh mắt Ayuta, Kawaminami cũng nhìn về phía cổng chính.

Cổng này rất cao. Trụ cổng bằng đá màu nâu thẫm sừng sững trông chẳng khác nào thân cây mọc lên từ đám cỏ dại. Không thấy biển số nhà, như thể ngay từ đầu đã chẳng hề có. Cánh cửa chia ô bằng đồng cũ nát khủng khiếp. Hàng rào đồng đen ở hai bên ngăn cách ngôi nhà với khu rừng xung quanh.

Màn sương dày lặng lẽ len qua các ô vuông trên cổng. Khi này mới xuống xe, họ còn thấy thấp thoáng đường nét ngôi nhà, nhưng giờ nó đã biến mất trong màn sương trắng xóa.

Mỗi chốt cổng quán xích sắt màu đen, phía trên treo một ổ khóa, nhìn rất chắc chắn. Shishiya tiến lên, bám hai tay vào khung sắt lắc thử, cánh cổng không hề nhúc nhích.

“Shishiya, anh nhìn bên kia Ida.” Kawaminami trở sang trái cổng, “Nhìn xem! Bên đó có cổng phụ.”

“Hả? Có thật này.”

Cổng phụ nằm ở mé bên cổng chính, phía trong là chốt cài đơn giản, chỉ cần luồn tay vào ô vuông cửa là dễ dàng mở ra. Phải nói là khá may. Nếu có mỗi Shishiya và Kawaminami, cả hai có thể trèo cổng hoặc dùng cách khác vào trong, nhưng vì còn có ông Ayuta đồng hành nên không tùy tiện như thế được.

“Vào thôi, Conan.” Shishiya mở cửa, quay đầu nhìn hai người còn lại, “Ông Ayuta, chúng ta vào thôi.”

Khoác chiếc cặp cùng màu áo khoác lên vai, Shishiya đi trước, bước qua cổng phụ chật hẹp.

Ông Ayuta lập tức nổi gót, tay phải chống ba toong màu nâu. Kawaminami đi sau cùng.

Cả ba rón rén tiến vào giữa lớp sương trắng dày đặc. Bốn bề vang vọng tiếng chim rừng. Giờ đã là đầu tháng Bảy, dù đang giữa trưa nhưng trời chẳng hề ấm lên. Kawaminami thấy lạnh, lại xoa xoa lên cánh tay. Cậu hối hận vì để áo len trên xe, không mang ra ngoài.

Mặc dù tầm nhìn bị sương dày cản trở, không thể quan sát rõ ràng, nhưng sân trước có vẻ khá rộng rãi, đâu đâu cũng thấy cây cối mọc sum xuê. Kích thước và độ cao của các cây không hề giống nhau, có cây chưa tới một mét, có cây lại cao ba, bốn mét liền.

“Conan, nhìn kia!” Shishiya tiến lại gần một cây, quan sát cành lá rườ

nói, “Đây là cây hoàng dương, trông cứ tưởng rất lâu rồi chưa được tỉa tót, nhưng nếu quan sát kĩ sẽ thấy bên trong còn lưu lại dấu vết tia cành.”

“Tia cành ư?”

“Chính là cắt tia cành định kì để tạo dáng cho cây đấy.”

Bằng chứng đây. Cậu nhìn xem, nó có hình gì?”

“Hình...” Kawaminami nhìn chằm chằm vào cây, không nói nên lời.

Cậu chợt nhớ tới một đoạn trong sổ ghi chép: Trước đây, cây cối trồng ở sân trước được tỉa tót thành hình các con vật. Có thể do màn sương mờ huyền hoặc, thoáng nhìn qua sẽ thấy bóng cây này giống một con mèo to. Lẽ dĩ nhiên, cái tên ‘Hắc Miêu Quán’ cũng có ảnh hưởng nhất định tới tâm lý cậu lúc này.

Shishiya khẽ vượt cái cần nhọn của mình, giẫm lên đám cỏ dại mọc cao quá bàn chân rồi xoay người lại.

Ông Ayuta đứng cạnh anh, không ngừng ngó nghiêng tứ phía. Ít nhất thì trước thính Chín năm ngoái, ông vẫn còn là quản gia của nhà này. Ông lão mất trí nhớ đang cố gắng tìm lại những mảnh vụn kí ức trong đầu mình.

Có thể màn sương phiền phức đã khiến người ta mất đi cảm giác vốn có. Vất ngang qua khoảng sân trước rêu rã là lối đi lát gạch đỏ chừng vài trăm mét dẫn đến ngôi nhà trước mặt.

“Cuối cùng cũng tới.” Shishiya thốt lên, “Đây là Hắc Miêu Quán sao?”

Trên tường xám bụi bặm là dãy cửa sổ nhỏ hình chữ nhật. Mái nhà dốc cao, tạo thành hình chóp nhọn. Thoạt nhìn, ngôi nhà nhỏ hai tầng này chẳng có gì kì lạ, nhưng chỉ riêng việc nằm ẩn mình trong khu rừng ít người qua lại ở Hokkaido cũng đủ khiến người ta cảm thấy bất thường. Hơn nữa, hai mươi năm trước, chính Nakamura Seiji đã thiết kế ngôi nhà này. Nghĩ tới việc mùa hè năm ngoái, ở đây đã xảy ra sự kiện được viết lại trong cuốn sổ ghi chép kia, Kawaminami vẫn thấy nổi hết da gà.

“Cái chong chóng mèo ở đâu nhi?” Shishiya đứng thẳng người, ngược lên nhìn mái nhà.

Kawaminami bắt chước anh, ngẩng đầu ngó quanh quất nhưng không thấy con mèo đâu.

“Kia!” Ông Ayuta giơ cánh tay đang chống gậy lên, “Ở kia kia, đã nhìn thấy chưa?”

Theo hướng ông chỉ, mọi người nhìn về phía mé phải ngôi nhà, trên chỗ mái cao nhất là một cái bóng xám nhạt. Thông thường, trên mái nhà hay đặt chong chóng gió hình con gà, nhưng ở đây lại thay thế bằng chong chóng hình động vật khác. Tuy khó quan sát thực hư qua màn sương mù dày đặc, nhưng có thể thấy được mũi tên này không hề giống con gà.

“Là cái kia sao?”

Shishiya nhìn lên mái, hai tay khoanh trước ngực, toàn thân bất động. Bỗng nhiên, anh nghiêng nghiêng cái đầu, thấp giọng lầm bầm mấy câu rồi xoay người lại nói với ông Ayuta, “Chúng ta vào trong thôi.”

“Nhưng cửa bị khóa rồi.”

Kawaminami nhắc nhở, Shishiya lại khẽ nhún vai.

“Thì nghĩ cách đi. Vất vả lắm mới tới được đây, không thể ra về tay không được.”

“Tất nhiên.”

Một cơn gió lớn chợt thổi qua, cây cối trong vườn xào xạc. Lớp sương mù dày đặc cuối cùng cũng chịu tản đi, ánh nắng giữa trưa lập tức trải đầy trên mặt đất.

“Được rồi, chúng ta vào thôi!”

Shishiya gọi lớn rồi bước tới hàng hiên vừa được ánh nắng chiếu rọi của Hắc Miêu Quán. Kawaminami liếc nhìn một lần nữa cái chong chóng mèo đang liên tục đổi hướng, kêu lách cách trên mái nhà. Sau đó, cậu mới cùng ông Ayuta bước vào trong.

Hắc Miêu Quán

CHƯƠNG 1

GHI CHÉP CỦA AYUTA TOMA (1)

Đây là những ghi chép tôi viết cho chính mình.

Tạm thời, tôi không muốn bất kì ai đọc được nội dung bên trong. Trừ phi phát sinh tình huống đặc biệt nào đó, nếu không kể cả về sau cũng sẽ như vậy.

Cuốn sổ ghi chép này tường thuật lại chính xác sự việc xảy ra cách đây một tháng, tức mừng 1 đến mừng 4 tháng Tám năm 1989, trong ngôi nhà mang tên Hắc Miêu Quán.

Trước khi viết, người ghi chép là tôi, Ayuta Toma, đã nghiêm túc thề với chính mình, tuyệt đối không thêm thắt bất cứ tình tiết hư cấu nào. Với tư cách quản gia của ngôi nhà, tôi sẽ ghi lại đúng sự thật những đi đâu tai nghe mắt thấy, đây cũng chính là mục đích hàng đầu của tôi khi quyết định cầm bút. Với những chỗ cần thêm tưởng tượng và suy đoán của bản thân, tôi sẽ cân trọng hết sức để những thành kiến và mong đợi cá nhân không chi phối nội dung ghi chép. Nói tóm lại, tôi sẽ cố gắng tường thuật toàn bộ quá trình một cách tỉnh táo và khách quan.

Cần nhấn mạnh thêm rằng, đây là ghi chép tôi tự viết cho mình. Tôi chỉ mong giữ kín mãi mãi được sự việc đáng sợ đó dưới hình thức ‘quá khứ’.

Tuổi tác đã cao, gần đây trí nhớ còn sa sút rõ rệt, nếu để thêm mười năm nữa, chỉ e sự việc mới xảy ra rồi cũng sẽ bị lãng quên. Đối với tôi của mười năm sau, cuốn sổ ghi chép này chắc chắn sẽ trở thành một tài liệu thú vị. Về mặt ý nghĩa, nó cũng được xem như một cuốn tiểu thuyết (có thể xếp vào thể loại trinh thám) mà tôi viết cho chính mình ở tương lai. Đúng, chính vì thế, tôi dứt khoát sẽ giữ vững thái độ này khi viết.

Nên bắt đầu từ đâu đây?

Có lẽ vẫn nên theo trình tự thời gian thì hơn. Để ghi chép lại toàn bộ,

không bỏ sót một chi tiết nào trong vòng một tháng trước, đây chính là phương pháp tốt nhất.

Trước hết, tôi sẽ bắt đầu từ lúc nhóm người kia xuất hiện ở Hắc Miêu Quán...

Tôi nhận được một cuộc điện thoại vào thượng tuần tháng Bảy năm 1989, chính xác hơn là khi mới bước sang tháng Bảy, nhớ không nhầm thì khoảng mùng 2 hoặc mùng 3.

Chủ nhân bấy giờ của ngôi nhà là giám đốc một công ty bất động sản ở tỉnh Saitama. Nhưng thực tế đất đai và vật dụng trong nhà đều do người đại diện Adachi Hideaki quản lý. Nay ông chủ muốn biến nơi đây thành nhà nghỉ dưỡng, chính Adachi đã gọi điện thông báo với tôi rằng cố một nhóm người sắp tới chơi ở ngôi nhà này.

Cụ thể là, đầu tháng tới, con trai chủ nhà sẽ đến đây nghỉ hè. Cậu ta định cùng bạn bè đi thăm thú xung quanh, nên tiện đường ghé qua nhà nghỉ dưỡng của cha ở mấy ngày. Adachi dặn tôi chuẩn bị vài căn phòng và sắp xếp cho họ ăn uống ngủ nghỉ thật tốt trong thời gian lưu trú.

Thành thực mà nói, đối với tôi, đây chẳng phải tin tốt lành gì. Tôi vốn không thích giao lưu với người khác, mấy năm nay cũng đều như vậy. Lúc đó, trong lòng tôi chỉ có một suy nghĩ, ước gì đám thanh niên ồn ào đó đừng lộ diện.

Dù sao tôi cũng chỉ là kẻ làm thuê, không có quyền từ chối yêu cầu của họ, nên buộc phải làm theo ngay tức khắc.

Suốt sáu năm tôi làm quản gia, ngôi nhà cũ này chun bao giờ được sử dụng làm ‘nhà nghỉ dưỡng’, tự dưng lại thay đổi mục đích sử dụng, quả thật rất khó hiểu. Nhưng thôi, trước hết vẫn phải dốc lòng tiếp đãi đám thanh niên này đã. Không biết con trai ông chủ là người thế nào, nếu là một công tử ăn chơi hư hỏng, tiêu tiền như rác, tôi buộc phải chú ý cẩn thận, không thì sẽ phiền phức lắm. Cậu ta mà về bảo cha ‘Đuổi lão già chết tiệt ấy đi’, số phận tôi sẽ rất thê thảm, thậm chí còn liên lụy tới cả Adachi nữa. Sáu năm trước, may mà có anh ấy đứng ra dàn xếp, tôi mới có thể trở thành quản gia của nơi này. Tôi vô cùng biết ơn.

Bình thường, Hắc Miêu Quán hầu như không có khách.

Họa hoằn Adachi mới ghé qua, ngoài ra không còn bất kỳ ai khác. Ngôi nhà đã cũ lại còn ẩn sâu trong núi rừng heo hút, xung quanh không người

ở, nếu không chủ động liên lạc với bên ngoài thì ngay cả nhân viên tiếp thị cũng chẳng thêm mớ tở. Nhưng với một người thích ở ẩn như tôi, môi trường sống kiểu này là thích hợp nhất.

Chủ nhà sống ở Saitama chỉ tới đây đúng một lần vì công việc (từ tận bốn năm trước), đến cách gọi ‘nhà nghỉ dưỡng’ cũng chỉ là hữu danh vô thực. Nghe nói gần đây giá nhà đất lên cao, lẽ nào ông ta cho rằng một ngôi nhà cũ giữa nơi hoang vu hẻo lánh rất có giá trị đầu tư? Hay do nhất thời nông nổi nên mới mua nó ư? Tôi rất muốn biết động cơ mua nhà của ông chủ, nhưng lại không tiện hỏi cho lắm.

Cuối cùng, tôi vẫn vui vẻ (tuy chỉ là bề ngoài) tiếp nhận nhiệm vụ này, anh Adachi ở đầu dây bên kia vẫn thấy hơi bất an, “Chỉ sợ ông sẽ vất vả, nhưng chỉ mất vài ngày thôi, ông cứ nhẫn nại một chút là được. Khi nào có thời gian cụ thể, tôi sẽ báo lại ngay...”

Nghe nói bọn họ có tổng cộng bốn người. Phòng ốc và giường đệm đều có thừa, nhưng việc dọn dẹp mới là vấn đề lớn. Đã rất lâu rồi tôi chẳng quét tước gì hết.

Sức khỏe đột ngột giảm sút chỉ là cái cớ của kẻ nhu nhược. Tất cả đều do tôi không làm tròn bổn phận của một quản gia, người ta có chỉ trích thế nào cũng không hề quá đáng. Tôi cũng luôn mong rằng có thể giữ cho ngôi nhà này thật sạch sẽ, không một hạt bụi. Nhưng quét dọn cả ngôi nhà lớn này, đối với lão già sáu mươi như tôi quả là việc lực bất tòng tâm.

Cho nên, kể từ khi nhận được thông báo, ngày ngày tôi đều lui cui quét dọn phòng ốc và chuẩn bị thật tốt các thứ cần thiết. Đúng như dự đoán, toàn việc nặng nhọc.

Bốn phòng tầng hai được sử dụng làm phòng nghỉ cho khách, gian nào cũng bụi bặm, ẩm thấp và vô cùng lộn xộn, mới quét sơ qua mà đã mệt mỏi rã rời. Cứ hai phòng lại dùng chung một buồng tắm, đều ở tình trạng cần được sửa sang.

Ngôi nhà kiểu Tây xây được gần hai mươi năm nay, vẫn để đó chẳng ai dùng tới, giờ đã đến lúc trực trực.

* * *

Hạ tuần tháng Bảy, con trai ông chủ gọi điện thẳng tới đây.

Cậu ta (hiện là sinh viên khoa Thương mại Đại học M, đang sống một mình ở Tokyo) dự định sẽ xuất phát từ Tokyo vào ngày 24 tháng Bảy, còn thăm thú vài nơi trước rồi ngày 31 mới đến đây. Cậu ta nói, tối hôm đó cả nhóm sẽ ngủ lại khách sạn trong thị trấn, rất mong tôi đến đón ngày hôm sau, tức mừng 1 tháng Tám.

Vội đưa ra kết luận về người khác chỉ qua một cuộc điện thoại thì có vẻ hơi chủ quan, nhưng trong lúc nói chuyện, tôi nghĩ cậu ta giống hệt như tôi tưởng tượng, thuộc kiểu thanh niên đầu óc đơn giản, sống trong căn hộ cao cấp, đi xe thể thao đời mới nhất, hơi tí là ngửa tay xin tiền gia đình, không để tâm việc học hành, suốt ngày ăn chơi lêu lổng. Nghĩ tới việc cả ba người còn lại cũng có tính cách tương tự, lòng tôi càng thêm chán nản.

Tại sao cứ phải tới chốn thâm sơn cùng cốc này làm gì? Bọn họ đâu có thiếu chỗ chơi bời phù hợp hơn...

Tối giờ tôi vẫn còn nhớ bộ dạng vừa ngỗ tưởng tượng vừa thờ ơ ngắn than dài của mình lúc đó.

* * *

Thứ Ba, mừng 1 tháng Tám.

Trong cuộc điện thoại tối qua, bọn họ muốn tôi tới khách sạn đón vào lúc 3 rưỡi chiều hôm nay. Từ đây vào thành phố hết một tiếng rưỡi lái xe. Để thông thả thời gian, tôi thu xếp ổn thỏa mọi thứ rồi rời nhà lúc 1 rưỡi chiều. Lâu rồi mới có sương mù thế này, lái xe phải cẩn thận. Sương khói mờ lung, cảnh vật vốn đã quen thuộc bỗng ít nhiều phi thực, khiến người ta cảm thấy như lạc lối nơi đất khách. Tiếng còi tàu từ bến cảng vọng vào, làm tôi không khỏi nhớ tới những năm tháng trước kia, cái thời tới đây lần đầu, còn trai trẻ.

Tôi đến khách sạn lúc 3 giờ 20 phút. Sảnh khách sạn khá nhỏ nhưng bài trí lịch sự, chỉ lác đác vài người, chưa thấy bóng dáng bốn người cần đón đầu. Tôi ngồi xuống sofa, lật xem tờ báo đặt ở sảnh. Mới hút thuốc chưa được bao lâu thì bên tai vang lên một giọng nam trầm ấm.

“Chú Ayuta phải không ạ?”

Nghe không giống giọng con trai ông chủ trên điện thoại. Tôi ngẩng đầu nhìn, liền thấy một thanh niên cao ráo với gương mặt dài, đeo kính gọng

vàng, mái tóc xoăn màu nâu hơi hơi dài.

“Quả nhiên là chú!” Thấy biểu hiện của tôi, thanh niên cười nhã nhặn. “Chào chú ạ, cháu là Hikawa Hayato, anh họ của Kazama Yuki. Cảm ơn chú không quản đường xa tới đón chúng cháu.”

“Không, không có gì.” Tôi hơi lúng túng trước thái độ lễ phép của cậu ta. “Những người khác đâu rồi?”

“Họ đang ở phòng chờ bên kia, sẽ qua đây ngay thôi.” Dứt lời, Hikawa giơ ngón giữa lên ấn vào sống mũi thẳng tắp rồi khệ khịt mũi. “Chú Ayuta, chứ vẫn luôn sống ở đây sao?”

“Sáu năm nay thì đúng là vậy.” Nói xong, tôi đứng dậy khỏi sofa.

“Trước sáu năm chú sống ở đâu?”

“Nay đây mai đó. Tôi cũng từng ở Tokyo, nhưng cách đây mười năm rồi.”

“Tuy mới tới lần đầu nhưng cháu thấy nơi này cũng không đến nỗi.” Hikawa nheo mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. “Cảnh vật thật hùng vĩ. Miêu tả nghe hơi cổ lỗ, nhưng tóm lại là khả quan hơn cháu tưởng.”

“Cậu thấy thế thì tốt quá.” Tôi lại rít một hơi thuốc, tiện thể dúi đầu mẩu xuống gạt tàn. “Khách sạn này thế nào?”

“Không lớn lắm, nhưng rất thoải mái. Bắt đầu từ tối nay là phải phiên chú rồi.”

“Tôi không chu đáo bằng khách sạn này đâu.”

“Không sao cả. Chỉ cần một căn phòng yên tĩnh và cà phê nóng là đủ, ít nhất là với cháu.”

“Tôi xin đảm bảo phần yên tĩnh. Cả khu rừng chỉ có duy nhất một ngôi nhà thôi.”

“Cháu đã nghe nói.”

“Nó nằm sâu trong rừng, xung quanh chẳng có gì. Miễn sao các cậu không cảm thấy thất vọng là được.”

“Ba tên kia chắc sẽ chán lắm đây.” Hayato khẽ nhún vai. “Ý tưởng này do cháu nghĩ ra. Cháu nói nếu đã tới đây thì cũng nên ghé thăm nhà này. Thấy bảo chủ nhân hiện tại là cậu cháu, tức cha Yuki.”

“Ra vậy.” Tôi quan sát cậu ta kĩ hơn. “Cậu có hứng thú đặc biệt với ngôi nhà cũ đó sao?”

“Có đôi chút.”

“Cậu hứng thú vì đi đâu gì?”

“À...”

Hayato đang định trả lời thì trong sảnh bỗng vang lên âm thanh chói tai quen thuộc.

“Ui chao, tới rồi tới rồi.” Cậu công tử ăn chơi cuối cùng đã lộ diện.

“Xin chào.”

Một thanh niên mặc áo đỏ nổi bật vừa giơ tay vừa bước tới. Mái tóc uốn xoắn lượn sóng bù xù tới ngang vai, mũ xanh lá đội ngược sau đầu, nhìn từ xa tôi còn tưởng là con gái.

“Cháu là Kazama Yuki. Vất vả cho chú rồi.” Hơi thở của cậu ta toàn mùi cồn. Xem ra đám người này đã uống không ít bia vào bữa trưa.

Tôi lặng lẽ gạt đầu. Yuki đút sâu hai tay vào túi quần.

“Phía sau còn hai người nữa.” Cậu ta hất cằm.

“Để cháu giới thiệu với chú.” Hayato tiếp lời. Cậu ta lần lượt trở hai người phía sau Yuki rồi nói, “Đây là Asao Kenjiro, còn đây là Kinouchi Shin.”

“Rất, rất mong được chú giúp đỡ.”

Cậu trai tên Kenjiro hơi cúi người, lấp ba lấp bấp chào hỏi, vóc dáng bé nhỏ, còn thấp hơn cả tôi. Kenjiro có khuôn mặt to, gò má cao, tóc cắt ngắn kiểu bình thường, mắt hai mí mở to đảo đảo ngó quanh, khiến người ta liên tưởng tới mấy loài bò sát nhút nhát như thằn lằn.

Shin thì bằng tuổi Yuki, tóc dài thả xõa đến vai, đeo kính đen mắt tròn trông như người khiếm thị chuyên tâm quất. Shin rất cao, dáng vóc khỏe khoắn, miệng khê dẫu ra nhìn không đứng đắn cho lắm. Cậu ta vuốt vuốt cái cằm rộng vuông vức, tạm xem như chào hỏi tôi.

“Các cậu đều là sinh viên Đại học M sao?” Tôi hỏi.

“Không đâu ạ.” Hayato mỉm cười, dang rộng tay như phủ nhận. “Mọi người học ở các trường khác nhau. Cháu vừa vào Viện Đào tạo Sau đại học của Đại học T h ế mùa xuân năm nay.”

“Thật sao? Viện Đào tạo Sau đại học ư?”

“Anh Hayato là người duy nhất chịu học hành tử tế trong số chúng cháu. Cấu tạo não của anh ấy hình như khác với cả nhóm.” Yuki trêu chọc

anh họ. “Mấy đứa bọn cháu đầu là thành phần chậm tiến của trường đại học dân lập hạng ba.”

“Chúng cháu từng thành lập một ban nhạc rock, nhưng vừa giải tán hồi tháng sáu năm nay.” Hayato tiếp tục giải thích với tôi.

“Ban nhạc? Các cậu chơi với nhau nhờ âm nhạc?”

“Vâng. Ba người này quen thân ở sân khấu. Có lần, nhóm của họ thiếu người chơi piano nên lôi cháu vào thay thế đấy...”

Tôi chẳng hiểu gì về rock. Nếu là nhạc cổ điển hay nhạc đồng quê ngày xưa, họa may tôi tham gia được dăm câu ba đi đầu. Chứ mấy thể loại khác, kể cả nhạc Nhật thịnh hành tôi còn chẳng nghe hẳn hoi chứ đừng nói đến rock. Cùng lắm chỉ biết một vài cái tên như Elvis Presley hay The Beatles mà thôi.

Tôi ngẫm đánh giá lại bốn người trước mặt mình. Sau khi nghe Hayato giới thiệu, rồi nhìn cách ăn mặc như dân hippie của Yuki và Shin, tôi mới thấy cũng có vẻ nghệ sĩ thật.

Chắc hẳn bộ dạng ngờ ngẩn của tôi bây giờ trông rất hài hước nên Yuki khẽ nhếch mép cười. Sau đó cậu ta đưa tay phải ra, giờ ngón trỏ và ngón út về phía tôi rồi hô ‘Yes’ một cái, tôi thực sự không hiểu như thế là có ý gì.

“Tóm lại, đây là chuyến du lịch kỉ niệm ngày ban nhạc chúng cháu giải tán, dù rằng có mỗi bốn thanh niên với nhau xem ra cũng hơi buồn tẻ. Được rồi, ba ngày tới nhờ cả vào chú.”

Tôi lái xe đưa bốn người về trên con đường phủ đầy sương mù. Xe van hiệu Toyota, cỡ nhỏ nhét thì phải ngồi được bảy người.

“Đường xá ở đây đẹp thật, cháu thích lắm.” Hayato ngồi ở ghế phụ lái, vừa thoải mái ngắm nghía phong cảnh ngoài cửa sổ, vừa nói chuyện với tôi, “Cháu sinh ra và lớn lên ở Tokyo, chỉ khi nào có dịp rời khỏi 23 quận như bây giờ, mới thực sự cảm nhận được rằng đường phố thủ đô quá khác thường. Nếu nhìn từ góc độ đô thị hóa, Tokyo quả giống con quái vật trong mê cung.”

Ba người ngồi phía sau khá ồn ào, lúc thì chỉ trỏ qua cửa kính, lúc lại đọc to mấy chữ in trên biển chỉ dẫn và bảng hiệu các cửa hàng bên đường. Làm như dân tiểu học đi picnic vậy, tôi không khỏi chửi thầm trong lòng.

Tuy biết rằng không nên kết luận quá sớm, nhưng tôi vẫn cảm thấy trong số bốn người này, chỉ có thanh niên ngồi cạnh mình là trò chuyện

còn hợp ý.

“Hôm qua các cậu đi chơi những đâu?” Tôi hỏi Hayato.

“Cháu đi một mình tới di tích nhà tù nổi tiếng.” Cậu ta sụt sịt mũi. “Trước đây, cháu cũng từng tham quan nhà tù Abashiri* nhưng phong cách ở đó khác hẳn. Dĩ nhiên so sánh hai nơi với nhau có vẻ không phù hợp cho lắm.”

“Không đâu, chưa biết chừng lại là một sự so sánh rất thú vị. Ba bạn đằng sau không đi cùng cậu sao?”

“Không ạ. Họ nói muốn vào thành phố chơi, xem có chài được em nào không.” Hayato nhún vai lè lưỡi, “Nhưng hình như chẳng thu hoạch được gì.”

“Ha ha, họ ngại tiếng địa phương hả?”

“Vâng, lúc mới đến đúng là khó chịu chết đi được.”

“Giờ đã quen hơn chưa?”

“Đành cố chịu thôi ạ.” Hayato lại sụt sịt mũi lần nữa. Cậu ta móc bao thuốc ra, ngửi ngửi một lúc rồi lại cất vào túi áo.

“Cậu bị cảm à?”

“Không.” Cậu ta lắc đầu. “May mà chưa ạ, chủ yếu là tại khác biệt khí hậu ở đây.”

“Ở đây ăy à, dù có vào hè, nhiệt độ vẫn thấp cả ngày lẫn đêm.”

“So với đêm hè nóng nực của Tokyo, đây mới thực sự là vùng đất dành cho cháu. Cháu ghét nhất bị ra mồ hôi.”

“Nghe nói năm nay thời tiết Tokyo rất nóng.”

“Gần như năm nào cũng vậy. Nếu không có đi đầu hòa, người cháu sẽ tan thành nước chỉ trong một đêm.”

Xe rời khỏi phố thị, rẽ sang lối nhỏ xuyên qua khu rừng rộng mênh mông. Sương dày đã tan bớt, cảnh quan âm u xung quanh dần rõ nét hơn.

Ngồi trên xe gần một tiếng đồng hồ, không biết vì buồn chán hay mệt mỏi, cuộc đối thoại của ba người phía sau thưa thớt dần. Tôi liếc qua kính chiếu hậu, Kenjiro đang nhắm mắt, yếu ớt dựa lên cửa sổ. Shin thì đeo tai nghe, liên tục lắc lư vai, thi thoảng vẫn nghe loáng thoáng tiếng nhạc.

“Đúng là nơi khỉ ho cò gáy.” Yuki có vẻ không vui lắm, cậu ta chọc chọc sau ghế tôi hỏi, “Chú ơi, còn bao xa nữa ạ?”

“Được nửa đường rồi.”

“Mới được nửa đường?” Than văn chán chê, cậu ta vươn vai. “Chẳng may đến nơi lại thấy một ngôi nhà vừa nhỏ vừa không có điện thì xong đời.”

“Đừng lo, đến đi đâu hòa còn có cơ mà.”

Tiếng bật lửa vang lên, làn khói thuốc ngòn ngọt phả ra chẳng chút kiêng dè. Yuki chán nản tặc lưỡi.

“Chú ơi!” Cậu ta lại chọc chọc lưng ghế tôi, “Gần đây có cửa hàng tiện lợi nào không?”

“Cửa hàng tiện lợi?”

“Ở đây không có chỗ bán thuốc sao? Cháu quên không mua dự phòng rồi.”

“Chà, quanh đây không có đâu. Trừ phi quay đầu lại lái xe khoảng nửa tiếng nữa. Nếu cần mỗi thuốc lá thì tôi cũng có, để tôi chia cho các cậu một ít.”

“Thế có rượu không?”

“Tôi đã chuẩn bị sẵn rồi.”

Chẳng bao lâu, xe đã tới con đường nhỏ về ngôi nhà cũ. Vì là đường đất nên hơi khó đi, rừng rậm hai bên tối đen như mực, chẳng có nổi một ngọn đèn đường. Xe chầm chậm đi giữa sắc chiều đang dần u ám.

“Cậu Hayato,” tôi tranh thủ thắc mắc trong khi thanh niên ngời ghế phụ lái đang sụt sịt chảy nước mũi, “Vừa rồi khi ở sảnh khách sạn, cậu nói là có hứng thú với ngôi nhà cũ này, rốt cuộc là vì sao?”

Hayato ‘A’ một tiếng, liếc nhìn tôi rồi móc điều thuốc thơm ban nãy ra ngậm trong miệng.

“Amo Tatsuya.” Cậu ta bất ngờ thốt ra một cái tên.

“Amo...” Tôi ngằm quan sát vẻ mặt cậu ta, chỉ thấy cậu ta vẫn thản nhiên hút thuốc.

“Cháu đang học Hình thái học ở khoa Khoa học Tự nhiên, đây là một nhánh của ngành Sinh học, vì vậy mới có cơ hội nghe danh tiến sĩ Amo Tatsuya.”

“Vậ à.”

“Chú biết tiến sĩ Amo không?”

“Tôi mới nghe tên thôi.”

“Thầy tốt nghiệp khoa Khoa học Tự nhiên trường cháu, từng công bố vài luận án có quan điểm độc đáo. Học thuyết của thầy cho thấy trước về ‘công nghệ mới’ rất phổ biến dạo gần đây, tuy chưa được giới học thuật công nhận nhưng vẫn có một vài người khen ngợi, cho rằng các thí nghiệm khoa học của thầy đều là nghiên cứu mang tầm Nobel. Cháu cũng nằm trong số những người này.”

“Nghe nói ông ấy từng là giảng viên Đại học Sapporo.”

“Cũng có người nói thầy là phó giáo sư Đại học H, vì gặp biến cố nên mới từ chức, biến mất khỏi giới học thuật. Sau này không ai hay tin tức gì của thầy nữa.” Hayato ngừng lại, thông thả rít một hơi thuốc. “Khi biết nhà này do tiến sĩ Amo xây hai mươi năm trước, cháu đã không nén nổi thôi thúc muốn tới xem.”

“Ra vậy.”

Đúng như Hayato nói, khoảng hai mươi năm trước, tức năm 1970, học giả thiên tài nhưng lập dị Amo Tatsuya đã cho xây ngôi nhà này. Sau khi hoàn công, hầu như năm nào ông cũng tới đây nghỉ hè. Về sau ông bán nó cho người khác, qua nhiều lần mua đi bán lại, cuối cùng ngôi nhà đứng tên ông Kazama. Trên giá sách tại đại sảnh của ngôi nhà, tới nay vẫn còn lưu lại rất nhiều sách của Amo.

Nghe tôi kể, đôi mắt dài hẹp của Hayato ánh lên vui mừng, liên tục chớp chớp.

“Cháu muốn xem quá. Không uổng công lặn lội đường xa tới đây.”

Đã qua 5 rưỡi chiều, xe càng tiến sâu vào rừng, quang cảnh càng thêm tăm tối. Hayato tiếp tục hỏi tôi, “Tên ngôi nhà là Hắc Miêu Quán đúng không ạ?”

“Cậu biết cũng nhiều đấy nhỉ.”

“Cháu nghe Yuki nói. Tên gọi này có nguồn gốc từ đâu ạ?”

“Kia...” Nói rồi, tôi hất cằm ra trước.

“Dạ?”

“Kia chính là Hắc Miêu Quán.”

Trước mặt xuất hiện một điểm sáng nhỏ màu trắng. Đó là ngọn đèn công tôi đã bật sẵn khi đi. Bên kia cánh cổng lớn bằng đồng đen, sâu trong

khoảng sân rải rác bụi cây lớn nhỏ, lò mờ hiện lên tòa kiến trúc màu đen.

“Cũng có vài ý kiến khác nhau.” Tôi vừa đảo vô lăng vừa giải thích với Hayato, “Có người cho rằng hình dáng ngôi nhà giống một con mèo đang ng ẩ, lại có người nói những bụi cây trong sân đều rất giống mèo, nhưng đã lâu chưa tỉa tót nên hình dạng đều thay đổi.”

“Nó được gọi là Hắc Miêu Quán ngay từ lúc xây xong ạ?”

“Tiến sĩ Amo mà cậu vừa nhắc đến, tôi nghe nói ông ấy đã gọi nó bằng cái tên này ngay từ đầu.”

“Tiến sĩ Amo thích mèo ạ?”

“Tôi không rõ, nghe nói ông ấy từng nuôi mèo mun, tất nhiên đây chỉ là tin đồn.”

Tôi dừng xe trước cổng r ấ bước xuống, đi qua cổng phụ nằm bên phải cổng chính để mở then cài từ bên trong. Giữa không gian tăm tối, ánh đèn xe rất chói mắt, tôi giơ tay che trán, nhanh chóng chạy trở lại xe.

“Ở bên này.” Xe lăn bánh trên con đường nhỏ lát gạch đỏ chạy qua sân. Tôi hất cằm về phía trước. “Ở một góc trên mái, phía Đông kia kìa, có một vật rất kì quái. Giờ trời đã tối nên không thể thấy rõ.”

“Vật kì quái?” Hayato khom mình tới trước sầm soi ngôi nhà kiểu Tây trong bóng tối.

“Chong chóng mèo.”

“Tức là gì ạ?”

“Thay vì dùng chong chóng gà, người ta đúc sắt tây thành hình con mèo, sơn đen sì và gắn trên đó.”

“Ha ha, nên mới nói...”

“Đúng, có thể đây chính là nguồn gốc của cái tên Hắc Miêu Quán.”

“Hiện giờ trong Hắc Miêu Quán có mèo không ạ?” Hayato chít hai tay sau gáy, ngả người ra ghế.

“Cậu có thích mèo không?”

Tôi vừa dứt lời, cậu ta đáp ngay với vẻ nghiêm túc, “Cháu từng nuôi ba con mèo r ấ.”

Tôi mừng rỡ, toét miệng cười nói, “Sau khi tới đây, tôi cũng nuôi một con mèo đực, tên nó là Kalo.”

“Kalo?”

“Tiếng Nepal, nghĩa là ‘màu đen’. Để vào nhà tôi cho cậu xem.”

“Ái chà, không tệ chút nào!

Vừa bước vào tiền sảnh, Yuki đã gào lên. Cậu ta bỏ hành lý xuống, tay nâng vành mũ, ngó quanh ngó quất.

Tiền sảnh trở thông tầng hai, tường sơn đen, sàn lát gạch men đỏ xen men trắng, càng khiến màu đen nổi bật. Ve cơ bản, phong cách trang hoàng của tất cả các phòng trong ngôi nhà kiểu Tây này đều tương tự.


“Phòng của chúng cháu ở tầng mấy? Tầng hai ạ?”

“Để tôi dẫn đường cho các cậu.” Tôi đưa bốn người tới cầu thang nằm ở mé phải tiền sảnh.

“Lối này.”

Hết cầu thang thì bẻ ngoặt thước thợ, dẫn tới tầng hai. Hành lang rộng rãi chạy theo hướng Đông-Tây, mỗi bên có hai cánh cửa đen, mở vào các phòng dành cho khách.

“Kết cấu mỗi phòng căn bản đều giống nhau, phía bên này là cánh Bắc.” Tôi trở dãy phòng bên trái, ngụ ý dãy bên phải mình là cánh Nam. “Hai phòng cùng dãy dùng chung buồng tắm và buồng vệ sinh, mỗi phòng đều có cửa để tự vào. Nước nóng vòi sen luôn bật...”

Nhân đây, tôi cũng giới thiệu luôn cách bài trí của các phòng tầng một .

Từ tiền sảnh đi sang hành lang bên trái, tức hướng Đông, là bốn phòng sắp xếp gần giống các phòng cho khách ở tầng hai. Bên cánh Bắc, đầu tiên là phòng khách kiêm phòng ăn, thông sang phòng thứ hai mà tôi thường gọi là ‘phòng sinh hoạt’. Bên cánh Nam, đầu tiên là bếp và kho thực phẩm, còn trong cùng chính là phòng ngủ của tôi.

Ở tầng một còn một phòng nữa, là đại sảnh, nằm ở phía Tây tiền sảnh, cũng thông tầng. Hồi chiều khi đang lái xe, tôi có kể với Hayato về sách vở của tiến sĩ Amo, sổ sách này được đặt trên giá sách ở đại sảnh.

Sau khi hẹn ăn tối lúc 8 giờ, tôi đi xuống bếp.

Phải làm xong bữa tối cho năm người (tính cả tôi) trước 8 giờ, quả là một việc không đơn giản đối với người không giỏi nấu nướng như tôi.

* * *

“Thịt gì đây? Vị hơi gây thì phải...” Yuki nhăn mũi nhìn tôi.

“Hả? Cậu không biết sao, Yuki!”

Ngồi đối diện Yuki, Shin cầm đĩa xiên một miếng thịt giơ lên. Ăn cơm mà cậu ta cũng không chịu bỏ cặp kính đen xuống. Hay mắt cậu ta bị tật? Nhưng trông bộ dạng có vẻ không phải.

“Nơi này tên Hắc Miêu Quán, nên đây chắc chắn phải là thịt mèo rồi.”

Shin hình như đang pha trò, tự nói rồi tự cười trước tiên. Bên cạnh cậu ta, Kenjiro khẽ lẩm bẩm, miệng vẫn ngậm thức ăn. Còn Yuki thì nhún vai với vẻ cụt hứng.

“Đây là thịt cừu non. Không hợp khẩu vị của cậu sao?”

Yuki không đáp, chỉ kêu lên, “Chú mang thêm ít rượu vang vào đây.”

Ngoài Hayato, ba người còn lại có vẻ đều thích uống rượu, lúc này họ đã uống cạn hai chai rồi.

Suốt quãng thời gian sau đó, phương thức trò chuyện của cả đám chẳng hề thay đổi, cứ thế lặp đi lặp lại. Hễ Yuki nói gì, Shin sẽ tiếp lời ngay và pha trò vài câu nhạt nhẽo, Kenjiro cười khúc khích còn Hayato vờ như không nghe thấy.

Cách đây không lâu, họ vẫn còn là thành viên của một ban nhạc. Rồi cuộc là một tập thể thế nào đây? Mối quan hệ giữa họ được hình thành từ kiểu tình bạn (nếu có thể dùng từ này) nào? Thật khó mà tưởng tượng nổi. Thời đại và hoàn cảnh sống của tôi quá khác biệt với họ, mặc dù tôi không ưa họ cho lắm, nhưng chưa biết chừng hồi trẻ tôi cũng từng khiến người lớn phải đau đầu thế này.

Ăn cơm xong, bốn người cùng sang phòng sinh hoạt ngay sát vách. Lúc đó là 9 rưỡi tối.

“Chú Ayuta, chú cũng qua đây ngồi một lát nhé?”

Tôi vừa thu dọn xong bàn ăn, Hayato liền vẫy tay gọi. Cậu ta ngồi một mình trên ghế bập bênh cạnh cửa sổ hướng Bắc và uống cà phê. Ba người còn lại ngồi trên sofa kê giữa phòng, chỗ rượu whisky Scotland mà tôi chuẩn bị cho họ giờ chỉ còn một nửa.

“Em Kalo đâu rồi ạ?” Hayato với lấy ly và chai rượu, vừa rót whisky vừa hỏi tôi.

“Từ lúc về đến giờ tôi vẫn chưa thấy nó đâu.”

Ở chỗ sofa, ba con sâu rượu đang nói chuyện rất to, xen lẫn âm thanh hỗn độn phát ra từ chiếc tivi kê góc tường, khiến căn phòng trở nên ồn ã. Kenjiro cần đi đâu khiến từ xa, đồ người tới trước nhìn màn hình. Có lẽ tại tivi toàn chiếu mấy chương trình lạ hoắc nên cậu ta chuyển kênh liên tục, mặt lộ rõ vẻ chán chường.

“Chẳng mấy khi nhà đông người đến vậy, chắc nó sợ quá chạy mất rồi. Tính ra, kể từ khi tôi vào trông nom Hắc Miêu Quán, đây là lần đầu tiên có bốn người bất chợt tới cùng một lúc... Ồi chao, cảm ơn cậu.”

Tôi đón lấy ly rượu Hayato đưa cho và nhấp một ngụm. Lâu lắm rồi mới lại uống rượu.

“Cháu thấy nhà này trang hoàng hơi lạ.” Hayato quan sát tổng thể một vòng rồi nhận xét, “Tường đen thui phối với gạch lát xen kẽ đỏ trắng, tầng hai cũng thế. Cách bài trí thống nhất với nhau như vậy khá hiếm gặp.”

“Cậu nói không sai.”

“Cửa sổ đâu không mở được.”

Hayato nhìn lên cửa sổ, giơ tay phải lên. Rèm cửa vẫn chưa được kéo ra. Cậu ta đặt ngón trỏ lên lớp kính dày lắp trên bộ khung đen, vạch một đường thẳng tắp từ trên xuống dưới.

“Hơn nửa đầu trắng màu, ban ngày sẽ tạo cảm giác rất kì diệu.”

“Nếu quen rồi sẽ thấy bình thường.”

“Đây là sở thích của tiến sĩ Amo hay có ý nghĩa gì đặc biệt ạ?”

“Cái này...” Tôi nghiêng đầu ngó đường kẻ mới vạch trên lớp kính đỏ. “Tôi không hiểu rõ lắm về sở thích của tiến sĩ Amo, nhưng tôi có nghe được một số tin đồn về kiến trúc sư thiết kế ngôi nhà này.”

“Kiến trúc sư ạ?”

“Đúng vậy, tên ông ta là Nakamura Seiji.”

“Nakamura... Hình như cháu đã nghe thấy cái tên này ở đâu rồi?”

“Vậy sao?”

Chắc Hayato đã từng nghe thấy thật, cậu ta khẽ vuốt cằm, chìm đắm vào suy tư.

Tôi nói tiếp, “Ông ta là một kẻ lập dị, sống trên một hòn đảo ở Kyushu, nổi tiếng với phong cách thiết kế cổ quái.”

“A... Phải rồi, phải rồi, có phải ông ta thiết kế ngôi nhà tên Mê Lộ Quán không?”

“Cái này thì tôi không biết.” Tôi lại nghiêng đầu. “Nhưng ông ta là một kẻ cố chấp, cố chấp một cách khác thường. Nếu chủ đề không thỏa mãn sở thích của bản thân, ông ta sẽ không nhận việc. Hơn nữa, nói sao nhỉ, tính tình ông ta hơi trẻ con, thích lắp đặt hệ thống ngậm trong nhà.”

“Hệ thống ngậm ạ?”

“Kiểu như lối đi bí mật hoặc căn phòng để ẩn náu.”

“Ra vậy.” Hayato hào hứng đan hai tay vào nhau.

“Trong ngôi nhà này có chỗ nào như thế không ạ?”

Tôi đang định trả lời, đằng sofa bỗng vang lên tiếng kêu, “Không thể chịu được nữa!”

Là Yuki. Cậu ta uống một hơi cạn ly whisky đây, rồi lại hét, “Tôi không chịu nổi nữa rồi!” Sau đó đặt cạch ly rượu xuống bàn.

“Con điếm Reiko... mày chết đi... cái loại đàn bà ấy...” Cậu ta tức giận đạp nghiêng.

Ở bên cạnh, Shin nói “Thôi nào thôi nào!”. Cậu ta đẩy kính lên, lau mấy giọt mồ hôi trên mũi.

“Nóng thật đấy.” Cậu ta xắn tay áo rồi đứng dậy, gọi về phía bên này, “Chú chỉnh giúp nhiệt độ đi đâu hòa được không?”

Sau khi chỉnh nhiệt độ, tôi lại trở về chỗ Hayato.

“Cậu chủ Yuki thất tình sao?” Tôi cố tình gọi cậu ta là ‘cậu chủ’, giọng điệu đầy vẻ châm chọc.

“Thất tình ấy ạ?” Hayato rót thêm rượu vào ly, cười nhạt, “Có thể cho là vậy. Gần đây hề uống say là nó lại giở giở ra.”

Cậu ta điệu bộ nhún vai, hạ giọng nói với tôi, “Nói em họ mình thế này thì hơi quá đáng, nhưng cháu thấy con người mất tỉnh táo là trông khó coi nhất.”

Hayato phê bình tương đối nghiêm khắc, dù thấy cậu ta tự tin bất kể thất tình hay say rượu, sẽ đều giữ được tỉnh táo.

“Nó đang hét tên Reiko mà ha! Cô ta là giọng ca chính trong ban nhạc của chúng cháu.”

“Vậy à.”

“Cô ta hát ổn, trông xinh xắn, nhưng lại quá dễ dãi.”

“Dễ dãi?”

“Nói hơi khó nghe... là bạn ai cũng lên giường được...”

“Ra thế...”

“Vì vậy, không chỉ Yuki, những người khác cũng đều mê mẩn cô ta.” Hayato lại điệu bộ nhún vai.

Tôi bỗng nghĩ linh tinh: Trông thân nhiên phê bình người khác thế này, chưa biết chừng chính cậu ta cũng cá mè một lứa với họ thôi.

“Thật ra, cũng tại cô ta mà ban nhạc phải giải tán hồi tháng Sáu.” Hayato thêm ít đá vào ly rồi kể tiếp, “Một hãng đĩa dụ dỗ cô ta gia nhập ban nhạc khác. Thế nên cô ta rũ bỏ mọi người, còn chia tay với Yuki nữa. Không có giọng ca chính, ban nhạc cũng không thể tiếp tục hoạt động, đành phải giải tán...”

“Mất hứng thật đấy!”

“Yuki và Shin vốn dĩ đều muốn ban nhạc phát triển theo hướng chuyên nghiệp, giờ gặp biến cố, hai đứa nó là người buồn nhất. Chuyến đi này thực tế là để giải sầu.”

Sau đó tôi mới biết rằng, trong ban nhạc, Yuki chuyên chơi guitar, Shin chơi trống. Kenjiro chơi guitar bass, nhưng theo lời Hayato, cậu ta cảm âm kém nhất trong nhóm, nghiêm khắc mà nói thì chính là thành phần thừa thãi.

“Cậu thì sao? Cậu không định kiếm sống bằng âm nhạc ư?” Tôi hỏi.

“Không, cháu chưa từng có ý nghĩ này.” Hayato đẩy gọng kính mạ vàng, mỉm cười, “Dù Reiko không bỏ đi, cháu cũng định sẽ rời ban nhạc sau khi tốt nghiệp cao học. Cháu muốn đi du học. Nếu có thể, cháu định đi Mỹ trong năm nay.”

“Tôi hiểu rồi. Cậu muốn theo con đường học thuật.” Tôi khẽ gật đầu, uống nốt chỗ rượu còn lại. “Mà này, ngày mai các cậu định làm gì? Có kế hoạch chưa?”

“Chưa đâu ạ.” Hayato khịt mũi lắc đầu. “Sách của tiến sĩ Amo ở đâu hả chứ?”

“Ở bên kia, trong đại sảnh đối diện phòng khách.”

“Mai cho cháu vào đấy xem nhé, giờ cháu phải ngủ rồi với ba đứa kia

trước đã.”

Bữa tiệc của các thanh niên vẫn tiếp tục. Tôi lại lấy thêm rượu trong kho thực phẩm cho họ, sau đó rời khỏi phòng sinh hoạt. Đúng lúc nghe thấy...

“... Mua từ mấy hôm trước, bây giờ vẫn còn.” Yuki gào lên với Shin hoặc Kenjiro, “Chốc nữa mang L ra đây. Tôi đã nói với các cậu rồi. Không sao đâu! Ở đây chỉ có mấy người chúng ta thôi.”

Bấy giờ tôi không hiểu họ đang nói chuyện gì. Dù có hiểu, tôi cũng chẳng buồn quan tâm, cùng lắm chỉ thở dài. Họ muốn hành tội tôi thế nào cũng được, miễn đừng để cảnh sát tới đây. Chứ tôi chắc chắn sẽ không trách cứ những việc họ làm.

Khi tôi về đến phòng là đã hơn 11 giờ đêm.

Con mèo mun Kalo đang nằm cuộn trên giường, chắc nó hoảng sợ vì khách hôm nay quá đông... Xem ra phỏng đoán của tôi ban nãy là đúng. Khi được tôi vuốt ve sống lưng, Kalo bất giác run rẩy, nũng nịu kêu một tiếng, thái độ có vẻ khác thường.

Có thể do lâu rồi không uống rượu nên bụng tôi trướng lên rất không thoải mái. Để dễ chịu hơn, tôi nằm nghiêng sang trái, cố gắng mặc kệ tiếng hò hét của đám thanh niên bên phòng sinh hoạt, từ từ nhắm mắt chìm vào giấc ngủ.

Thế Miếu Quán

CHƯƠNG 2

6/1990, TOKYO

Thứ Hai, ngày 25 tháng Sáu năm 1990.

Hôm đó, sau khi trao đổi với khách hàng bên ngoài, hơn 1 giờ chiều Kawaminami về tới văn phòng. Cậu hiện đang làm việc tại nhà xuất bản Kitansha đặt tại Otowa, quận Bunkyo, thành phố Tokyo.

Kawaminami năm nay 25 tuổi. Mùa xuân năm ngoái, bảo vệ thạc sĩ xong, cậu gia nhập Kitansha.

Ban đầu, cậu được phân vào phòng biên tập nguyệt san CHAOS, chẳng bao lâu sau, trong một lần đi thực địa cho dự án đặc biệt do tạp chí tổ chức, cậu bị cuốn vào một sự kiện không ai ngờ tới. Đó là vụ giết người quy mô lớn gây chấn động dư luận xảy ra ở Thời Kế Quán, thành phố Kamakura. Trong nhóm chín người đến lấy tin thì tám người bị giết hại, bản thân Kawaminami cũng gặp nguy hiểm, nhưng may mắn thoát chết.

Một thời gian sau, cậu được điều khỏi ban biên tập CHAOS.

Cấp trên cho rằng Kawaminami phải chịu cú sốc tinh thần rất lớn vì vụ việc không may kể trên, nên đặc cách chuyển công tác, phân cậu vào ban biên tập sách văn học. Đây là ban Kawaminami nhắm tới ngay từ đầu, không ngờ án mạng lại giúp cậu đạt nguyện vọng sớm, thật dở khóc dở cười. Kawaminami cũng chẳng phải loại người vô cảm, không vì vậy mà quên đi trải nghiệm đáng sợ trước kia. Suốt một năm nay, hễ nhớ tới thảm kịch xảy ra ngay trước mắt mình hồi đó, cậu vẫn thấy khiếp đảm vô cùng.

Tạm không bàn về án mạng nữa.

Hôm đó, Kawaminami đang lật giở bưu kiện trên bàn. Hằng ngày, văn thư sẽ phân loại bưu kiện rồi chuyển tới các bộ phận khác vào buổi sáng, trong đó có cả thư bạn đọc viết cho tác giả. Thư từ và bưu thiếp sẽ được

chuyển đến tận tay tác giả vào thời điểm thích hợp.

Lần trong đồng thư hôm ấy là một lá thư cá nhân gửi Kawaminami. Nói thế nhưng tên người nhận trên phong bì lại không phải cậu.

Gửi biên tập viên của nhà văn Shishiya, ban biên tập sách Kitansha.

Trên bì thư viết thế, nét chữ nhìn như của trẻ con.

Shishiya là nhà văn trinh thám mà Kawaminami đang phụ trách, đồng thời cũng là một người bạn của cậu. Anh vốn là con trai của trụ trì của một ngôi chùa tỉnh Oita, dù đã tầnn bốn chục tuổi đầu nhưng vẫn chưa có việc làm ổn định, chưa lập gia đình, suốt ngày phiêu bạt nay đây mai đó, trong một lần ngao du đã quen Kawaminami. Và thật tình cờ, Kitansha xuất bản tác phẩm đầu tay của anh ta vào năm kia, tháng chín năm 1988.

Đến nay, Shishiya đã xuất bản tổng cộng bốn tiểu thuyết dài, tất cả đều là trinh thám cổ điển, lượng tiêu thụ tốt hơn hẳn các sách cùng loại. Một số biên tập viên còn động viên Shishiya rằng nếu đẩy nhanh tốc độ sáng tác, tiết chế độ dài tiểu thuyết để chuyển thể thành kịch bản phim với thời lượng gần hai tiếng, khắc họa nhân vật chính là một thám tử nghiêm túc, đi khắp nơi bằng tàu hỏa, thì Shishiya sẽ nhanh chóng trở thành nhà văn hàng đầu. Thế nhưng anh ta không hứng thú với ý tưởng đó, đừng nói kiếm tiền, anh ta thậm chí còn chẳng đam mê nghiệp viết lách. Shishiya thường nói với Kawaminami, “Ông cụ mà mất, tôi sẽ tiếp quản ngôi chùa, không làm nhà văn nữa.” Và hài hước đùa rằng, “Trụ trì một ngôi chùa lại có nghề tay trái là viết truyện giết người, đúng là nghiêm túc tới mức cười không nổi.”

Kawaminami cũng không rõ trong những lời anh ta nói, rốt cuộc câu nào thật, câu nào giả...

Gửi biên tập viên của nhà văn Shishiya...

Kawaminami xem lại lần nữa, xác nhận mình không đọc nhầm rồi mới xé phong bì ra. Nội dung bên trong có thể là góp ý lỗi sai, cũng có thể là bày tỏ quan điểm cá nhân.

Mặt sau bì thư chỉ viết họ tên người gửi: Ayuta Toma, không đề địa chỉ. Cái tên thật hiếm thấy. Hai chữ ‘Toma’ nghe như một người đàn ông tới từ thế kỉ trước. Nét chữ rất xấu. Đây là phong bì của khách sạn Parkside ở Shinjuku, chưa biết chừng lúc viết thư, người này cũng đang ở đó. Giấy viết thư cũng của khách sạn này, chữ viết bằng mực xanh, nguệch ngoạc như giun dế, rất khó đọc.

Xin chào,

Tôi có vinh dự được đọc tác phẩm Mê Lộ Quán của nhà văn Shishiya. Khi đang tỉnh dưỡng tại một bệnh viện ở Tokyo, tôi vô tình nhìn thấy nó trên giá sách phòng trà và đã say mê thưởng thức.

Tôi rất xin lỗi vì làm phiền anh/chị. Nhưng quả thật, bản thân đang có một yêu cầu cấp bách nên mới đánh bạo viết thư này. Tôi rơi vào một tình huống đặc biệt, muốn gặp trực tiếp nhà văn Shishiya để xin lời khuyên. Tôi biết, đề nghị vội vàng thế này chẳng khác nào làm khó người khác, không biết anh/chị có thể giúp tôi sắp xếp một cuộc hẹn với nhà văn được không?

Sau khi thư đến nơi, tôi sẽ gọi điện thoại. Tới lúc đó, tôi sẽ trao đổi cụ thể với anh/chị.

Rất mong được giúp đỡ!

Thứ Sáu, ngày 23 tháng Sáu năm 1990

Trân trọng,

Ayuta Toma

Chiều tối hôm đó, người đàn ông tên Ayuta Toma gọi điện tới ban biên tập. Kawaminami đang đọc bông thì anh U ở bàn bên cất tiếng gọi ‘Conan’. Anh U là một biên tập viên lão làng, phụ trách bản thảo của Shishiya cho tới năm ngoái, chính anh là người động viên Shishiya viết tác phẩm đầu tay Mê Lộ Quán.

Anh U đã nghe kể về Kawaminami từ lâu, cho nên cũng bắt chước Shishiya gọi tên cậu thành Conan.

“Cậu có điện thoại, người ta nói muốn tìm biên tập của nhà văn Shishiya.”

“Cảm ơn anh.”

Kawaminami đặt bút xuống rồi ra nghe điện, bụng bảo dạ chắc là Ayuta Toma. Thật ra, cậu vẫn luôn nghĩ về lá thư suốt cả chiều nay.

Kawaminami thấy lá thư này không chỉ là thư xin gặp mặt tác giả của bạn đọc thông thường. Câu ‘Tôi rơi vào một tình huống đặc biệt’ khiến cậu cứ suy nghĩ mãi, không tài nào dứt ra được. Chẳng hiểu sao, cậu thấy trong lòng bức rức, rốt cuộc chuyện là thế nào? Chẳng lẽ người này viết vậy chỉ để thu hút sự chú ý của họ?

“Xin lỗi đã để ông đợi lâu, tôi là biên tập viên của nhà văn Shishiya.”

“Tôi là Ayuta. Tôi có gửi thư cho các anh, không rõ bên đó đã nhận được chưa?”

Giống y như tưởng tượng của Kawaminami khi nhìn thấy hai chữ ‘Toma’, giọng nói trong điện thoại vừa khàn vừa yếu ớt, có vẻ là một ông lão tầnn sáu mươi tuổi.

“Tôi đọc r ấ.” Kawaminami trả lời.

Ayuta ngừng một lát r ấ nói, “Biết bắt đầu từ đâu đây...”

“Ông viết trong thư rằng mình rơi vào một tình huống đặc biệt...”

“Phải r ấ, phải r ấ, đi đâu tôi muốn nói chính là nó.” Hình như Ayuta đang gật đầu lia lịa ở đâu bên kia. “Tôi đột ngột viết thư xin gặp tác giả, chắc các anh đều coi tôi là một độc giả phiền phức phải không? Tôi bất lực r ấ, ngoài cách này ra, tôi không nghĩ được biện pháp nào khác. Nói sao nhỉ... Lời đề nghị này có liên quan tới ý nghĩa tầnn tại của tôi...”

“Ông có thể nói cụ thể hơn không?”

Kawaminami thấy người này không hề giống bệnh nhân mắc chứng hoang tưởng hay mất trí. Giọng nói điềnn tĩnh tạo ấn tượng là một ông lão biết nhìn xa trông rộng. Tóm lại, cậu phải nghe ông ta nói hết đã.

“Anh có biết vụ cháy khách sạn ở quận Shinagawa h ấ tháng Hai không?”

“Hả? À, tôi nhớ ra r ấ, tôi có biết vụ đó.”

Vào hạ tuầnn tháng Hai vừa qua, khách sạn Golden Japan gần ga JR Shinagawa xảy ra hỏa hoạn. Khách sạn bị thiêu rụi, hơn hai mươi người thiệt mạng bao gồm cả khách và nhân viên.

“Lúc đó, tôi đang ở khách sạn này, vì không kịp chạy ra nên bị thương nặng, đúng lúc nguy cấp thì được cứu thoát.”

“Ồ...” Kawaminami nhìn lá thư đặt trên bàn. “Nên sau đó ông đã nhập viện?”

“Đúng vậy. Do bị bỏng và gãy xương, phân đầu bị va đập mạnh nên tôi hôn mê rất lâu.”

“Chuyện này đúng là...” Kawaminami không biết nên nói sao cho phải. Đây đúng là ‘tình huống đặc biệt’, nhưng có liên quan gì đến Shishiya?

“Cuối cùng tôi vẫn vượt qua, vết thương đã khỏi, tuầnn trước được cho xuất viện.” Ayuta ngừng một lúc r ấ tiếp, “Thế nhưng, tôi bị mất trí nhớ.

Khi tỉnh dậy trong bệnh viện, tôi nhận ra mình không còn nhớ nổi những việc trước kia.”

“Mất trí nhớ?”

Kawaminami kinh ngạc nhắc lại. Đầu dây bên kia vang lên tiếng thở dài.

“Hình như gọi là mất trí nhớ toàn bộ. Bản thân sống ở đâu, làm nghề gì, tôi đều quên hết sạch.”

“Ông quên cả tên của mình sao?”

“Máy tính và sổ sách trong khách sạn đều bị lửa thiêu rụi, quần áo và hành lý của tôi cũng cháy thành tro. Hỏa hoạn xảy ra giữa đêm, khi được cứu ra ngoài, trên người tôi chỉ khoác áo choàng tắm, hầu như không có cách nào giúp chứng minh thân phận.”

“Vậy làm sao ông biết mình tên là Toma?”

“Trong tay tôi chỉ có duy nhất một thứ tạm coi là manh mối.”

“Manh mối?”

“Đó là một cuốn sổ ghi chép, hình như do tôi tự viết, trên đó đề tên Ayuta Toma. Dù vậy, biết nói sao nhỉ, tôi không hề có cảm giác đó là tên mình. Bác sĩ đi đầu trị mất trí nhớ đã khám và chữa bệnh cho tôi, nhưng vẫn vô ích...”

“Ra là vậy.”

Kawaminami gật đầu, nhưng vẫn chưa hiểu chuyện này thì liên quan gì tới Shishiya. Nghe cậu vặn hỏi, người đàn ông thở dài, có vẻ kiệt sức.

“Trong cuốn Mê Lộ Quán,
tôi nhìn thấy một cái tên.”

“Ông nói tiếp đi.”

“Cái tên này cũng xuất hiện trong sổ ghi chép của tôi. Người đó là kiến trúc sư của Mê Lộ Quán, tên là Nakamura Seiji.”

“Nakamura Seiji?” Kawaminami bất giác cao giọng, tay giữ chặt ống nghe, “Có chuyện này sao?”

“Đúng vậy. Ít nhất trước tháng Chín năm ngoái, hình như tôi là quản gia của một ngôi nhà tên là Hắc Miêu Quán, cũng do Nakamura Seiji thiết kế.”

Đúng như Kawaminami suy đoán qua phong bì và giấy viết thư, ông Ayuta lâu nay sống tại khách sạn Parkside ở Shinjuku. Phía khách sạn bị

cháy đã sắp xếp nơi này để ông tạm ổn định cuộc sống cho đến khi tìm ra thân thế thực sự của mình.

Sau khi đồng ý tìm cách cho Ayuta gặp Shishiya, Kawaminami cúp máy. Cậu trăn trối một hồi, tay vẫn đặt trên điện thoại, tâm trạng rất khó tả.

Nakamura Seiji.

Kawaminami có năm mơ cũng không nghĩ rằng mình sẽ nghe thấy cái tên này, chưa biết chừng tâm trạng bứt rứt khi nhìn thấy bức thư chính là dự cảm về nó.

Kiến trúc sư Nakamura Seiji đã mất năm năm trước. Ông ta thiết kế rất nhiều công trình kì quái ở khắp nơi, mà trong các công trình đó đều xảy ra những sự việc hết sức bi thảm. Chẳng hạn như Thập Giác Quán ở Giác Đảo, Thủy Xa Quán ở Okayama, Mê Lộ Quán ở Tango... Phải rồi, còn Thời Kế Quán đã khiến nhóm thực địa của Kawaminami gặp bất hạnh vào mùa hè năm ngoái nữa, tất cả đều do Nakamura thiết kế.

Chẳng bao giờ muốn dính dáng tới những ngôi nhà do Nakamura thiết kế nữa... Kawaminami luôn nghĩ như vậy. Nhưng cậu cũng hiểu rõ tính khí của mình, một khi đã bị cuốn vào, cậu sẽ không bao giờ từ bỏ hay trốn tránh mà sẵn sàng dấn thân đối mặt không đắn đo.

Sắp tới 7 giờ tối.

Giờ này có khi Shishiya đang chuẩn bị chong đèn thức đêm hoàn thành bản thảo cũng nên. Anh ta đang viết một cuốn tiểu thuyết dài mới cho nhà xuất bản khác, nội dung kể về vụ giết người hàng loạt xảy ra trong một trường trung học nội trú nữ. Thứ Năm tuần trước, Kawaminami hỏi thăm tiến độ, thấy bảo còn chưa tới một trăm trang nữa là xong.

Dù gì cũng phải đợi Shishiya hoàn thành bản thảo rồi mới sắp xếp cuộc gặp với ông Ayuta Toma được. Tốc độ viết của Shishiya không nhanh lắm, e rằng sớm nhất phải cuối tuần này mới xong.

Kawaminami thoáng do dự, không biết phải làm thế nào, cuối cùng vẫn quyết định nên gọi cho Shishiya trước. Thật ra, Shishiya cũng rất hiểu là với các công trình do Nakamura Seiji thiết kế, biết đâu anh ta lại hoàn thành công việc sớm hơn dự định.

Cách làm của Kawaminami quả nhiên hiệu quả. Đêm đó, Shishiya đã phá kỉ lục số trang sáng tác của chính mình.

Ấn tượng đầu tiên về Ayuta Toma là: một ông lão xấu xí.

Ông ta vóc người tằm thước, thân thể gầy gò, đầu hơi to nhìn rất mất cân đối. Đỉnh đầu hơi, nửa trái khuôn mặt là một mảng đen khá rộng, chắc là vết bỏng do trận hỏa hoạn để lại. Mắt trái đeo chụp mắt màu trắng, hình như cũng dùng để che bớt thương tích.

“Chào hai anh.” Giọng ông ta khàn khàn y như trong điện thoại. “Tôi là Ayuta, mời hai anh vào trong.”

Khách sạn Parkside nằm trên con đường có dãy nhà cao tầng san sát phía Đông công viên quốc gia Shinjuku. 3 rưỡi chiều, Kawaminami và Shishiya tới phòng của ông Ayuta Toma như đã hẹn, ông lão ra đón họ với nụ cười hơi kì quặc.

“Chào ông, tôi là Shishiya.”

Shishiya cúi thân hình gầy nhẳng, chào hỏi bình thường lễ độ, không lộ vẻ gì là lấn cấn trước diện mạo dị hợm của ông Ayuta. Shishiya trở Kawaminami đang đứng ngay người bên cạnh, “Đây là Kawaminami nhà Kitansha.”

“Bắt hai anh tới đây thế này, tôi thật ngại quá. Mời ngồi.”

Đợi hai người ngồi xuống sofa, ông Ayuta hạ ba toong ở tay phải xuống, với lấy điện thoại trên bàn.

“Để tôi gọi người mang đồ uống lên.”

Hôm nay là thứ Năm, ngày 28 tháng Sáu.

Tối thứ Hai, sau khi nghe điện của Kawaminami, Shishiya thức trọn hai đêm liền để hoàn thành bản thảo, chiều hôm qua giao đĩa mềm bản thảo cho bên biên tập, ngủ một mạch mười lăm tiếng đến sáng hôm nay mới dậy. Đêm qua, trông anh chẳng khác nào bệnh nhân thoi thóp, nhưng giờ sức lực đã phục hồi, mặt mày cũng rạng rỡ trở lại.

“Chắc các anh ghê sợ bộ dạng của tôi lắm.” Ông Ayuta ngồi đối diện họ, giơ tay phải lên sờ bên má đen thui, “Bác sĩ nói nếu tiếp tục trị liệu, vết sẹo bỏng sẽ thu nhỏ lại, nhưng tôi muốn xuất viện quá rồi...”

Shishiya ngắm nghía mặt ông ta, gật đầu thông cảm.

Ông Ayuta nói tiếp, “Vì chảy máu trong não nên phải phẫu thuật thêm mấy lần, để lại di chứng ở mắt trái. Bác sĩ nói nếu không cẩn thận, có khả năng còn chẳng nói được.”

“Đau lòng thật đấy.”

Nghe Shishiya nói, lòng mày ông ta đã nhả lại còn nhả hơn. Ông khẽ lắc đầu, “Đi đâu khiến tôi đau lòng nhất là bản thân lại không cảm nhận được một chút đau khổ nào.”

“Nghĩa là sao?”

“Vì căn bản tôi không thể nhớ nổi cảnh tượng hỏa hoạn, ngay cả dáng vẻ trước đây của mình cũng chẳng nhớ ra. Thế nên, nói sao nhỉ, tôi không hề có cảm giác mất mát, chỉ biết phó thác số mệnh cho ông trời, muốn ra sao thì ra... Nhưng đồng thời, tôi lại nghĩ mình không thể sống tiếp một cách mơ hồ thế này được, bởi vậy tôi càng ngày càng sốt ruột.”

Ông Ayuta cầm điều thuốc trên bàn lên châm lửa, nhưng mới rít một hơi đã ho sặc sụa. “Xin lỗi,” ông ta nhổ đờm vào khăn giấy, rít thêm hơi nữa rồi nhắm mắt lại một lúc.

“Các anh thấy đấy, tôi cũng không còn trẻ.” Ông ta nói tiếp. “Sức khỏe của tôi không tốt, e chẳng sống được bao lâu. Hiện giờ tôi cũng không ao ước sống nhiều, chẳng nào cũng chết, nhưng đến khi chết vẫn chẳng biết mình là ai thì ân hận lắm.”

“Tất nhiên rồi.” Biểu hiện của Shishiya hơi lạ. Anh chống hai khuỷu tay lên đầu gối, cúi người tới trước, “Ông thực sự không nhớ được gì sao?”

“Quá khứ của bản thân đúng là không nhớ gì. Nhưng ngôn ngữ, chữ viết, thường thức cuộc sống thì vẫn nhớ.”

“Bác sĩ nói sao?”

“Bác sĩ nói trường hợp của tôi rất hiếm gặp. Có thể não bộ bị tổn thương dẫn đến tổn thương về trí nhớ, hoặc quá trình phục hồi ký ức gặp vấn đề. Cũng có khả năng do vết thương bên ngoài gây ra, hoặc thuộc loại tổn thương về mặt tinh thần. Tóm lại, muốn làm rõ nguyên nhân thì khá mất thời gian.”

“Tức là ông phải tiếp tục đi điều trị?”

“Trước tiên cứ chữa như thế này đã, có đi đâu tôi cũng chẳng trông mong sẽ hồi phục.”

“Tại sao?”

“Tôi cũng không biết giải thích thế nào, có lẽ do không tin tưởng bác sĩ đi điều trị chính.” ông ta vừa nói vừa nheo mắt phải.

“Phía cảnh sát không đi điều tra thân thể của ông sao?”

“Coi như là r ồi. Họ đã đối chiếu danh sách những người mất tích hoặc bỏ nhà ra đi, còn so dấu vân tay nữa.”

“Vẫn không có kết quả?”

“Không hề. Nghe nói họ sẽ tiếp tục đối chiếu với các tài liệu liên quan...”

Phục vụ khách sạn mang cà phê vào phòng. Ông Ayuta không thêm đường, cũng chẳng thêm sữa, chậm rãi uống hết một tách, r ồi lại rót tách thứ hai. Đồng thời, ông ta vẫn chăm chú quan sát về mặt hai người đối diện.

“Tiếp theo, tôi sẽ kể về nguyên nhân khiến tôi muốn gặp nhà văn Shishiya.”

“Tôi nghe Conan nói r ồi.” Shishiya nheo mắt. Hốc mắt anh hơi trũng, mí mắt sụp xuống. “Cậu ấy nói việc này có liên quan tới ngôi nhà do Nakamura Seiji thiết kế.”

Ông Ayuta khẽ gật đầu, hướng ánh mắt về chiếc sofa trống không bên cạnh, trên đó có đặt một cuốn sổ nhỏ.

“Kia là sổ ghi chép mà ông nhắc đến trong điện thoại sao?” Shishiya hỏi. Ông Ayuta lại gật đầu, vươn tay phải lấy cuốn sổ, đặt lên đầu gối, thờ ơ giở nó ra.

“Trong này ghi chép sự kiện xảy ra vào tháng Chín năm ngoái. Cuốn sổ hình như rất quan trọng đối với tôi, nghe nói khi được lính cứu hỏa cứu khỏi đám cháy, tôi ngã trên mặt đất mà tay vẫn ôm chặt lấy nó. Lúc chạy khỏi phòng, tôi chẳng màng tí tiền bạc hành lý, nhưng lại không quên đem theo duy nhất món đồ này. Có khi hôm đó đáng nhẽ tôi có thể chạy khỏi phòng bình yên vô sự, nhưng chỉ vì muốn lấy cuốn sổ mà quay trở lại đám cháy.”

“Ra vậy.” Shishiya chăm chăm ngó cuốn sổ trên tay ông ta, “Nghe nói, sau khi nhìn thấy cuốn sổ, ông mới biết mình tên Ayuta Toma...”

“Vâng. Cảnh sát bảo đã đối chiếu vân tay, phát hiện trên đó chỉ có vân tay tôi mà thôi.”

“Nét chữ bên trong cũng là của ông chứ?”

“Bây giờ có đối chiếu nét chữ cũng chẳng còn ý nghĩa nữa.”

“Vì sao?”

“Bởi vì tôi thuận tay trái...”

“Cái đó thì ảnh hưởng gì?”

“Hai anh không để ý sao?” Ông Ayuta giơ tay phải chỉ vào cổ tay trái. “Tay trái của tôi tàn phế rồi, ngay cả bút cũng không cầm nổi.”

“Ra vậy... Cũng do vụ hỏa hoạn ư?”

“Không, hình như tay trái đã bị liệt từ trước. Bác sĩ nói não phải của tôi có dấu vết phẫu thuật chữa xuất huyết não, chắc đây chính là nguyên nhân.”

“Tức là năm ngoái, sau khi hoàn thành sổ ghi chép, ông đã từng bị xuất huyết não?”

“Có lẽ vậy. Mấy hôm trước, khi nhận được thư của tôi, chắc anh Kawaminami thấy khó đọc lắm phải không? Tôi phải tốn bao công sức mới viết được bằng tay phải đấy.” Ông Ayuta đóng sổ lại, hóp một ngụm cà phê rồi quan sát Shishiya lần nữa. “Rất tình cờ, tôi lại trông thấy cuốn tiểu thuyết của nhà văn Shishiya...”

“Xin lỗi vì đã ngắt lời, ông đừng gọi tôi là ‘nhà văn’, cứ gọi thẳng tên Shishiya là được rồi.”

Shishiya gãi đầu, còn ông Ayuta cười lúng túng.

“Vậy thì, anh Shishiya,” ông Ayuta đổi cách xưng hô. “Anh đã nghe thấy cái tên Amo Tatsuya bao giờ chưa?”

“Amo Tatsuya? Đừng vội, để tôi thử nghĩ xem.” Shishiya nghiêng đầu, quay sang nhìn Kawaminami, “Cậu thì sao?”

“Chưa từng.”

“Các anh đều không biết à?” Ayuta thở dài, “Đọc xong cuốn sổ ghi chép này, các anh sẽ hiểu. Trước đây, tôi là quản gia, chịu trách nhiệm trông coi một ngôi nhà. Chủ nhân đời trước của ngôi nhà này hình như tên là Amo Tatsuya.”

“Ra vậy! Ý ông là, Amo đã giao cho Nakamura Seiji thiết kế ngôi nhà có tên Hắc Miêu Quán?”

“Trong sổ ghi chép viết như thế.”

“Vậy sao? Rốt cuộc Amo là người thế nào?”

“Hình như là một học giả, từng làm phó giáo sư Đại học H ở Sapporo.”

“Sapporo?”

“Ban đầu, ông ta định sửa sang Hắc Miêu Quán thành nhà nghỉ dưỡng để ở, nhưng sau đó bán sang tay cho người khác, nên tôi mới trở thành quản gia của ngôi nhà... Thật là, thay vì nghe tôi lắm nhảm, các anh tự đọc ghi chép thì hơn.” Dứt lời, Ayuta nhẹ nhàng đặt cuốn sổ lên bàn.

Shishiya hỏi thêm, “Phía cảnh sát và bác sĩ có biết về cuốn sổ này không?”

“Hình như họ đã xem qua trong lúc tôi hôn mê bất tỉnh. Bởi lúc tôi tỉnh lại, họ đều gọi tôi là Ayuta Toma.”

“Vậy mà họ vẫn không thể làm rõ thân thế của ông sao?”

“Vâng.” Ayuta đưa đôi tay nhăn nheo bưng mặt. “Họ cứ xúm xít hỏi tôi nội dung trong ghi chép có phải thật không, lúc đó tôi lại chẳng hiểu chuyện gì. Sau khi đọc một lượt, tôi vẫn rất mơ hồ. Rồi càng đọc, tôi càng cảm thấy nội dung bên trong không chân thực, như thể hư cấu vậy.”

“Hư cấu?”

“Có khi đây chỉ là cuốn tiểu thuyết được tôi viết ở ngôi thứ nhất mà thôi. Sau khi nghe giả thuyết của tôi, cảnh sát và bác sĩ cũng tỏ vẻ đồng tình. Đến bản thân tôi cũng rất hi vọng toàn bộ chỉ là hư cấu. Câu chuyện bên trong, biết nói sao nhỉ, thực sự rất kinh khủng. Tôi chỉ mong nó chưa bao giờ xảy ra...”

“Ra vậy.” Shishiya khoanh tay, dựa người ra lưng tựa. “Nhưng sau khi đọc tiểu thuyết của tôi, ông không thể không phủ nhận suy đoán trước đó của mình, vì ông biết, tiểu thuyết của tôi dựa trên những sự việc có thật, trong đó cũng xuất hiện cái tên Nakamura Seiji. Phỏng đoán của tôi không sai chứ?”

“Vâng.”

“Rốt cuộc cuốn sổ đã ghi chép đi đâu rồi?”

“Cái này...” Ayuta định nói lại thôi, dùng tay trái đẩy cuốn sổ trên bàn ra trước mặt Shishiya. “Anh cứ đọc qua một lượt đi đã. Sau đó, tôi muốn nghe ý kiến của anh. Ghi chép cũng tương đối dài, anh có thể mang về từ từ nghiên ngẫm.”

Shishiya lẳng lặng gật đầu, cầm cuốn sổ lên. Đây là kiểu sổ ghi chép dày thường thấy trong các trường đại học, khổ B5, bìa ngoài toàn vết cháy sém.

“Trong này có ghi lại sự việc xảy ra ở Hắc Miêu Quán từ tháng 1 đến

mùng 4 tháng Tám năm ngoái.” Ayuta uống một ngụm cà phê rồi tiếp,
“Chắc các anh cũng đoán ra rồi?”

“Lẽ nào lại là một án mạng?” Shishiya buột miệng.

“Đúng vậy.” Ayuta rũ mắt xuống đây một mồi.

GHỊ CHÉP CỦA AYUTA TOMA (2)

Thứ Tư, ngày 2 tháng Tám.

Như thường lệ, chưa tới 8 giờ sáng, tôi đã tỉnh dậy.

Không rõ đêm qua đám thanh niên kia làm loạn đến mấy giờ. Sau một đêm, ngôi nhà sáng nay lại trở về với vẻ tĩnh mịch, bình yên vốn có.

Tôi ngủ rất say, tổng khứ hết những mệt mỏi của ngày hôm qua. Sau khi uống một tách cà phê bên bàn ăn trong bếp, tôi mới sang phòng sinh hoạt.

Đèn và điều hòa vẫn chưa tắt, căn phòng vô cùng bừa bộn. Không khí ngập tràn mùi hắc của khói thuốc và rượu, tôi suýt bật ho sặc sụa. Cánh cửa ra hành lang đang mở, rèm cửa cũng chưa kéo lên. Ánh sáng bên ngoài xuyên qua lớp kính hồng và vàng, chiếu rọi vào bên trong, khiến cả căn phòng trở nên sặc sỡ kì lạ.

Cửa sổ phía Bắc và phía Đông đều không mở được, bên trên có một ô lật nhỏ để thông gió. Ô lật ở rất cao, gần sát trần nhà, muốn đóng mở thì kéo dây. Mở rộng hết cỡ cũng chỉ được khe hở chừng mười phân, nhưng như vậy là quá đủ với cửa thông gió rồi. Tôi thu dọn đồng ly và chai rỗng la liệt trên bàn rồi lau qua sàn nhà một lượt. Tôi nhìn thùng rác, lẫn trong giấy lộn và tàn thuốc là hai cốc thủy tinh vỡ, đủ biết tình hình lúc đó thế nào. Trên sofa là máy quay mini của họ. Tôi nhớ ra rồi, trước bữa tối hôm qua, Kenjiro còn giờ thứ này lên quay khắp nơi. Chẳng lẽ hôm qua sau khi tôi đi ngủ, họ đem món đồ chơi này ra để quay lại bộ dạng say xỉn khó coi của mình sao?

Tôi hơi tò mò nên đã cầm máy quay lên.

Đó là một chiếc máy quay băng loại 8 mm, tôi từng trông thấy mấy lần trong quảng cáo trên ti vi, hôm nay mới được nhìn tận mắt. Nó rất nhẹ, có thể cầm thoải mái bằng một tay. Mười năm trước, chẳng ai ngờ rằng món

đồ nhỏ nhẹ tiện lợi này sẽ phổ biến đến vậy. Tôi không khỏi nín lặng trước tốc độ phát triển vượt bậc của khoa học kỹ thuật mấy năm gần đây.

Tôi cầm chắc máy quay chuẩn bị sẵn soi thì ngón tay đụng phải nút công tắc nào đó. Cạch một tiếng, hộp băng mở ra. Tôi tròn mắt ngạc nhiên, vội vàng đóng lại, vô tình nhìn thấy nhãn băng.

Siren Yêu thương lần cuối 25.06.89

Chữ trên nhãn viết rất ngay ngắn, nhìn lướt qua còn tưởng là chữ in lên. Chữ của Kenjiro sao? Tác phong cậu ta hẳn cẩn thận lắm mới có được nét chữ thế này.

‘Yêu thương lần cuối’ ư? Siren chắc là tên ban nhạc đã giải tán hồi tháng Sáu của họ.

Siren là tên tiên nữ trong sử thi *Odyssey* của Homer.

Hình dáng Siren được miêu tả không thống nhất, có người nói nàng có đôi cánh đỏ và khuôn mặt thiếu nữ; cũng có người nói nàng là tiên cá xinh đẹp, chuyên dùng tiếng hát đầy mê hoặc dụ dỗ các thủy thủ đi ngang qua. Có khi cô ca sĩ Reiko mà Hayato nhắc đến tối qua chính là ‘Siren’ của ban nhạc?

Tôi đặt lại máy quay lên bàn rồi ngồi xuống sofa hút thuốc.

Tôi bật ti vi lên, lúc này đang phát bản tin dự báo thời tiết hằng ngày, thấy báo có một đợt áp thấp mạnh đang tiến về đây. Thời tiết hôm nay cơ bản vẫn rất quang đãng, nhưng từ chiều mai có thể sẽ mưa lớn.

* * *

Đám thanh niên dậy rất muộn.

Gần 11 giờ, người đầu tiên bước xuống từ tầng hai là Hayato. Cậu ta ngồi trên sofa ở phòng sinh hoạt, vừa chậm rãi thưởng thức tách cà phê đen tôi pha, vừa xin lỗi tôi về âm thanh ồn ào đêm qua.

“Bọn họ quậy khuya quá.”

“Cũng không đến nỗi, tôi vẫn ngủ rất ngon.” Tôi hỏi lại. “Cậu thì sao? Cậu đi ngủ sớm à?”

Khoảng 12 giờ hơn là cháu về phòng, nhưng lên giường lại đọc sách một lúc, nên sáng nay mới dậy muộn như vậy.”

“Cậu đã đỡ cảm chưa?”

“Cũng sắp khỏi rồi ạ.”

“Mấy cậu kia chắc còn ngủ thêm một lúc. Bữa trưa phải chuẩn bị thế nào đây?”

“Ừ nhỉ...” Hayato nhìn đồng hồ treo tường, “Chắc bọn họ đầu dậy cả rồi, chú cứ làm đồ ăn đi ạ.”

Hayato nói không sai. Chẳng bao lâu sau, Shin xuống nhà, đợi thêm một lát là Yuki cũng xuống theo. Mắt cả hai đều sưng húp, bước đi loạng choạng không vững, có vẻ còn chưa tỉnh rượu. Mặt hai người trắng bệch, trông không giống thiếu ngủ mà giống mắc bệnh nặng hơn.

“Bên rửa mặt ở tầng hai không có nước nóng.” Yuki nói với vẻ không hài lòng, “Nước lạnh quá, thế này làm sao đánh răng được?”

Liên quan quái gì đến tôi... Tôi chỉ thẩn trong lòng, nhưng bên ngoài vẫn cúi người xin lỗi. “Mong cậu bỏ quá cho. Tiện thể nhờ cậu về chuyển lời với ông chủ lấp thêm mấy ống nước nữa.” Lời tôi đây ả ý, kèm theo giọng điệu châm chọc.

Quá trưa, Kenjiro vẫn chưa xuống lầu. Sau khi thức ăn đã chuẩn bị xong xuôi, Hayato đứng dậy nói, “Để anh lên gọi nó xuống.”

“Thôi kệ đi, cậu ta chắc...” Yuki ngăn anh họ lại, “Chắc vẫn đang say. Hút nhiều cỏ và L như vậy, lại còn nốc không ít rượu. Giờ ấy à, chẳng khác nào kẻ vừa bay lên Sao Hỏa đã bị ném về Mặt Trăng.”

“Thật hết cách với cậu ta.”

Lúc họ nói chuyện, tôi đang rót nước hoa quả vào cốc. Hayato liếc tôi, sau đó lừ mắt lườm Yuki.

“Làm gì cũng phải đúng mực. Mấy đứa cứ làm càn như vậy...”

“Biết rồi, biết rồi, thưa thầy Hayato.” Yuki cười nhạo, rồi buộc cao tóc lên. “Nhưng đêm qua, Kenjiro thể hiện cũng không tệ, thật đáng nể phục.”

“Nhà cậu ta xảy ra nhiều chuyện thì phải?”

“Vâng. Cậu ta lắm bầm mả, rằng bản thân sống chẳng có giá trị, thà chết quách đi cho xong. Sau đó còn nằm bò ra sàn, đập đầu xuống đất.”

“Vậy sao?”

“Đập mạnh đến mức chảy cả máu. Trông bộ dạng đó, em chẳng dám tiếp tục kết thân với cậu ta nữa.” Yuki mặt đầy khổ sở, ráo riết hỏi ‘phải

không phải không' với Shin ở đối diện nhằm tìm kiếm sự đồng thuận. Sau đó, cậu ta quay sang tôi, "Chú ơi, chú thấy cháu nói có đúng không? À, còn nữa, hôm nay chú đưa xe cho cháu nhé, cháu muốn đi loanh quanh trong thành phố một lát, thuốc cũng vừa hết rồi."

"Cậu đi dạo phố hả?" Đoán chắc cậu ta lái xe sẽ rất thô bạo, tôi không muốn giao xe chút nào, nhưng lại không thể từ chối, đành trả lời, "Tất nhiên... là được rồi. Lát nữa tôi sẽ chỉ đường đi cho cậu."

"Không có bản đồ sao?"

"Trên bảng đi đâu khiên có đấy."

"Vậy chú không cần bảo đâu." Yuki quét mắt qua Shin, nhếch mép cười, "Dù sao Shin cũng đi cùng, cậu ấy có thể chỉ đường giúp cháu."

"Ái chà! Phòng đẹp quá!" Hayato đẩy gọng kính vàng, đảo mắt một vòng khắp đại sảnh rồi nói, "Năm xưa tiến sĩ Amo chắc hẳn rất thích nơi này."

Sau khi Yuki và Shin lái xe đi khỏi, tôi mở cửa đại sảnh theo yêu cầu của Hayato. Bây giờ là hơn 2 giờ chiều.

Sảnh rộng hơn 50 m². Giống các phòng khác, sàn lát xen kẽ gạch men đỏ và gạch men trắng, tường cũng sơn đen. Ở mặt tường đối diện cửa vào là cầu thang hẹp dẫn lên tầng hai, nối liền với hành lang gấp khúc ôm trọn ba mặt căn phòng. Trên hành lang gấp khúc kê rất nhiều giá sách, sách trưng ở đây đều là của tiến sĩ Amo.

Hayato bước thẳng tới chân thang, quay người nhìn tôi một lúc như muốn nói gì đó, nhưng lại thôi.

"Kia là gì ạ?"

Cậu ta chỉ lên bức tranh sơn dầu đóng khung trắng bạc treo trên mặt tường bên phải cửa vào, "Bức tranh đó có ý nghĩa gì?"

Trên nền canvas cỡ 20* là hình vẽ một bé gái ngẩng khoanh chân trên ghế bập bênh đan bằng sợi mây. Cô bé mặc áo khoác xanh nhạt và quần yếm bò, mái tóc nâu để xõa thả trước ngực, đầu đội mũ nỉ màu đỏ.

"Bức tranh này được treo ở đây từ trước rồi."

Đôi mắt to tròn của cô hướng lên trên, khuôn mặt trắng nõn nở nụ cười ngây thơ trong sáng. Một con mèo mun đang nằm ườn trên đùi cô, hai mắt lim dim vẻ mãn nguyện.

“Chắc đây là tranh do tiến sĩ Amo tự vẽ. Cậu xem, trên này có chữ kí của ông ấy.”

Góc dưới bên phải bức tranh có chữ kí viết bằng chữ cái La tinh: AMO.

“Thật à?” Hayato lại gần xác nhận rồi ngoảnh lại hỏi tôi, “Tiến sĩ thích vẽ tranh à?”

“Giá đựng đồ ở dưới hần vẫn còn dụng cụ vẽ.”

“Ở đây còn có tầng hần sao? Cầu thang ở đâu à?”

“Trong kho.”

“Ra là vậy. Thế thì...” Hayato định nói lại thôi, ngẩng đầu nhìn bức tranh thêm lần nữa. “Mèo mun và thiếu nữ. Cô bé này chưa biết chừng là con gái của tiến sĩ. Chú nghe nói tiến sĩ có con gái bao giờ chưa?”

“Chuyện này...” Tôi xoay cổ, dời tầm mắt ra chỗ khác. “Nói mới nhớ, tôi cũng ngờ ngợ là đã từng nghe.”

Hayato rời khỏi bức chân dung, leo lên hành lang gấp khúc để tới các giá sách kê sát tường. Tôi cũng không rõ trên đó có bao nhiêu sách, nhưng nhìn sơ qua là biết ít nhất cũng không dưới nghìn quyển. Già nửa chỗ này là sách tiếng Anh, thể loại đa dạng từ tài liệu chuyên ngành sinh học cho đến văn học đại chúng.

Hành lang chia tường thành hai tầng, tầng trên có mấy cửa sổ hình chữ nhật khảm kính màu, vẽ hình ‘vua’, ‘hậu’ và ‘hiệp sĩ’. Vào ban ngày, căn phòng này còn rực rỡ sắc màu hơn cả phòng sinh hoạt và các phòng khác, trông lạ mắt vô cùng.

Quan sát các giá sách một lúc, Hayato rút vài quyển, ra ngồi trên ghế ở góc tường phía bắc. Một đầu hành lang có bàn sách to, có lẽ chỗ này từng là phòng đọc của tiến sĩ.

Nhìn thanh niên nghiêm túc ngồi đọc sách, tôi không khỏi mỉm cười.

“Cậu có cần cà phê không?”

Cậu ta khoát tay đáp, “Không cần đâu ạ. Cháu hút thuốc ở đây được không?”

“Tất nhiên là được. Gạt tàn để bên kia.”

Tôi trở bàn trà nhỏ cạnh ghế rồi chuẩn bị bỏ đi. Nhưng từ nãy đến giờ, có một chuyện khiến tôi cứ bứt rứt không yên.

“Cậu Hayato.” Cuối cùng, tôi vẫn quyết định hỏi.

“Ban này em họ cậu nhắc đến L và cỏ, nghĩa là gì thế?”

Hayato bỗng ngừng đầu lên. Cậu ta tránh ánh mắt tôi, có vẻ muốn nói lại thôi. Trông thái độ, tôi biết ngay phỏng đoán của mình không sai.

“Chẳng lẽ là ma túy?”

“...”

“Cậu đừng lo, nếu các cậu chơi thuốc, tôi cũng không gây rắc rối đâu. Tôi không phải cảnh sát, cũng chẳng phải thầy giáo của các cậu, tôi chỉ là một quản gia phục vụ cho ông Kazama mà thôi. Tôi dứt khoát không bép xép.”

“Xin lỗi chú.” Hayato cúi đầu với vẻ ngại ngùng.

Tôi mỉm cười, giọng thoáng chút tự giễu, “Ma túy thật sao?”

“Vâng, mấy đứa đó thích chơi thuốc. Chúng nó kiếm được ở Tokyo, chơi dần xong nghiện, không dứt ra được. Cháu vẫn khuyên nhủ đấy, nhưng chẳng đứa nào thèm nghe.”

“Là loại nào?”

“LSD và cần sa ạ.”

“L và cỏ... Ra vậy.”

“Cháu căm thù ma túy đến tận xương tủy.” Hayato ngừng đầu lên, gằn giọng nói, “Cháu không chấp nhận được việc đánh mất lý trí, mất khả năng tự kiểm soát. Thật không hiểu nổi hút hít thì hay ho chỗ nào.”

“Cậu có vẻ rất thích nhắc đến hai chữ ‘lý trí’?”

“Vâng.” Hayato mỉm cười. “Ít nhất cho tới giờ, cháu vẫn chỉ tôn thờ vị thần lý trí mà thôi.”

“Cậu sẽ không làm gì liều lĩnh chứ?”

“Cháu ghét nhất bị trói buộc bởi những quy định cổ lỗ sĩ, cũng không phủ nhận toàn bộ cái gọi là hành vi phạm tội. Vì vậy, cháu mới không nghiêm túc dạy dỗ mấy đứa kia.”

Dù muốn phạm tội, cũng phải khống chế được lý trí của mình. Ý cậu ta là vậy sao?

“Cậu nói cũng có lý.”

Tôi gật đầu đồng ý, nhưng tâm trạng bỗng dưng không tốt, nên chẳng chuyện trò tiếp với cậu ta nữa.



3 rưỡi chiều.

Tôi ra ngoài một mình, vừa tản bộ trong sân vừa mãi nghĩ ngợi lan man.

Khắp sân toàn là bụi cây thấp. Giống như tôi đã giải thích với Hayato ngày hôm qua, chúng đều đã từng được cắt tỉa thành nhiều hình thù khác nhau, mèo, thỏ, rỗi cả gà... Song hiện tại, do không được chăm sóc thường xuyên nên chẳng thể nhìn ra hình dáng ban đầu.

Tôi dút sâu hai tay vào túi quần, lắc lắc đôi vai (đã gầy đi thấy rõ mấy năm nay) rồi thả bước giữa những bụi cây. Hôm nay bầu trời thoáng đảng trong xanh, thi thoảng lại có đám mây mỏng bay qua, tuy dự báo thời tiết nói áp thấp đang tiến vào khu vực này, nhưng tôi gần như không cảm thấy có gì thay đổi. Chong chóng mèo trên nóc nhà bị gió thổi ken két, xen lẫn tiếng kêu của động vật trong rừng, khiến người ta có cảm giác thật trống trải.

Hút xong mấy điều thuốc, tôi đang chuẩn bị quay vào nhà thì nhìn thấy một bóng người đứng ở hàng hiên, trông như trôi nổi bồng bềnh giữa không trung, làm tôi khựng lại. Rồi dụi dụi mắt, nhận ra là Kenjiro. Cuối cùng cậu ta cũng dậy rồi.

Trông thấy tôi, cậu ta ngại ngùng cúi đầu, ánh mắt thẫn thờ, chậm rãi đi ra hỏi xem những người khác đâu.

Nghe tôi báo lại tình hình xong, Kenjiro thở dài, buông thõng vai xuống đây một mồi, xoay người đi vào tiền sảnh.

“Có muốn ăn gì không?”

Kenjiro không quay lại, chỉ lắc lắc cái cổ nần nẫn, “Cháu không muốn ăn.”

“Cậu thấy trong người không thoải mái à?”

“Không, không phải, cháu không sao.” Nhưng giọng cậu ta nghe rất mệt mỏi.

“Hay cà phê nhé?”

“Thôi ạ. À, hay chứ cho cháu tách trà đi.”

“Ừ. Trà đen có được không?”

“Được ạ.”

“Lát nữa tôi sẽ mang tới phòng sinh hoạt cho cậu.”

Khi tôi bùng trà đến phòng sinh hoạt, Kenjiro mặc áo màu đen, ngồi thu lu trên sofa. Kalo đang ở giữa phòng, thấy tôi đến gần, nó khẽ ‘meo’ một tiếng rồi cọ cọ vào người tôi.

“Máy quay băng 8mm là của cậu sao?” Tôi ngồi xuống sofa ở đối diện, trở máy quay trên bàn.

Kenjiro ngược lên, yếu ớt đáp, “Vâng.”

“Chắc cậu đã quay lại khá khá cảnh đẹp trong chuyến du lịch?”

“Vâng.”

“Hôm qua cậu quay cả trong nhà sao?”

“Không ạ.” Kenjiro lắc đầu, xòe hai bàn tay lên che hơi nóng bốc ra từ tách trà.

“Tôi muốn xem cuộn băng cậu đã quay. Xem được trực tiếp trên máy không?”

“Được ạ. Nếu muốn, chú có thể cắm vào tivi nữa...”

“Vậy sao?” Một lần nữa, tôi ngắm nghía chiếc máy quay chỉ to bằng lòng bàn tay. “Thời buổi tiện lợi thật. Tôi cứ ru rú ở đây, tách biệt với thế giới bên ngoài bao lâu, càng ngày càng lạc hậu. Và sẽ mãi mãi như thế...”

Kenjiro đưa tách trà lên miệng, tay vẫn run run. Trông cậu ta còn phờ phạc hơn cả Yuki và Shin lúc mới ngủ dậy. Chính giữa vầng trán hẹp dán một miếng urgo nhỏ, có lẽ đúng như Yuki nói, đây là vết thương do cậu ta đập đầu xuống đất mà ra.

Tôi không tiếp chuyện nữa mà ôm Kalo lên định rời đi, Kenjiro đột ngột ngừng đầu nhìn tôi, “Chú quản gia! Chú... chú nhìn thấy UFO bao giờ chưa?”

“Gì cơ?” Tôi lặng người, nhìn khuôn mặt ngăm đen của cậu ta. “Cậu nói UFO sao?”

“Đúng vậy, là UFO. U-F-O. Nghe nói gần đây ngày càng có nhiều người trông thấy UFO ở khu vực này.”

Những lời cậu ta nói khiến đầu óc tôi mờ mịt. Rốt cuộc cậu ta nghe thấy thông tin vớ vẩn ấy ở đâu? Ít ra, bản thân tôi chưa thấy UFO bao giờ.

“Xin lỗi...”

Không ngờ, Kenjiro lại chuyển sang vấn đề khác, “Chú nhìn thấy chó sói bao giờ chưa?”

“Chó sói? Kiểu sói Nhật Bản* ấy hả? Không phải loài đó tuyệt chủng từ lâu rồi sao?”

“Không đâu ạ, nghe nói vẫn còn sống sót.”

“Mấy kẻ viễn vông mới nói thế thôi, chứ về lý thuyết thì không còn con nào cả. Mà kể cả có, e rằng chúng cũng chỉ sống ở nơi hẻo lánh không người lai vãng.”

“VẬY Ạ?” Kenjiro gục đầu xuống, giọng đầy thất vọng.

“Cậu có hứng thú với những tin đồn kiểu này sao?”

“Cũng hơi hơi ạ. Phải rồi, ngôi nhà này tên là Hắc Miêu Quán, liệu có nguyên nhân nào không? Âm hồn chưa siêu thoát chẳng hạn.”

Nghe chừng thuộc loại tào lao, thích mấy chuyện kì quái vô căn cứ nhỉ! Tôi có cảm giác tên nhóc này xem nhiều phim ảnh nhảm nhí quá, tuy không ưa nhưng vẫn cố gắng không thể hiện ra mặt, bèn trả lời qua quýt, “Không có tin đồn nào như vậy đâu.”

Sau đó, Kenjiro lại lần lượt hỏi tôi thêm nhiều câu nữa: liệu hồ nước ở đây có mấy thứ như quái vật hồ Loch Ness không, mối liên quan giữa bí ẩn về thánh địa của thổ dân với lục địa đã biến mất là gì...

Cuối cùng, cậu ta còn ngang nhiên nói rằng đã từng trông thấy UFO. Tôi phục cậu ta sát đất, chờ lúc thích hợp liền khen cậu ta vài câu lấy lệ như ‘Cậu giỏi thật đấy’, sau đó rút lui.

“Chú quản gia!” Tôi và Kalo sắp ra tới hành lang, cậu ta lại gào theo, “Quanh đây có gấu không ạ?”

“Gấu?”

“Cháu định đi dạo trong rừng.”

“Không có đâu.”

“Thật ạ? Thế thì tốt quá.”

“Cậu cẩn thận đừng để lạc đường đấy.”

Nghe tôi nhắc nhở, Kenjiro mới gật gù, khuôn mặt thoáng lộ vẻ bất an.

Cậu ta cằn mảy quay đứng dậy.



Trời đã tối mịt mà Yuki và Shin vẫn chưa về 7 giờ hơn, tôi đang lẩn bấn lo bữa tối thì có tiếng xe hơi ngoài cổng vọng vào. Tôi ra tiển sảnh, định đợi họ vào để hỏi đã cần bày bàn ăn ngay chưa.

“Đẹp quá, cả một bầu trời đầy sao! Khác hẳn trời đêm ở Tokyo!”

Giọng nói lạnh lạnh cất lên, tôi ngạc nhiên đứng ngây tại chỗ. Đây không phải giọng Yuki, cũng không phải giọng Shin, mà là chất giọng quyến rũ tôi chưa từng nghe qua của một cô gái.

Cửa mở ra, Yuki bước vào, theo sau là một cô gái khá thấp mặc quần bò, đang kéo lấy cánh tay Shin. Cậu ta đeo kính đen, cũng tiến về phía tôi.

“Chú à.” Yuki lạnh nhạt lườm bộ dạng ngơ ngàng của tôi. “Cô này tên là Rena, từ tối nay sẽ chuyển đến đây, phiền chứ sắp xếp chỗ ở cho cô ấy.”

Cô ta tự xưng là Tsubakimoto Rena, trông khoảng hăm tư hăm lăm, cỡ tuổi đám thanh niên này hoặc lớn hơn một chút. Nghe nói cô ta tới đây du lịch một mình.

Cô ta quen Yuki và Shin thế nào, tôi không biết và cũng không muốn biết (về sau vẫn được nghe Yuki và Shin kể lại). Tóm lại trong lúc đi hóng gió, hai người gặp cô này đang du ngoạn một mình, cả ba khá tâm đầu ý hợp nên đã cùng nhau về đây.

Cô ta không cao, thân hình tròn trịa, khuôn mặt rất to, nhưng không thể phủ nhận rằng đây là một mỹ nữ. Mắt phượng hai mí, mũi cao, môi dày gợi cảm, nước da trắng nõn, không giống vóc dáng thường thấy ở người Nhật Bản; mái tóc uốn xoắn, màu tóc hơi nhạt, trang điểm kĩ càng, đặc biệt là đôi môi tô son đỏ tươi, trông vô cùng bắt mắt. Từ vẻ ngoài cho đến thần thái và cách nói chuyện, cô ta đều hiểu nên làm thế nào để thu hút sự chú ý của cánh đàn ông. Đây là cảm giác ban đầu của tôi, không ngờ về sau lại được thực tế chứng minh là rất chuẩn xác.

Yuki và Shin vui vẻ ra mặt, so với lúc đi khỏi nhà thì như biến thành người khác. Để làm vừa lòng người đẹp, cả hai thi nhau giả ngây giả ngô (trong mắt tôi thì là vậy). Kenjiro tản bộ trong rừng về cứ nằm mãi trên sofa, cuộn tròn trong góc tối, nhưng vừa nhìn thấy Rena đã lập tức bật dậy, khuôn mặt ngăm đen cũng ửng đỏ vì thẹn thùng.

Để dễ hình dung, có thể nói đám thanh niên này như mèo thấy mỡ. Ngay cả Hayato cũng không ngoại lệ. Nghe thấy tiếng phụ nữ, cậu ta liềnrời khỏi đại sảnh, điệu bộ nghiêm túc hơn hẳn. Tôi cười thầm, ai cũng nhận ra cậu ta rất bận tâm về hình ảnh của bản thân trong mắt cô gái kia, thậm chí còn thận trọng quá mức.

Phản ứng của tôi thì sao? Rất tiếc, tôi thấy cô ta chẳng hề hấp dẫn. Không phải tại tôi đã già, mà là do khác biệt về sở thích cá nhân. Quan tâm duy nhất của tôi với cô ta, chắc cũng chỉ có khuôn mặt (đặc biệt là đôi mắt) hơi giống với người thân đã mất của tôi mà thôi. Nếu một mình cô ta tới đây xin ở nhờ, tôi sẽ từ chối thẳng. Nhưng vì Yuki cho phép cô ta ở lại, nên tôi buộc phải phục tùng. Dù trong lòng phản đối gay gắt, nhưng bề ngoài vẫn phải cúi người chào đón cô ta.

Cũng may tôi đã chuẩn bị rất nhiều thức ăn, thêm một người cũng không ảnh hưởng gì mấy. Nhưng tôi không thể không cân nhắc việc xếp phòng, suy cho cùng cũng chẳng còn thừa giường nữa. Biết chuyện, Yuki vừa cười ha hả vừa đề ra cách giải quyết, “Để Kenjiro nhường phòng đi, cậu ta có thể ngủ ở phòng sinh hoạt. Hay cô Rena tới phòng tôi ngủ nhé.” Ý cậu ta là muốn Rena ngủ chung giường với mình.

“Yuki, đừng hòng ăn mảnh!” Shin phản đối.

Rena đảo mắt giữa hai người họ, mỉm cười xinh đẹp, “Tôi không có ý kiến, thế nào cũng được.”

“Ngôi nhà này tên là Hắc Miêu Quán.” Trong bữa tối, Shin vẫn đeo kính đen, nói với Rena đang ngồi cạnh Yuki ở phía đối diện, “Cô có biết vì sao nó được gọi như vậy không?”

“Để tôi đoán xem.” Rena đưa ly rượu vang lên đôi môi đỏ mọng, nghiêng đầu nói, “Có phải... ở đây nuôi rất nhiều mèo mun không?”

“Để tôi kể luôn. Thật ra, trong ngôi nhà này từng xảy ra một việc rất đáng sợ.”

Lúc đó tôi vừa bày bàn xong, đang chuẩn bị quay về bếp. Ra đến hành lang, tôi dừng bước, đồng tai lên nghe xem Shin giải thích thế nào.

“Trước đây, khoảng hai mươi năm trước, chủ nhân nhà này là một tiến sĩ mang họ Amo.” Shin kể với giọng phóng đại. Hình như đây là lần đầu tiên tôi thấy cậu ta nói nhiều như vậy. “Ông ấy là một tiến sĩ sinh học, đã bí mật nghiên cứu tại nơi này.”

“Nghiên cứu ư?”

“Đúng vậy. Nói thế nào nhỉ? Đó là một công trình nghiên cứu rất đáng sợ, mọi người có biết Frankenstein không?”

“Tôi có thấy trên phim.”

“Nghiên cứu của ông tiến sĩ này cũng gần như thế, kiểu như định tạo ra ‘người nhân tạo’.”

“Vậy sao?”

“Tiến sĩ Amo có một cô vợ xinh đẹp, cô ấy nuôi một con mèo mun. Con mèo to bằng từng này, cô vợ cực kì thích nó, nhưng ông ấy thì không.” Shin vênh váo nói, “Vào một ngày của hai mươi năm trước, vợ tiến sĩ không hài lòng với nghiên cứu của chồng, mong ông dừng tiếp tục công trình nghiên cứu điên rồ này nữa. Tiến sĩ Amo giận tím mặt, đánh vợ một trận dã man, về sau còn giết cả vợ mình. Con mèo mun cũng có mặt tại hiện trường.”

“Thật vậy sao?”

“Đúng vậy. Sau đó tiến sĩ quyết định giấu thi thể của vợ dưới tầng hầm ngôi nhà. Ông ta giấu xác vợ vào tường, con mèo mun cũng bị chôn theo. Nghe nói mỗi khi màn đêm buông xuống, ngôi nhà này đều vang vọng tiếng mèo kêu, đến nay vẫn vậy.” Mấy lời bịa đặt của cậu ta chẳng có gì mới, chẳng qua là nhại truyện Con mèo đen

của Edgar Poe mà thôi.

“Kế hoạch người nhân tạo thì sao?” Kenjiro hỏi với vẻ đầy nghiêm túc.

“Cái đó tôi cũng không biết.” Shin cộc cằn đáp.

“Chẳng lẽ đến giờ cái xác vẫn chưa bị phát hiện, vẫn đang chôn trong tường?”

“E là như vậy.”

“Tiến sĩ về sau thì sao?”

“Không rõ. Chắc ông ấy sợ hồn ma con mèo, nên đã bán ngôi nhà cho người khác. Sau đó, không ai biết ông ấy đi đâu làm gì nữa.”

“Được rồi, được rồi.” Yuki nói chen vào, “Sao cậu biết được những chuyện này?”

Tiếng cười ha hả vang lên. Tôi có thể tưởng tượng được bộ dạng khiếp đảm của Hayato.

Tôi khẽ thở phào, trở về gian bếp.

* * *

Sau đó bọn họ làm gì, tôi cũng không hay biết. Giống như hôm qua, ăn cơm xong, cả đám lại sang phòng sinh hoạt. Lúc đó họ đã uống kha khá rượu, xem chừng rất phấn khích.

Tôi nhanh chóng thu dọn bàn ăn để sớm về phòng nghỉ ngơi. Hayato cũng không gọi tôi tới như tối qua nữa.

Kalo vẫn đang trốn trong phòng tôi. Tiếng cười nói bên ngoài đình tai nhức óc còn hơn cả đêm qua, tôi không tài nào chịu nổi, bèn quyết định đi tắm.

Lân này tắm vòi sen cảm giác dễ chịu hơn mọi khi rất nhiều. Tắm xong, tôi thay áo ngủ, ôm con mèo ngủ ã trên giường. Bỗng nhiên, tôi để ý thấy phòng sinh hoạt vô cùng yên ắng. Giờ đã là hơn 11 giờ đêm rồi. Tôi lắng tai nghe, cảm giác như đang ở một thế giới khác hẳn ban nãy. Trong đêm đen, vạn vật im phăng phắc. Có chuyện gì vậy nhỉ? Lẽ nào cả nhóm đã lên tầng hai?

Tôi đi ra hành lang, ngó vào phòng sinh hoạt, chỉ thấy một mình Hayato. Cậu ta đang ngủ ã đọc sách trên ghế bập bênh cạnh cửa sổ.

“Những người khác đâu rồi?”

Nghe tôi hỏi, cậu ta dứt mắt khỏi cuốn sách đang nằm trên đùi, ngẩng lên nhún vai.

“Bọn họ...” Hayato do dự một lát rồi vẫn trả lời, “Bọn họ qua đại sảnh bên kia rồi ạ.”

“Đại sảnh?” Chắc hẳn bộ dạng tôi lúc đó trông rất bối rối. “Tại sao lại qua bên đó?”

“Bên đó có loa mà? Bọn họ nói không nhạc không bốc nên đã chuyển chỗ. Chúng cháu lại gây thêm phiền phức cho chú rồi, chứ Ayuta.” Trông cậu ta vô cùng áy náy. “Yuki và Shin đều là loại háo sắc. Hơn nữa, cô gái đó...” Cậu ta úp mở, nhưng thấy vẻ mặt khó hiểu của tôi, cậu ta thở dài nói thẳng, “Cô ta rất giống một người.”

“Giống một người?”

“Hôm qua chẳng phải cháu đã kể với chú rồi sao? Ban nhạc của bọn cháu vốn có một giọng ca chính tên Reiko. Rena cực kì giống cô ta. Vì vậy, đám nhóc kia...”

Hóa ra là vì chuyện này.

Tuy tôi đã hiểu rõ ngọn nguồn câu chuyện, nhưng tâm trạng vẫn không khá lên chút nào. Bọn họ sang đại sảnh, chưa biết chừng tối nay sẽ lại tụ tập hút hít. Nghĩ tới điếu này, tôi thấy phẫn lòng một cách kì lạ.

“Àm ĩ cũng không sao, nhưng đừng làm chuyện gì vượt quá giới hạn.”
Tôi buột miệng.

Hayato ậm ừ ‘Xin lỗi chứ’, sau đó đạp chân xuống đất, dùng đưa ghế bập bênh rồi tiếp tục đọc sách. Từ thần sắc đến dáng điệu đều như muốn nói, “Sao chứ lại giáo huấn cháu.”

Tôi khẹp vạt trước áo ngủ lại, không nói gì thêm mà chỉ quay đầu bỏ đi.

Đêm đó, tôi không tài nào ngủ được.

Thật ra tôi rất muốn ngủ vì cơ thể đã mệt mỏi rã rời, nhưng cứ lẩn qua lẩn lại, chẳng thể vào giấc. Tôi tắt đèn, trùm kín trong chăn, tự ép mình nhắm chặt hai mắt. Nhưng mấy lần sắp ngủ đến nơi, tôi lại khê rùng mình tỉnh giấc. Hồi trẻ, tôi vẫn hay mất ngủ, có vẻ như bây giờ lại trở về tình trạng khi đó. Những kí ức xưa, bất kể là chuyện không nhớ hay không muốn nhớ, đều chọt lóe lên trong đầu. Tôi cố gắng không nghĩ nữa, nhưng làm vậy càng khó ngủ hơn.

Tôi vẫn bần chần về đám thanh niên ở đại sảnh.

Sống ở đâu trong khoảng thời gian dài, dù không phải nhà mình, có khi chỉ là nơi công tác, người ta vẫn sẽ cảm thấy quyến luyến. Khắp ngôi nhà này, tôi thích nhất đại sảnh. Rốt cuộc lúc này bọn họ đang làm những trò vô liêm sỉ gì ở đó? Tôi đâm lo.

Tôi nằm sấp trên giường, ngẩng đầu nhìn đồng hồ. Đã 1 rưỡi sáng.

Tôi đóng tai nghe ngóng, do phòng tôi và đại sảnh nằm ở hai đầu ngôi nhà, nên khó lòng nghe thấy động tĩnh bên đó.

Trong bóng đêm, tôi cứ trần trọc trên giường, cuối cùng lại phải ngời dậy đi ra ngoài.

Trong đại sảnh, một chiếc ghế nằm kê sát tường đã bị kéo ra chính giữa.

Rena đang nằm trên đó. Loa phát nhạc rock chói cả tai, người cô ta dùng

đưa, lắc lư theo tiết tấu.

Vây quanh cô là ba cậu con trai.

Một cậu nằm trên nền gạch men trắng đỏ, tay chân dang rộng, hình như là Shin. Cậu ta đã bỏ kính, mắt khép hờ nhìn lên khoảng không.

Kenjiro ngẩng khoanh chân như thể đang luyện yoga, tay để trước bụng.

Người cuối cùng, Yuki, thì phủ phục bên chân Rena, mũi cọ vào đầu gối cô ta không khác gì chó đói.

Cảnh tượng trước mắt tôi chính là như vậy. Lúc này, tôi đang ở trên gác xép.

Sau khi rón rén ra khỏi phòng, tôi đi thẳng tới cửa đại sảnh, nghe bên trong có tiếng nhạc và tiếng cười đùa của họ, tôi quyết định lên gác xép quan sát tình hình.

Trên hành lang tầng hai, có một chỗ mở trần được, có thang gấp. Leo thang này là lên tới gác xép. Gác xép rộng nhưng không vuông thành sắc cạnh, trần vát xéo xuống, ứng với mặt nghiêng của nóc nhà, sàn chính là trần tầng hai, giữa các thanh xà là mấy tấm gỗ mỏng để khỏi bước hụt. Tất nhiên, bình thường ít ai trèo lên gác xép.

Trước đây tôi đã biết rằng phần sàn gác xép ứng với trần đại sảnh có vài cái lỗ nhỏ. Có thể là lỗ bắt sai khi lắp đèn chùm, cũng có thể do Nakamura Seiji khi thiết kế căn phòng đã cố tình để lại lỗ nhìn trộm.

Tôi bật đèn pin, rọi xuống chân, nhón bước qua các tấm gỗ, đi tới chỗ có lỗ. Tư nhện quẩn đây mặt, bụi bặm bay mù mịt khiến cổ họng và lỗ mũi tôi đau nhức. Tôi cố nhịn ho, nằm xuống tấm gỗ, ghé mắt nhìn vào lỗ.

Một làn khói nhạt bay lên từ đỉnh đầu bọn họ, chắc là khói cần? Nhịp trống mạnh mẽ, tiếng guitar điện ngắt quãng từng cơn hòa cùng tiếng hát nghe như tiếng hét rất cổ hống... Giữa đêm khuya, những âm thanh này không biết nên gọi là nhạc âm hay tạp âm khiến người ta phát điên.

Rena chậm rãi đứng dậy khỏi ghế, uốn mình một cách khêu gợi, trêu ghẹo lũ đàn ông xung quanh. Cô ta giơ hai tay vén mái tóc dài, ngược lên chớp chớp đôi mắt khiêu khích, he hé đôi môi đỏ mọng... Ngay cả tôi cũng cảm thấy mình đang bị cô ta mời gọi. Tôi giật nảy người, rời mắt ra xa mấy cái lỗ.

Hai tay Yuki ôm vòng lấy đùi Rena. Cô ta vẫn he hé cười, vẻ mặt say sưa, áp đầu cậu ta vào bộ ngực đầy đặn của mình. Shin đứng dậy, từ phía

sau lao bổ tới. Sau một tiếng thét chói tai, Rena và Yuki ngã ra sàn, như bánh xếp.

Kenjiro nhìn bọn họ, phá lên cười sảng sặc.

Đối với tôi, cảnh tượng này quá mức dâm loạn chứ đừng nói chỉ hơi khác thường. Có cảm giác bản thân đang nhìn trộm một đồng sinh vật lạ lúc nhúc ngọ nguậy. Tôi vô thức đặt tay trái lên ngực, thấy tim mình đang đập rất nhanh, không phải vì trong lòng hưng phấn, mà là do khó chịu (hoặc chán ghét) và một cảm giác sợ hãi không giải thích nổi.

Chẳng bao lâu sau, Hayato xuất hiện trong phạm vi quan sát của tôi.

Ngay sát rìa tầm mắt, tôi thấy cửa phòng bị đẩy ra. Hayato tiến vào, sững người khi bắt gặp trò lơ của cả đám. Cậu ta rảo bước qua sảnh, lúc đó bốn người kia mới bắt đầu để ý đến cậu ta.

Thấy Hayato đi ngang qua, Rena thét gọi. Bãng đã chạy hết, tiếng nhạc chẳng còn, nhưng tôi vẫn không nghe ra cô ta đang hét cái gì. Hayato không thèm để ý đến Rena, bước thật nhanh về phía cầu thang đi lên hành lang gấp khúc. Xem ra, cậu ta tới đại sảnh chỉ để tìm sách.

Rena đứng dậy. Yuki kéo cánh tay cô ta định ngăn cản, nhưng cô ta nhẹ nhàng đẩy Yuki ra, xì xào bàn tán gì đó với ba cậu con trai. Sau đó, cô ta cất giọng nhõng nhẽo gọi Hayato đang bước lên hành lang, “Này thanh niên nghiêm túc! Không ra chơi cùng chúng tôi sao?”

Hayato cần theo mấy quyển sách đi xuống, không buồn đáp lại. Rena xốc quần lên, trang phục trên người cũng nới rộng hơn trước, bộ ngực thoát ẩn thoát hiện, lão đạo chạy tới trước mặt cậu ta.

Hayato điếng người, đứng ngây tại chỗ. Rena thừa cơ ôm chầm lấy cậu ta, hai tay quấn lấy cổ, nhón chân lên dán môi mình lên môi Hayato. Chỗ sách trên tay cậu ta rơi ngổn ngang xuống đất.

Yuki, Shin và Kenjiro rời khỏi chỗ ghé ngủ ở giữa sảnh, ra ngoài tầm mắt của tôi. Lũ oắt này định làm gì?

Đang mải nghĩ, tôi chợt thấy bọn họ kéo giá trang trí to ở góc tường phía Nam (khuất dưới hành lang) ra chặn cửa.

Xem ra, Rena đang muốn mồi chài Hayato.

Cuối cùng cũng gỡ được tay cô ta, Hayato nhặt chỗ sách rơi tán loạn dưới đất lên, đi về phía cánh cửa. Rất nhanh sau đó, cậu ta đứng lại.

“Các người muốn làm gì?” Hayato nhìn ba cậu con trai, hét lên, “Tránh ra!”

Ba người không nói một tiếng, lui về phía ghế ngủ, Rena đã sớm nằm trên đó.

Hayato định một mình kéo giá ra, nhưng cố gắng thế nào, cái giá vẫn không nhúc nhích.

“Không được đâu, thanh niên nghiêm túc à!” Rena cười vui vẻ, “Cứ ở đây chơi đùa với chúng tôi đi. Sách thì đọc lúc nào chẳng được.”

Hayato quay mặt lại, nét mặt có chút kì lạ. Cậu ta đỡ tay lên trán, bất chợt khụy xuống đất như thể bị ai đá vào đầu gối, tay rũ xuống trên giá, chậm rãi lắc đầu.

“Cô, rốt cuộc đã làm gì tôi...” Cậu ta thở hổn hển.

“Cô...”

“Lần đầu ăn thứ này sao?” Rena nói, “Không phải sợ, một lát nữa cậu sẽ được bay bổng như lên thiên đường.”

Tôi nhớ ra rồi, ban nãy lúc hôn môi, chắc Rena đã thừa cơ mớm LSD cho Hayato, nên cậu ta mới...

Tôi thở dốc, người run rẩy, rời mắt khỏi lỗ. Bây giờ đã hơn 2 rưỡi sáng.

Kalo không hề biết tâm tư chủ, cứ nằm ngủ ngon lành ở góc giường. Thấy bụi bám khắp người, tôi đi tắm thêm lần nữa, rồi chui vào chăn, nhưng vẫn chẳng dễ dàng chợp mắt. Về sau, trong đại sảnh đã xảy ra chuyện gì, tôi không hề hay biết.

“Kawaminami, cậu nghĩ sao về việc này?”

Shishiya vừa gấp một tờ giấy đen trên bàn vừa hỏi. Kawaminami ngẩng mặt lên khỏi cuốn sổ ghi chép vừa đọc xong. Cậu ngậm điều thuốc thơm hồi lâu, cẩn thận lọc tới mức biến dạng, rồi mới bắt đầu châm thuốc.

“Tôi cũng không biết phải nói thế nào. với tư cách biên tập viên, tôi chỉ mong ông ta đừng sử dụng nhiều chữ Hán hiểm gặp như vậy.”

Shishiya phì cười, “Ừ, mà thôi, nói chuyện chính... Cậu thấy đây rất cuộc là những ghi chép có thật, hay do ông Ayuta sáng tác ra?”

“Hừm...” Kawaminami nhìn cuốn sổ đang mở. Chữ viết bằng bút nước mực xanh, hơi nghiêng sang phải, nét chữ rất phổ biến.

“Tôi thấy đây không phải chuyện hư cấu.”

“Ồ? Ý cậu là hề năm ngoái quả thật đã xảy ra chuyện ghi trong sổ này sao?”

“Tôi cho là thế. Anh không nghĩ vậy à?”

“Về cơ bản, tôi nghĩ giống cậu.” Shishiya không gấp giấy nữa, cọ tay vào cái mũi khoằm như mỏ chim ưng của mình. “Tôi thấy chí ít nó cũng không hư cấu, tuy rằng chẳng có chút căn cứ nào chứng minh nội dung trong đó là thật.”

“Chẳng phải trong cuốn sổ có xuất hiện cái tên Nakamura Seiji sao?”

“Có thì có. Nhưng ta cũng có thể nghĩ thế này: trước khi gặp hỏa hoạn rồi nhập viện, ông Ayuta đã đọc Mê Lộ Quán,

hẳn nhiên ông ấy sẽ biết đến cái tên Nakamura Seiji và đặc điểm của người này, sau đó đưa nó vào sáng tác của mình. Nếu đúng là như vậy, Ayuta Toma chưa chắc đã là tên thật của ông ấy.”

“Ồ, ra thế.”

“Nhưng Conan à, tôi lại không cho là thế. Nói chính xác hơn, tôi không muốn nghĩ thế.”

“Vì sao?”

Nghe hỏi, nụ cười nở ra trên khuôn mặt ngăm đen của Shishiya.

“Nếu vậy, chẳng phải chúng ta sẽ không được thấy Hắc Miêu Quán của Nakamura Seiji sao?”

Shishiya nói giọng nửa đùa nửa thật, ném tác phẩm origami của mình ra giữa bàn. Đó là một con mèo gấp bằng giấy đen.

Bấy giờ là nửa đêm thứ Năm, 28 tháng Sáu. Địa điểm là căn 409 cư xá Green Heights thuộc khu Kaminoge, quận Setagaya. Từ năm kia, Shishiya đã biến nơi đây thành chỗ ngủ kiêm phòng làm việc của mình.

Hôm đó, vào 3 rưỡi chiều, hai người họ tới khách sạn Parkside ở Shinjuku thăm ông Ayuta Toma. Sau một hồi trò chuyện, ông ta lộ rõ vẻ mệt mỏi, hai người bèn cáo từ. Shishiya mượn cuốn sổ ghi chép về Dĩ nhiên, anh đã hứa sau khi đọc xong và có suy nghĩ tổng thể về sự việc, anh sẽ lập tức liên lạc với ông ta.

Kawaminami còn có việc phải làm, đành tạm biệt Shishiya để về văn phòng. Một tiếng rưỡi trước, cậu mới rời văn phòng, tới thẳng chỗ Shishiya. Hiện tại đã là 11 giờ đêm.

“Chẳng lẽ sau khi đọc xong cuốn sổ này, cảnh sát không tiến hành đi điều tra kĩ hơn sao?” Kawaminami dụi điều thuốc.

“Có vài cách để kiểm tra tính xác thực của nội dung trong cuốn sổ. Có thể đi điều tra chủ nhà, chính là ông chủ bất động sản ở tỉnh Saitama, hoặc rà soát ghi chép về những cái chết bất thường vào tháng Tám năm ngoái, vân vân.”

“Có lẽ họ đã đi điều tra rồi, nhưng không được kết quả như mong muốn.”

Shishiya cong môi lên như đang huýt sáo, búng tay vào con mèo mun bằng giấy.

“Hơn nữa cảnh sát cũng có lắm kiểu, nhiều kẻ cố gắng tránh chuyện phiền phức, chỉ lĩnh lương sống qua ngày, cũng có những thằng ngu chỉ biết máy móc làm theo chỉ đạo mà thôi.”

“Không phải chứ?”

“Hiện thực thường như vậy.” Shishiya kết luận mà mặt đi ền nhiên như không. “Ông Ayuta chắc cũng không định chủ động yêu cầu phía cảnh sát đi ầu tra triệt ể. Tôi thấy đây là người biết xử lý nhanh nhẹn, sau khi phục hồi ý thức và đọc cuốn sổ ghi chép, có lẽ ông ta cũng hiểu rằng nếu ghi chép trong này là thật, bản thân sẽ rơi vào tình cảnh tương đối bất lợi. Vì vậy, ông ta mới cố ý coi đây là chuyện mình tưởng tượng ra, ồng thời cũng nói với bác sĩ và cảnh sát như vậy. Phần mở ầu cuốn sổ vừa hay lại có đoạn viết ‘nó cũng được xem như một cuốn tiểu thuyết’, càng làm tăng độ tin cậy trong lời ông ta.”

“Thật sao...”

“Hôm nay lúc tạm biệt, ông ta còn nghiêm túc yêu cầu chúng ta không được tiết lộ về cuốn sổ với ai khác, ông ta không hề muốn cảnh sát nhúng tay trước khi mọi việc được rõ ràng.” Nhìn Kawaminami gật ầu lia lịa, Shishiya nói tiếp, “Được rồi, bây giờ... vấn đề mấu chốt là chúng ta nên làm gì và có thể làm gì.”

“Trước mắt vẫn phải làm rõ mọi việc, xem rốt cuộc nội dung trong cuốn sổ có phải thật không.”

“Đúng vậy. Mục tiêu cuối cùng là giúp ông Ayuta phục hồi trí nhớ, trước hết chúng ta sẽ hành động dựa trên tinh thần này.” Lời của Shishiya dường như còn có ý khác, anh đặt cuốn sổ trước mặt. “Muốn làm rõ nội dung bên trong là thật hay giả, chúng ta có nhiều cách, khả thi nhất, như cậu nói, đi tìm người chủ nhà tên Kazama. Chưa biết đây là nhân vật có thật hay hư cấu, nhưng nếu có thật, chúng ta sẽ tới hỏi thẳng xem ông ta có ngôi nhà nghỉ dưỡng nào tên Hắc Miêu Quán hay không.”

“Tra trong danh bạ điện thoại của tỉnh Saitama xem sao nhỉ?”

“Chỉ dùng mỗi danh bạ thì khó lòng rà hết. Tỉnh Saitama rất rộng, chúng ta lại không biết tên công ty của Kazama, chỉ bằng lần theo manh mối liên quan đến cậu con trai sẽ hiệu quả hơn. Yuki học Đại học M đúng chứ? Chúng ta dễ dàng dò ra trong trường có ai cùng tên cùng họ hay không. Cách này cũng có thể áp dụng với Hayato, cứ tới hỏi Viện Đào tạo Sau đại học của Đại học T là được. Còn về Shin và Kenjiro, cuốn sổ không đề cập tới trường họ. Cô gái tên Tsubakimoto Rena hình như không dùng tên thật, rất khó đi ầu tra ra.”

“Vậy thì...”

“Cứ cho rằng chúng ta tìm thấy nhóm thanh niên và hẹn gặp được, cũng chẳng thể trông chờ họ dễ dàng nói ra sự thật, e rằng họ lại một mực phủ nhận, bảo không hề có chuyện này hoặc tôi không biết gì hết. Dẫu họ thừa nhận sự tồn tại của Hắc Miêu Quán và người quản gia có tên Ayuta Toma, họ vẫn có thể chối bỏ đến cùng nội dung của cuốn sổ, nói rằng nó vô căn cứ.

“Có thể lắm.”

“Chính vì vậy, tôi cho rằng chúng ta tấn công từ hướng khác sẽ hiệu quả hơn.”

“Hướng khác?”

“Tức là...” Shishiya ngừng lại một lát, cật cuốn sổ lên mở ngẫu nhiên, “Tới thẳng ngôi nhà mang tên Hắc Miêu Quán.”

“Ý anh là sao?”

“Nghĩa là tìm hiểu xem Hắc Miêu Quán rốt cuộc ở đâu.” Shishiya không lật giở cuốn sổ nữa. “Trong này không hề nhắc đến vị trí của Hắc Miêu Quán. Đây là đi đầu để hiểu đối với một người sống lâu năm ở đó như ông Ayuta, ông ta không cần thiết phải viết nó vào. Huống hồ tháng Chín năm ngoái, khi đang viết những ghi chép này, ông ta cũng không ngờ tới việc mình sẽ mất trí nhớ.

“Cách thành phố cảng một tiếng rưỡi chạy xe, xung quanh là rừng rậm không một bóng người... Trong sổ vẫn còn vài đoạn miêu tả có thể làm manh mối. Nhưng nếu chỉ dựa vào mấy điểm này thì khó lòng đoán được địa danh cụ thể. Vấn đề lớn nhất của ghi chép chính là ở đây, hoặc chí ít tôi thấy như vậy.”

Cũng phải, Kawaminami nghĩ. Bởi vì ngay từ đầu, đi đầu mà Shishiya cảm thấy hứng thú nhất không phải thứ gì khác, mà chính là kiến trúc do Nakamura Seiji thiết kế.

“Tôi thấy, con đường ngắn nhất để giải quyết vấn đề chính là phải xác định được địa phương có ngôi nhà, rồi đưa ông Ayuta tới xem. Conan thấy sao?”

“Tôi đồng ý, nhưng muốn thế vẫn cần tìm ra ông chủ bất động sản ở tỉnh Saitama hoặc đám thanh niên kia trước mà?”

“Không cần đâu.” Shishiya chống một tay lên bàn, cười rất mờ ám. “Hắc Miêu Quán được xây dựng vào năm 1970, do phó giáo sư Amo của

Đại học H ở thành phố Sapporo nhờ kiến trúc sư Nakamura Seiji thiết kế. Nếu tìm được các tài liệu liên quan thì tốt, không thì...”

“Hồ sơ thiết kế của Nakamura Seiji có còn không?”

“Đầu mất hết rồi. Năm năm trước, các hồ sơ và cả chính ông ta đầu đã hóa thành tro trong vụ hỏa hoạn ở Lam Ốc ngoài Giác Đảo.”

“Liệu các cơ quan địa phương có còn lưu trữ không?”

“Càng không.”

“Khi xây nhà, chẳng phải đầu cần nộp giấy tờ đăng kí sao?”

“Tôi cũng nghĩ thế nên đã đi đầu tra trước. Khi xây nhà, bắt buộc phải nộp hai loại tài liệu, là đơn xin cấp phép xây dựng và bản vẽ thiết kế. Thành thị yêu cầu như vậy, nhưng ở nông thôn, chỉ cần đơn xin cấp phép là được. Ngoài ra, cơ quan nhà nước sẽ lưu trữ đơn và giấy phép xây dựng trong thời hạn năm năm, bản vẽ thiết kế thì mười năm. Với ngôi nhà xây từ tận hai mươi năm trước như Hắc Miêu Quán, dù là giấy phép hay bản vẽ có lẽ đầu bị tiêu hủy cả rồi.”

“Thế à...”

“Cuối cùng chỉ còn cách đối chiếu chứng nhận đăng kí nhà ở từ Cục Pháp chế, nhưng trên đó lại không đề tên người thiết kế. Cho nên không thể tìm được địa chỉ ngôi nhà thông qua văn bản nhà nước.”

“Vậy phải làm sao... Chẳng lẽ lại tới Sapporo tìm bạn bè của tiến sĩ Amo?”

“Đó cũng là một cách, nhưng trước đó, chúng ta buộc phải tìm một người.”

“Ai vậy?”

“Kumashiro Shunnosuke.”

Kawaminami nghiêng đầu bối rối. Cậu chưa bao giờ nghe thấy cái tên này. Shishiya nhìn cậu cười xảo quyệt.

“Cậu không biết người ta là phải, tôi cũng mới thu thập được tin này dạo gần đây thôi.”

“Vậy sao?”

“Cậu còn nhớ Kojiro không?”

“Kojiro... Có phải anh đang nói tới Nakamura Kojiro? Đương nhiên là nhớ.”

Đúng như Shishiya vừa nói, năm năm trước, vào mùa thu năm 1985, Nakamura Seiji đã chết cháy ở tư gia mang tên ‘Lam Ốc’. Nakamura Kojiro là em trai của Nakamura Seiji, anh khóa trên cùng trường đại học với Shishiya. Chính vì quen biết ông ta, Shishiya mới có nhiều hứng thú với Nakamura Seiji đến vậy. Hơn nữa, bốn năm trước, Kawaminami quen Shishiya chính trong ngôi nhà của Nakamura Kojiro ở thành phố Beppu...

“Mùa xuân vừa rồi về Kyushu, tôi đã gặp lại Kojiro.

Lâu lắm rồi chúng tôi không gặp nhau. Kể từ sau sự kiện kia*, cả hai không còn như trước nữa mà đã có thể trò chuyện rất thoải mái với nhau.”

“Chú ấy vẫn khỏe chứ?”

“Cũng tạm. Kojiro vẫn đang nghiên cứu Phật giáo, trong nhà đầu đầu cũng có tài liệu tiếng Sanskrit và tiếng Pali*. Anh ấy đã hồi phục lại sau nỗi đau hồi đó và tiếp đón tôi rất nhiệt tình. Hồi học khoa Kiến trúc ở trường đại học, tôi đã nghe anh ấy kể rằng Nakamura Seiji luôn ngưỡng mộ giáo sư Kumashiro của Đại học T.”

“Giáo sư... ra là vậy.”

Phải chăng giáo sư Kumashiro là ân sư của Nakamura Seiji?

“Năm 1970, khi mới 31 tuổi, Nakamura đã ở ẩn trên Giác Đảo. Nhưng hình như ông ấy vẫn giữ liên lạc với giáo sư Kumashiro. Có khi giáo sư lại biết gì đó về các kiến trúc do Nakamura thiết kế cũng nên. Hơn nữa, tiến sĩ Amo, người nhờ Nakamura thiết kế Hắc Miêu Quán, cũng là nhà sinh học tốt nghiệp Đại học T. Suy ra, có khả năng hồi đó Nakamura và giáo sư Kumashiro đã từng thảo luận về Amo và ngôi nhà kia.”

“Anh nói có lý, có thể lắm.” Kawaminami lại lấy một điều thuốc đưa lên miệng. “Anh có biết giáo sư Kumashiro sống ở đâu không?”

“Dù không vướng vào vụ việc của Ayuta, tôi cũng muốn tìm dịp tới thăm giáo sư, nên đã đi đầu tra từ trước. Ông ấy nghỉ hưu rồi, giờ đang sống ở Yokohama.”

“Đi thăm không?”

“Tôi định mai gọi điện hẹn. Cậu cũng đi cùng chứ?”

“Tôi đành theo anh đến cùng vậy.”

“Vậy thì được, chúng ta sẽ tranh thủ cuối tuần tới gặp ông ấy. Cậu uống cà phê không?”

“Để tôi tự pha.”

Kawaminami bước vào bếp. Trong lúc cậu chuẩn bị cà phê, Shishiya lại mở sổ ghi chép, lặng lẽ ngắm soi. Một lát sau, tiếng máy pha tắt đi, Shishiya hơi ngoái lại, nhìn người bạn trẻ.

“Conan!” Shishiya cất giọng khê khàng hơn ban nãy. “Đọc xong ghi chép, cậu có phát hiện ra chỗ nào bất hợp lý không?”

“Bất hợp lý?”

Kawaminami quay ra hỏi, Shishiya lại đưa mắt về cuốn sổ.

“Có điểm không ăn nhập. Tôi cảm thấy nhiều đoạn tự thuật hơi kì cục.”

“Vậy sao? Tôi lại không thấy thế.”

“Cậu nghĩ thế nào về sự việc được ghi chép trong này?”

“Chuyện này... Dĩ nhiên vẫn còn đôi chỗ tôi không hiểu lắm, nhất là về vụ án phòng kín ở đoạn cuối.”

“Đúng thế nhỉ? Tôi cũng thấy vô cùng khó hiểu. Vì sao ông Ayuta phải chép lại?”

“Chẳng phải từ đầu ông ta đã nói ‘viết cho chính mình’ sao? Chắc cũng kiểu như viết nhật kí?”

“Tôi hiểu ý cậu. Tôi cũng hiểu câu ‘được xem như một cuốn tiểu thuyết mà tôi tự viết cho chính mình’... Nhưng điều khiến tôi lẩn cẩn là, tại sao Ayuta lại đem cuốn sổ này tới Tokyo vào tháng Hai năm nay? Hơn nữa, chính ông ta cũng nói, khi xảy ra hỏa hoạn, ông ta cũng chỉ cần theo mỗi cuốn sổ trong lúc chạy thoát. Tại sao ông ta lại quý trọng nó đến vậy...”

“Anh uống cà phê đi.”

“Ồ, cảm ơn cậu. Những việc này phải từ từ suy nghĩ mới được.”

Shishiya nhấp một ngụm cà phê, chậm rãi móc từ túi áo sơ mi ra một thứ trông như hộp con dấu màu đen. Đây là hộp thuốc yêu thích của anh, bên trong thường chỉ đựng một liều nhằm hạn chế hút thuốc. Năm ngoái, sau khi xảy ra vụ Thời kế Quán, Shishiya đã phá vỡ nguyên tắc ‘mỗi ngày một liều thuốc’, nhưng bắt đầu từ năm nay, anh thực hiện lại.

Shishiya châm ‘điếu cho hôm nay’, rít một hơi đầy thỏa mãn.

“Ôi chao, đã muộn thế này rồi!” Anh nhìn đồng hồ treo tường, “Ngày mai cậu còn phải đi làm nữa đúng không? Hay đêm nay ở lại chỗ tôi đi.”

Thứ Bảy, ngày 30 tháng Sáu.

Shishiya và Kawaminami tới nhà giáo sư Kumashiro, ân sư của Nakamura Seiji.

Trời âm u từ sớm, trông có vẻ muốn mưa, nhưng không khí oi bức vô cùng, quần áo cả hai ướt đầm mồ hôi, dính hết lên người. Bọn họ gặp nhau ở ga, bắt tuyến Tokyo đi Yokohama, rồi chuyển sang tuyến JR Negishi, cuối cùng xuống ga thứ tư là ga Yamanote. Mấy ngày trước, Shishiya đã gọi điện hỏi qua về đường đi, họ leo lên một con dốc đứng, xung quanh đều là các tòa chung cư.

Từ nhà ga đi khoảng hai mươi phút sẽ thấy một khu đất cao có tầm quan sát tốt, nhà giáo sư Kumashiro nằm ở một góc trong khu này. Ngôi nhà hơi cũ nhưng rất xinh xắn, xây theo kiến trúc nhà hai tầng của phương Tây, trông rất nhã nhặn, khác hẳn những ngôi nhà san sát xung quanh. Trên tường màu trắng sữa là các khung gỗ nâu đậm, tạo thành các họa tiết hình học. Chắc hẳn đây chính là ‘kiến trúc nhà khung gỗ’*. Nhìn qua cổng, thấy hai bên cửa vào trồng hai cây tuyết tùng Himalaya đang đung đưa trong mưa lớn. Cổng đang mở sẵn, hai người bước vào sân, tới cửa bấm chuông, bên trong vọng ra tiếng nói trong trẻo, “Ra đây.” Hình như là giọng một cô gái.

Cửa mở ngay lập tức, có người từ trong ra đón. Quả nhiên là một cô gái trẻ, nói đúng hơn là một cô bé. Cô mặc chân váy màu vàng chanh, rất phù hợp với vóc dáng mảnh mai. Khuôn mặt trắng nõn phẳng phất nét ngây thơ, tóc dài xinh đẹp, mái cắt phẳng tới lông mày. Nếu để cô mặc kimono truyền thống rồi thu nhỏ hình dáng đi vài lần thì trông đáng yêu chẳng khác nào búp bê gỗ của Nhật Bản.

“Hóa ra chú là nhà văn gọi điện tới hôm qua.” Nghe Shishiya tự giới thiệu, cô bé nhoẻn miệng cười, khoe ra hai lúm đồng tiền duyên dáng. “Xin mời vào, ông nội cháu đợi mọi người từ lâu rồi.”

Kawaminami nghĩ, cô bé là cháu gái của giáo sư Kumashiro? Trông chỉ tầm mười mấy tuổi nhưng tiếp đón khách khứa rất chừng mực.

“Ngôi nhà này do giáo sư Kumashiro thiết kế à?” Shishiya theo chân cô bé đi dọc hành lang hơi tối.

Nghe hỏi, cô bé nghiêng đầu, “Cháu nghĩ không phải đâu. Ông nội kể rằng chuyên ngành của ông là lịch sử kiến trúc mà.”

Hai người được dẫn vào một căn phòng vừa hẹp vừa dài, trông giống

như buổi tầm nắng. Kumashiro đang ngồi trên ghế bành, ngắm mưa rơi ngoài cửa sổ.

“Ông nội ời!” Cô bé bước tới cạnh ông mình, gọi to, “Có khách tới ạ, chính là vị khách gọi điện hôm qua.”

Giáo sư Kumashiro ‘Ừ’ một tiếng, quay đầu lại. Ban nãy, khi hai người bước vào, ông dường như không hề hay biết.

“Mừng hai cậu tới chơi.”

Giáo sư nhanh nhẹn đứng dậy, ngồi xuống sofa ở chính giữa phòng. Ông khoác kimono mặc ở nhà, dáng người rất cao, tóc đã bạc trắng nhưng chưa hói đầu, khuôn mặt góc cạnh, nét nào ra nét ấy. Mặc dù đã hơn bảy mươi tuổi nhưng trông ông trẻ hơn nhiều so với ông Ayuta mà họ mới gặp hai ngày trước.

“Chào giáo sư,” Shishiya cúi đầu, chìa tấm danh thiếp của mình. “Em là Shishiya, có sở thích viết lách. Còn đây là Kawaminami bạn em, biên tập viên của Kitansha. Nhà thầy đẹp thật đấy. Ban nãy em còn hỏi cô bé, ngôi nhà có phải do...”

“Hiroyo, mang cà phê lên đây, pha đặc một chút.” Ông lão nói với cháu mình, như thể không nghe thấy lời Shishiya.

“Vâng ạ.”

“Đây là cháu gái tôi, tên Hiroyo, rất xinh phải không? Nó giống tôi lắm, cũng rất thông minh. Nó chưa có bạn trai, bạn cậu vẫn còn cơ hội đấy. Nhưng muốn làm quen với cháu gái tôi, thì buộc phải được sự đồng ý của tôi đã.” Giáo sư Kumashiro cất cao giọng, sau đó cười ha hả.

“Xin lỗi.” Cô bé khẽ giải thích, “Tai ông nội hơi nghễnh ngãng. Khi trò chuyện, hai người phải nói to một chút ông mới nghe thấy.”

“À, tôi hiểu rồi.” Shishiya lộ rõ vẻ lo lắng.

“Chú đừng lo, ông nội vẫn còn minh mẫn lắm.”

Cô bé mỉm cười tinh nghịch, sau đó vội vã chạy ra ngoài hành lang.

“Nakamura Seiji hả, tất nhiên tôi vẫn nhớ. Trong đám bạn bè tôi quen biết, cậu ta thuộc số ít những người lập dị.” Giáo sư Kumashiro nói to, mắt lim dim chìm trong hồi ức. “Hồi còn làm phó giáo sư, tôi đã từng dạy Nakamura. Cậu ta là một sinh viên xuất sắc. Giáo sư chuyên ngành ra sức tiến cử Nakamura học thạc sĩ, bản thân cậu ta cũng có nguyện vọng như

vậy... Nhưng tới năm thứ tư, ông bố nhà ấy đột ngột qua đời. Không còn cách nào khác, Nakamura đành phải trở về quê hương.”

Kawaminami đã yên tâm hơn, xem ra trí nhớ của ông lão này không hề tệ chút nào. Shishiya ngồi cạnh ông, tiếp tục hỏi, “Lúc đó, giáo sư dạy môn gì ạ?”

“Lịch sử kiến trúc cận đại. Đây không phải chuyên ngành của Nakamura. Nhưng vì hợp tính nhau, cậu ta thường tới phòng nghiên cứu của tôi chơi, còn tới nhà tôi vài lần nữa.”

“Nakamura... Seiji từng tới đây ạ? Ra vậy.” Shishiya ngó quanh căn phòng với vẻ cực kì xúc động.

“Cậu có biết kiến trúc sư Julian Nicorodi* không?”

Giáo sư Kumashiro nhẩm thuộc vào đầu tàu bằng đá bọt biển trắng, bất thành linh hỏi một câu.

Shishiya nghiêng đầu, “Nicorodi...”

“Đó là một kiến trúc sư người Ý sống vào nửa đầu thế kỉ 20, không được nhiều người Nhật Bản biết đến cho lắm, nhưng trước đây tôi rất quan tâm tới ông ấy, từng tra cứu rất nhiều tài liệu, còn viết một số chuyên khảo liên quan. Không biết có phải vì chịu ảnh hưởng của tôi không, Nakamura cũng rất thích vị kiến trúc sư này.”

“Kiến trúc sư Nicorodi là người thế nào ạ?”

“Nói ra thì dài lắm. Đại loại ông ấy vô cùng căm hận cuộc đời.”

“Căm hận cuộc đời?”

“Nói căm hận thì cũng hơi quá lời.” Giáo sư tạm ngừng một lát, chậm rãi châm lửa lên đầu tàu thuốc. “Chỉ ít ông ấy cực kì ghét kiến trúc chủ nghĩa cận đại mới nổi vào thời kì đó, chính xác là vậy. Kiến trúc chủ nghĩa cận đại dựa trên cơ sở cái gọi là chủ nghĩa hợp lý, một trường phái chính trong giới kiến trúc bấy giờ. Nicorodi rất không ưa trường phái này, không chỉ về kiến trúc, ông ấy còn ghét cả xã hội đang không ngừng hiện đại hóa, thậm chí ghét bỏ chính mình, cho rằng bản thân cũng đang bị cuốn vào vòng xoáy xã hội.”

“Thế ạ?”

“Đây chẳng qua là cách giải thích chủ quan của những nhà nghiên cứu như tôi, có khi bản thân ông ấy lại chưa từng nghĩ vậy. Tôi cho rằng, công

việc của ông ấy giống như sự tiếp nối của trò chơi xếp gỗ thưở nhỏ.”

Nói xong, giáo sư tự cười khúc khích, nhưng Shishiya lại nhào người tới, thái độ rất nghiêm túc.

“Ông ấy tạo ra những công trình kiến trúc như thế nào ạ?”

“Tất cả đều là kiến trúc không có giá trị thực tiễn.” Giáo sư nói với giọng lạnh nhạt, “Căn phòng không có cửa ra vào, cầu thang không thể leo lên, hành lang vòng vèo rối rắm nhưng chẳng có ý nghĩa gì... Chính vì vậy, rất ít công trình của ông ta được bảo tồn đến ngày nay.”

“Ra vậy.”

Shishiya gật gù. Lắng nghe cuộc đối thoại giữa hai người, Kawaminami không khỏi liên tưởng tới ngôi nhà Nhị Tiểu Đình* nổi tiếng.

Hiroyo bùng cà phê lên, đặt trước mặt ba người, đang chuẩn bị ra ngoài thì bị giáo sư Kumashiro gọi lại, “Cháu đợi ở đây một lát.” Cô bé không hề khó chịu (ngược lại trông còn rất vui mừng), mỉm cười kéo ghế đàn piano kê sát tường ra rồi ngồi xuống.

“Nghe nói sau khi tốt nghiệp, ông Nakamura vẫn giữ liên lạc với giáo sư.” Shishiya tiếp tục hỏi.

“Đúng vậy. Thi thoảng vẫn gửi thư cho tôi... cũng chỉ dừng ở mức độ này thôi.”

“Thầy từng tới nhà ông ấy ở Kyushu chưa ạ?”

“Tôi mới tới một lần. Nó nằm trên một hòn đảo nhỏ tên là Giác Đảo. Nakamura xây một ngôi nhà kì dị ở đó để làm nơi ở.” Ông lão thường thức tách cà phê mà cháu gái pha với vẻ mặt thỏa mãn, bất chợt nhìn về phía Shishiya và Kawaminami với ánh mắt sắc bén. “Cậu tên là Shishiya hả? Cậu nói mình là nhà văn nhỉ, hôm nay tới chỗ tôi làm gì, có phải vì muốn nghe ngóng thông tin về Nakamura không?”

“Cái này xuất phát từ cảm hứng của nhà văn. Em trả lời như vậy được chứ ạ?”

“Được, trả lời vậy rất tiện.” Giáo sư cười lớn, trên mặt đầy nếp nhăn. Ông nhìn sang cô cháu gái đang ngồi trên ghế đàn. “Hiroyo đã mong ngày này từ lâu lắm rồi, thậm chí nó còn bỏ cả sinh hoạt ở trường để vội vội vàng vàng chạy về đây.”

“Kìa ông!” Cô bé then thùng lấy tay che má.

Ông lão lại cười lớn, “Con bé rất thích đọc tiểu thuyết trinh thám. Hình như nó đã đọc hết các tác phẩm của cậu. Hôm qua nhận điện xong, nó mừng rỡ vô cùng. Một lúc nữa thôi, nó sẽ xin chữ kí của cậu để làm kỉ niệm đấy.”

“Vậy thì... Đây quả là vinh hạnh cho em.”

Shishiya cũng gãi đầu gãi tai giống cô bé. Nhìn bộ dạng anh ta, Kawaminami suýt nữa bật cười.

“Tối qua tôi cũng đọc tiểu thuyết của cậu, Mê Lộ Quán gì đó. Trong truyện có nhân vật tên Shimada Kiyoshi, cậu đã viết về chính mình ngoài đời đúng không?”

Shishiya gật đầu thừa nhận. Giáo sư Kumashiro lấy tẩu thuốc trên giá đỡ, hút một hơi. Làn khói thuốc màu trắng sữa vờ vờ bay lên.

“Từ đó, cậu vẫn đi khắp nơi để tìm kiếm những công trình do Nakamura thiết kế à?”

“Vâng.” Shishiya ngẩng thẳng dậy, lấy một điếu thuốc trong hộp của mình đặt lên miệng ngậm. “Vậy thì thưa thầy, chúng ta vào đề luôn chứ ạ.”

“Tôi sẽ cố gắng trả lời các câu hỏi để thỏa mãn yêu cầu của cậu.”

“Hai mươi năm trước, khoảng năm 1970, thầy có còn giữ liên lạc với Nakamura Seiji không ạ?”

“Vẫn chứ.”

“Thầy có biết ngôi nhà ông ấy thiết kế hồi đó không? Ngôi nhà tên là Hắc Miêu Quán.”

“Hắc...” Lần đầu tiên ông lão không biết nói gì.

Shishiya lại hỏi tiếp, “Hình như một phó giáo sư tên Amo Tatsuya ở Đại học H lúc ấy đã nhờ Nakamura thiết kế. Việc này thầy có biết không ạ?”

“Ha ha.” Ông lão đặt tẩu xuống, đang cầm tách cà phê lên thì nghe được câu hỏi của Shishiya, bàn tay dừng lại giữa chừng. “Vui thật đấy. Hôm nay không những có thanh niên tới thăm, mà còn xuất hiện một loạt tên tuổi quen thuộc đã lâu.”

“Ồ? Nếu nói vậy...”

“Amo Tatsuya là bạn tôi.” Ông Kumashiro nói, “Cậu ấy kém tôi chín tuổi. Sau chiến tranh, các trường đại học áp dụng chế độ giáo dục mới, Amo là lứa nhập học đầu tiên. Lúc đó, tôi mới chỉ là sinh viên dự thính,

ngoài hoàn thành việc học trên giảng đường, tôi còn tham gia hoạt động sáng tác nữa.”

“Sáng tác ạ?”

“Nói thế này trước mặt một nhà văn thì hơi xấu hổ, thật ra tôi cũng rất hứng thú với văn chương.”

“Hình như ông chỉ sáng tác tiểu thuyết lãng mạn thôi.” Hiroyo nói chen vào.

“Ái chà chà.” Đến lượt giáo sư cảm thấy ngại ngùng, ông mỉm cười, “Tôi và Amo quen biết nhau chính là qua sinh hoạt văn chương đấy.”

“Ông Amo... cũng viết tiểu thuyết ạ?”

“Amo ấy à, nói sao nhỉ, cậu ấy thích viết mấy truyện đồng thoại, tức truyện thiếu nhi, không hề có điểm chung với những thứ tôi viết, chúng tôi vẫn thường tranh cãi với nhau.”

“Ồ, truyện thiếu nhi ạ?”

“Hơn nữa, cậu ấy cực kì thích đọc truyện trinh thám, chính là thể loại cậu đang viết. Amo rất thích các tác phẩm của Edogawa Ranpo, Yokomizo Seishi*, nhưng không biết bản thân cậu ấy có viết truyện nào không.”

“Vâng... Em nghe nói ông ấy là một học giả xuất sắc.”

“Cậu ấy hay bàn về thuyết tiến hóa. Chúng tôi cũng thường động viên cậu ấy, gọi đó là thuyết tiến hóa Amo. Nhưng cuối cùng, giới học thuật chẳng ai quan tâm. Tuy nhiên sau hai năm đi du học, cậu ấy vẫn được mời về Đại học H làm phó giáo sư, quả thật rất xuất sắc.”

“Ông ấy là người thế nào ạ?”

“Amo hả, rất nam tính. Người thấp hơn tôi một chút, nhưng mảnh khảnh. Sau khi du học về, cậu ấy nuôi râu ria.”

“Ông ấy có lập gia đình không ạ?”

“Theo như tôi biết, mặc dù được không ít các cô gái theo đuổi, Amo vẫn luôn sống một mình.”

“Ra thế.” Shishiya châm thuốc. “Chắc thầy cũng biết ngôi nhà mà ông Amo nhờ Nakamura Seiji thiết kế.”

“Biết. Chính tôi đã giới thiệu Amo với Nakamura.” “Chính thầy ạ? Chuyện này...”

“Để tôi kể lại từ đầu thì hơn.” Ông lão nhắm mắt lại, thở một hơi, rồi

đột nhiên hạ giọng. “Sau khi Amo được bổ nhiệm làm phó giáo sư Đại học H, cô em gái cũng đang ở Sapporo mang thai. Bất hạnh thay, cô ấy sinh được đứa bé thì mất, Amo bèn nhận đứa bé làm con nuôi. Lúc đó, tôi ở Tokyo, Amo ở Sapporo, do ngăn cách về mặt địa lý, việc liên lạc cứ thế thưa dần, số lần gặp mặt cũng ít đi. Một thời gian sau, nhân dịp tới Tokyo tham dự hội nghị học thuật, Amo mới liên lạc với tôi, nói rằng muốn xây một ngôi nhà nghỉ dưỡng, hỏi xem tôi có quen biết kiến trúc sư tài ba nào không.”

“Nên thầy giới thiệu Nakamura Seiji cho ông ấy?”

“Ừ. Lúc đó tôi nhắc tới anh chàng Nakamura lập dị, với ý nửa đùa nửa thật thôi, nào ngờ lại rất ưng bụng Amo, cậu ấy còn đích thân lặn lội tới Kyushu tìm Nakamura.”

“Thế à.”

“Sau khi nhà nghỉ dưỡng hoàn công, khoảng hai mươi năm trước... Tôi nhận được bưu thiếp mời tới tham quan ngôi nhà.”

“Ở đâu?” Shishiya nhảy bén hỏi ngay, “Nhà được xây ở đâu ạ?”

“Ở Akan.” Giáo sư Kumashiro trả lời.

Trong phút chốc, đôi mắt Shishiya chợt sáng lên. “Akan? Có phải hồ Akan không ạ?”

“Nghe nói Amo vốn sinh ra ở Kushiro. Chắc vì nguyên nhân này, cậu ấy mới gắn bó với mảnh đất đó đến vậy.”

Hồi đại học, Kawaminami từng tới Akan và thành phố Kushiro. Kushiro là một thành phố cảng, từ đó bắt xe khách đi khoảng hai tiếng là tới vùng hồ Akan. Xung quanh hồ đều là rừng cây vắng bóng người.

“Akan à? Hóa ra là nơi đó.” Shishiya vuốt chiếc cằm nhọn, miệng nhắc đi nhắc lại địa danh. “Thầy tới ngôi nhà đó chưa ạ?”

“Đúng năm nhà nghỉ dưỡng xây xong, hoặc có thể vào năm sau, tôi nhận được lời mời nên đã tới tham quan một lần. Nhà nằm trong một khu rừng heo hút giữa thành phố Kushiro và hồ Akan.”

“Thầy có biết vị trí chính xác của nó không ạ?”

“Cái đó tôi không nhớ nổi.”

“Thầy còn nhớ ngôi nhà trông như thế nào không?”

“Tương đối đẹp, rất trang nhã.”

“Chắc bấy giờ ngôi nhà vẫn chưa được gọi là Hắc Miêu Quán?”

“Tôi chưa từng nghe thấy cái tên này.”

“Có phải trên nóc nhà có chong chóng gà hình con mèo không ạ?”

“Hình con mèo hả? Thế thì không thể gọi là chong chóng gà được rồi.”

“Vâng, vâng, nên gọi là chong chóng mèo mới phải.”

Thấy Shishiya nghiêm túc trả lời, Hiroyo bật cười khanh khách, giáo sư Kumashiro liếc nhìn cô cháu gái, hai mắt nheo lại.

“Cậu nhắc tôi mới nhớ, hình như cũng có món đồ như thế thật...”

“Thầy có trông thấy tầng hầm chưa ạ?”

“Chưa.”

“Thế ạ... Thầy có gặp con gái nuôi của ông Amo không ạ?”

“Khi ấy cô bé mới chỉ bốn năm tuổi, tên là Risako... Phải rồi, Risako.”

Shishiya dụi đầu lọc xuống gạt tàn, mãi chẳng nói thêm gì, còn ông lão thì nhĩ thuốc. Shishiya nhìn qua vai ông ra cửa sổ lớn của buồng tắm nắng. Bên ngoài hình như là vườn hoa sau nhà, hoa cẩm tú cầu đang nở rộ, sắc tím nhạt đọng đưa giữa làn mưa.

“Lần cuối thấy gặp ông Amo là khi nào ạ?”

Một lúc sau, Shishiya khẽ hỏi. Vì âm thanh quá nhỏ, giáo sư Kumashiro vừa ngậm tàu thuốc vừa hét lớn, “Cậu nói gì cơ?”

Shishiya lại hỏi thêm lần nữa, ông lão mới gật đầu trả lời, “Sau lần tới thăm nhà nghỉ dưỡng, chúng tôi không còn gặp lại nhau nữa.”

“Thầy có biết về sau ông Amo và con gái nuôi sống thế nào không ạ?”

“Tôi không rõ lắm. Thi thoảng vài năm chúng tôi mới liên lạc một lần. Nghe nói cậu ấy gặp chút chuyện nên đã nghỉ việc ở trường đại học, rồi... tôi nghe nói cậu ấy phá sản, cuối cùng bật tin. Ngoài ra, tôi cũng không biết gì thêm.”

“Phá sản ạ?” Shishiya lẩm bẩm, ngó sang Kawaminami đang ngồi cạnh mình, “Conan, cậu có đi đâu gì muốn hỏi giáo sư không?”

“Tôi hả...” Kawaminami hơi căng thẳng, cố tình kéo dài giọng, “Về ngôi nhà nghỉ dưỡng, ông Nakamura Seiji có bao giờ kể qua về việc thiết kế không ạ?”

“Tôi không có ấn tượng gì với chuyện này.” Giáo sư Kumashiro

ngiên đầu, “Cậu ta không tiết lộ bất cứ chi tiết nhỏ nào về các đơn đặt hàng đâu. Hơn nữa, bình thường chúng tôi cũng chẳng qua lại mấy... Nhưng cậu ta từng nói với tôi một câu, không phải về ngôi nhà mà là về Amo.”

“Về ông Amo?”

“Đúng vậy. Khi gọi điện cho tôi, cậu ta nói với giọng giễu cợt, ‘Amo bạn thầy chính là một bản sao của Dodgson...’”

GHỊ CHÉP CỦA AYUTA TOMA (3)

Sáng ngày 3 tháng Tám, khi thức dậy, tôi thấy hơi vầng đầu.

Tôi có cảm giác mình đã nằm mơ cả đêm qua, nhưng cụ thể mơ thấy gì thì tôi lại không nhớ được (thông thường đầu như vậy). Khi mơ, bản thân cũng ý thức được rằng mình đang mơ, đến lúc mở mắt nhưng chưa tỉnh hẳn, ta vẫn có thể mơ hồ nhớ lại khung cảnh và cuộc nói chuyện trong giấc chiêm bao. Nhưng một khi đầu óc đã tỉnh táo, tất cả sẽ biến mất không vết tích, ta chẳng thể nhớ lại bất cứ chuyện gì. Đầu này như đang nhắc nhở tôi, thế giới ban đêm với ban ngày, bóng tối với ánh sáng là những phạm trù không thể dung hòa.

Vì vậy, tôi chưa bao giờ biết thế nào là ác mộng. Tôi bẩm sinh không nhớ nổi nội dung những giấc mơ, dù tốt hay xấu. Chính vì vậy, ngày trước tôi từng rất khao khát thế giới trong mơ. Bây giờ thì đỡ hơn rồi, nhưng đúng là trước đây tôi rất mong muốn được trở thành người của thế giới ấy.

Thức dậy sáng sớm, tôi thấy khó ở vô cùng, mà cảm giác này chẳng liên quan gì tới nằm mơ. Cảnh tượng chứng kiến tối qua từ góc xép rõ ràng đã ảnh hưởng lớn tới chất lượng giấc ngủ của tôi.

Hơn 10 giờ sáng, tôi mặc quần áo rồi ra khỏi phòng. Ngôi nhà yên ắng không một tiếng động. Hoặc cũng có thể do ảnh hưởng của tâm lý, ngay cả tiếng hót líu lo của lũ chim rừng cũng nhỏ hơn nhiều so với mọi ngày. Bốn bề cực kỳ yên tĩnh, yên tĩnh tới mức đáng sợ. Những ồn ào hồi đêm dường như chỉ là một cơn ác mộng mà thôi.

Cũng giống như sáng hôm qua, tôi vào bếp uống một tách cà phê, sau đó thu dọn sạch sẽ phòng sinh hoạt bữa bột. Không thấy bình đá xách tay và đồng ly rượu trên bàn đầu, chắc đã bị đám thanh niên đem sang đại sảnh. Hôm nay, việc quét dọn đại sảnh chắc chắn còn kinh khủng hơn nhiều

so với phòng sinh hoạt. Nghĩ tới đây, tôi lại thở dài.

Hơn 11 giờ trưa, tôi đã quét dọn xong phòng sinh hoạt, nhưng vẫn chưa ai tỉnh giấc.

Hút xong một điếu thuốc, tôi đi tới đại sảnh xem thử tình hình bên trong. Cánh cửa ngăn giữa tiều sảnh và đại sảnh vẫn đóng chặt. Do dự một hồi, tôi giơ hai tay lên nắm lấy tay nắm cửa. Cửa này mở vào trong, vì không khóa nên tay nắm còn nhúc nhích, nhưng đẩy một hồi vẫn không thấy cửa suy chuyển.

Tôi nhớ lại tình hình tối qua. Sau khi Hayato bước vào đại sảnh, Rena đã xúi giục Yuki và Shin chặn đứng cửa bằng giá trang trí, nên bây giờ mới không đẩy được cửa, cũng có nghĩa là cả đám thanh niên vẫn đang ở bên trong. Buổi tiệc thác loạn kết thúc rồi họ ngủ luôn trong phòng này hả?

Tôi không dám gọi. Bây giờ tôi chỉ nghĩ, sớm muộn gì họ cũng sẽ ra ngoài, chẳng cần phải gọi. Vì vậy, tôi buông tay khỏi tay nắm.

* * *

Quá trưa, đám thanh niên vẫn chưa dậy.

Tôi hơi bất an, bèn tới cửa đại sảnh một lần nữa. Giống như ban nãy, cố dùng sức thế nào, cửa vẫn không nhúc nhích. Tôi quyết định lên tầng hai xem thử. Chưa chắc tất cả đều ngủ trong đại sảnh, không chừng có người đã về ngủ ở phòng mình.

Hai bên hành lang tầng hai có bốn cánh cửa, tôi cũng không biết ai ở phòng nào.

Tôi gõ cánh cửa bên trái, gần cầu thang nhất. Không thấy trả lời. Tôi gõ thêm vài cái, chắc chắn rằng không có ai rồi mới quyết định vặn tay nắm. Cửa không khóa trong nên mở ra rất dễ dàng.

Trên giường không có người. Đây hình như là phòng của Hayato. Tôi vẫn nhớ mang máng màu sắc và hình dáng túi du lịch đặt trước giường ngủ.

Căn phòng rộng tầm 16 m², trên bức tường đối diện cửa lớn có trở cửa sổ, cấu tạo giống hệt cửa sổ dưới phòng sinh hoạt, gắn kính vàng xen lam, bên trên là ô lật đang đóng kín. Đèn không bật, rèm vẫn buông xuống, ánh

sáng lọt vào qua kính màu, rọi căn phòng thành hai mảng sáng tối.

Trên kệ đầu giường có đặt một quyển sách, tôi lại gần xem tên, là Đầu lâu dưới da*

của tác giả P. D. James. Cậu ta cũng thích đọc sách thể loại này sao?

Tường bên phải có một cánh cửa thông sang buồng tắm. Cứ hai phòng dùng chung một buồng tắm này. Tôi gõ cửa rồi bước vào xem, bên trong vẫn không có ai. Tôi không quay ra hành lang mà cứ thế đi thẳng qua buồng tắm để sang phòng bên cạnh, bên đó cũng không một bóng người.

Tôi lại kiểm tra hai phòng bên cánh Nam, đầu trống tên.

Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Tôi đứng giữa hành lang, ngẫm nghĩ một hồi.

Nên án binh bất động đợi bọn họ mở cửa đi ra, hay nên trèo lên gác xép xem trộm tình hình bên trong như tối hôm qua?

Tôi đâm khó xử, cuối cùng quyết định xuống nhà uống một tách cà phê rồi tính tiếp. Đúng lúc đó, ượng nhà chột vang lên tiếng hét thảm thiết, thứ âm thanh mà tôi mới chỉ nghe thấy trên phim ảnh.

* * *

Tiếng hét phát ra từ dưới nhà.

Tôi chưa nghe ra là tiếng của ai, nhưng chí ít có thể khẳng định rằng đây không phải tiếng phụ nữ.

Tôi lao xuống cầu thang, chạy tới cửa đại sảnh, rất muốn vào nhưng cửa vẫn bị chặn, đẩy không thấy nhúc nhích.

“Có chuyện gì vậy?” Tôi gõ cửa gọi lớn. “Tiếng hét ban nãy là sao... Này, Yuki, cậu có nghe thấy không?”

Trong phòng vang lên một giọng run rẩy như sắp khóc đến nơi. Nghe chừng là giọng Shin. Cậu ta ra sức gọi bạn bè mình, “Yuki, Kenjiro... Các cậu... Mau, mau tỉnh dậy đi!”

Tiếp đó là tiếng Yuki. Tôi không gõ nữa mà áp tai lên cửa, nghe ngóng động tĩnh bên trong.

“Sao? Có chuyện gì?”

“To chuyện r ấ!”

“Xảy ra chuyện gì?”

“Cậu nhìn bên kia xem!”

“Bên nào?”

“Bên kia, bên kia kìa...”

“Hả... Trời ơi... Cái này... Thế này là sao? Cô ta, sao cô ta lại chết r ấ?”

“Chết r ấ? Rốt cuộc là ai chết?”

“Mở cửa ra!” Tôi hét thật to, giơ cả hai tay lên đập cửa, “Mau mở cửa ra!”

“Là chú quản gia đấy, cậu nghe xem.” Tôi nhận ra tiếng kêu sợ hãi của shin. Cuối cùng bọn họ cũng nghe thấy tiếng tôi gọi.

“Làm sao đây, Yuki?”

“Phải làm sao bây giờ?”

“Mau mở cửa ra!” Tôi lại gọi, “Mau lên!”

Một lúc sau, hai người bên trong kéo giá trang trí đang chặn cửa ra. Tôi có thể vào được r ấ.

Thứ đầu tiên lọt vào mắt tôi chính là khuôn mặt phờ phạc của Yuki và Shin. Cả hai đều chỉ mặc độc quần con, để tóc dài như phụ nữ, tay ôm ngực, toàn thân run rẩy, trông bộ dạng rất buồn cười.

“Đã xảy ra chuyện gì?” Tôi truy hỏi, “Ban nãy tôi nghe thấy các cậu hét rằng có người chết...”

“Cô ta, cô ta...”

“Ở kia, phía bên kia...”

Cả hai cùng hỗn hển, cơ mặt rúm ró như đứa trẻ bị cha mẹ quở mắng. Cho tới đêm qua, họ vẫn còn vênh váo tự cao tự đại, vậy mà giờ đây, thái độ ngạo mạn ấy biến đâu mất r ấ. Họ nhìn tôi với ánh mắt cầu cứu, sợ hãi lắc đầu quây quây.

“Cháu... không biết, cháu không biết gì hết.”

“Tôi cũng vậy.”

“Bọn cháu cũng không hiểu đã xảy ra chuyện gì. Sao lại có thể như thế...”

“Đế tôi vào xem thử.”

Tôi đẩy hai người ra, bước vào đại sảnh. Căn phòng rộng rãi là thế mà vẫn đầy mùi hôi của khói thuốc và rượu, bầu không khí vô cùng ô uế. Tôi cau mày. Chắc họ đã bật điếu hòa cả đêm mà không mở quạt thông gió.

Ngón ngang khắp sàn là quần là áo, còn có cả chai rượu, bình đựng đá xách tay, gạt tàn đầy ắp điếu thuốc...

“Ở bên kia ạ.”

Yuki chỉ ra giữa phòng, cánh tay run rẩy.

Đúng như cảnh tượng tôi nhìn thấy từ góc xếp tối qua, chính giữa sảnh là ghế nằm. Trên đó là thân thể dị dạng của Tsubakimoto Rena.

Tôi gạt hai kẻ đang mất hết hồn vía ra, tự mình bước qua xem.

Rena nằm ngửa trong trạng thái trancelike, hai chân giăng ra trông thật khó coi, tay trái đặt trên ngực, tay phải buông thõng khỏi ghế. Làn da trắng quấy rũ giờ biến thành màu xám ngắt xấu xí, trên cái cổ mảnh khảnh quấn một chiếc khăn quàng đỏ tươi, đỏ đến mức ghê rợn, như thể toàn bộ máu trên người cô ta đều bị hút vào đó.

Tôi tiến lên vài bước, quan sát quanh sảnh xem hai người còn lại đang ở đâu. Ngay bức tường bên phải, Kenjiro trancelike nằm trên sofa. Còn Hayato đang ngối ngáy khò khò trước bàn sách chỗ hành lang gấp khúc.

“Gọi hai người bọn họ dậy.” Tôi xoay người lại, nghiêm nghị ra lệnh cho Yuki và Shin.

Cả hai vội vàng nhặt quần áo lên. Tôi quay bước về chỗ ghế nằm, chính bản thân cũng thấy mình quá bình tĩnh. Thật ra, không phải tôi không sợ hãi hay dao động. Chẳng qua đám thanh niên xung quanh nhỏ hơn tôi rất nhiều tuổi, lại còn đang hoảng loạn, nên tự nhiên tôi cũng bình tĩnh hơn hẳn.

Không còn nghi ngờ gì nữa, Rena đã chết thật. Khuôn mặt cô ta trắng bệch không còn giọt máu, từng mảng son bong tróc trên cặp môi hé hé, hai mắt nhắm chặt, thân thể bất động. Tôi quỳ xuống cạnh ghế nằm, nâng cánh tay phải đang buông thõng lên bắt mạch, quả nhiên không còn mạch đập nữa. Chỉ chạm vào thôi cũng cảm nhận được, cổ tay cô ta cứng đờ lạnh lẽo.

Tôi quan sát thi thể thêm lần nữa. Không có dấu vết đại tiểu tiện trước khi chết, chiếc khăn trên cổ thít chặt vào da thịt. Tôi lại nâng tay phải cô ta lên, sờ thử khớp xương ngón tay, thấy đã bắt đầu cứng lại. Xem ra chết

được bảy tám tiếng r ồi.

Tôi nhớ mình đứng trên gác xép nhìn trộm xuống đây lúc hơn 1 giờ sáng. Nếu thời gian tử vong là bảy, tám tiếng trước, suy ra Rena chết vào khoảng 5, 6 giờ sáng. Tần 2 rưỡi sáng tôi trở về phòng mình, như vậy cô ta chết sau khi tôi về phòng, điểm này tạm thời có thể chắc chắn.

Trong lúc tôi loay hoay, Yuki đã đánh thức anh họ dậy. Hayato bước xuống từ hành lang gấp khúc, người trùm một chiếc áo phong. Cậu ta gọi tôi, sau đó đứng sững giữa c ầu thang.

“Sao lại thế này?” Hayato trăn trăn nhìn thi thể nằm trên ghế. “Sao cô ta lại...”

“Như cậu thấy đấy, cô ta chết r ồi.” Tôi làm bộ tỉnh bơ.

Đôi mắt dài hẹp của Hayato mở thật to. Cậu ta lẩm bẩm ‘Sao lại thế’, cứ như đang nói mê.

“Sao lại thế được?”

“Đây là sự thật, nếu không tin, cậu có thể tự qua đây xem.”

Cậu ta xuống c ầu thang, đang bước qua bên này thì đột nhiên lắc đầu lùi ra sau, đưa hai tay lên má r ồi lại lắc đầu tiếp. Đây là lần đầu tôi được chứng kiến bộ dạng bối rối của cậu ta.

“Đã có chuyện gì?” Nhìn thấy chiếc khăn đỏ quấn quanh cổ người chết, Hayato run rẩy hỏi.

Tôi không đáp, nhặt qu ần áo rơi dưới ghế, phủ mặt cô ta lại. Đúng lúc đó, Kenjiro chột hét toáng, “Có kẻ bóp cổ cô ấy?” Cuối cùng cậu ta cũng tỉnh, dường như đã nắm bắt được tình hình.

“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Tôi suy nghĩ rất lung xem phải xử lý chuyện này thế nào. Sau đó, tôi nói với đám thanh niên đang đứng tản mát trong phòng, mặt mũi ai nấy ngây ra như phỗng, “Khi tôi đến, cửa phòng đã bị chặn từ bên trong, có nghĩa là trước khi cậu chủ Yuki và cậu Shin di chuyển giá trang trí, căn phòng ở trạng thái khóa kín, người ngoài không thể bước vào... Trong này chỉ có bốn người các cậu thôi.”

“Cháu, cháu không biết chuyện gì hết.” Hayato gào lên, nghe vô cùng thảm thương.

“Cậu không thể không biết gì được.”

“Cháu thực sự không biết, thật đấy...” Do đang hoảng loạn cực độ, khuôn mặt dài nghiêm túc của cậu ta méo mó hẳn đi. “Hôm qua, khi tới phòng này lấy sách, cháu bị cô ta lừa mớm chất kích thích, sau đó...”

“Sau đó cậu mất hết tinh táo, không nhớ gì hết, có phải ý này không?”

Hayato gật đầu. Tôi nhìn ba người còn lại, “Các cậu thì sao? Các cậu cũng không nhớ gì hết à?”

Không ai trả lời, tất cả đều cúi đầu lúng túng, vẻ mặt vô cùng sợ hãi.

“Được rồi, chúng ta ra ngoài trước đã.” Tôi nói với bọn họ, “Mặc quần áo vào, tới phòng sinh hoạt thuật lại mọi chuyện cho tôi nghe.”

* * *

Chờ đám thanh niên mặc quần áo xong xuôi, tôi mới cùng họ bước ra khỏi đại sảnh, thi thể Rena vẫn ở nguyên chỗ cũ. Trên đường từ đại sảnh tới phòng sinh hoạt, Shin run rẩy (có thể là do tác dụng của ma túy) chạy tới chỗ điện thoại bàn đặt trong góc tiệp sảnh, nhắc ống nghe lên.

“Cậu gọi đi đâu?” Tôi vô cùng kinh ngạc, “Định gọi cho ai?”

Shin chớp chớp đôi mắt tam giác, vươn tay định quay số, “Cho... cho cảnh sát ạ.”

“Gì cơ? Gọi cho cảnh sát?”

Hayato hét lớn, vội vàng chạy qua. Shin mới ấn số “0”, Hayato đã chặn tay cậu ta.

“Anh làm gì vậy?”

“Không được gọi!” Hayato hung dữ trừng mắt nhìn cậu ta, sau đó mắng xối xả, “Giờ mà gọi cảnh sát, cậu biết hậu quả là gì không?”

“Hậu quả gì?”

“Cô ta bị người khác bóp cổ chết, cảnh sát chắc chắn sẽ khám xét kỹ càng. Nếu vậy, việc các cậu hút hít cũng sẽ bị bại lộ. Cho dù các cậu muốn lấp liếm, nhưng nếu cảnh sát tiến hành khám nghiệm tử thi, họ sẽ dễ dàng phát hiện ra cô ta từng chơi thuốc trước khi chết.”

“Hức...”

“Hơn nữa, lời chú Ayuta nói ban nãy, cậu cũng nghe thấy rồi chứ? Đêm qua, căn phòng này bị khóa kín, ngoài Rena ra, bên trong chỉ có bốn người

chúng ta. Điêu này có nghĩa là gì, cậu phải biết rõ chứ hả?”

“Chuyện đó...”

“Thế nên, cậu đừng làm chuyện ngu xuẩn.”

“Rốt cuộc chúng ta nên làm gì?”

“Cái này...” Hayato định nói lại thôi. Cậu ta ngoảnh lại nhìn tôi, mặt co rúm. “Chú Ayuta, nói thế này có hơi hèn hạ, nhưng cháu vẫn phải nói. Nếu cảnh sát nhúng tay vào, tình cảnh của chú cũng chẳng hay ho gì đâu...”

“Tôi biết.” Tôi cố gắng trả lời với giọng vững vàng, “Hôm qua tôi đã biết các cậu hút cần và LSD rồi, nhưng cuối cùng lại nhượng bộ với hành vi của các cậu, nên tất nhiên tôi cũng sẽ bị hỏi tội.”

Sự thật đúng là vậy, dẫu Hayato không nói, trong lòng tôi cũng hiểu rõ. Nếu giờ cảnh sát tới điếu tra vụ án, tôi cũng chẳng được lợi lộc gì. Vì vậy, tôi vẫn đang cân nhắc nên xử lý việc này thế nào.

“Kể cả muốn gọi cảnh sát tới, mọi người cũng phải cùng bàn bạc với nhau trước đã.”

Thứ ánh sáng xanh đỏ xen kẽ bập bùng hiện lên trong đầu. Tôi cố sức không nghĩ đến nó, giục bọn họ đi sang hành lang.

Sau khi yên vị trên sofa trong phòng sinh hoạt, tôi hỏi bốn người về tình hình tối qua. Lúc đó, tôi vẫn chưa tiết lộ việc tối qua tôi đã nhìn trộm họ từ trên gác xép. Bởi lẽ tôi muốn kiểm chứng xem những gì họ trình bày có giống với những điếu tôi tận mắt nhìn thấy hay không.

Chẳng ai có thể thuật lại vắn tắt và dễ hiểu về những việc đã xảy ra. Vai và môi Yuki cứ run lật bật, như thể bị vút ra ngoài giữa thời tiết lạnh giá. Shin lại giống một đứa trẻ sừng tuyền giáp trạng, cứ há to miệng trông rất ngớ ngẩn. Kenjiro chẳng nói chẳng rằng, nghe hỏi câu gì cũng đầu một mực lắc đầu. Hayato mặt mày vô hồn, trả lời uể oải. Về mặt mỗi người một khác, nhưng đều sốc nặng vì cái chết của Rena.

“Cậu Hayato, cậu nói cô ta ép cậu chơi thuốc, chuyện này là thế nào?”

Hayato cần môi dưới về uất ức, “Cô ta đột nhiên tiến đến hôn cháu, thừa cơ đẩy nó vào miệng cháu.”

“LSD?”

“Chắc là nó ả.”

“Ai chặn cửa?”

“Yuki và Shin ạ.”

“Đúng không, hai cậu kia?”

Yuki và Shin đang ngồi trên sofa, mặt trắng bệch quay sang nhìn nhau.

“Là Rena, cô ta muốn chúng cháu làm thế.” Yuki đáp, môi run bần bật. “Cô ta nói muốn lôi kéo anh Hayato. Giờ nghĩ lại, cô ta có chút không bình thường. Cháu cũng từng gặp vài cô ả dâm đẳng, nhưng loại như cô ta, cháu mới...”

“Cho nên các cậu nhốt tôi lại trong phòng theo lệnh của một phụ nữ không bình thường? Các cậu đùa kiểu gì vậy?”

Hayato gào lên, trợn mắt nhìn cậu em họ. Yuki không biết đáp lại thế nào, đành cúi gằm mặt xuống.

“Dù sao thì đêm qua, trong căn phòng đó, sau khi chơi thuốc, các cậu đều đã quan hệ với cô ta, có phải không?” Tôi hỏi.

Không ai phủ nhận.

“Cậu Hayato bị mớm thuốc, cửa lớn cũng bị chặn lại. Những chuyện sau đó, các cậu còn nhớ được bao nhiêu?”

“Cháu...” Hayato phá vỡ im lặng trước tiên. Cậu ta nhăn nhó như thể đang chịu đựng nỗi đau đớn cực độ. “Cháu... cháu thực sự không biết gì hết. Sau khi bị cô ta mớm thuốc, cháu thấy đầu óc mờ mịt, đứng cũng không vững, thế nên...”

“Thế nên những chuyện sau đó đều không nhớ rõ, kể cả việc đã làm bậy với cô ta... Ý của cậu là vậy phải không?”

“Vâng. Cháu cứ có cảm giác mình đang mơ, trong giấc mơ hình như có làm chuyện đó... Nhưng quả thật cháu không nhớ gì hết. Khi tỉnh dậy, cháu thấy mình đang nằm bò trên bàn sách, còn chú đã đứng ở đấy rồi.”

“Em vẫn nhớ mà.” Yuki cười ác ý, nói chen vào, “Anh Hayato, lúc ấy anh và Rena chơi đùa cũng vui vẻ lắm, chẳng khác gì bọn em đâu.”

“Đừng có nói bừa!”

“Em nói thật mà, giờ nói dối cũng chẳng để làm gì.”

“Cậu chủ Yuki thì sao?” Tôi quay sang hỏi cậu ta, “Rốt cuộc cô ta bị ai bóp cổ chết? Cậu có manh mối nào không?”

Yuki cúi đầu như trốn tránh ánh mắt tôi, khẽ rên ri, “Cháu không biết mà... Bởi vì sau đó, cháu không biết gì nữa.”

“Shin và Kenjiro thì sao?”

“Để tôi tổng kết lại. Từ đêm qua cho tới sáng sớm

Hai người này cũng lặng thinh lắc đầu. Shin chỉ lắc rất nhẹ, còn động tác của Kenjiro lại hơi cường điệu.

“Chiếc khăn quàng đỏ là của cô ta phải không?”

Cả bốn nhất loạt gật đầu. Tôi lại quan sát về mặt của họ.

“Để tôi tổng kết lại. Từ đêm qua cho tới sáng sớm nay, bốn người các cậu đã dùng một lượng LSD khác nhau trong khoảng thời gian khác nhau, vì vậy mới mất đi cảm giác và ý thức. Các cậu rơi vào ảo giác, không thể phán đoán chính xác tình hình. Trong khoảng thời gian này, Rena tử vong, một trong bốn người các cậu đã bóp cổ cô ta đến chết, chính các cậu cũng không rõ hung thủ là ai, có khi bản thân hung thủ cũng không hề biết. Khi các cậu mất tỉnh táo, khả năng xảy ra điểu này là rất lớn.”

Hayato mấp máy môi định nói lại thôi, cuối cùng bất lực cúi đầu xuống. Hôm qua cậu ta còn nói với tôi rằng ‘chỉ tôn thờ mỗi vị thần lý trí’, thái độ rất nghiêm túc. Muờng tượng những biến động trong tâm lý của cậu ta, tôi thầnn thấy thông cảm.

“Tôi hỏi lại một lần nữa, các cậu có nhớ thêm điểu gì liên quan đến cái chết của cô ta không? Chi tiết nhỏ đến mấy cũng có thể nói ra, ảo giác hay hiện thực cũng được, nói đi, đừng quá căng thẳng.”

Cả bốn người đều lúng túng, hay đúng hơn là do dự không dám nói. Tôi đợi một hồi, không thấy ai mở miệng bèn tiếp tục, “Xem ra các cậu thực sự không nhớ gì cả, hoặc cũng có thể nhớ ra nhưng không muốn nói. Thôi được, tôi cũng không hỏi tiếp nữa.”

“Đợi đã, chú quản gia.” Shin rụt rè lên tiếng.

“Có chuyện gì vậy?”

“Cháu... Cháu...” Cậu ta mặt như đưa đám, thì thào bằng thứ thanh âm nhỏ tới mức suýt không nghe rõ, “Hình như cháu là người bóp cổ cô ta tới chết.”

“Thật không?”

“Cháu nhớ... Lúc làm chuyện đó, cô ta có nói một câu.”

“Cô ta nói gì?”

“Bóp cổ tôi đi.”

“Chính cô ta nói sao?”

“Vâng. Cô ta cứ nhắc đi nhắc lại, cháu mới dùng hai tay kẹp chặt cổ cô ta. Nhưng cháu không hề dùng sức. Có vẻ như cô ta rất thích như vậy, còn bảo cháu mạnh tay hơn một chút...”

“Cậu nói thật không?”

“Cháu không nhớ rõ lắm, chỉ nhớ loáng thoáng...”

“Tức là, bản thân cậu cũng không chắc chắn... Nhớ đâu đấy là ảo giác của cậu thì sao?”

Shin không trả lời thẳng câu hỏi của tôi, mà nhìn sang Yuki, “Cậu nói đi, Yuki? Tôi nói không sai chứ? Chắc cậu cũng nhớ mà.”

Yuki nhắm mắt, không nói một lời. Nhìn bộ dạng cậu ta như vậy, Shin bỗng cao giọng.

“Chẳng phải cậu cũng bóp cổ cô ta sao? Có phải không?”

“Tôi...”

“Đừng giả vờ không biết. Hãy nói sự thật đi!”

Mặc Shin tra hỏi thế nào, Yuki vẫn im lặng. Một lúc sau, cậu ta mới khẽ khàng đáp, “Đó là ảo giác của cậu.” Shin chớp mắt, không nói nên lời. Kenjiro nãy giờ ng ồi im như thóc, lúc này mới chột lên tiếng.

“Cháu...” Giọng cậu ta rất nhỏ. “Cháu nhớ mình cũng làm như vậy.”

“Là sao?”

Cậu ta chớp chớp đôi mắt thần lân, “Chính Rena cũng bảo cháu bóp cổ cô ta...”

“Thấy chưa? Tôi đâu có nói bừa?” Shin thở phào.

“Đúng là thế. Rena đã nói với tất cả mọi người như vậy, cuối cùng cô ta bị bóp cổ chết thật. Yuki và anh Hayato cũng có làm...”

Yêu cầu đối phương bóp cổ mình trong lúc quan hệ, cô gái tên Rena này có sở thích biến thái sao? Nếu đúng như vậy, sự việc không còn khó hiểu nữa.

Tôi nhìn bốn thanh niên r ồi nói, “Xem ra diễn biến là thế này. Không ai cố ý muốn giết người, tất cả đều là thảm kịch hình thành do những ham muốn dị thường không ngừng leo thang của cô ta. Ban đầu, các cậu chỉ nhẹ nhàng bóp cổ, sau đó dùng khăn quàng quấn quanh, các cậu siết khăn càng lúc càng mạnh tay, cuối cùng cô ta chết...”

Bốn ‘kẻ tình nghi’ ng ồi bất động, mắt đảo quanh, nhìn trộm biểu cảm của nhau. Tôi có cảm giác mình giống như thẩm phán.

“Nhưng cho dù thế nào, rốt cuộc vẫn phải có người gián tiếp hại chết cô ta, chẳng gì có thể thay đổi sự thật này. Chỉ hi ền chúng ta không biết kẻ đó là ai trong số những người ng ồi đây. Bất cứ ai cũng đều có khả năng là thù phạm, có thể là cậu Shin, cậu chủ Yuki, cậu Kenjiro, thậm chí cả cậu Hayato, người bị lôi kéo ép buộc.”

* * *

“Tôi muốn nắm rõ hơn về những chuyện có liên quan tới Rena.” Tôi nói với bốn người đang im lặng, “Hôm qua, cậu chủ và cậu Shin làm quen với cô ta ở đâu và thế nào? Lai lịch cô ta ra sao? Chẳng hạn như nhà ở, công việc thường ngày? Tới vùng này vào thời điểm nào, với mục đích gì?”

“Tại sao chú lại muốn hỏi những chuyện đó?” Yuki trừng mắt nhìn tôi, hỏi vặn lại, “Cần thiết sao?”

“Cần thiết.” Tôi hơi thất vọng, giải thích với cậu ta, “Nếu các cậu không muốn khai báo về cái chết của cô ta với cảnh sát thì phải xóa sạch dấu vết, giấu xác cô ta đi, xem như chưa từng xảy ra chuyện gì. Đã có người mất tích, lẽ dĩ nhiên cảnh sát sẽ cố động thái nhất định. Nếu họ coi việc cô ta mất tích có liên quan tới mấy kiểu phạm tội nghiêm trọng như bắt cóc, họ sẽ tiến hành đi ều tra quy mô lớn. Nếu thế, chưa chắc chúng ta đã ứng phó nổi.

Cho nên bây giờ buộc phải nghiên cứu cẩn thận. Cậu chủ hiểu r ồi chứ!”

Yuki ngoan ngoãn gật đầu.

“Nếu cảm thấy không ứng phó nổi, giờ chúng ta báo cảnh sát ngay cũng chưa muộn, chỉ cần thành khẩn khai hết diễn biến sự việc, có khi còn được giảm nhẹ tội. Các cậu thấy sao?”

“Cháu không đi đâu. Cháu ghét bị cảnh sát bắt lắm.”

“Vậy cậu hãy cố gắng trả lời câu hỏi của tôi ban nãy.” Tôi tiếp tục, “Cậu quen cô ta ở đâu và như thế nào?”

“Cháu gặp cô ta trên đường về đây.” Yuki ngậm một điều thuốc, lúi búi ra định châm, nhưng tay run rẩy chẳng mở được nắp.

“Nói cụ thể hơn xem nào.”

“Thì cháu gặp cô ta trên đường về. Lúc đó, cô ta đang đi bộ, vai đeo ba lô. Cháu chào hỏi vài câu, cô ta đã hào hứng ngẩng lên xe. Dọc đường, cháu và cô ta trò chuyện về nhà nghỉ dưỡng này, cô ta chủ động yêu cầu được tới đây thăm thú.”

“Cô ta không định thuê khách sạn sao? Cô ta có nhắc nhỡm gì về việc hủy đặt phòng không?”

“Cháu không nghe thấy.”

“Cậu cho cô ta lên xe từ đoạn nào? Có phải chỗ đông người không?”

“Hình như xung quanh không có ai.” Xem chừng đã hiểu mục đích hỏi của tôi, Shin nói chen vào. Lúc đó chúng cháu ở ngoại thành, trời cũng tối rồi.”

“Các cậu có đưa cô ta vào cửa hàng nào không?” Yuki và Shin cùng lắc đầu. Tôi vẫn không yên tâm.

“Nghĩa là các cậu cứ thế đi thẳng về đây?”

“Vâng ạ.”

“Đi thẳng về ạ.”

Xem ra vẫn còn may. Nghe câu trả lời, tôi đoán việc cô ta tới đây cũng chỉ có năm chúng tôi biết.

“Được, tôi hiểu rồi. Câu hỏi tiếp theo.” Tôi tiếp tục. “Cô ta là người thế nào? Có thể kể lại toàn bộ những gì các cậu biết được không?”

“Cô ta không nói mấy về bản thân.” Cuối cùng Yuki cũng chậm được thuốc. “Chúng cháu hỏi rất nhiều, nhưng cô ta chỉ cười lảng tránh.”

“Cô ta tới đây một mình sao?”

“Cô ta nói thế, bảo rằng muốn đi đây đi đó, khi nào hết tiền lại trở về kiếm tiếp.”

“Nhà cô ta ở đâu?”

“Chắc là Tokyo ạ.”

“Có phải sinh viên không?”

“Chắc không ạ. Cô ta nhiều tuổi hơn cháu, giọng điệu cũng không giống sinh viên, cháu đoán là gái làng chơi. Ví dụ, khi biết chúng cháu có thuốc, cô ta phấn khích ra mặt, muốn bọn cháu cho một ít...”

Loại đàn bà không biết xấu hổ... Lời Yuki có ý này. Vậy mà hôm qua cậu ta còn ra sức lấy lòng Rena như con chó vẫy đuôi cầu xin được thương hại cơ mà. Tôi thậm chí coi thường.

“Cô ta có nhắc đến cha mẹ hay anh em không?”

“Chà...”

Yuki lắc đầu, Shin ngồi cạnh cũng tỏ thái độ tương tự, nhưng Kenjiro lại cúi gằm mặt, “Cháu có nghe nói.”

“Thật sao?”

“Hôm qua, trong căn phòng này, trên chính chiếc sofa này, cô ta nói với cháu mấy câu. Bây giờ Yuki và Shin vừa rời khỏi được một lúc.”

“Cô ta nói gì?”

“Cô ta hỏi cháu tại sao mặt mũi ử rử như thế, có phải đang buồn phiền không. Cháu bảo không. Cô ta mới nói, ‘Buồn phiền vô ích, tôi luôn chỉ có một mình, nhưng vẫn cố gắng để không phải buồn phiền.’”

“Luôn chỉ có một mình? Có thể hiểu là cô ta không có người thân.”

“Hơn nữa...” Kenjiro vẫn chưa ngừng đầu lên, “Biết nói sao đây? Hình như cô ta rất thích làm liêu. Kiểu cố ý tự hủy hoại bản thân ấy, chứ không đơn thuần là thích gì làm nấy.”

“Nghĩa là sao?”

“Có thể nói là người thích chơi đùa với số phận.”

“Cụ thể hơn?”

“À thì, cô ta từng nói, con người sớm muộn gì cũng chết, không tranh thủ vui chơi hưởng lạc thì quả là một tổn thất to lớn. Nghe giọng điệu rất có vẻ...”

“Tự hủy hoại bản thân?”

“Đúng ạ.”

Tôi gật đầu, nhớ tới khuôn mặt của cô gái chết bên đại sảnh, đột nhiên trong lòng trào dâng một nỗi thương xót chưa từng có. Bởi tôi nghĩ, trong hơn hai mươi năm cuộc đời, có thể cô ta đã phải trải qua bao nhiêu khổ đau trắc trở. Không biết nếu được sống tiếp, cuộc đời cô ta sẽ đi về đâu? Đây không phải vấn đề mà tôi nên suy nghĩ vào lúc này, tôi cũng không nghĩ đến nữa.

Nói tóm lại, hiện giờ có thể khẳng định được hai việc:

Thứ nhất, Rena tới đây du lịch một mình.

Thứ hai, ngoài chúng tôi ra, không ai biết Yuki và Shin đưa cô ta về đây.

Vẫn còn một điểm nữa, cô ta không có người thân. Phán đoán lạc quan là thế.

Ngay sau đó, Hayato đề nghị kiểm tra đồ đạc của cô ta, bảo rằng có khi lại biết thêm được gì.

Rena để đồ trong phòng Yuki ở tầng hai. Tôi bảo Yuki mau mang xuống, rồi tạm rời khỏi phòng, vào bếp pha cà phê cho cả đám.

Đã 3 giờ chiều. Chắc đầu đã rỗng bụng, nhưng không ai kêu đói.

Qua cửa sổ phòng bếp (cũng lắp kính trong, không mở được, như cửa sổ các phòng khác), tôi mới nhận thấy bầu trời đang thay đổi nhanh chóng. Xem ra, đợt áp thấp mà dự báo thời tiết nhắc tới đêm qua cuối cùng cũng tới.

“Chắc sắp mưa rồi?” Tôi lầm bầm.

Bầu trời phủ mây đen dày đặc, cây cối đung đưa trong gió giữa tiết trời ẩm thấp. Mặt đất cũng âm u xám xịt dần.

Tôi đứng trong ngôi nhà nong nặc mùi hôi thối của xác chết, chằm chằm nhìn cảnh vật như thuộc về một thế giới khác ngoài kia suốt một lúc lâu.

Sau khi kiểm tra ba lô của Rena, chúng tôi làm rõ thêm vài điểm.

Trước hết là về quê quán, ngày sinh tháng đẻ và chiều cao. Rena cao 1m56, quê ở tỉnh Niigata. Tôi không nhớ rõ ngày sinh, chỉ nhớ năm nay cô ta 25 tuổi.

Chúng tôi cũng tìm ra rằng cái tên Tsubakimoto Rena không phải tên thật. Vì sao cô ta lại dùng tên giả thì chịu, giờ chỉ có thể suy đoán. Sau khi phát hiện ra tên thật của cô ta, chúng tôi càng cảm thấy ‘Tsubakimoto Rena’ đúng là một cái tên bịa (nhại theo tên gia tộc Minamoto* thời cổ đại chăng?). Nhưng tôi tạm thời không viết tên thật của cô ta vào đây.

Sau này, tôi bắt đầu giúp họ giấu giếm vụ việc bí thảm trong đại sảnh. Tôi cố tình không viết tên thật của Rena cốt để phòng người khác đọc được sổ ghi chép (tôi nghĩ cũng không có ai đọc được đâu). Đây chỉ là một biện pháp phòng xa.

Tiếp theo...

Chúng tôi bắt đầu phân tích và nghiên cứu sự việc. Về sau, tôi càng

thêm kiên định với suy nghĩ: ngoài năm người chúng tôi ra, vĩnh viễn không cho ai khác biết Rena bị bóp cổ chết.

Vấn đề tiếp theo là giải quyết thi thể Rena thế nào. Không thể để xác cô ta ở đại sảnh mãi được, phải giấu ở một nơi không ai phát hiện ra.

“Đem chôn trong rừng đi.” Yuki đề xuất trước tiên. “Chúng ta lái xe vào sâu trong rừng, sau đó mọi người cùng...”

“Cũng là một phương án có thể cân nhắc, nhưng e rằng không tối ưu.” Tôi phản bác.

“Vì sao ạ?” Yuki bĩu môi.

“Cậu nghe r ấi đấy, nếu đã quyết định không khai báo với cảnh sát thì phải giấu xác vĩnh viễn, quyết không để bất kì ai phát giác. Trong rừng có nhiều động vật, chúng sẽ đánh hơi được mùi thối. Chưa biết chừng tới lúc nào đó, cái xác sẽ bị bới lên.”

“Chôn sâu hơn nữa?”

“Như vậy cũng không thể bảo đảm sẽ không để lại sơ hở.”

“Vậy chứ nói xem phải làm sao?”

“Ừm...” Tôi uống một ngụm cà phê, suy nghĩ thận trọng r ấi mới nói, “Vẫn còn cách khác, chẳng hạn vứt xuống biển, nhưng cũng có khả năng bị phát hiện.”

“Buộc vật nặng lên cái xác, sau đó ném xuống biển?”

“Cách này đảm bảo hơn chôn trong rừng, nhưng hiện tại, thời tiết bên ngoài không cho phép làm thế.” Tôi hất cằm ra cửa sổ. “Ở đây nhìn không rõ, nhưng bên ngoài đang mưa rất to, chưa ngớt ngay được. Bờ biển vắng người cách đây khá xa, nghĩ tới mặt đường lầy lội bùn đất cũng đủ thấy đó không phải việc gì dễ dàng.”

“Phía sau nhà chẳng phải có lò thiêu sao?” Kenjiro khẽ lên tiếng.

“Đốt xác cô ta có được không?”

“Lò thiêu không to, không thể thiêu rụi cả một cái xác, trừ phi chặt nhỏ nó ra.”

Nghe tôi nói, Kenjiro lộ vẻ khiếp sợ, lắc đầu co người lại.

“Hơn nữa, không cẩn thận thì mùi thi thể cháy khét sẽ tỏa ra. Dù quanh đây không có người ở, nhưng nhớ ai đi qua r ấi sinh nghi thì hỏng bét.”

“Vậy...”

“Giờ phải làm thế nào?”

Nếu không còn cách nào khác, đành phải chọn một trong các cách ban nãy vậy. Liệu còn cách nào không nhỉ... Tôi ngẫm nghĩ.

Đường như nhìn thấu suy nghĩ của tôi, Hayato hỏi, “Chôn dưới tầng hầm thì sao ạ?”

“Vùi xác cô ta vào tường tầng hầm, có được không?”

Có lẽ ý tưởng của cậu ta bắt nguồn từ câu chuyện chế hôm qua Shin kể cho Rena nghe: tiến sĩ Amo giết vợ rồi chôn xác dưới tầng hầm. Vì ngôi nhà tên là Hắc Miêu Quán nên Shin mới bịa linh tinh dựa theo truyện ngắn Con mèo đen

của Edgar Poe, vậy mà câu chuyện này lại ảnh hưởng tới tình hình hiện tại của Hắc Miêu Quán. Diễn biến vừa kì lạ, vừa nực cười làm sao.

Ý tưởng của Hayato đẩy tôi vào thế tiến thoái lưỡng nan. Như vậy thật ích kỉ. Dem xác cô ta chôn dưới tầng hầm đồng nghĩa với việc quản gia nhà nghỉ dưỡng là tôi sau này sẽ phải làm người gác mộ ở đây cả đời.

Tôi định phản đối ngay, nhưng sau vài giây cân nhắc, tôi quyết định mặc kệ. Dù sao so với những phương án khác, cách xử lý này có nhiều ưu điểm dễ thấy.

“Tôi cũng tính thế.” Tôi cố gắng giữ giọng ôn hòa. “Làm như vậy không lo thi thể bị phát hiện. Tất nhiên, nếu ngôi nhà này bị dỡ ra thì lại là chuyện khác.” Tôi chăm chăm nhìn Yuki, “Cậu chủ, cậu thấy sao?”

Cậu ta nói năng hơi lộn xộn, “Hả? Gì cơ? Rốt cuộc chú định nói gì?”

“Sau này mong cậu lưu tâm, đừng để ông chủ bán hoặc cho dỡ Hắc Miêu Quán, được không?”

“Việc này chú yên tâm! Cháu bảo gì cha nghe đấy. Chỉ cần cháu nói vô cùng thích nơi đây...”

“Được lắm, thế thì không còn vấn đề gì nữa.” Tôi gật đầu, quan sát biểu cảm của ba người còn lại.

“Chú Ayuta, chú thấy như vậy được không?” Hayato nghiêng đầu bối rối, “Tuy ý tưởng này là của cháu, nhưng cháu vẫn muốn hỏi, nếu thực sự chôn thi thể dưới tầng hầm, chú sẽ không khó chịu chứ?”

“Dĩ nhiên tôi sẽ không thoải mái.” Tôi lãnh đạm trả lời. “Nhưng nói sao nhỉ, đến cái tuổi này, người ta không còn quá kén chọn hay gò bó nữa. Đối

với vấn đề liên quan đến sự sống và cái chết, tôi đã chai lì rồi. Cũng có người trái ngược với tôi, số người như vậy chắc đông đấy.”

“Nhưng...”

“Sao thế? Cậu không tin tôi à?”

“Không, ý cháu không phải thế.”

“Tôi đã nhúng tay vào quá nhiều, giờ cũng đã trở thành đồng phạm rồi.” Tôi nhìn thẳng vào mắt Hayato. “Đừng lo, tôi sẽ không phản bội các cậu. Bởi vì, tôi vốn định chôn bộ xương già của mình ở chốn này. Vì đám thanh niên các cậu, tôi tình nguyện làm người gác mộ.”

* * *

Sau đó, năm kẻ ‘đồng phạm’ chúng tôi bắt đầu di chuyển thi thể Rena từ đại sảnh xuống tầng hầm.

Từ tiền sảnh đi thẳng vào trong sẽ thấy nhà kho, ở sát bếp, phía trong cùng nhà kho có cầu thang dẫn xuống tầng hầm. Theo chỉ dẫn của tôi, mấy thanh niên khiêng cái xác xuống cầu thang.

Tầng hầm tương đối lớn, xây thành hình chữ L, kéo dài từ bên dưới nhà kho sang tiền sảnh, lại rẽ một phần ba sang đại sảnh. Diện tích lớn như thế lại chỉ được chiếu sáng bằng vài bóng đèn trần, dù có bật hết đèn thì vẫn còn nhiều chỗ không thể rọi tới.

Đám thanh niên đặt cái xác vào góc ngoặt của tầng hầm hình chữ L. Sau đó, họ bắt đầu ngó quanh quất căn hầm tối với vẻ nơm nớp.

Sàn còn đầy phôi bê tông, tường trát vữa xám, trần rất thấp, người cao nhất là Shin còn suýt đụng đầu. Cạnh cầu thang kê máy giặt, máy sấy quần áo và giá to để đựng đồ, ngoài ra không còn đồ gia dụng nào lành lặn. Nhưng cũng may, ở đây vẫn có rất nhiều gạch đỏ và xi măng để tu bổ lối đi lát gạch đỏ ngoài sân. Số lượng đủ để chúng tôi dỡ bỏ một bức tường và chôn thi thể vào trong.

Tôi lặng lẽ đi lại trong phòng, cân nhắc xem nên dỡ bỏ bức tường nào. Mấy thanh niên nín thở quan sát tôi. Một lát sau, Hayato gọi, “Chú Ayuta ơ!” Lúc đó, tôi đang bước sâu vào trong hầm. Nghe gọi, tôi ngoái đầu, thấy Hayato đang trở tay về phía tôi.

“Kia là cửa đúng không ạ?”

Cánh cửa mà cậu ta trở nằm ở chỗ sâu nhất của tầng hầm chữ L. Đó là một cánh cửa gỗ màu đen, chỉ đủ cho một người chui qua. Nghe cậu ta hỏi, tôi nhất thời không biết trả lời thế nào, một lát sau mới nhẹ nhàng lắc đầu.

“Cánh cửa này chẳng có ý nghĩa gì cả.”

“Hay là mình thử mở ra xem?” Mặt Hayato vẫn đây vẻ nghi hoặc.

Tôi bước tới cửa, cần lấy tay nắm, “Cậu xem đi.”

Tôi mở ra, bên kia cửa là một bức tường xám ngoét. Hayato chòng chọc nhìn bức tường, sau lưng cậu là ba người còn lại. Tôi giải thích, “Sáu năm trước, khi đến làm quản gia, cánh cửa đã như vậy rồi. Tôi cũng không rõ vì sao trong cửa lại là tường nữa.”

Tôi đi sang bức tường bên trái, chỉ vào đó, “Chôn ở đây vậy. Bên kia có cuộc chim, các cậu dỡ tường trước đi.”

Bốn người đưa mắt nhìn nhau, không ai nói một lời. Cuối cùng Yuki nhảy lên trước, “Đỡ cháu, cứ đỡ cháu làm!” Cậu ta cần cuộc lên, bước chân khó nhọc, có thể thấy thường ngày cậu ta không phải làm việc nặng.

“Ở chỗ này!”

Tôi trở vào tường lần nữa rồi nhích ra xa khỏi chỗ cậu ta.

“Vâng.” Yuki lăm bắm đáp, vung dụng cụ lạ tay lên cao.

Thật không ngờ, vừa vung xong, cậu ta mất thăng bằng, trượt chân ngã dúi vào bức tường trong cửa. Vai đụng khá mạnh, cuộc văng ra, cậu ta khụy xuống sàn.

“Không sao chứ?”

Tôi vội vàng chạy qua. Yuki xoa xoa vai, khẽ gật đầu.

“Chân tay chẳng biết nghe lời gì cả...” Cậu ta bám vào bức tường trong cửa, chuẩn bị đứng lên. Đúng lúc đó, trong căn hầm ẩm ướt vang lên tiếng ‘A’ rất lớn.

“Sao thế, anh Hayato?”

“Xảy ra chuyện gì vậy?”

Ra là tiếng kêu của Hayato, cậu ta cứ dán mắt vào chỗ tôi và Yuki đang đứng.

“Kia là gì?” Cậu ta đưa tay phải lên, ngón trỏ chỉ về phía vai Yuki. Cuối cùng tôi cũng nhận thấy trên tường xuất hiện một cái hốc lớn cỡ viên gạch

nung.

“Yuki, tránh ra!” Hayato bước về phía bức tường, tôi cũng tiến lại gần.

“Do ban nãy đụng vào đấy.”

Tôi nói. Nhưng Hayato vẫn nghiêng đầu tỏ ý thắc mắc.

“Nhưng mà, cái này...” Cậu ta khom lưng, soi kĩ tình trạng bên trong cái hốc. “Hình như ở đây xây gạch nung rồi trát vữa, ban nãy có mẫu gạch rơi xuống... Hả? Chú Ayuta, chú mau qua xem này!”

“Sao vậy?”

“Hình như bên trong có một căn phòng.”

“Thật vậy sao?”

Hayato không nói gì thêm, thọc cánh tay phải vào trong hốc, lút tới gần bả vai, chứng tỏ bên trong rất sâu.

“Chẳng lẽ bức tường mới được xây lên sau này?”

Hayato rút cánh tay ra. “Chắc là vậy ạ. Nếu nó đã có từ trước khi chú tới, chưa biết chừng chính tiến sĩ Amo... Ở đây có đèn pin không ạ?”

“Anh Hayato!” Yuki ở bên cạnh nói xen vào, “Đừng lo chuyện không đâu nữa, mau xử lý cái xác trước đã.”

“Nhưng vẫn nên xem xét tình hình bên trong chứ.” Hayato phũ phàng cắt ngang lời em họ. “Nếu bên trong quả thật có một căn phòng, chúng ta không cần đào tường nữa, cứ thế đặt cái xác vào trong là được, như thế chẳng nhanh hơn sao.”

Yuki không cãi được đành ngậm miệng. Shin và Kenjiro đứng nhìn từ xa, tôi quay ra nói với họ, “Trên máy giặt có đèn pin, các cậu mau đem qua đây.”

“Vâng, vâng ạ.”

Kenjiro lấp ba lấp bấp đáp, vội vàng chạy ra phía cầu thang. Một lúc sau, cậu ta mang đèn pin lại. Hayato nhận lấy, chiếu vào trong hốc tường.

“Nhìn không rõ lắm, nhưng có vẻ đây không phải căn phòng, mà giống hành lang hơn. Đập tường ra xem sao.” Dứt lời, Hayato nhặt cuốc chim mà Yuki vứt dưới đất lên. Cậu ta đứng vững hai chân, tay cầm cuốc thật chắc để không phải chịu khổ vô ích như Yuki trước đó.

Gạch đỏ chỉ trát vữa nên không chắc chắn lắm, Hayato chẳng mất nhiều công sức đã nong được cái hốc to hơn. Khoảng mười lăm phút sau, cậu ta

đã trở được khoảng trống đủ to để một người chui vào. Hayato đặt cuốc xuống, cấn lấy đèn pin, thở đầu trở lại, ngoái nhìn những người khác.

“Vào trong thôi!”

Nói đoạn, cậu ta chui vào trước. Tôi hạ quyết tâm vào theo, ba người còn lại lấy bẫy nổi gót.

Hayato đoán không sai, bên trong không phải ‘căn phòng’, mà là ‘hành lang’, một lối đi hẹp chưa tới một mét kéo dài vào góc sâu hun hút. Bên trong tỏa ra một thứ mùi hôi tanh khó tả, không biết là mùi thức ăn thiu hay mùi nấm mốc. Nền hơi ẩm ướt, có thể là do nước ngấm ngấm vào. Nương theo ánh sáng yếu ớt từ chiếc đèn pin trên tay Hayato, chúng tôi chậm rãi tiến bước.

Đi được vài mét, hành lang ngoặt sang phải. Hayato đang chuẩn bị rẽ thì đột nhiên hét lên thẳng thốt, “Trời ơi!” Tiếng hét vang vọng trong không gian tối đen như hũ nút.

“Sao vậy?”

“Chuyện gì?”

Những người phía sau nhốn nháo hỏi. Chúng tôi xúm xít tiến đến gần Hayato. Cậu ta đứng sững ở lối rẽ, mắt nhìn trân trân ra trước. Dưới ánh đèn pin mờ nhạt, là...

Cả Yuki, Shin và Kenjiro cùng hét lên kinh hãi như Hayato.

“Đây, đây là...”

Yuki co chân định chạy, còn Kenjiro đưa hai tay bưng miệng.

“Là thứ gì vậy!” Vì quá hoảng sợ, Shin thậm chí còn lạc giọng, cứ nhai đi nhai lại mãi một câu.

“Thật đáng sợ, đáng sợ quá...”

Trước mặt chúng tôi là một bộ xương người, mặc áo khoác xanh, đầu đội mũ nỉ, ngẩng dựa vào tường, đôi chân duỗi mặc quần bò xanh. Bên cạnh còn có bộ xương động vật nhỏ bốn chân.

* * *

Không ngờ lại nhìn thấy một bộ xương khô dưới này, ai nấy đều hoảng loạn. Tôi ấn chặt tay trái lên lồng ngực, cố trấn tĩnh, đồng thời nghĩ cách

trấn an đám thanh niên đang sợ hãi. Hayato đã thoát khỏi tình trạng khiếp đảm ban đầu, giờ xem ra còn bình tĩnh hơn cả tôi.

“Các cậu ra ngoài đợi đi!” Cậu ta bảo ba người còn lại, “Chúng tôi vào xem xét thêm tình hình.” Rồi quay sang nói với tôi, “Chú có thể đi cùng cháu được không?”

Tôi không nói gì, gật đầu theo sau cậu ta.

Chúng tôi bước qua bộ xương, đi sâu vào trong đường hầm. Đi được một lúc, trước mắt xuất hiện một bức tường màu xám giống hệt tường hầm xung quanh, có vẻ đã tới cuối đường.

“Bên trên là chỗ nào của ngôi nhà ạ?” Hayato tiến đến sát tường, xoay đầu lại hỏi tôi.

Tôi nhìn lên trần hầm thấp lè tè, “Chắc chỗ này ở dưới sân trước.”

“Dưới sân trước?” Hayato lẩm nhẩm, chiếu đèn pin lên bức tường trước mặt, tay còn lại siết thành nắm đấm, gõ nhẹ lên tường.

“E rằng nó cũng giống như bức tường ban nãy, được xây về sau.” Cậu ta lẩm bẩm, nhưng không bảo phải dỡ tường ra. “Chú Ayuta, chúng ta về thôi. Còn rất nhiều việc phải làm nữa.”

Chúng tôi men theo lối cũ trở về Khi đi tới chỗ bộ xương ban nãy, Hayato bỗng dừng lại hỏi, “Dường như bộ xương này đã có từ rất lâu. Chú nghĩ sao ạ?”

“Phải, trông nó cũng khá lâu năm rồi. Nhưng tôi không biết gì hết, ai mà ngờ được trong này lại giấu xương người...”

“Chú có ấn tượng gì về bộ trang phục của bộ xương không?”

“Hả?”

“Chú nhớ lại bức tranh mà xem.” Hayato bình tĩnh nói, “Chính là bức tranh sơn dầu treo trong đại sảnh, chẳng phải cô bé trong tranh cũng khoác áo choàng xanh, đội mũ nữa ỉu đỏ sao?”

“Đúng rồi! Cậu nhắc tôi mới nhớ.”

“Từ kích thước của bộ xương có thể thấy, đây là một đứa trẻ. Bộ xương động vật dưới chân chính là con mèo nhỏ nằm trong lòng cô bé.”

“Ra thế, nếu vậy...”

“Chết vì bệnh tật hay tai nạn thì không cần thiết phải giấu cái xác đi. Nhất định có người đã giết cô ấy, sau đó giấu xác ở đây để bịt miệng mọi,

cuối cùng chặn lối vào lại.”

“Giết? Chẳng lẽ là tiến sĩ Amo...”

“Có khả năng. Cháu thấy nghĩ theo hướng này khá hợp lý. Cô bé trong tranh có thể chính là con gái tiến sĩ. Nhưng cháu không hiểu tại sao tiến sĩ lại muốn giết con gái ruột của mình.”

Hayato quay lưng về phía bộ xương, khẽ thở dài.

“Tối qua, Shin còn kể với Rena rằng trước đây, trong ngôi nhà này từng xảy ra một chuyện rất đáng sợ. Tiến sĩ Amo vì phát điên nên đã sát hại vợ và con mèo mà vợ mình yêu quý, còn chôn xác trong tường dưới hầm, bởi vậy nơi đây mới có tên gọi là Hắc Miêu Quán. Dĩ nhiên, đây là câu chuyện do cậu ta bịa ra để đùa vui. Chắc tại hồi nhỏ đọc Con mèo đen

của Edgar Poe quá nhiều. Ban nãy lúc nhìn thấy bộ xương khô, có khi cậu ta là người căng thẳng nhất cũng nên. Cháu nghĩ, đường hầm này có thể do chính kiến trúc sư Nakamura Seiji thiết kế theo sở thích của bản thân. Đây là con đường bí mật để thoát hiểm. Bên kia bức tường ở cuối con đường mà chúng ta vừa đi, nhất định có lối thông ra sân trước. Lối thông đó hẳn cũng đã bị thứ gì chặn lại.”

Tâm trạng rối bời, tôi chỉ biết trân trối nhìn bộ xương của cô gái đang dựa vào tường. Hốc mắt tối om của cô hướng về tôi, như muốn kể nỗi cô đơn và căm phẫn khi bị vứt bỏ trong bóng tối suốt bao năm trời. Tôi không khỏi nhắm mắt, đặt tay trái lên ngực.

“Đáng thương quá, nhưng đành để họ ở đây thôi.” Hayato rời khỏi chỗ bộ xương, bước ra ngoài, miệng lẩm bẩm, “Những chuyện xảy ra trong quá khứ đều không liên quan đến chúng ta. Mấy chuyện như thế này...”

Cuối cùng, chúng tôi niêm phong xác Tsubakimoto Rena và bộ xương khô trong ‘lối đi bí mật’. Như Hayato đã nói, chúng tôi chỉ có thể làm như vậy, chẳng còn cách nào khác.

Sau khi đặt xác vào, năm người chúng tôi hợp lực xây bức tường về nguyên trạng, vứt bỏ những viên gạch đỏ bị vỡ, dùng gạch mới xây lại, trát thêm vữa. Mấy thanh niên kia chưa từng làm những việc kiểu này, cho nên việc lớn việc nhỏ đều do đích thân tôi chỉ đạo.

Mãi tới hơn 6 giờ tối, sau một hồi hành xác, chúng tôi mới làm xong việc và rời khỏi tầng hầm.

Bốn thanh niên rõ ràng mệt bã người, nhưng giờ vẫn chưa phải lúc nghỉ

ngôi. Chúng tôi còn phải dọn sạch hiện trường, chính là đại sảnh, không được để lại bất kì dấu vết đáng ngờ nào.

Tôi bảo bốn người chuyển đồ đạc về vị trí ban đầu, quét dọn tinh tươm mọi góc ngách căn phòng, không được bỏ sót dù là sợi tóc hay vụn thuốc. Để đề phòng bất trắc, chúng tôi còn lau lại một lượt những chỗ mà cô ta có thể đã chạm vào. Không chỉ đại sảnh, cứ nơi nào cô ta đi qua cũng đều được xử lý như vậy.

Bốn thanh niên không dám trái lời, tất cả ngoan ngoãn làm theo yêu cầu. Tôi thì đem đồng ly rượu, gạt tàn thuốc và bình đựng đá xách tay vào bếp rửa sạch.

Tôi quyết định đốt quần áo, hành lý của Rena trong lò thiêu. Sau khi rửa xong các thứ liên quan, tôi gom đồ đạc của cô ta lại, cho vào túi nhựa, một mình rời khỏi ngôi nhà.

Một tay cầm túi, một tay giương ô, tôi băng qua sân trong sắc đêm tối mịt, đi tới lò thiêu. Thời tiết càng lúc càng xấu, bên ngoài là cuồn phong gào thét, mưa to như trút nước, chẳng khác gì bão lớn. Cầm ô cũng vô tác dụng, mỗi bước đi đều rất khó khăn, vất vả lắm mới tới được lò thiêu, tôi có cảm giác quãng đường mình đi xa gấp đôi bình thường.

Tôi lấy đồ đạc của Rena ở trong túi ra, ném vào lò, đổ dầu rồi châm lửa, sau đó quay về nhà. Tôi định sáng mai sẽ trở lại kiểm tra xem chúng đã được thiêu sạch chưa.

Khi về, nghe thấy tiếng chim rừng lạnh lớt, tôi bỗng giật nảy mình. Đứng đó nín thở quan sát bốn bề xung quanh, mắt vô tình dừng ở ngôi nhà. Ngôi nhà lơ lờ hiện ra giữa trời đêm đen kịt, chong chóng hình mèo mun bằng sắt tây xoay tít trên nóc như chiếc kim chỉ nam bị hỏng.

* * *

Vào đến nhà, tôi thấy một người đang đợi mình ở tiền sảnh. Là Hayato. Việc quét dọn đại sảnh đã hoàn tất, họ đang định tới các phòng khác lau dấu vân tay.

“Chú Ayuta!” Hayato nghiêm túc gọi tên tôi rồi chạy lại, “Cháu muốn hỏi chứ một chuyện.”

Tôi phủi những hạt mưa trên vai và tay áo khoác, nhìn cậu ta, “Có

chuyện gì?”

“Ban nãy cháu phát hiện ra một thứ trong t`àng h`àn nên muốn hỏi chứ.”

“Thứ gì?”

“Ở một góc tr`ần h`àn, có một cái hốc hình vuông, mỗi cạnh dài không tới một mét.”

“Ồ, cậu đề ý thấy r`ồi sao?”

“Lúc trát tường, cháu vô tình phát hiện ra. Giá phát hiện sớm hơn một chút thì tốt.”

Tôi hiểu rất rõ cậu ta đang nghĩ gì và định nói gì. Cậu ta muốn trốn tránh trách nhiệm.

“Dưới hốc, dọc tường, là một cái thang, nằm đứng bên dưới đại sảnh. Chưa biết chừng...”

“Chưa biết chừng cũng chính là do kiến trúc sư thiết kê?” Tôi ngắt lời cậu ta.

“Tóm lại, cháu đang nghĩ, đây cũng có thể là con đường bí mật thông tới đại sảnh.”

“Cậu nói không sai.”

Hayato khẽ gật đầu, “Nếu thế...”

“Tôi hiểu. Nếu thế, hung thủ đêm qua không nhất định phải là một trong số bốn người các cậu. Ý cậu là như vậy phải không?”

“Vâng. Ý cháu là như vậy.” Ánh mắt Hayato lộ rõ vẻ khẩn thiết.

Tôi rất thông cảm với cậu ta, vừa đi về phía đại sảnh vừa nói, “Đi theo tôi, tôi sẽ cho cậu xem.”

Tôi dẫn Hayato tới góc bên trái cửa ra vào, vị trí khoảng hướng Đông Nam. Tôi quỳ xuống sàn, trở một viên gạch men lát khít trong góc, cạnh dài khoảng 40 phân. Sàn đại sảnh lát đan xen gạch men trắng và đỏ, nhưng riêng viên này lại màu đen, vừa hay lại có tác dụng điểm xuyết.

“Viên gạch này chính là ‘chìa khóa’. Cậu cho tôi mượn một đồng xu!”

Hayato lấy trong ví ra một đồng xu, đưa cho tôi. Tôi lách đồng xu vào khe hở giữa viên gạch ‘chìa khóa’ và viên gạch trắng bên cạnh. Hơi dùng lực bẩy, viên gạch đen đã long ra.

“Viên gạch này rất dễ cạy. Tôi phát hiện ra trong lúc quét dọn.” Dứt lời, tôi nhắc nó lên. “Các viên còn lại đều không cạy được, nhưng có thể di

chuyển theo hướng trái phải trước sau như thế này.”

Tôi đẩy viên trắng bên cạnh tới vị trí ban đầu của viên đen, rồi lại đẩy viên đỏ tới vị trí trống của viên trắng...

“Cậu có biết trò chơi xếp hình ‘15 ô’* không? 16 viên gạch ở đây có thể tự do di chuyển giống như trong trò chơi đó.”

Tôi lần lượt di chuyển từng viên gạch, chẳng mấy chốc đã đẩy được viên gạch đỏ chéo góc với viên đen vừa bày đi. Bên dưới lộ ra một tấm gỗ, giữa tấm gỗ là một cái lỗ hình tròn có đường kính khoảng ba phân.

“Đây chính là công tắc khởi động ‘cửa lớn’.”

Tôi thọc ngón trỏ vào lỗ, bên trong có một mẫu nhỏ bằng kim loại. Ấn nhẹ một cái, tiếng răng rắc vang lên, công tắc khởi động, bốn viên gạch men vuông bao gồm cả viên ban nãy mở xuống bên dưới giống như một cánh cửa.

“Đây chính là cái hốc cậu nhìn thấy trên trần tầng hầm.” Tôi đứng dậy.

“Quả nhiên có hệ thống ngầm.” Hayato lầm bầm, khom người nhìn xuống hốc. “Quả nhiên đêm qua, căn phòng này không hề bị khóa kín.”

“Đáng tiếc, cậu nói sai rồi.” Tôi thương hại nhìn vẻ mặt nghiêm túc của Hayato, rồi lắc đầu nói, “Tôi đã biết đến sự tồn tại của cái hốc này từ trước, nhưng không nói ra vì thấy không cần thiết.”

“Tại sao ạ?” Hayato gặng hỏi với giọng bất an.

“Chẳng lẽ cậu còn chưa hiểu sao? Cánh cửa này chỉ mở xuống được từ đại sảnh, không thể mở lên từ tầng hầm. Nếu không tin, cậu cứ trèo xuống kiểm tra.”

“Sao có thể...” Hayato nâng gọng kính, bất lực nhìn cái hốc trên sàn. “Vậy...”

“Không có gì thay đổi cả. Hung thủ giết Rena đêm qua vẫn nằm trong số bốn người các cậu. Xem xét thêm chi tiết này cũng chẳng có ý nghĩa gì hết, bởi vì chúng ta vẫn không thể đi đầu tra ra hung thủ theo hướng đó. Cậu đừng nghĩ nhiều nữa, hãy đối diện với hiện thực đi.”

“Trời ạ...” Hayato thở dài như rên rỉ, cứ thế quỳ thụp trên sàn, cúi đầu đầy mệt mỏi.

Đúng lúc đó...

“Này, đợi đã!” Có tiếng gọi cất lên từ tầng sảnh, hình như là tiếng Yuki.

“Shin, đợi đã, cậu định đi đâu?!”

Tiếp theo là tiếng la hét méo mó, không đầu không cuối, không thể nào là âm thanh phát ra từ một người bình thường như Shin.

Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Tôi vội vàng lao ra khỏi đại sảnh.

Yuki từ hành lang chạy bổ ra, Kenjiro theo ngay sau. Shin dựa lưng vào cửa ti ền sảnh, sợ hãi nhìn chúng tôi.

“Tôi ghét nơi này!” Cậu ta hét khản cả giọng, “Tôi chán ghét nơi này! Chán ghét! Chán ghét!”

“Shin!”

“Cậu Shin!”

“Sao vậy, Shin?”

“Tôi chán ghét, chán ghét, CHÁN GHÉT!” Như thể không hề nghe thấy lời chúng tôi, cậu ta một mực lắc đầu, hò la the thé, giống hệt con robot mất kiểm soát, “Đâu đâu cũng có quái vật, tôi vừa nhìn thấy r ồi. Dù mục nát, thối rữa, nhưng nó vẫn còn sống. Nó còn ôm lấy vai tôi. Thối lắm! Mau giúp tôi... Thối lắm! Mùi thối này, mùi thối rữa, mục nát...”

Tôi nghĩ đầu óc cậu ta trục trặc r ồi. Cậu ta không còn tỉnh táo, cứ liên thoảng gào thét. Tiếp đó, cậu ta bắt đầu phủi người túi bụi như thể phủi sâu bọ bám.

“Cậu Shin!” Tôi đang định lại gần, Shin đột nhiên ngẩng phắt lên tr ần nhà với ánh mắt vô hồn, rộng to như dã thú. Cậu ta đẩy mạnh cửa trước, lao đảo chạy ra ngoài trong hoảng loạn.

“Đợi đã!”

“Quay lại ngay, shin!”

Shin quơ quào hai tay, chạy băng qua sân. Mặc kệ mưa thấm ướt quần áo, chúng tôi lập tức đuổi theo, cuối cùng cũng bắt kịp cậu ta ở cổng. Shin ngã sấp trên đất, chân tay khua khoắng loạn xạ.

“Cố chịu đựng nào.” Tôi xốc Shin dậy, quan sát biểu hiện của cậu ta, thấy đồng tử giãn ra, tròng mắt giật giật, miệng nhều nước miếng.

“Cẩn... thuốc r ồi.” Hayato quỳ bên cạnh tôi nói. “Cậu ta cần thuốc lúc nào... Yuki!”

Hayato quay lại nhìn em họ. Yuki lắc đầu.

“Em không biết. Trong lúc làm việc, cậu ta biến mất một h ời, sau đó

lòng lộn chạy vào phòng sinh hoạt, nói là có ma. Phải không, Kenjiro?”

Kenjiro cúi đầu im lặng, đờ đẫn nhìn cậu bạn đáng thương của mình.

“Bây giờ có hút hít vào cũng không thấy khá hơn đâu.” Hayato buột miệng nói, đoạn túm lấy cổ tay Shin. “Cứ quay về trước đã. Chú Ayuta, chứ chuẩn bị chăn bông và nước nóng giúp cháu được không ạ? Người cậu ta lạnh lắm...”

Đỡ Shin đã ngất lịm vào nhà còn tốn sức hơn nhiều so với khiêng thi thể Rena xuống hầm. Khó khăn lắm chúng tôi mới đưa được cậu ta vào phòng sinh hoạt, giúp cậu ta ng ẩ dậy. Hayato lấy khăn bông lau thân thể ướt nhẹp của cậu ta, rồi khoác chăn lên vai cho.

“Tôi hiểu tâm trạng của cậu, nhưng giờ cậu làm bừa thì tất cả những cố gắng của chúng ta lúc trước đều bỏ đi.” Trông Hayato cứ như đang dỗ một đứa trẻ không hiểu chuyện. “Hiểu không? Có hiểu không hả?”

Hayato phải lặp đi lặp lại vài lần, Shin mới an tâm trở lại, khe khẽ gật đầu.

Cơn ảo giác bị ma quỷ quấy nhiễu vậy là đã qua rồi.

Sau đó Hayato ra hiệu cho tôi băng ánh mắt rồi đi ra hành lang. Cậu ta xin lỗi về cách xử sự đáng xấu hổ của bạn mình, còn đề nghị tôi khóa cửa nhà lại.

“Ngoài then cài ra, cửa còn có khóa trong. Khóa lại mà không có chìa thì không mở được nữa.”

“Được.”

“Cửa sau ở bếp thì sao ạ?”

“Cấu tạo tương tự.”

“Vậy chứ cũng khóa cửa sau lại đi ạ... Khả năng cao sẽ lại phát sinh chuyện như vừa nãy. Đêm nay, tốt nhất đừng để đám nhóc ra ngoài. Có thể sau khi ngủ qua một đêm, cảm xúc của họ sẽ ổn định hơn, nhưng trước đó, chúng ta cứ phải áp dụng biện pháp cứng đã.”

Tôi chẳng có lý do gì để phản đối. Quả thật, nếu lại có ai chạy ra ngoài gây thêm phiền phức thì sẽ càng khó giải quyết.

Hơn nữa, chìa khóa sơ cua đầu mất từ mấy năm trước, giờ trong tay tôi chỉ còn một chùm. Tôi tìm lại đồng chìa khóa chẳng mấy khi dùng tới, khóa cửa trước và cửa sau lại.

Lúc này là khoảng 8 rưỡi tối.

“Cứ để cháu giữ đồng chìa khóa này là được. Nếu Yuki cáu với chú, chú cứ bảo là chìa khóa bị cháu cầm đi hết rồi.” Hayato lấy hai chiếc chìa từ tay tôi, nắm chặt lại.

“Chú Ayuta yên tâm, chúng cháu sẽ không gây thêm phiền phức cho chú nữa đâu.” Cậu ta nói với vẻ rất kiên quyết. “Từ nay trở đi, cho đến tận lúc chết, cháu sẽ không để mất lý trí một lần nào nữa. Hãy tin tưởng cháu!”

* * *

Bữa tối bắt đầu sau 9 rưỡi. Cho dù cả ngày không ăn không uống gì, mấy thanh niên vẫn không muốn ăn, thức ăn (đều là những món đơn giản) bỏ thừa quá nửa.

Không khí trên bàn ăn rất nặng nề, khiến người ta cảm thấy bí bách. Không ai lên tiếng, thay vào đó là những tiếng thở dài.

Ăn cơm xong, Shin đứng lên đầu tiên. Chúng tôi nhìn cậu ta với vẻ cảnh giác, nhưng Shin chỉ nói “Tôi đi ngủ đây”, rồi bước ra ngoài. Mặt cậu ta trắng bệch như người ốm nặng chỉ còn chút hơi tàn, chòm râu dài khiến chiếc cằm vốn chẳng hề to lại càng thêm nhọn. Cậu ta run rẩy di chuyển, trông như người say rượu. Hayato vội vàng đứng lên đi theo cậu ta.

Một lúc sau, Hayato quay trở ra, “Cháu đã dìu Shin lên giường.” Cậu ta thông báo, “Cháu nghĩ sự việc như ban nãy sẽ không tái phát nữa.”

Từ ngoài rừng, tiếng thú kêu huyên não vọng vào. Yuki chau mày, giận dữ nhìn ra cửa sổ.

“Âm thanh thật khó nghe, phiền chết đi được.”

“Cũng chẳng còn cách nào khác.” Hayato nhún vai một cách cường điệu. “Đại não động vật không có thể chai, không ý thức được tâm trạng chúng ta hiện giờ đâu.”

Chắc cậu ta định pha trò để thay đổi bầu không khí trên bàn ăn, nhưng hình như Yuki và Kenjiro không hiểu, nên chẳng phản ứng gì. Tôi không khỏi thầm cười gượng.

Tôi đứng dậy, chuẩn bị rót cà phê cho họ, nhưng Yuki lại nói muốn uống whisky. Kenjiro cũng bảo rằng uống rượu đã hơn uống cà phê. Tuy rất

hiểu tâm trạng của họ, nhưng tôi sợ họ uống nhiều rồi sẽ phát điên như Shin ban nãy thì làm sao tôi chịu nổi.

“Chỉ uống một ít thôi nhé.” Tôi dặn dò một lần nữa, và rời phòng ăn.

Vào đến bếp, tôi mới phát hiện ra tủ lạnh to đặt ở góc tường cạnh nhà kho đã hỏng.

Cũng không biết hỏng từ lúc nào và hỏng như thế nào. Chỉ ít thì tối qua, khi tôi thêm đá vào whisky cho họ, tủ lạnh vẫn hoạt động bình thường.

Tôi mở cánh tủ ra xem. Tuyệt ở ngăn đá đã tan hết, trong khuôn lồng bong toàn nước. Không còn cách nào khác, tôi vớt những viên đá còn lại ra, thả vào bình đá cần tay, rồi đặt bình lên khay cùng ly rượu, chai rượu và bình nước.

Sau khi quay lại phòng ăn, tôi phát hiện ra ba người đã ngồi sẵn trên sofa ở phòng sinh hoạt, đang nói chuyện gì đó. Tôi bưng cà phê và rượu lên, rồi ngồi về bàn trong phòng ăn, lắng nghe cuộc đối thoại giữa họ.

“Cảm giác ảo giác ư? Làm sao em nhớ được.” Yuki cầm bình đá lên, vừa lăm bắm vừa gấp đá vào ly mình. Xem ra Hayato vừa hỏi gì đó. “Giờ nói mấy chuyện này còn có ích gì? Cái xác đã được xử lý, ai làm cũng vậy thôi.”

Hayato bình tĩnh lắc đầu nói, “Có phải cô ta rất giống Reiko không?”

“Reiko? Ừm, hơi giống.”

“Vì vậy nên anh nghĩ, liệu có phải đêm qua cậu đã tưởng cô ta là Reiko?”

“Hả?”

“Chẳng phải mỗi lần uống say cậu đều hét toáng lên ‘Reiko, mày chết đi’ hay sao? Trong cơn ảo giác, chưa biết chừng cậu đã muốn biến suy nghĩ này thành thật.”

“Anh, anh muốn nói là em giết Rena?”

“Anh chưa đưa ra kết luận, chỉ phân tích động cơ phạm tội của mỗi người mà thôi.”

“Lúc đó mọi người đều tranh nhau ôm cô ta, nói gì đến động cơ hay không động cơ. Hơn nữa, chính Rena yêu cầu chúng ta bóp cổ cô ta mà.” Yuki mặt đỏ như gấc, tranh cãi với anh họ.

Hayato vẫn giữ nguyên giọng điệu bình tĩnh, “Đi đâu cậu nói cũng là sự

thật, nhưng kể cả thế, nếu không phải trong tiềm thức có ý thù ghét thì không ai nở ra tay độc ác như vậy, chứ đừng nói là bóp cổ đến chết.”

“Anh mà nói thế, e rằng không chỉ có một mình em đâu.” Gò má hốc hác của Yuki giật giật, cậu ta bật cười. “Năm đó, chẳng phải Shin và Kenjiro cũng bị cô ta quất tháo, tùy ý sai bảo sao? Hayato, cả anh nữa, anh cũng từng ngủ với cô ta đôi ba lần còn gì?”

“Nhưng anh không hận cô ta.”

“Đi đâu này ai cũng biết. Em thấy người như anh là đáng nghi nhất. Bình thường chỉ toàn kiêu căng chế bản thân, nhưng cứ hít thuốc là trở nên rất đáng sợ.” Yuki xối xả buông ra những lời chanh chua, cay nghiệt, rồi uống một hơi cạn sạch rượu trong ly, tiếp tục nhắm vào Kenjiro vẫn không nói năng gì này giờ, “Nếu nói khả nghi thì Kenjiro lại càng khả nghi hơn.”

“Tại, tại sao?” Kenjiro giật mình run lẩy bẩy, né tránh ánh mắt của Yuki, “Tôi...”

“Hay là để tôi nói thay cậu nhé? Hayato, anh cũng hiểu cậu ấy mà.” Yuki nhìn vào trong bình đá cầm tay, tắc lưỡi. Đá đã hết rồi. Cậu ta nâng bình đá lên, dốc ngược đổ vào ly rượu, đồng thời nhìn Kenjiro chòng chọc đầy hung dữ. “Cậu cuồng mẹ.”

“Ai, ai nói vậy...”

“Reiko nói. Cô ta kể cậu luôn gào tên mẹ mình trên giường, khiến cô ta buồn cười chết đi được.”

Tuy ngẩng đầu không nhìn thấy biểu cảm của Kenjiro, nhưng tôi có thể hình dung ra cậu ta đang đỏ mặt tía tai, thậm chí còn nghiến răng giận dữ.

“Nhưng cách đây không lâu, mẹ cậu bị bệnh nên mất trong bệnh viện, phải không? Nghe nói thần kinh bà ấy không bình thường, phải nằm viện tâm thần một thời gian dài. Thật ra người thích tự hủy hoại bản thân không phải Rena, mà là cậu. Đêm hôm trước, chẳng phải cậu vẫn cứ kêu ‘Tôi muốn chết, tôi muốn chết’ đó sao?”

Kenjiro cúi đầu, không nói năng gì.

Ra vậy. Tôi nghĩ thần. Hôm qua, Hayato đã nói rằng nhà Kenjiro xảy ra nhiều chuyện, chắc là ám chỉ đi đâu này?

“Đúng không, Kenjiro?” Yuki vẫn không chịu buông tha. “Cậu là con trai của bệnh nhân tâm thần, tinh thần cậu cũng bất thường cho nên mới giết người...”

“Đủ rồi, Yuki!” Hayato không thể tiếp tục đứng nhìn, quay ra chỉ trích em họ, “Cậu nói quá đáng rồi.”

“Sao nào? Giờ anh muốn làm người tốt à? Anh là người khơi nó ra trước cơ mà, hừm!” Yuki ngênh ngang cười nhạo. Tiếp đó, như thể nhớ ra chuyện gì, cậu ta nói, “Hayato, nếu anh thực sự muốn biết chuyện tối hôm qua, em có một cách.”

“Cách gì?” Hayato chau mày đây vẻ nghi ngờ. “Cậu muốn nói gì?”

“Thế mà em lại quên bék mất. Kenjiro nhi? Thứ đó đâu rồi?”

“Rốt cuộc là gì...”

“Máy quay! Chính là máy quay.”

“Đêm qua, sau khi cần thuốc lắ, anh cứ mơ mơ màng màng, Kenjiro đã dùng máy quay ghi lại giờ phút huy hoàng ấy của anh.”

“Thật không?”

Hayato kinh ngạc kêu lên, nhìn về phía Kenjiro, thấy cậu ta lằg lằg gậ đầu. Tôi cũng vô cùng ngạc nhiên. Nếu thực sự có băng ghi hình thì bắt buộc phải tiêu hủy. Nếu không, bao nhiêu công sức khổ sở lau dấu vân tay ở mỗi phòng đều chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

“Các cậu quay lại cảnh sau khi tôi cần thuốc lắ? Tại sao không nói sớm!”

“Cũng không hẳn là quay hết.” Kenjiro lí nhí, “Bọn em chỉ dùng cuộn băng có độ dài ba mươi phút thôi...”

“Mau đem ra đây. Chẳng phải cậu để nó ở phòng riêng trên gác sao?”

Yuki hét to ra lệnh, Kenjiro đứng dậy khỏi sofa. Cậu ta cử động rất chậm, bộ dạng chên chao, trông như món đồ chơi bị hỏng dây cót.

Cuối cùng Kenjiro cũng đem máy quay ra, Yuki vươn tay cướp lấy, cắm vào ti vi. Tôi đứng dậy, đi từ bàn ăn tới ranh giới giữa hai căn phòng, lằg lằ nhìn đám thanh niên ở phòng sinh hoạt. Không biết tự lúc nào, Kalo đã luồn tới bên chân tôi, cợ cợ mình rồi kêu ‘meo’ thật khế. Nhìn thấy Kalo, Yuki sợ hãi co rúm lại, chắc cậu ta nghĩ đến bộ xương mèo dưới tầng hầm.

Hình ảnh trên ti vi nhanh chóng hiện lên.

Đó là cảnh tượng trong đại sảnh đêm qua. Giữa sảnh là ghế nằm, góc máy quay là từ mé bên ghế. Rena nằm trên ghế, không mảnh vải che thân, trườn bò trên người cô ta là một thanh niên cũng trần như nhộng, không ai

khác hơn chính là Hayato. Tiếng thở hỗn hển đầy dâm dăng và tiếng cười điên dại hòa vào nhau...

Hình ảnh trên tivi đột nhiên biến mất. Hayato giật máy quay từ tay Yuki, rút dây nối ra.

“Anh làm gì vậy?”

Yuki trừng mắt nhìn, Hayato không thèm để ý đến cậu ta, gỡ cuộn băng khỏi máy quay, lôi dây băng ra rồi hùng hổ xé rách. Lúc đó, rốt cuộc cậu ta thấy nhục nhã hay còn cảm xúc gì khác, tôi cũng không biết.

“Chú Ayuta...” vẻ mặt Hayato lạnh băng, cảm giác như đang cố chịu đựng, cậu ta bước tới chỗ thông giữa phòng ăn và phòng sinh hoạt, đưa cho tôi chiếc băng hình 8mm đã bị phá hỏng rồi nói, “Cháu giao cho chú, thứ này không thể giữ lại. Sáng mai chứ đem đốt đi...”

Khi tôi và Kalo về phòng ngủ thì đã gần 12 giờ đêm. Đám thanh niên cũng đã trở về phòng mình.

Hắc Miêu Quán

CHƯƠNG 6

7/1990, SAPPORO-KUSHIRO

Hắc Miêu Quán. Nhà nghỉ dưỡng do nhà sinh học Amo Tatsuya nhờ kiến trúc sư Nakamura Seiji thiết kế và xây dựng hai mươi năm trước.

Năm ngoái tại đây xảy ra một vụ giết người.

Để tìm hiểu uẩn khúc, Shishiya Kadomi và Kawaminami Takaaki đã tới đảo Hokkaido. Hôm đó là thứ Năm, mừng 5 tháng Bảy.

Trước đây năm hôm, đi Yokohama thăm giáo sư Kumashiro về, Shishiya đã muốn rời Tokyo ngay lập tức. Nhưng cuối cùng lại hoãn tới hiện tại, chủ yếu để đợi Kawaminami sắp xếp công việc của mình.

So với các nghề nghiệp khác, nghề biên tập là tự do hơn cả, nhưng dù sao Kawaminami vẫn là dân công sở, chưa kể mấy việc như xử lý giấy tờ quan trọng hay đi điều chỉnh kế hoạch cũng mất đôi chút thời gian. Mỗi lần như vậy, Kawaminami đều hoài niệm về thời sinh viên ăn không ngửi rửi, ngày đêm giải sầu bằng những ván mạt chược.

Chiều mừng 5 tháng Bảy, hai người đáp chuyến bay thẳng đến Sapporo. Trước khi tới hồ Akah, họ sẽ tới Đại học H, tìm người quen biết tiến sĩ Amo để nghe ngóng các thông tin liên quan.

Dĩ nhiên, họ cũng đã báo trước dự định của mình với ông Ayuta Toma. Ban đầu ông ta định cùng họ tới đây, nhưng hôm trước đột nhiên thấy trong người không khỏe lắm. Bác sĩ bảo nên nằm tĩnh dưỡng vài ngày nên Shishiya và Kawaminami đành lên đường tới Sapporo trước. Nếu ông Ayuta khỏe lại sớm, ba người họ sẽ gặp nhau ở Kushiro vào hai ngày sau.

“Tôi có mấy chuyện nhất định phải báo với cậu, Conan ạ. Trong mấy ngày này, tôi đã thu thập được khá khá thông tin mới và một vài câu chuyện rất thú vị.”

“Tôi cũng mới đi đầu tra ra một chuyện.”

“Vậy cậu nói trước đi.”

“Trong số những người vào nhà xuất bản cùng đợt với tôi, có một đồng nghiệp cực kì mê âm nhạc, anh ta cũng từng thành lập ban nhạc rock thời đại học, sau này đi làm vẫn thường chạy tới các phòng thu. Tôi định bụng thử xem sao, bèn hỏi anh ta có biết nhóm Siren không, không ngờ anh ta nói có lần đã gặp nhóm này ở phòng thu.”

“Đây cũng xem như là có thu hoạch.”

“Anh ta nói mùa xuân năm ngoái từng gặp bọn họ trong một phòng thu ở Kichijoji. Anh ta còn nhớ nữ hát chính trong nhóm tên là Reiko.”

“Tên của các thành viên khác thì sao?”

“Rất tiếc anh ta không nhớ rõ...”

Trên đường từ sân bay Haneda tới Chitose ở Hokkaido, Shishiya và Kawaminami cùng nhau trao đổi. Vì Kawaminami bận việc nên hai người họ không gặp mặt đã ba ngày rồi.

“Tôi có đi điều tra về ông Kazama chủ hãng bất động sản ở Saitama, xác nhận quả thật có người này.”

“Anh có tìm được trường đại học mà con trai ông ta theo học không?”

“Tìm thấy rồi, mất chút thời gian là ra.”

“Anh kể vắn tắt cho tôi nghe xem.”

“Tôi bịa một cái cớ hợp lý, gọi điện cho trường nhưng không ai thèm đếm xỉa. Chắc là do gần đây có quá nhiều nhân viên tiếp thị gọi tới với mục đích xấu nhằm vào đối tượng sinh viên.”

“Thật ra chính những sinh viên bị lừa cũng phải tự chịu trách nhiệm.”

“Ài chà, cậu kể thử xem nào.”

“Hồi đại học, tôi từng bị lừa mua một quyển giáo trình hội thoại tiếng Anh với giá đắt hơn bình thường.” Kawaminami kể lại sự tình. Lúc đó cậu mới 20 tuổi, khoảng năm hai đại học. Cậu đã mắc lừa vé niêm nở và màn diễn thuyết của nhân viên tiếp thị, giờ nhớ lại, cậu chỉ muốn tự cốc mạnh vào đầu.

“Ai cũng có những kỉ ức không vui.” Shishiya cười trừ, lông mày nhíu lại thành hình chữ bát. “Sau đó, chẳng còn cách nào khác, tôi đành sử dụng quan hệ?”

“Anh quen ai ở Đại học M sao?”

“Cậu còn nhớ anh tôi đang dạy Tâm lý học tội phạm ở Fukuoka không?”

“Nhớ, anh Tsutomu nhỉ?”

“Đúng rồi! Bạn anh Tsutomu dạy Ngôn ngữ học ở M, tôi cũng từng gặp rồi.”

“Anh quen biết nhiều người thật.”

“Là anh tôi quen biết nhiều mới phải.” Shishiya nhăn mũi.

“Anh đã nhờ anh bạn kia đi điều tra giúp sao?”

“Đúng vậy. Anh ấy rất tốt, trả lời nhiệt tình mà không vắn vẹo đi đâu gì.”

Shishiya nói tiếp.

“Cuối cùng sự việc cũng được làm rõ. Năm ngoái, Yuki là sinh viên năm hai của khoa Thương mại, trước khi nhập học cậu ta từng lêu lổng bên ngoài một năm. Sau khi nhập học, vì không đạt đủ tín chỉ nên cậu ta lưu ban, phải học lại chương trình năm hai thêm một lần nữa. Cha mẹ cậu ta ở thành phố Omiya, cho tới năm ngoái, cha cậu ta quả thật vẫn kinh doanh bất động sản.”

“Cho tới năm ngoái... chẳng lẽ giờ ông ta không làm nghề này nữa sao?”

“Đúng.”

“Anh đã liên lạc với họ chưa?”

“Chưa. Dù có muốn, tôi cũng chẳng liên lạc được.”

Chưa hiểu ý Shishiya ra sao, Kawaminami khẽ nghiêng đầu. Shishiya liếc cậu.

“Yuki chết cuối năm ngoái rồi. Không chỉ cậu ta, mà cha mẹ và em gái đều qua đời, hình như do tai nạn giao thông. Taxi chở bốn người tông thẳng vào một xe chở hàng.”

Thông tin ập tới quá đột ngột, Kawaminami nín lặng hồi lâu, vô thức lần tìm thuốc lá trong túi ngực. Mất một lúc mới nhớ ra, ban nãy cậu đã hút điếu cuối cùng mất rồi.

“E rằng đây chính là nguyên nhân khiến cảnh sát không thể đi điều tra tiếp về thân thế ông Ayuta.” Shishiya gãi cái cằm nhọn.

Kawaminami thừa dịp hỏi luôn, “Vậy Hắc Miêu Quán xử lý thế nào?”

“Ngôi nhà nghỉ dưỡng đó là tài sản cá nhân, thường thì sẽ được giao lại cho người có quyền thừa kế.”

“Nói vậy thì cha mẹ Hikawa Hayato rất có thể sẽ được thừa kế ngôi nhà...”

“Nhiều khả năng là thế.”

Trong sổ ghi chép, Hayato gọi cha Yuki là ‘cậu’, suy ra mẹ Hayato là chị hoặc em gái của cha Yuki.

“Anh đã đi điều tra Hayato chưa?”

“Tất nhiên rồi.” Shishiya trả lời, “Cậu ta là nghiên cứu sinh khoa Khoa học Tự nhiên trường Đại học T, chuyên ngành Hình thái học. Tôi tự xưng là bạn cậu ta, và gọi thẳng tới phòng nghiên cứu bộ môn Sinh học.”

“Có rắc rối gì không?”

“Trong sổ nghiên cứu sinh Đại học T, quả thật có người tên Hayato. Thật tiếc, năm ngoái cậu ta đã đi du học ở Mỹ.”

“Anh nói vậy mới nhớ hình như sổ ghi chép có nhắc tới, Hayato từng tiết lộ về dự định này.”

“Nghe nói học Đại học Georgia. Nhưng người nhận điện cũng không biết liên hệ với cậu ta như thế nào. Về sau anh ta đưa số điện thoại của nhà Hikawa cho tôi, chuyện này diễn ra vào tối qua.”

“Và anh đã gọi tới nhà cậu ta?”

“Ừ. Tối qua tôi gọi vài cuộc liên, nhưng không ai nhấc máy. Sáng sớm nay tôi lại gọi thêm lần nữa thì có người giúp việc ra nghe. Lần này, tôi tự xưng là trợ giảng của phòng nghiên cứu, hỏi han khá nhiều đi đầu.”

“Anh nhanh trí thật. Vẫn chưa nói chuyện được với mẹ cậu ta sao?”

“Người giúp việc nói rằng, mẹ cậu ta không thể nghe điện thoại. Bây giờ tôi cứ tưởng nhà cậu ta cố chuyện gì bạn không dứt ra nổi. Nhưng về sau mới biết không phải.”

“Nghĩa là sao?”

“Mẹ cậu ta quả thật không thể nhận điện thoại. Không sử dụng được ấy, hình như là người câm điếc.”

“Hóa ra là vậy.”

“Người giúp việc nói, từ mùa thu năm ngoái đi Mỹ xong Hayato chưa về nhà lần nào.”

“Tức là cậu ta không biết tai nạn nhà Kazama sao?”

“Đúng. Tôi cũng tò mò nên mới hỏi thăm, thấy bảo sau khi sang Mỹ,

Hayato sống trong một căn hộ nhưng không lâu sau đã chuyển chỗ khác, lại không gửi địa chỉ và số điện thoại mới cho người nhà. Vì vậy, cuối năm ngoái, khi cả nhà Yuki gặp nạn, nhà Hikawa cũng không có cách nào liên lạc với cậu ta.”

“Họ không liên lạc gì với đại học ở Mỹ sao?”

“Hình như không, vì rào cản ngôn ngữ thì phải.”

“Dễ dàng từ bỏ như vậy sao, không phải chứ? Không rõ tấm hơi con trai mình, chẳng lẽ họ không lo lắng?”

“Cha tôi từng nói, không có tin tức chính là đi đầu tốt. Vì vậy, dù một năm rưỡi bất tin con trai, ông cũng không quá lo lắng. Tình hình gia đình Hikawa thì không giống nhà chúng tôi. Biết nói sao nhỉ, tình cảm giữa họ khá lạnh nhạt. Công việc của cha Hayato cực kì bận rộn, gần như không về nhà, mà mẹ cậu ta thì thần kinh suy nhược, vô cùng lo lắng cho con trai. Từ nhỏ, Hayato đã không quen luyện cha mẹ. Kể cả khi đã lớn, cậu ta vẫn xem cha mình như tấm gương phản diện tiêu biểu. Gia đình cậu ta chính là như vậy.”

“Ra thế.”

Kawaminami tưởng tượng trong đầu diện mạo của thanh niên xa lạ kém mình một hai tuổi kia, không khỏi thở dài.

“Tóm lại, cũng phải gặp mẹ cậu ta một lần, đợi kết thúc chuyến đi lần này rồi bàn tiếp nhé.”

Yuki chết vì tai nạn xe cộ, Hayato thì không liên lạc được. Còn lại hai người, Kenjiro và Shin, nhưng lại không biết đi đâu tra từ đâu... Xem ra, tới tháng Hắc Miêu Quán chính là con đường tốt nhất để giải đáp mọi uẩn khúc.

“Ngoài ra, tôi còn thu thập được một thông tin thú vị về tiến sĩ Amo.” Shishiya nói tiếp, “Tối hôm qua, cô bé tên Hiroyo mà chúng ta gặp mấy hôm trước đã gọi điện thoại cho tôi.”

“Hiroyo? Cháu gái giáo sư Kumashiro?”

“Đúng vậy. Hôm đó, sau khi chúng ta đi khỏi, giáo sư Kumashiro chợt nhớ ra một câu mà tiến sĩ Amo từng nói, Hiroyo bèn gọi điện để báo với tôi.”

Shishiya dừng lại một lúc, nhìn ra cửa sổ, Kawaminami cũng nhìn theo hướng mắt anh. Máy bay đang bay trên độ cao cách mặt đất 10 nghìn mét,

kính cửa sổ lơ mờ phản chiếu hình ảnh hai người ngồi song song trò chuyện.

“Tôi là người sống ở thế giới trong gương.” Shishiya nhìn ra mạn cửa, thì thào.

“Thế giới trong gương...”

“Tiến sĩ Amo từng nói vậy với giáo sư Kumashiro.”

“Câu đó nghĩa là gì?”

“Nghe Hiroyo nói, hình như giáo sư Kumashiro biết rõ hàm ý của câu này, nhưng cố tình không cho cô bé biết. Phải chăng ông ấy cảm thấy rất thú vị nếu để lại cho nhà văn trinh thám như tôi một câu đố, để tôi tự giải?”

“Trông giáo sư cũng giống kiểu người thích làm vậy thật.”

“Còn một chuyện nữa. Hai mươi năm trước, khi nhà nghỉ dưỡng hoàn công, tiến sĩ Amo từng gửi bưu thiếp cho giáo sư Kumashiro, mời ông ấy tới tham quan, nhớ không? Tìm thấy bưu thiếp rồi, chính Hiroyo đã lục tung cả phòng làm việc và moi ra nó.”

“Thật vậy sao? Thế thì...”

“Tôi xin địa chỉ, nhưng hình như Hắc Miêu Quán ở trong rừng, ngay cả sổ nhà cũng chẳng có. Tôi rất muốn nhìn tận mắt tấm bưu thiếp đó, nhưng hôm qua lúc cô bé gọi điện tới đã rất muộn rồi. Tôi nhờ cô ấy ngay hôm sau chuyển phát nhanh tới khách sạn mà chúng ta đặt trước ở Kushiro.”

“Có độc giả hâm mộ đúng là tốt thật đấy.”

Kawaminami nói với giọng trêu đùa, nhưng Shishiya chẳng có phản ứng gì, chỉ cau mày, đan hai tay sau gáy, ngả mình ra lưng tựa.

“Tin tức của tôi tới đây là hết.”

* * *

Trước 5 giờ chiều, Kawaminami và Shishiya đáp xuống sân bay Chitose. Dù đã sắp tối, nhưng mặt trời vẫn còn trên cao. Tokyo đang vào mùa mưa dầm, e rằng hôm nay thời tiết cũng âm u và ẩm ướt, nhưng bầu trời nơi đây lại vô cùng quang đãng, khiến lòng thật thoải mái vui tươi.

“Ở Hokkaido thích thật.” Shishiya ngẩng đầu nhìn trời, vô cùng xúc động, “Khi còn nhỏ, nơi đây chính là địa điểm mơ ước của tôi. Tôi thực sự

rất muốn chuyển tới đây sống một thời gian.”

“Lần đầu nghe anh nói vậy đấy. Có lý do gì đặc biệt không?”

“Ừ, có một chút.”

“Vì ở đây không có mưa dầm?”

Kì thực Kawaminami cũng cảm thấy đảo Hokkaido rất tuyệt. Nhưng đối với một người sinh ra và lớn lên ở Kyushu như cậu, mùa đông lạnh giá ở đây là quá sức chịu đựng, nên cậu chưa từng muốn định cư.

Shishiya khịt mũi đáp, “Quả thật Hokkaido không có bão và mưa dầm, nhưng đó không phải nguyên nhân chính, quan trọng là ở đây không có những thứ làm người ta chán ghét.”

“Những thứ làm người ta chán ghét là gì?”

“Còn có thể là gì nữa, gián này!” Shishiya buột miệng. Biểu cảm trông như thể chỉ nói chữ ‘gián’ cũng đủ khiến anh cảm thấy ô uế, bần thiêu.

“Gì cơ, anh Shishiya cũng ghét gián sao? Mà, dĩ nhiên cũng chẳng ai thích chúng cả.”

“Không có thứ gì gian ác hơn lũ gián. Chúng giống như đám chính trị gia của đất nước này, dơ bẩn, ngạo mạn, lòng tham vô đáy, giống như mấy bà thím tụ tập ở quán trà buổi trưa, trơ trẽn, chỉ biết nghĩ đến bản thân... Ôi chao, mới nghĩ đã khó chịu. Hơn nữa, Conan ạ,” Shishiya nói với vẻ nghiêm túc, lông mày giắt lia lịa, “Mỗi lần bị đẩy vào đường chết, lũ gián đó lại bay thẳng vào mặt tôi.”

“Ra vậy.”

Kawaminami không hề biết rằng, Shishiya lại có điểm yếu là sợ gián. Cậu bỗng nghĩ ra một trò đùa tai quái, lần nào thử cho anh ta xem bộ phim Creepshow

của đạo diễn George A. Romero. Phải cố gắng lắm, Kawaminami mới nhìn được để khỏi cười thành tiếng.

Đi buýt nhanh từ sân bay Chitose vào thành phố Kushiro mất hơn một tiếng đồng hồ. Check in xong ở khách sạn cạnh công viên Odori, họ xuống luôn quán cà phê của khách sạn để ăn tối.

Chẳng mấy khi có dịp tới Hokkaido, Kawaminami đành tìm nhà hàng tử tế để thưởng thức đặc sản nơi đây, nhưng Shishiya chẳng hưởng ứng, chỉ ậm à ậm ờ, “Được, được thôi.” Trông bộ dạng hắt lại đang chuyên tâm

nghĩ ngợi việc kia. Bình thường gương mặt anh đã chẳng mấy dễ chịu, giờ lại càng nghiêm nghị hơn. Tuy Kawaminami khá hiểu anh, biết rõ tính tình anh thế nào, nhưng vẫn có chút kiên đề. Nếu cứ kéo anh đi, chưa biết chừng còn khiến anh nổi nóng, “Chúng ta không tới đây để du lịch!” Rốt cuộc, Kawaminami không lôi Shishiya ra khỏi khách sạn. Shishiya thì xưa nay đâu chẳng lưu ý đến tâm trạng của Kawaminami, chỉ chốc lát đã đánh bay đĩa nui Hokkaido.

“Phải rồi, Conan này.” Khuôn mặt cau cõ của Shishiya bỗng giãn ra, “Tôi quên kể. Hôm qua, cô bé kia... Hiroyo, còn nói với tôi một chuyện khác nữa.”

“Là chuyện gì?”

“Nhớ Thời Kế Quán của Nakamura Seiji không? Giáo sư Kumashiro nhờ Hiroyo chuyên lời, nếu muốn làm quen với chủ nhân hiện tại của Thời Kế Quán, ông ấy sẽ giới thiệu giúp.”

“Thời Kế Quán? Chính là Thời Kế Quán ở Kamakura ấy hả?” Kawaminami vô thức dứt tay vào túi quần, sờ chiếc đồng hồ quả quýt yêu thích.

Shishiya bình thản đáp, “Tất nhiên, chính là Thời Kế Quán đó.”

“Chủ nhân hiện tại... chính là em gái của Koga Michinori nhỉ! Hình như hiện giờ bà ta đang sống ở Melbourne.”

“Đúng vậy, em ruột của Koga Michinori. Adachi Terumi.”

Shishiya gật đầu, uống cạn tách cà phê đã thêm rất nhiều sữa.

“Có thể cậu không nhớ. Sở dĩ Koga Michinori nhờ Nakamura Seiji thiết kế nhà cho mình mà kiến trúc sư cũng vui vẻ nhận lời, là bởi chồng của Adachi Terumi quen biết ân sư của Nakamura Seiji.”

“Nhớ rồi. Ân sư mà anh nói là giáo sư Kumashiro?”

“Hình như thế. Mỗi ngày gần đây, tôi cảm thấy thế giới càng ngày càng nhỏ.”

Shishiya cười nhạt, đôi mắt trũng sâu híp lại. Trông anh rất mệt mỏi. Đạo này, vẻ mặt anh thường uể oải hơn so với ngày trước. Nghề nhà văn quả thật không nhẹ nhàng, hay là vì anh ta cũng đã đến tuổi?

Tính ra, năm nay Shishiya đã 41 tuổi, nhưng chưa từng bàn tới chuyện lập gia đình, cũng chưa hề nghe nói đến việc anh ta có bạn gái. Mỗi người

trong nghề miệng lưỡi cay nghiệt thậm chí còn đến rằng anh ta đến tính, nhưng Kawaminami lại không cho là thế (ít nhất cậu chưa cảm thấy bản thân gặp nguy hiểm).

Anh ta định sống độc thân sao? Nghĩ tới đây, Kawaminami vội ngừng mạch suy nghĩ lại để trở về với vấn đề trước mắt. Nghe nói tiến sĩ Amo vẫn độc thân, chẳng lẽ có nguyên nhân gì đặc biệt?

Kawaminami bèn nói ra suy nghĩ của mình.

“Sao hả?” Shishiya nhướn mày. “Cậu chưa nghĩ ra à?” Anh ta hỏi lại.

“Hôm đó, chẳng phải chính anh đã đưa ra câu hỏi này sao? Anh còn nhớ câu trả lời của giáo sư Kumashiro không?”

“À... ừ, tôi cố nhớ, chính là câu Nakamura nói với giáo sư Kumashiro trong điện thoại phải không?”

“Đúng vậy, ông ta nói tiến sĩ Amo là một ‘bản sao của Dodgson’.”

Thấy Kawaminami nghiêng đầu, vẻ mặt nghĩ hoài không ra, Shishiya nhếch mép cười.

“Sao? Cậu không hiểu ý nghĩa của câu ấy ư?”

“Vâng.”

“Không hiểu cũng đành chịu. Để hai ba ngày tới tôi giải thích cho. Hiện giờ tôi cũng cần sắp xếp lại mạch suy nghĩ của mình đã.”

* * *

Sáng hôm sau, mừng 6 tháng Bảy, hai người rời khách sạn tới thẳng Đại học H.

Tuy đã tra cứu qua trước khi đến, nhưng vì khuôn viên trường quá rộng, họ tốn khá nhiều công sức mới tìm được nơi cần tới. Sau đó, họ loay hoay trong sân trường hơn nửa tiếng đồng hồ mới đến được tòa nhà của bộ môn Sinh học thuộc khoa Khoa học Tự nhiên. Đó là một tòa nhà bằng gạch đỏ cũ kĩ. Có thể do mùa đông thường bị tuyết phủ, nên các tòa nhà trong trường và dọc đường họ đi đều thấy ố vàng.

Trong trường vắng sinh viên hơn họ tưởng, có lẽ do sắp nghỉ hè.

Ở lối vào tòa nhà, Shishiya tóm được một sinh viên, bèn hỏi xem phòng nghiên cứu thuyết tiến hóa ở chỗ nào. Sinh viên nghe chừng không hiểu

lắm, đành nói với họ: tầng một là các phòng học, từ tầng hai trở lên là phòng nghiên cứu các môn.

Hai người leo thẳng lên tầng hai, gõ cửa các phòng, hỏi thăm sinh viên và nghiên cứu sinh ở đây về tiến sĩ Amo, nhưng không ai biết ông. Tới căn phòng thứ bảy, họ mới nhận được câu trả lời tạm gọi là đáp ứng mong đợi.

“Tôi có nghe tới cái tên này, tôi từng đọc luận văn của ông ta thì phải.” Người trả lời là một anh chàng khoảng ba mươi tuổi, mái tóc xõa tung, nói năng từ tốn, trông giống trợ giảng. “Amo Tatsuya nhỉ, làm giáo sư ở đây khoảng khi nào?”

“Tôi không biết cụ thể, nhưng chắc là khoảng hai mươi năm trước, về sau xảy ra chuyện gì đó nên xin nghỉ.”

Nghe Shishiya nói, anh chàng nọ nghiêng đầu suy nghĩ, “Ông ta khoảng bao nhiêu tuổi?”

“Chắc hơn sáu mươi.”

“Nghiên cứu chuyên ngành gì?”

“Hình như thuyết tiến hóa.”

“Vậy sao? Thuyết tiến hóa? Nghe chừng là bên Động vật học.”

Anh chàng kia lẩm bẩm, rồi lại trầm tư suy nghĩ, một lúc sau trả lời với vẻ áy náy, “Tôi cũng không rõ lắm. Nhưng quả thật tôi từng nghe thấy cái tên này ở đâu rồi, hoặc từng đọc luận văn của ông ta.”

“Trong trường có giáo sư nào biết về tiến sĩ Amo không?”

“Mấy năm nay, các giáo sư lớn tuổi đều lần lượt nghỉ hưu... À, phải rồi, giảng viên Tachibana vẫn còn ở đây. Có thể sẽ biết.”

“Giảng viên Tachibana? Cán bộ giảng dạy ở đây hả?”

“Vâng, chính xác là giáo sư Tachibana. Văn phòng nằm ở cuối dãy tầng trên. Hôm nay chắc có đến trường.”

“Chúng tôi đột nhiên tới hỏi thăm như vậy, sẽ không khiến giáo sư khó chịu chứ?”

“Không sao đâu. Trong bộ môn chúng tôi, có thể nói giáo sư Tachibana là giảng viên hòa nhã, dễ gần nhất. Phải rồi, nếu muốn cẩn thận hơn, tôi gọi điện hỏi trước giúp các anh xem sao.”

“Cảm ơn cậu nhiều.”

Sau khi tra số máy nội bộ, anh kia nhấc điện thoại lên gọi. Hình như

giáo sư Tachibana đang ở trong phòng nghiên cứu, hơn nữa còn nín thở nhận lời ngay.

“Giáo sư nói đợi các anh ở văn phòng.” Anh chàng kia gác máy, mỉm cười với vẻ hài lòng. “Giáo sư Tachibana hình như biết khá rõ về giáo sư Amo.”

* * *

Đáp lại tiếng gõ cửa của hai người họ là chất giọng phụ nữ tao nhã lịch sự. Ban đầu, Kawaminami còn tưởng là giọng nhân viên phòng nghiên cứu, sau nhìn bảng tên trên cửa, mới biết chính là giáo sư Tachibana.

Hóa ra là một nữ giáo sư.

“Ôi chào! Cậu là nhà văn trinh thám à? Đúng là khách quý.” Nhận lấy danh thiếp của Shishiya, Tachibana cười rất hồn nhiên, không có vẻ gì giống một nhà giáo cao tuổi. “Mời ngồi, cậu cũng ngồi đi. Để tôi rót trà cho các cậu.”

Đó là một bà lão với mái tóc bạc phơ, thấp người, mảnh dẻ, mặc áo trắng lung thùng, ngồi trên ghế da màu nâu, mỉm cười nhìn họ. Thần sắc đó khiến người ta cảm thấy bà không phải giảng viên đại học, mà giống một bà bác sĩ thân thiện, dễ gần.

“Nghe nói các cậu muốn hỏi thăm về thầy Amo?” Bà nhanh nhẹn rót trà, ngồi xuống đối diện hai người. “Ban này cậu Sawada ở tầng dưới gọi lên, đột nhiên nhắc tới tên cố nhân khiến tôi thực sự kinh ngạc.” Sawada chắc là tên anh chàng ban này. “Đã nhiều năm nay, tôi không nghe thấy ai nhắc tên Amo nữa.”

“Tiến sĩ Amo công tác ở đây cho tới khi nào ạ?” Shishiya hỏi luôn.

Đôi mắt nhỏ chớp chớp sau tròng kính gọng bạc, “Cậu ấy nghỉ mười mấy năm rồi... ơ kìa, mau uống trà đi kéo nguội, đây là quà của cô con gái lấy chồng ở Kyoto mới gửi biếu tôi đây.”

“Cảm ơn cô.”

“Phải rồi, tại sao một nhà văn viết truyện trinh thám lại muốn tìm hiểu thầy Amo? Cậu định thu thập tư liệu sống cho tiểu thuyết của mình?”

“Vâng, đúng rồi ạ, cứ cho là vậy đi.”

“Hình như đã xảy ra chuyện gì phải không?” Giáo sư Tachibana nâng chén trà lên, nhìn thẳng vào hai người. Tuy bà vẫn giữ nụ cười hòa nhã, nhưng ánh mắt lại hết sức sắc bén.

Shishiya cảm thấy không thể giấu giếm quá nhiều khi nói chuyện với bà, bèn giải thích đại khái vì sao mình tới đây, chỉ không nhắc tới nội dung ‘nhảy cảm’ của cuốn sổ ghi chép mà thôi.

“... Lâu nay em vẫn khá quan tâm tới kiến trúc sư Nakamura Seiji, nên muốn tìm cách tới tham quan nhà nghỉ dưỡng của tiến sĩ Amo. Vì ngôi nhà ở Akan, cho nên chúng em tiện đường ghé hỏi xem còn ai quen biết tiến sĩ Amo không. Là vậy đấy ạ.”

“Mất trí nhớ ư? Thật đáng thương.” Giáo sư Tachibana khẽ gật đầu, “Hôm nay ông Ayuta Toma có tới đây không?”

“Đúng ra là tới, nhưng tự dưng ông ấy bị ốm.”

“Các cậu vẫn sẽ đi Akan chứ hả?”

“Vâng. Ngày mai chúng em đi Kushiro và gặp ông Ayuta ở đó. Ngày kia bắt đầu đi tìm Hắc Miêu Quán. À quên, cô có biết Hắc Miêu Quán không, chính là nhà nghỉ dưỡng của tiến sĩ Amo đấy?”

“Tôi không biết tên ngôi nhà, nhưng cũng có nghe nói cậu ấy xây nhà nghỉ dưỡng ở Akan.”

“Có phải cách đây hai mươi năm không ạ?”

“Phải, khoảng đó. Bấy giờ đang diễn ra phong trào sinh viên nên trong trường rất loạn.”

Shishiya uống cạn chén trà, hơi ngẩng thẳng lên một chút.

“Vì vậy, chúng em muốn tìm hiểu kỹ nhất có thể về tiến sĩ Amo. Dù chỉ chuyên viết lách, em cũng rất hứng thú với ông ấy.”

“Cậu bảo muốn tìm hiểu kỹ, nhưng chuyện xảy ra từ rất nhiều năm về trước rồi.” Giáo sư Tachibana lắc đầu như thể không còn tin tưởng trí nhớ của chính mình. “Hay các cậu đưa ra câu hỏi đi, như vậy tôi sẽ dễ dàng nhớ lại.”

“Thế chúng em xin phép hỏi ạ... Trước tiên, tiến sĩ Amo tới công tác tại trường này từ khi nào?”

“Hừm... Lúc đó tôi mới làm trợ giảng, chắc khoảng ba mươi năm trước.”

“Nghĩa là khoảng năm 1960 phải không ạ?” Shishiya móc túi áo khoác ra một cuốn sổ tay, vừa ghi chép vừa hỏi tiếp, “Nghe nói ông ấy là phó giáo sư, cùng chuyên ngành với cô phải không ạ?”

“Không. Chuyên ngành của chúng tôi khác nhau. Nhưng xét từ góc độ phân loại ngành thì lại khá gần nhau.”

“Sau khi du học về nước, ông ấy về trường này công tác luôn ạ?”

“Đúng, Amo học ở Đại học Tasmania của Úc chừng hai, ba năm. Cậu ấy kém tôi vài tuổi, mới ba mươi đã được phong phó giáo sư rồi.”

“Trong lĩnh vực nghiên cứu, ông ấy được xem như nhân tài xuất sắc đúng không ạ?”

“Không những xuất sắc mà còn là một thiên tài. Nhưng chính vì thế lại dẫn tới kết cục xấu: bị giới học thuật cô lập.”

“Bị xem là kẻ mê tín dị đoan ạ?”

“Có thể nói như vậy. Amo cũng không giỏi xã giao. Thật ra cậu ấy không nên làm nghiên cứu, mà nên làm nghệ thuật hơn. Bản thân cậu ấy không màng danh vọng, địa vị trong xã hội... Phải rồi, cậu ấy thích vẽ tranh, thường vẽ tranh ngay trong phòng mình.”

“Trong văn phòng ở trường ạ?”

“Đúng rồi. Amo là một dị nhân, trông khí phách, rất hấp dẫn các nữ sinh thời bấy giờ.” Có thể đã chìm vào hồi ức, giọng giáo sư bắt đầu mờ màng.

“Cô có quan hệ rất tốt với tiến sĩ phải không ạ?”

“Vì chúng tôi là đồng hương nên cũng dễ thân thiết hơn so với người khác.”

“Đồng hương... Em nghe nói quê tiến sĩ ở Kushiro.”

“Đúng rồi, quê tôi cũng ở Kushiro. Amo thường kể cho tôi nghe về thời du học, còn lái xe đưa tôi về nhà. Cậu ấy rất thích uống rượu, thi thoảng còn lôi tôi đi theo. Nhiều người đồn đại bậy bạ rằng chúng tôi có quan hệ bất chính.” Bà giáo già nhắm mắt, như thể đang đắm chìm trong hồi ức và nỗi luyến tiếc vô hạn với những năm tháng đã qua.

“Nghe nói ông ấy vẫn độc thân phải không ạ?”

“Đúng. Theo tôi được biết, cậu ấy vẫn độc thân.” Nói tới đây, giọng giáo sư Tachibana có chút biến đổi. Bà nói tiếp, “Biết nói sao nhỉ? Hình

như Amo không có hứng thú với nữ giới.”

Shishiya khẽ rên lên, có vẻ như đang dằn vờ lẽ ngụ ý của giáo sư. Sau đó, anh chậm rãi hỏi tiếp.

“Cô có biết ông ấy từng nhận nuôi con gái của cô em không?”

“Risako á hả?” Tachibana buột miệng thốt ra một cái tên.

“Bà gặp cô bé rồi ă?”

“Amo thường xuyên đưa cô bé tới trường. Đó là một đứa trẻ rất đáng yêu, không thích trò chuyện, không hoạt bát cởi mở cho lắm. Amo cực kì yêu thương Risako.”

“Bà có biết gì về mẹ cô bé không ă?”

“Tôi mới chỉ gặp một lần.”

“Ở đâu ă?”

“Cô ấy mở một quán bar, Amo từng đưa tôi tới đó.”

“Cô ấy là người thế nào ă?”

“Cái này... tôi không nhớ rõ lắm. Xinh đẹp, kiêu tình quái ấy, chính là cảm giác đó.”

“Nghe nói cô ấy mất sau khi sinh Risako.”

“Đúng vậy. Khoảng thời gian đó, cả ngày Amo chỉ thở ngắn than dài. Đó là người thân duy nhất mà.”

“Vì sao ông ấy lại xin nghỉ ă? Nghe nói đã xảy ra một vài rắc rối...”

“Việc này...” vẻ mặt nặng nề, giáo sư định nói lại thôi.

Thở dài một hồi, cuối cùng vẫn nói, “Amo hề uống say là gây chuyện. Cậu ấy mượn rượu cãi cọ với cấp trên, hình như còn đánh người ta nữa. Đánh người trong trường giữa ban ngày ban mặt, bản thân thuộc loại quái nhân ở trường nên chẳng ai dám nói giúp. Kết quả là...”

“Vâng. Sự việc xảy ra lúc nào ă?”

“Khoảng mười mấy năm về trước.”

“Sau khi rời trường, tiến sĩ Amo còn làm việc gì, cô có biết không ă?”

“Hình như cậu ấy sống ở Sapporo một thời gian.”

“Nghe nói tiến sĩ bị phá sản, có đúng không ă?”

“Tôi cũng nghe nói thế. Amo lẳng lặng đi khỏi Sapporo như để chạy trốn vậy.” Tachibana cụp mắt xuống. “Cậu ấy là người đơn thuần. Nói hơi

khó nghe một chút thì thuộc kiểu người không rành sự đời, cũng thờ ơ với cả tiền bạc... Nếu phá sản thật thì chắc chắn là bị người ta lừa.”

“Cô không biết gì về hành tung hiện giờ của tiến sĩ sao?”

“Đúng vậy. Tôi chỉ nghe đồn cậu ấy tự sát, nhưng cũng chỉ là đồn thôi. Gần đây thì chẳng thấy ai nhắc tới nữa.”

“Risako thì sao ạ? Cô có biết gì về tình hình của cô bé không?”

“Cô bé ấy...”

Tachibana lại trầm mặc hồi lâu. Đối với bà, chuyện về tiến sĩ Amo càng lúc càng không tiện nói ra.

“Trước khi Amo nghỉ vài năm, cô bé đột nhiên mất tích trong một lần đi du lịch với cậu ấy... Amo tìm kiếm khắp nơi nhưng không có kết quả. Sau vụ việc này, tinh thần cậu ấy vô cùng sa sút, mới sáng ra đã bắt đầu uống rượu.”

“Lúc Risako mất tích, cô bé khoảng mấy tuổi ạ?”

“Lúc sắp học trung học, khoảng 12 tuổi thì phải.”

Đây có thể là chi tiết mấu chốt. Bộ xương được nhắc đến trong ghi chép của Ayuta là ai? Nếu giáo sư Tachibana nói không sai, thì rất có khả năng là Risako, nhân vật mất tích nhiều năm trời...

Shishiya gập sở tay lại, chống đuôi bút bi nét nhỏ lên cằm, gật gù. Giáo sư Tachibana nhìn anh, chẳng mấy chốc anh lại ngẩng đầu lên.

“Chúng em quấy quả cô lâu như vậy, thật ngại quá. Cuối cùng, em muốn hỏi thêm một câu nữa.”

“Trông cậu cứ như thám tử trên phim truyền hình dài tập vậy.” Bà Tachibana cảm thấy rất thú vị nên cười rạng rỡ. “Đừng khách sáo. Tôi sắp nghỉ hưu rồi, thì thoảng có những cuộc trò chuyện giúp khuấy động thế này cũng có tác dụng trì hoãn tuổi già.”

“Cô nói thế thì em yên tâm rồi, ngay bản thân em còn cảm thấy những câu hỏi này quá đương đột.”

“Đâu có, đâu có, tôi không thấy vậy.”

“Thế thì tốt ạ. Câu hỏi cuối cùng. Ban đầu em có nhắc tới giáo sư Kumashiro, chính là bạn thời đại học của tiến sĩ Amo, thầy kể với chúng em rằng tiến sĩ có cảm thán, ‘Tôi là người sống ở thế giới trong gương.’ Không biết cô đã nghe thấy câu này bao giờ chưa?”

“Người sống ở thế giới trong gương...” Tachibana hạ giọng, lầm nhẫm một lúc. “Nhớ ra rồi, tôi từng nghe cậu ấy nói vài lần.”

“Cô có biết câu này nghĩa là gì không ạ?”

“Không biết nữa. Tôi từng hỏi Amo mấy lần, nhưng cậu ấy chỉ cười chứ không đáp, ý chừng lảng tránh. Tuy nhiên có một lần, cậu ấy đã...”

“Giải thích cho cô ạ?”

“Amo không trả lời trực tiếp, mà nói về một phương diện khác, nhưng sau này tôi cảm thấy nó có ý nghĩa rất sâu xa.”

Shishiya nhìn giáo sư Tachibana với vẻ mặt khó đoán.

Bà giáo tiếp, “Amo có nói, đặc trưng của cơ thể cậu ấy là ‘nội tạng đảo ngược’, cậu nghe bao giờ chưa? Không chỉ trái tim, mà toàn bộ vị trí của lục phủ ngũ tạng đều lật sang hướng ngược lại. Từ khi sinh ra, cơ thể cậu ấy đã như vậy rồi.”

Nội tạng đảo ngược!

Ra thế, Kawaminami sức hiểu. Vị trí nội tạng trái ngược với người thường. Cơ thể như vậy, chẳng trách tự xưng là người của thế giới trong gương. Có thể coi như một cách thông báo mang ý nghĩa đặc biệt.

“Các cậu chưa ăn trưa đúng không?” Tachibana đứng dậy, “Gần đây có tiệm sushi rất ngon, nếu tiện thì đi ăn với tôi. Nhà văn trình thám, lúc ăn cơm nhớ kể cho tôi nghe về công việc của cậu nhé.”

Bữa trưa của họ kéo dài khá lâu ở quán sushi mà giáo sư Tachibana giới thiệu. Sau đó, theo gợi ý của giáo sư, hai người đi hỏi thăm vài phòng nghiên cứu khác để nghe ngóng thêm về tiến sĩ Amo, nhưng chẳng thu hoạch được bao nhiêu.

Chỉ có đúng hai điểm đáng chú ý.

Thứ nhất là tình hình công việc của tiến sĩ Amo hồi còn làm phó giáo sư. Mọi người đều nói, tiến sĩ Amo thường mang họa cụ tới văn phòng, cho nên có thể hình dung ra, trong trường này, ông ta không được xem như một nhân vật đam mê nghiên cứu và giảng dạy. Tình trạng bỏ tiết rất nhiều, ít khi tham gia các cuộc họp chuyên môn, mặc kệ sinh viên ở hội thảo, không tập trung vào công tác nghiên cứu khoa học, đặc biệt mấy năm cuối gần như chẳng có công trình nào. Số buổi nghỉ dạy trước và sau mỗi kỳ nghỉ đông và hè đều nhiều tới mức đáng kinh ngạc, thời điểm tệ nhất là bỏ dạy suốt từ trung tuần tháng Mười tới thượng tuần tháng Hai năm tiếp

theo. Có người nói rằng loại như ông ta, cho dù không có vụ uống rượu đánh người, thì sớm muộn cũng sẽ bị kỉ luật thích đáng.

Thứ hai là vụ phá sản. Hồi còn làm ở trường, Amo vay tiền rất nhiều người, cho tới thời điểm nghỉ việc thì nợ nần chồng chất, không còn sức trả nữa. Tin đồn ông ta rời khỏi đây để bỏ trốn cũng chẳng phải không có căn cứ. Nếu những tin đồn này là thật, nhà nghỉ dưỡng ở Akan chắc là phải gán cho chủ nợ, sau vài lần sang tên, cuối cùng rơi vào tay ông chủ bất động sản Kazama.

Bận rộn tới tận chập tối, Kawaminami và Shishiya mới trở về khách sạn.

Shishiya hôm nay như biến thành một người khác, tinh lực d ãi dào như thể rất muốn chạy ra ngoài uống vài chén. Nhưng Kawaminami lại vô cùng mệt mỏi, không thể xốc lại tinh thần. Chỉ riêng nửa ngày hôm nay, cậu đã phải gặp mặt vài chục người chưa từng quen biết, đều là sinh viên hoặc nhà khoa học của những phòng nghiên cứu lạ hoắc. Tuy Shishiya nói là chính, nhưng cậu cũng phải suy nghĩ, phỏng đoán theo. Kawaminami cảm thấy vai và cổ đau nhức, dạ dày cũng hơi khó chịu.

Cậu bất giác nghĩ tới vụ Thập Giác Quán bốn năm về trước. Cậu và Shishiya giống như thám tử, chạy tới chạy lui khắp mọi nơi. Giờ cậu vẫn nhớ, hồi ấy bản thân còn bị giày vò bởi cảm giác uống công vô ích và tự ghét bỏ chính mình... Tình hình năm đó với bây giờ khác nhau, nhưng cậu vẫn cảm thấy mình chắc chắn không thể trở thành thám tử. Không, ngay cả vai phụ tá thám tử như bác sĩ Watson, cậu còn chẳng đủ tư cách nữa là.

“Sự việc bắt đầu có nhiều manh mối rồi.” Trong tiệm cà phê hôm qua, sau khi ăn xong món doria* Hokkaido,

Shishiya phấn khởi nói, “Gặp được giáo sư Tachibana quả là may mắn của chúng ta. Cậu thấy đúng không?”

“Đúng vậy.” Kawaminami vươn vai để tinh thần phấn chấn hơn. “Khi nghe chuyện tiến sĩ Amo có nội tạng đảo ngược, tôi thực sự rất kinh ngạc.”

“Đúng vậy, căn bệnh này thường gọi là dị tật tim lệch phải. Nói nôm na là trái tim nằm bên phải, các cơ quan khác cũng bị đảo ngược vị trí trái phải. Dĩ nhiên, vẫn có ca chỉ bị mỗi tim nằm bên phải mà thôi, nhưng như vậy sẽ phát sinh rất nhiều vấn đề”

“Nếu toàn bộ các cơ quan đều đảo theo thì sẽ không ảnh hưởng tới sức

khỏe đâu nhỉ?”

“Tôi cũng nghe nói thế. Rất nhiều người đi khám lúc nhập học mới phát hiện ra dị tật này của mình.” Shishiya mở hộp đựng lấy điều thuốc đầu tiên, cũng là điều cuối cùng của hôm nay. “Việc dùng câu ‘Tôi là người sống ở thế giới trong gương’ để miêu tả dị tật, cho thấy tiến sĩ Amo hợp làm văn nghệ sĩ hơn là học giả. Khi nào rảnh, tôi nhất định phải đọc thử luận văn của ông ta.”

“Giáo sư Tachibana còn nhắc tới vụ mất tích của cô con gái nuôi.”

“Ừa. Tiếc rằng không biết chính xác năm xảy ra sự việc. Nhưng căn cứ vào lời kể của họ, tôi đã tính toán thời gian và lập ra bảng này, cậu xem thử đi.” Dứt lời, Shishiya mở một trang trong sổ tay, trên đó có niên biểu khái quát về cuộc đời tiến sĩ Amo.

Năm 1947	Học Đại học T. Tham gia sinh hoạt sáng tác văn chương cùng giáo sư Kumashiro.
Năm 1957(?)	Du học Đại học Tasmania.
Năm 1960(?)	Trở thành phó giáo sư Đại học H.
Năm 1964(?)	Risako ra đời. Em gái qua đời. Nhận Risako làm con nuôi.
Năm 1970	Xây Hắc Miêu Quán ở Akan.
Năm 1976(?)	Risako (12 tuổi) mất tích.
Năm 1978	Thôi việc ở Đại học H.

Năm
1982(?)

Phá sản. Không rõ tung tích.

* * *

“Thông qua niên biểu này, có thể hình dung đại khái một vài sự việc đã xảy ra. Nếu được phép phỏng đoán, dựa vào đây, tôi còn có thể nói được bấy giờ ông ấy đang cân nhắc đi đâu gì hoặc từng kích động thế nào...”

“Ừ.”

Kawaminami ủ rũ hòa theo. Shishiya nói tiếp.

“Tạm đặt giả thiết rằng bộ xương trong ghi chép của Ayuta chính là Risako đã mất tích. Mười mấy năm trước, cô bé chết trong Hắc Miêu Quán, thi thể bị giấu kín trong lối đi dưới tầng hầm. Phân tích điểm này, có thể nhận định đây là một vụ giết người. Hơn nữa, theo như nhận xét của Hayato, hung thủ nhiều khả năng là cha nuôi của Risako, cũng là chủ nhân của nhà nghỉ dưỡng, tiến sĩ Amo.”

“Đúng vậy, anh nói có lý.”

“Nhưng vì sao tiến sĩ lại tự tay giết chết cô con gái nuôi mà mình vô cùng thương yêu? Cậu đã nghĩ tới vấn đề này chưa?”

“Hừm...”

“Tuy phán đoán còn hơi chủ quan, nhưng tôi đã có kết luận. Chẳng phải giáo sư Tachibana đã nói rất ẩn ý rằng Amo không có hứng thú với nữ giới sao? Hơn nữa, kiến trúc sư Nakamura cũng từng bảo ông ấy là ‘bản sao của Dodgson’. Thế nào, cậu vẫn chưa hiểu à?”

“Vâng, tôi vẫn chưa rõ lắm.”

“Ài chà, thật sao?”

Shishiya ngậm điều thuốc, châm lửa, khoan khoái rít một hơi. Anh cần lấy sổ kẹp giấy rời bìa đen đang đặt trên bàn, bên trong là bản sao cuốn sổ ghi chép. Kawaminami cũng có một bản sao, còn bản gốc đã trả cho Ayuta.

Shishiya không nói nữa mà chỉ nghiêm túc lật giở tập giấy.

“Anh có thể cho tôi biết kết luận của anh không?”

Kawaminami tỏ ý không hài lòng. Shishiya gượng cười.

“Cậu cố gắng tự động não đi. Có nhiều chỗ tôi chưa thông, đặc biệt là v ề nội dung sổ ghi chép, càng đọc tôi càng thấy khó hiểu.” Shishiya lấy bút mực kí tên màu đỏ trong túi áo sơ mi, viết gì đó lên bản sao sổ ghi chép.

Kawaminami chán nản chống tay lên nhìn Shishiya.

“À quên,” Shishiya lại ngẩng đầu lên. “Ban nãy tôi có gọi điện cho ông Ayuta, thấy bảo đã khỏe lại. Ông ta nói ngày mai mà sương mù không quá dày cản trở việc hạ cánh thì sẽ đáp máy bay đến Kushiro, trước buổi tối là tới khách sạn.”

“Mai phải xuất phát từ sớm à?”

“Đúng vậy, tôi muốn tới trước khi trời tối. Còn phải đi đầu tra thêm vài chuyện ở đó nữa. Tối nay nên đi ngủ sớm một chút.”

* * *

Hôm sau, hai người cùng bắt tàu cao tốc đi Kushiro.

Tuy tối qua đã lên giường từ sớm, nhưng vì tinh thần bị kích thích cực độ, Kawaminami không sao ngủ nổi. Mãi tới khi lên tàu, cậu mới tranh thủ chợp mắt được một lúc. Shishiya hình như cũng chẳng khá hơn, cứ dụi mắt lia lịa, ngáp ngắn ngáp dài.

Trên suốt chặng đường chưa tới năm tiếng đ ồng hồ từ Sapporo đến Kushiro, hai người không trò chuyện gì, cứ thế say giấc trong khoang tàu lắc lư. Trước 3 giờ chiều, họ đã tới Kushiro.

So với Tokyo, khí hậu Sapporo đã dễ chịu hơn rất nhiều, vậy mà ở Kushiro lại càng mát mẻ hơn, người đi đường phần lớn đều mặc sơ mi dài tay. Nghe nói ở đây dù là giữa hè, nhiệt độ trung bình cao nhất cũng không vượt quá 20 độ. Sương mù dày đặc gây ra cảm giác khác lạ, như thể cả thành phố đang tỏa hơi nước lờ mờ.

Vừa tới khách sạn, Shishiya đã lập tức bắt tay vào hành động.

Đầu tiên, anh mượn lễ tân hai cuốn danh bạ điện thoại của thành phố Kushiro, một cuốn sắp xếp theo bảng chữ cái, một cuốn sắp xếp theo thứ tự ngành nghề, sau đó ngồi xem trên sofa ở sảnh khách sạn. Dường như không tìm thấy số điện thoại mong muốn, một lúc lâu sau, anh thở dài, vứt bừa danh bạ sang bên, nhìn Kawaminami đang ngẩn ra.

“Phần đầu của ghi chép hình như có nhắc tới Adachi Hideaki?”

“Đúng. Ông ta là người đại diện của ông chủ bất động sản Kazama ở đây.”

“Phải. Tôi nghĩ, khi tiền sĩ Amo bán lại nhà nghỉ dưỡng, chắc Adachi đã làm kinh doanh địa ốc rồi. Nếu vậy, nhiều khả năng ông ta cũng sống ở thành phố Kushiro. Tôi vẫn tưởng chỉ cần tra danh bạ vùng này là phát hiện ra manh mối về ông ta.”

“Trong danh bạ không có số điện thoại của Adachi sao?”

“Rất tiếc là không.”

Shishiya trả lại danh bạ, tiện thể hỏi thăm bằng quơ nhân viên khách sạn. Kawaminami ngồi trên sofa, xem bản đồ du lịch để sẵn ở sảnh, đôi lúc lại nghe loáng thoáng cuộc nói chuyện giữa Shishiya và nhân viên.

“Anh nhìn thấy UFO chưa?”

“Hả... Tôi chưa.”

“Nghe nói một, hai năm về trước, không ít người đã nhìn thấy UFO.”

“Vậy sao... Tôi không hề biết chuyện này.”

“Vậy anh có biết mối liên hệ giữa tộc người Ainu* và lục địa đã biến mất không?”

“Cái này...”

“Được rồi được rồi, anh không biết cũng không sao.”

“Ôi, thực sự xin lỗi.”

“Anh nhìn thấy gấu chưa?”

“Từng thấy trong sở thú vài lần.”

“Chẳng lẽ nó không xuất hiện ở thành phố Kushiro sao? Chưa từng xuất hiện à, phải không?”

“Đúng vậy, ở đây làm sao có gấu được, nhưng vùng núi thỉnh thoảng có.”

“Tôi hiểu rồi, thực sự rất cảm ơn anh.”

Shishiya trở về chỗ Kawaminami, ngồi xuống sofa khoanh hai tay lại, mặt đây nghiêm túc.

Kawaminami hỏi vì sao phải thăm dò mấy chuyện đó, nhưng Shishiya không nói, chỉ bĩu môi lắc đầu tỏ ý ‘đừng làm phiền tôi’. Đột nhiên,

Shishiya giật lấy bản đồ tham quan đang giở trên đùi Kawaminami, chỉ vào một điểm và nói, “Đây chính là di tích nhà tù đó. Cậu xem. Trong ghi chép, Hayato từng nói với ông Ayuta như vậy.”

Kawaminami đưa mắt nhìn theo hướng chỉ của Shishiya, đó là một cái hồ hẹp dài có tên Toro, nằm ở mạn Đông Bắc thành phố Kushiro, phía Đông đầu lầy Kushiro rộng lớn.

“Bên trên có viết ‘Hương Thổ Quán’. Hương Thổ Quán ở thị trấn Shibecha. Nó vốn là tòa chính của nhà tù thành phố Kushiro, nghe nói là tì ền thân của nhà tù Abashiri*.”

“Vậ à.”

“Trông có vẻ cách đây khá xa, phải đi tàu hỏa nửa tiếng r ấ đi bộ thêm mười phút mới tới nơi. Nếu rảnh, tôi muốn đến xem thử.” Shishiya trả bản đồ cho Kawaminami, lẩm bẫm một h ấ r ấ đứng dậy, “Ông Ayuta còn lâu mới tới, giờ tôi tranh thủ đi làm chút chuyện.”

“Chuyện gì?”

“Trước tiên là tới điểm thuê xe đặt lấy một chiếc, sau đó gọi điện tới đồn cảnh sát, hỏi thăm xem năm ngoái có án mạng nào xảy ra ở Akan không, r ấ đi hiệu sách... Gần đây hình như có một hiệu sách khá lớn.”

“Hiệu sách? Anh định mua bản đồ sao?”

“Không, bản đồ giao thông thì tôi đã chuẩn bị từ trước r ấ. Tôi muốn mua sách chuyên ngành, thi thoảng cũng phải tranh thủ học hỏi chứ.”

* * *

Ayuta Toma đã đến Kushiro, thượng lộ bình an.

Khi ông ta tới khách sạn, Kawaminami đang uống h ồng trà ở phòng nghỉ tầng một, đọc lại bản sao sổ ghi chép. Nhác thấy bóng một ông lão tiến vào đại sảnh, cậu liền đoán ngay là Ayuta. Ông ta mặc quần áo màu nâu, đầu đội mũ không vành cũng màu nâu, tay phải chống ba toong, chậm rãi đi tới quầy lễ tân.

Kawaminami đứng dậy, bước về phía ông ta.

“Ông vất vả r ấ!” Cậu đánh tiếng chào hỏi.

Ông Ayuta quay đầu lại, thấy Kawaminami thì tỏ ra vui mừng.

“Cuối cùng cũng tới nơi.” Ông ta nói với giọng khàn khàn.

“Ông khỏe hơn rồi chứ?”

“Sốc nhiệt thôi ấy mà. Ôi, sức đề kháng của tôi kém lắm. Nhưng cơ bản cũng khá hơn rồi.” Dứt lời, ông mỉm cười vui vẻ, mặt đầy nếp nhăn. Trông mệt mỏi thấy rõ so với mấy hôm trước ở khách sạn Shinjuku. Vừa nằm viện mấy tháng trời đã phải đi xa như vậy, chắc hẳn ông ta đang rất kiệt sức.

“Ông thấy thành phố này thế nào? Có nhớ ra được đi đâu gì không?”

Ông Ayuta kéo tấm chụp mắt trái, nói nhỏ, “Có chứ. Tôi cảm thấy rất quen thuộc, nhất định là do trước đây đã từng tới nơi này...”

“Ở Sapporo, chúng tôi thu thập được khá nhiều thông tin liên quan tới tiến sĩ Amo. Hắc Miêu Quán chắc hẳn nằm ở Akan.”

“Vậy sao?”

“Ngày mai chúng ta sẽ thuê xe đến đó. Chúng tôi biết đại khái vị trí của Hắc Miêu Quán rồi. Hôm đó, sau khi chúng tôi rời khỏi khách sạn, ông vẫn không nhớ ra được đi đâu gì sao?”

“Vâng.” Ayuta gật đầu, phì cười ra mặt. “Thi thoảng trong đầu tôi lại loáng lên một vài phân cảnh, nhưng không thể nắm bắt, cũng không nhớ ra nổi.”

“Ngày mai dứt khoát sẽ có tiến triển.”

Kawaminami ngoài mặt mỉm cười, nhưng trong lòng bỗng thấy vô cùng chán nản.

Ngày mai sẽ có tiến triển, liệu những tiến triển đó có đúng với mong mỏi được biết của ông lão thương tích đầy mình này không? Chưa biết chừng với ông ta, việc quên hết quá khứ lại là hạnh phúc. Dù không có căn cứ gì, Kawaminami vẫn cứ vô thức nghĩ thế.

Shishiya từ bên ngoài trở về, ba người cùng nhau ăn tối. Tuy Ayuta khẳng khái nói mình không sao, nhưng sức khỏe của ông ta hình như vẫn chưa phục hồi, nên ăn xong đã về phòng nghỉ ngơi trước.

Dự kiến 9 rưỡi sáng mai sẽ xuất phát, lên tàu hỏa không thể đánh một giấc ngon lành như hôm qua nữa, nên Shishiya và Kawaminami cũng định đi ngủ sớm.

“Có thứ này tôi muốn cho cậu xem, đợi lát nữa về phòng tôi nhé.”

Ayuta vừa đi khỏi, Shishiya liền nói với Kawaminami. Mỗi người trở về phòng mình tắm rửa trước, sau đó Kawaminami chạy sang phòng Shishiya ở ngay bên cạnh. Thân hình cao gầy đã yên vị trên giường ngủ, mắt nhìn tivi nhưng đầu óc có vẻ không tập trung.

“Hôm nay là thứ Bảy rồi.” Shishiya nói. “Tôi muốn xem phim Ngày đen tối,

nhưng phim này chiếu muộn quá.” Anh cần đi đâu khiến từ xa, liên tục chuyển kênh. Dù đây không phải Tokyo nhưng vẫn bắt được khá khá kênh truyền hình.

Kawaminami nhìn thấy một quyển sách trên bàn.

“Quyển này mới mua hôm nay sao?”

Nhìn tên sách và bìa thì thấy là sách về động vật học.

“Cậu nói quyển sách kia à?” Shishiya rướn người lên, ấn hai ngón trỏ vào hai hốc mắt trũng sâu. “Đúng là tôi đã học được không ít...”

“Cảnh sát trả lời thế nào? Chẳng phải anh đã gọi điện cho họ rồi sao?”

“Không hay lắm!” Shishiya khẽ nhún vai, “Cảnh sát bảo đột ngột hỏi những câu ấy thì họ không thể trả lời được, còn bắt bẻ tôi là ai. Kết quả là chẳng thu hoạch được gì. Ôi chao, có những loại cảnh sát như vậy đấy, chẳng khác gì đám chính trị gia, không biết mình biết ta.”

“Sao không nói anh có anh trai làm cảnh sát ở Oita?”

Shishiya có hai người anh trai, anh cả là nhà nghiên cứu tâm lý học tội phạm, anh còn lại là cảnh sát phòng 1* tỉnh Oita, Kawaminami từng gặp người anh thứ hai vài lần.

“Thế thì vô vị lắm, nên tôi không nhắc tới.” Nói xong, Shishiya thở dài.

Hồi học cấp ba, Kawaminami từng bị cảnh sát bắt vì tội chạy mô tô vượt quá tốc độ cho phép. Khi đó, thái độ của cảnh sát vô cùng vênh váo, ngang tàn tới mức cậu chỉ muốn chửi um một trận. Nhớ lại chuyện này, Kawaminami vô cùng thông cảm cho Shishiya. Shishiya từng kết luận dù là cảnh sát thì cũng vàng thau lẫn lộn.

“Chẳng phải anh nói có thứ gì đó muốn cho tôi xem sao?”

Shishiya cần một bức thư trên bàn lên. “Hôm nay lúc tối khách sạn, tôi đã lấy nó ở chỗ lễ tân. Tôi định đưa cậu xem từ trước, nhưng cậu hay để lộ cảm xúc trên mặt lắm.” Dứt lời, anh mở phong thư, lôi thứ bên trong ra.

Hóa ra là một tấm bưu thiếp đã ố vàng.

“Hiroyo gửi hả? Đây chính là tấm bưu thiếp mà năm đó tiến sĩ Amo gửi cho giáo sư Kumashiro?”

“Đúng.”

Shishiya gật đầu, đảo mắt nhìn chữ viết trên bưu thiếp. Anh bảo Kawaminami ngồi xuống, còn mình ngồi ở một đầu giường, nghiêm túc hỏi, “Conan, lúc đọc sổ ghi chép, cậu có thấy thắc mắc không? Sau khi biết mấy thanh niên đã giết hại Rena, tại sao ông Ayuta lại ngoan ngoãn nghe theo ý kiến của Hayato mà không tố giác với cảnh sát?”

“Là vì ông ta ngầm cho phép bọn họ chơi chắt chắt, nên sợ sự việc bại lộ sẽ gây thêm phiền phức cho mình.”

“Ghi chép viết như thế. Mà như thế thì cũng hợp lẽ thôi. Nhưng cậu không cảm thấy nội tâm ông ta rất mâu thuẫn sao?”

“Cũng có.”

“Còn nữa, khi nhìn thấy cái xác, ông ta tỏ thái độ rất bình tĩnh, lại còn bắt mạch và đoán định thời gian tử vong qua mức độ co cứng của thi thể một cách dễ dàng...”

“Ý của anh là... ông ta xử lý quá chuyên nghiệp?”

“Ừ. Còn nữa, khi Hayato nói giấu xác dưới tầng hầm, ông ta cũng không phản đối. Điều này tôi cũng không hiểu nổi. Khi ông ta quyết định đồng ý với đề nghị giấu xác, trong sổ ghi chép có viết rằng, ‘cách xử lý này có nhiều ưu điểm dễ thấy’. Rốt cuộc là những ưu điểm gì?”

Kawaminami không biết phải trả lời thế nào.

Shishiya liếc nhìn chương trình thời sự chiếu trên ti vi, chậm rãi nhét bưu thiếp vào bì thư.

“Tóm lại cậu cứ xem đi. Đây là một tấm bưu thiếp thông thường, nét chữ cũng chẳng có gì đặc biệt, nhưng lại chứa đựng đáp án của câu hỏi mà hôm nay tôi đặt ra.”

* * *

Sáng Chủ nhật, mừng 8 tháng Bảy.

Shishiya, Kawaminami và Ayuta, cùng đi xe tới Akan. Họ thuê một

chiếc ô tô Hilux Surf màu xám, động cơ khá khỏe. Shishiya lái xe, ông Ayuta ngồi ghế phụ lái, còn Kawaminami ngồi băng ghế sau.

Đường đi ở Kushiro mới sáng sớm đã đầy sương mù, thậm chí còn không thể nhìn rõ người đi đường cách mình vài mét. Shishiya bật đèn sương mù vàng ở trước xe, chậm rãi băng qua đường, theo quốc lộ 240 tới Akan. Rời khỏi nội thành, màn sương dày dần tan ra, tốc độ xe cũng tăng lên. Vào đến thành phố Akan, Shishiya dừng xe tận mấy lần để hỏi đường người dân địa phương, nhưng không ai biết rõ vị trí chính xác của Hắc Miêu Quán. Mãi tới khi đi qua một cửa hàng đồ điện cũ, ông chủ mới cung cấp cho họ một số thông tin đáng giá. Trước kia, ông ta từng tới ngôi nhà nằm sâu trong rừng ấy để sửa thiết bị điện.

“Không ngờ lại có người xây nhà trong khu rừng hẻo lánh như vậy, thật kì lạ, hình như là của một giảng viên đại học ở Sapporo thì phải.”

“Có phải ông ấy tên Amo không?” Shishiya hỏi.

Ông chủ lắc đầu, “Tôi không nhớ rõ, chuyện từ rất lâu rồi. À đúng, ở đó còn có một bé gái.”

“Sau này ông có quay lại đó không?”

“Tôi nhớ là không.”

“Có một quán gia tên Ayuta vẫn sống ở đó cho tới năm ngoái, ông có biết không? Ông ấy đây... Vì gặp chút trục trặc nên ông ấy không nhớ nổi những việc xảy ra trước kia.” Shishiya chỉ vào người đàn ông lớn tuổi đang ngồi cạnh mình.

Chủ cửa hàng đồ điện lắc đầu quan sát Ayuta, “Vậy sao? Tôi còn tưởng hiện giờ không ai ở đấy nữa.”

“Ông đã bao giờ nghe nói tới cái tên Adachi Hideaki chưa?”

“Chưa bao giờ.”

“Một dạo trước đây, ở ngôi nhà đó từng có người chết. Ông có biết không?”

“Tôi không biết.”

Cuối cùng, chủ cửa hàng đồ điện dựa vào trí nhớ của mình để vẽ đường cho họ tới Hắc Miêu Quán. Shishiya cảm ơn ông ta, đưa sơ đồ cho Ayuta, rồi lái xe xuất phát.

Trên đường có đi qua đôn cảnh sát, nhưng Shishiya chẳng buồn dừng

lại. Có lẽ cuộc gọi cho cảnh sát hôm qua đã khiến anh tạm thời không còn muốn giao tiếp với họ.

Rời khỏi thành phố Akan, ba người hướng về phía Bắc hồ Akan. Theo sơ đồ mà ông chủ cửa hàng đồ điện đã vẽ, họ rẽ sang một con đường nhỏ ở hướng Tây, sau đó rẽ trái quẹo phải, đi vào một cánh rừng vân sam rậm rạp. Đường đi càng lúc càng xấu, toàn bộ đều là đường đất thô sơ.

Gần trưa, cuối cùng ba người đã đến cổng nhà.

GHÌ CHÉP CỦA AYUTA TOMA (4)

Sáng thứ Sáu, mừng 4 tháng Tám.

Cảm giác khó chịu khi tỉnh dậy còn tệ hơn hôm trước. Mặc dù tôi vẫn không nhớ bản thân đã mơ thấy gì, nhưng cũng không khó hình dung ra cảnh tượng trong giấc mơ.

Khuôn mặt trắng bệch như tờ giấy của Tsubakimoto Rena, chiếc khăn đỏ như máu quăn quanh cái cổ mảnh mai, hốc mắt đen ngòm của bộ xương nhìn tôi trong bóng tối tầng hầm, cả bộ xương mèo nằm bên cạnh nữa... Cho dù sự việc đã trôi qua được một tháng, những cảnh tượng đó vẫn liên tục tái hiện trước mắt tôi, mãi không chịu biến mất. Nếu động tai lên, tôi dường như còn nghe thấy tiếng nước nổ nghẹn ngào đây cô độc của cô gái trẻ và tiếng gào của con mèo vọng lại từ dưới tầng hầm.

Bởi vậy, tôi càng vui mừng khi mình không nhớ nổi nội dung của giấc mơ. Nếu nhớ rõ những cảnh trong mơ giống như bao người bình thường khác, chắc chẳng đêm nào tôi dám đi ngủ, hoặc lại bị chứng mất ngủ hoành hành như h ồi còn trẻ.

Xét về mặt nào đó, suy nghĩ này của tôi kể cũng đáng buồn. Tôi từng muốn được tới ‘thế giới trong mơ’, nhưng giờ thì ý muốn đó đã biến mất. Tôi buộc phải thừa nhận rằng, mình không thể ao ước ‘thế giới trong mơ’ được nữa, tâm hồn cũng mục ruỗng từ lâu rồi. Kể cả khi vụ việc này không xảy ra, thì sự thay đổi của tôi cũng là tất yếu. Đây chính là số mệnh của kẻ muốn từ bỏ thế giới thực tại, nhưng cuối cùng lại bị thế giới thực tại ruồng rẫy!

Quay trở lại vấn đề chính.

Để tôi kể lại các diễn biến vào sớm mừng 4 tháng Tám.

Đêm hôm trước ngủ chưa đủ giấc, sáng sớm tỉnh dậy, tôi thấy mặt mũi

mình vô cùng thê thảm. Đầu óc còn chưa tỉnh táo hẳn, tôi ra đứng trước gương của bồn rửa mặt. Lúc soi gương, tôi còn nghi ngờ đó không phải khuôn mặt mình. Mí mắt sưng như đựng nước bên trong, gò má hóp như bị ai khoét mất miếng thịt, môi thâm đen, nếp nhăn tăng lên thấy rõ.

Sau một đêm mà như già đi cả chục tuổi. Tôi chậm rãi rửa mặt, nhìn bộ dạng lom khom của mình trong gương, bất giác thở dài. À, tôi nhớ ra rồi, khi nhìn vào gương, thấy mèo mun Kalo đi theo mình, tôi căng thẳng đến cứng người.

Tôi bế nó lên, sắp sửa rời buồng tắm thì nghe tiếng nước chảy. Không phải tôi quên khóa vòi nước, mà hình như có ai đang dùng nước trên buồng tắm tầng hai nằm ngay vị trí này. Bây giờ tôi không hề nghi ngờ chút nào.

Khoảng 9 rưỡi sáng, tôi ra khỏi phòng ngủ, đi sang phòng sinh hoạt. Ở đó có một thanh niên đang ngồi cúi đầu nhìn màn hình tivi không phát tiếng. Là Shin.

“A... Chào chú quản gia.” Shin lúng túng tránh ánh mắt tôi, sau đó lôi từ túi áo ngực ra cặp kính đen gọng tròn.

“Tâm trạng cậu ổn định hơn chưa?”

Tôi bước vào phòng. Thanh niên kia ngượng ngùng nhìn tôi.

“Hôm qua... Vô cùng xin lỗi chứ.” Cậu ta lí nhí, “Cháu...”

“Việc đã qua đừng nên nhắc lại, không cần quá để bụng đâu.”

Shin vẫn chán nản ủ rũ, tôi ngắm nghía bộ tóc xõa tung của cậu ta.

“Về nhà rồi, cậu hãy quên hết những chuyện xảy ra ở đây đi. Thời gian sẽ khiến con người ta dần lãng quên tất cả.”

“Cháu hiểu rồi.”

Cậu ta gạt đầu tỏ ý nghe lời, cầm cốc trên bàn lên uống nốt chỗ nước còn lại. Nhìn đôi tay run rẩy của Shin, tôi thầm tưởng tượng ra bộ dạng đáng sợ của con ‘quái vật’ mà cậu ta đã nhìn thấy trong cơn ảo giác tối qua.

Shin đặt cốc nước về chỗ cũ, bất cẩn đụng phải bình đựng đá cầm tay làm nó lăn xuống đất, nước bên trong tràn ra vấy ướt nền gạch trắng đỏ. Shin vội vàng đứng dậy khỏi sofa, nhặt bình đá lên.

“Xin lỗi chứ.” Cậu ta ngoan ngoãn nói.

“Dù sao cũng không vào thăm, không sao đâu.” Tôi an ủi cậu ta rồi ra

khỏi phòng sinh hoạt.

Tôi vào bếp lấy giẻ lau nhà, tiện thể ra tiêng sảnh kiểm tra cánh cửa khóa đêm qua. Không có dấu hiệu gì bất thường. Đúng lúc đó, Hayato từ tầng hai đi xuống.

“Chào chú.” Hayato nhã nhặn cất tiếng, mặt mệt mỏi thấy rõ. Cậu ta đeo cặp kính gọng vàng, quanh đôi mắt dài hẹp đã xuất hiện quầng thâm, trông mà ái ngại.

“Cậu Shin đang ở phòng sinh hoạt.” Tôi rời khỏi cửa, nói với cậu ta, “Xem ra đã bình tâm, không phải lo giờ mừng giống hôm qua đâu. Tôi đi pha cà phê, cậu cũng uống một cốc chứ?”

“Cảm ơn chú.” Nói đoạn, Hayato lần mò trong túi quần, móc ra hai chiếc chìa cậu ta nhận giữ tạm tối qua. “Cái này, trả lại cho chú.” Cậu ta đưa cho tôi. “Biết nói sao đây? Đúng là chúng cháu đã gây ra cho chú không ít phiền phức...”

“Cứ coi như chưa xảy ra chuyện gì đi. Ban này, tôi cũng nói với Shin, những việc đã qua thì không cần nghĩ lại làm gì.” Tôi giờ tay trái nhón một trong hai chìa, quay lại cửa. Tôi muốn hít thở bầu không khí tươi mát bên ngoài lắm rồi.

Đêm qua, hình như trận áp thấp đã đi mất, thời tiết dần trở lại như trước, tầng mây dày tản ra, vầng dương đã lên cao. Nắng rọi mặt đất, phản chiếu chói chang rất nhức mắt. Tôi vươn vai, giờ hai tay lên cao, hít thở thật sâu, muốn đem hết những muộn phiền còn tích tụ trong lòng xả hết ra ngoài.

* * *

10 rưỡi sáng, Yuki xuống phòng sinh hoạt, trông tiêng tuy không khác gì hai người kia. Nhưng cậu ta khá đờ đẫn, tình trạng còn không bằng cả Shin và Kenjiro chứ đừng nói là Hayato. Vừa nhìn thấy tôi, cậu ta đã kêu đói bụng, muốn ăn cơm.

“Kenjiro còn đang ngủ sao?” Yuki nhìn đồng hồ trên tường, “Shin, lên gọi cậu ta dậy!”

Shin đang ngẩn ngơ hút thuốc lá, nghe thấy Yuki gọi, cậu ta nghiêng đầu thắc mắc, “Kì lạ nhỉ. Tôi vẫn cho rằng tên nhóc đó đã dậy từ lâu rồi

chứ.”

“Tại sao?”

“Bởi vì tôi nghe thấy tiếng cậu ta đi tắm.”

“Gì cơ?”

“Tôi nghe thấy cậu ta đi tắm mà.”

“Thật không?”

“Sáng sớm hôm nay, tôi định đi vệ sinh thì nghe thấy bên trong có tiếng vòi sen. Tôi gọi mấy lần nhưng cậu ta không trả lời. Tôi còn tưởng cậu ta đang tắm nên không nghe rõ... Không còn cách nào khác, đúng lúc anh Hayato vừa dậy, tôi bèn đi nhờ buồng tắm bên anh ấy.” Shin nhìn Hayato, thanh niên đeo kính gọng vàng lằng lằng gật đầu. “Cho nên, cậu ta phải dậy rồi chứ.”

Âm thanh mà tôi nghe thấy lúc rửa mặt có thể chính là tiếng động khi cậu ta tắm gội.

Tôi nhìn thấy Shin ở phòng sinh hoạt vào lúc 9 rưỡi, trước đó vài phút, tôi đang rửa mặt. Xét về mặt thời gian, lời của Shin có thể tin được.

“Chắc không đến nỗi vừa tắm xong đã lăn ra ngủ lại đấy chứ?” Yuki nói có vẻ không tự nhiên, nhìn lên trần nhà. “Gọi nó dậy ngay, Shin!”

“Được rồi, để tôi lên xem.”

Shin uể oải đứng dậy, bước ra khỏi phòng sinh hoạt. Yuki ngẫ vào chỗ cậu ta, lấy một điều trong hộp thuốc Shin để trên bàn, đưa lên miệng ngậm. Cậu ta chán nản cào cào mái tóc dài, lé mắt nhìn sang người anh họ đang im lặng uống cà phê.

“Anh Hayato!” Yuki ngập ngừng thăm dò, “Tối qua, em đã nghĩ rồi...”

“Chuyện gì?” Hayato lãnh đạm hỏi.

Giọng Yuki nhẹ nhàng hơn, “Chúng ta đều cho rằng, ai đó trong số bốn người đã giết Rena, em thấy không nên chấp nhận lối suy nghĩ này.”

“Tôi không hiểu ý cậu.”

“Chúng ta không có lỗi, mà lỗi là do cô ta. Đó không phải án mạng mà là tai nạn, anh hiểu không? Là tai nạn! Trách nhiệm thuộc về cô ta. Anh bảo có đúng không?”

“Sao giờ lại nói vậy?” Hayato nhú chân mày thanh mảnh, đôi mắt đỏ ngầu thấp thoáng nét cười mỉa mai.

“Dù có giải thích thế nào thì cô ta cũng đã chết. Không khẳng định cô ta tự sát, nhưng cũng không cần nói là tại chúng ta...”

Đúng lúc đó, Shin chạy vào phòng sinh hoạt. Kính đen tuột xuống mũi, cậu ta chưa kịp đẩy gọng lên đã hét lớn, “Lạ quá!”

“Có chuyện gì?” Mặt Yuki bỗng sa sầm, mắt trợn lên. “Kenjiro á hả? Vẫn đang ngủ à?”

“Không, không phải.” Shin lắc mạnh đầu, “Tiếng nước trong bồn tắm vẫn không dứt, cửa khóa trái. Tôi gọi đến mấy cũng không ai trả lời. Tôi sang phòng cậu ta xem thì không có ai cả.”

Tôi nhìn đồng hồ, bây giờ đã 11 giờ. Nếu đúng như Shin nói thì kì quái quá đấy. Tại sao cậu ta lại ở trong bồn tắm một mình lâu như vậy...

“Cùng lên xem sao.” Hayato đứng dậy, thúc giục Yuki đang thờ người bên cạnh. “Chú Ayuta, chứ cũng lên với cháu nhé?”

* * *

Kenjiro ở phòng trong cùng, bên tay phải cầu thang đi lên, ứng với vị trí Đông Nam của ngôi nhà, bên dưới chính là phòng ngủ của tôi. Phòng đối diện, nằm ở tay trái cầu thang, là phòng Yuki. Phòng của Shin và Hayato nằm bên ngoài, cách hai phòng kia một bồn tắm*. Chúng tôi xông vào phòng Shin, chạy đến cửa bồn tắm. Đó là một cánh cửa gỗ màu đen, nắm đấm cửa hình tròn bằng đồng thau, không có ổ khóa, chỉ chốt trong được.

Cửa đóng im im. Tiếng nước vòi sen chảy xè xè nghe rất rõ.

“Kenjiro!” Hayato đập cửa, hét tên cậu ta, “Kenjiro, cậu có đó không?”

“Kenjiro!” Yuki đứng cạnh cũng hét theo, “Này, Kenjiro!”

Đáp lại vẫn là tiếng nước chảy.

Hayato vịn mạnh tay nắm thêm lần nữa, nhưng vẫn không mở được, bên trong đã chốt rồi.

“Sang phòng bên cạnh xem sao.” Hayato vội vàng chạy ra khỏi phòng. Ba chúng tôi lập tức theo sau.

Phòng của Kenjiro cũng không có gì bất thường. Các cửa sổ ở đối diện và bên trái cửa ra vào đều buông rèm, ô lật phía trên hai cửa sổ đều đóng

kín. Đèn vẫn bật, ban nãy từ lúc Shin vào đã như vậy rồi.

“Cửa phòng cậu ta không khóa sao?”

Tôi hỏi Shin. Thanh niên đeo kính đen gạt đầu, sau đó Hayato mới chạy tới cửa buồng tắm.

* * *

Giống như bên kia, cửa buồng tắm bên phòng Shin cũng chốt chặt, không mở ra được. Hayato gọi mấy lần liên, bên trong vẫn không ai đáp.

Cẩn thận hơn, Hayato còn mở tủ để đồ ở bên cạnh cửa buồng tắm, nhìn vào trong, cũng không phát hiện ra điều gì bất thường. Tôi đứng bên cạnh, nghĩ cách mở cửa buồng tắm, và mau chóng nhận ra chỉ còn một cách duy nhất là phá cửa. Lúc đó, tôi chủ động kiểm tra tình trạng cửa phòng, thấy rằng giữa cửa và khung cửa không hề có khe hở, dù là sợi chỉ mỏng không phải mấy li cũng không len qua được. Không có lỗ khóa, nắm đấm cửa cũng khó bẻ tháo xuống. Cửa buồng tắm mở vào trong, nên bản lề cũng lắp trong đấy, không tài nào tháo cả cánh cửa ra được. Cửa buồng tắm phía phòng bên cạnh cũng vậy.

“Tông cửa xem sao!” Hayato đề nghị.

“Cửa chỉ lắp một chốt thô sơ, chưa biết chừng lại được. Yuki, cậu tới giúp tôi một tay. Chú Ayuta, chú lùi ra sau đi.” Hayato dùng tay ra hiệu, hai người cùng huých vai vào cánh cửa buồng tắm. Nhưng chốt trong chắc chắn hơn Hayato tưởng rất nhiều, huých ba bốn lần vẫn không thấy suy chuyển. So ra, thà xuống tầng hầm lấy dao chặt củi và búa lên còn hơn. Tôi vừa nghĩ vậy thì cố gắng của hai người kia đã được đền đáp.

Cùng một tiếng ‘sựt’ như thể đinh gì trên cửa vừa bị nhổ ra, cánh cửa đổ vào trong. Tiếng nước chảy càng to hơn. Hayato xoa bóp vai phải, nhìn vào buồng tắm, đột nhiên hét lớn.

“Ôi, Kenjiro...”

Tôi hiểu ngay trong buồng tắm xảy ra chuyện gì. Yuki kinh hãi đứng sau lưng Hayato và Shin đang quan sát từ bên ngoài cũng nhận ra vấn đề.

“Kenjiro!” Yuki kêu rất nhỏ, thanh âm run rẩy, “Sao cậu lại...”

Tôi bước vào theo bọn họ, chú ý kiểm tra tình trạng cánh cửa.

Cấu tạo của cái chốt rất đơn giản, chỉ cần xoay then đồng thau gắn trên khung cửa vào chốt cài trên cánh là được. Do cú huých mạnh của Hayato và Yuki, đỉnh vít gỗ dùng để cố định đã long một nửa, cụm chốt cài đã xệ xuống ở mặt trong cửa.

Tôi cố tình quan sát để xem chốt có dấu vết bị ai mó máy hay không, bởi vì tôi rất nghi ngờ trạng thái ‘phòng kín’ của buồng tắm. Kết quả là, cả then và chốt cài đều không có dấu hiệu khả nghi, cánh và khung cửa cũng vậy, không sót lại đâu dây quấn quanh, không có vết cọ xát mới, then và chốt cài đều không dính nện hay tàn tro... Kiểm tra cả cửa bên kia, cũng không thấy chi tiết nào đáng ngờ. Ngoài ra, Yuki và Hayato khi đẩy cửa xông vào cũng không thừa cơ tôi lơ đãng mà giở trò với hai cánh cửa. Tôi có thể chịu trách nhiệm về lời khẳng định này.

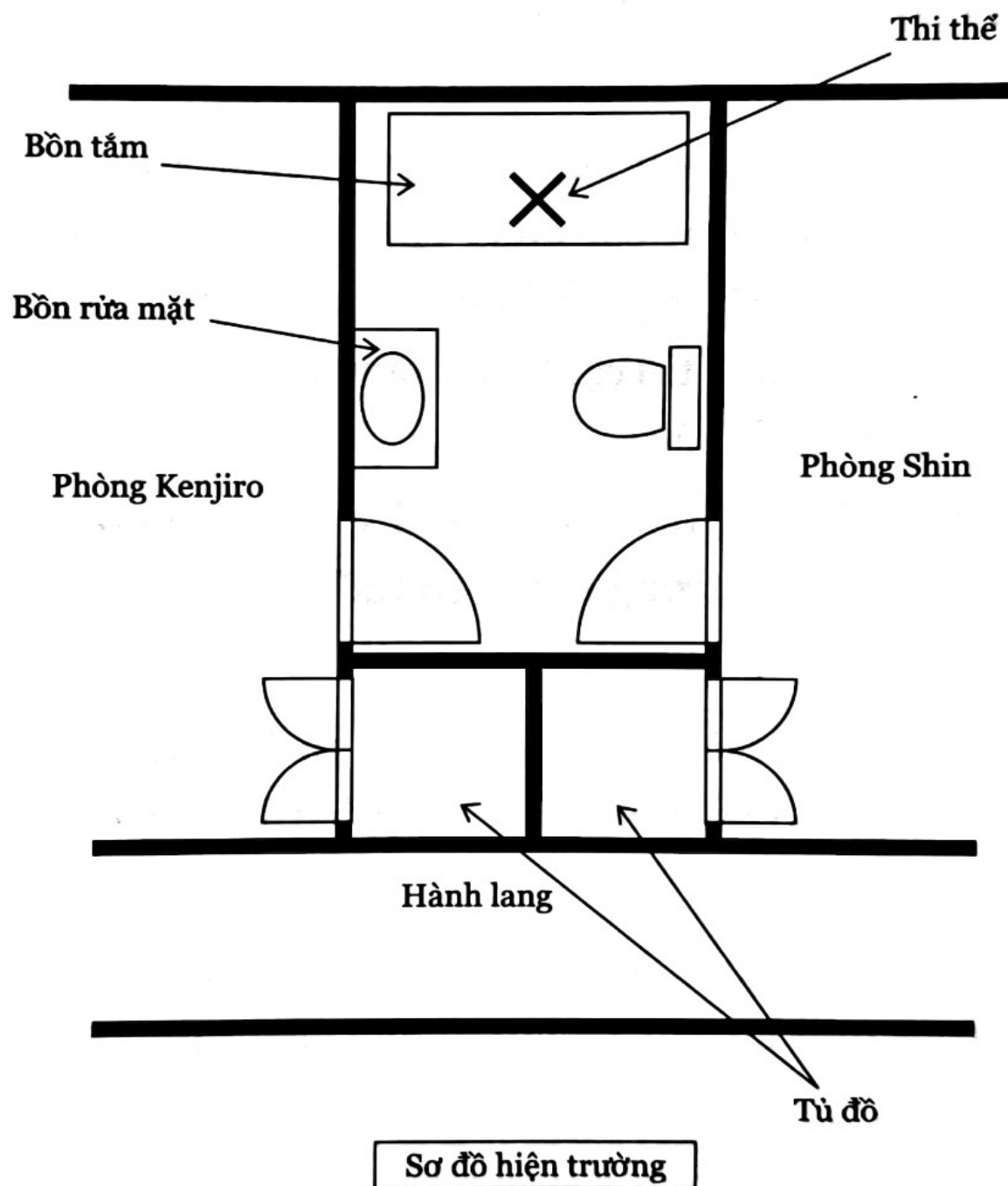
Còn về trạng thái ‘phòng kín’ của buồng tắm, sau này tôi có đi điều tra thêm. Tạm thời chưa bàn ở đây vội.

Buồng tắm hình chữ nhật, không có cửa sổ, sàn và tường đều ốp gạch men đỏ xen trắng. Bước qua cửa sẽ thấy bên trái có bồn tắm màu đen, dưới bồn tắm là bốn chân trụ theo phong cách cổ điển. Kenjiro đứng trong bồn tắm. Không, chính xác thì không phải ‘đứng’, nhưng ban đầu tôi đã tưởng vậy.

Cậu ta mặc áo ngủ màu nâu nhạt, đầu gục xuống bất lực, hai cánh tay buông thõng. Nước lạnh (không phải nước nóng) tuôn ra từ đầu vòi sen giống như cơn mưa xối xả, làm ướt đầm cơ thể hơi xoay ra ngoài của cậu ta. Nước bắn tung tóe tới bồn rửa mặt, bồn cầu và gần cửa.

Dưới ánh đèn mờ ảo, hai người xông vào trước là Hayato và Yuki đứng sát nhau giữa căn buồng nhỏ hẹp, trân trối nhìn người bạn đã không còn nói cười được nữa. Tôi đẩy cả hai ra, đi tới cạnh bồn tắm bất chấp những giọt nước bắn ướt quần áo.

Kenjiro không hề ‘đứng’, bởi vì cậu ta không dùng chân để chống đỡ trọng lượng cơ thể, mà dùng cổ...👁



* * *

“Cậu ấy treo cổ.” Hayato ngoảnh lại nói với Shin, người bước vào cuối cùng và đang bật khóc thảm thiết. “Cậu ấy tự sát.”

Kenjiro đã chết. Tôi ấn tay trái lên ngực mình, cố gắng trấn tĩnh lại, đồng thời quan sát thi thể đang treo trước mặt.

Thít chặt cổ họng Kenjiro là một sợi dây bọc nhựa đen, hình như là dây nối máy quay 8mm với ti vi. Một đầu dây được cố định trên thanh treo rèm bên tấm cách mặt đất hơn hai mét, đủ để treo cổ. Nhưng Kenjiro không bị treo hẳn lên vì mũi chân chạm đáy bên tấm, đầu gối hơi cong, giống như đang kiễng chân.

Từ góc độ chuyên ngành, treo cổ chia làm hai loại: dây treo gánh toàn bộ sức nặng cơ thể, gọi là ‘treo cổ định hình’; và dây treo không gánh toàn bộ sức nặng cơ thể, gọi là ‘treo cổ phi định hình’*. Trạng thái treo cổ của Kenjiro rõ ràng là loại thứ hai, mặt cậu ta sưng tím, rõ ràng là hiện tượng tụ máu do động mạch nối từ cơ thể lên đầu chưa tắc nghẽn.

Ở đằng sau, Yuki bỗng kêu lên, quay về bên rửa mặt, hai tay ấn bụng, bắt đầu nôn. Tiếng ọe và mùi nôn của cậu ta rất kinh tởm, tôi chịu không nổi, phải chạy ra.

“Chú quản gia.” Shin đã rời buồng tắm từ trước, bấy giờ gọi tôi lại, “Cái này...” Tay giơ một mảnh giấy, cậu ta hất cằm về phía bàn đầu giường. “Ở đằng ấy. Di thư... của Kenjiro.”

“Thật sao?” Tôi nhận lấy mảnh giấy gấp đôi và mở ra xem, giấy viết thư màu trắng với dòng kẻ ngang. “Ồi, cái này...” Tôi nhìn lướt và nhận ra ngay. “Đúng là cậu ta viết...”

Tôi vẫn còn chút ấn tượng về nét chữ viết bằng bút bi đen này. Nét chữ rất ngay ngắn, nhìn thoáng qua còn tưởng không phải viết tay, giống y như chữ trên băng mà hôm qua tôi tình cờ trông thấy.

Tôi không muốn tiếp tục giấu giếm nữa.

Đầu óc tôi đã trở nên rất kì lạ.

Tối hôm qua, chính tôi đã giết cô ta.

Kí ức vẫn như vừa mới đây.

Tôi đã gây phiền phức cho mọi người rồi, cứ thấy trong lòng áy náy không yên, xin hãy tha thứ cho tôi.

Asao Kenjiro

Xin được kể vắn tắt diễn biến tiếp theo.

Ngay từ đầu Kenjiro đã biết rằng hung thủ giết chết Tsubakimoto Rena không phải ai khác mà chính là mình. Đêm đó cậu ta cũng dùng thuốc gây ảo giác, không biết cậu ta có tự ý thức trong lúc hành sự không, nhưng về sau vẫn nhớ rõ rằng chính mình đã giết người. Hôm qua, khi mọi người thảo luận về sự việc, cậu ta không hề hé răng. Bởi vì kí ức của ba người còn lại đều rất mơ hồ, cậu ta bèn thừa cơ đục nước béo cò. Nhưng về đêm, cậu ta sinh lòng day dứt, không thể giải thoát bản thân khỏi tội ác do mình gây ra, cuối cùng đành lựa chọn tự tìm đến cái chết...

Cách giải thích trên là kết luận do ba thanh niên còn lại đưa ra sau khi bàn bạc. Bọn họ dĩ nhiên sẽ giải thích như vậy, đi đâu này là rất bình thường. Tôi cũng không muốn đưa ra ý kiến nào khác. Là người đứng ngoài cuộc, tôi có thể thấy rất rõ mọi thay đổi nhỏ nhất nhất trên nét mặt của họ. Có thể nói rằng: tuy rất đau lòng khi bạn mình tự sát, nhưng đồng thời họ cũng cảm thấy vui mừng khi biết mình không phải hung thủ giết người.

Tiếp theo, họ buộc phải thảo luận xem có nên báo việc Kenjiro tự sát với cảnh sát hay không. Tôi tham gia bàn bạc với họ, cùng chọn ra kế hoạch vẹn cả đôi đường.

Khác với cái chết bất ngờ của Rena mấy ngày trước, việc tự sát của Kenjiro là không thể giấu giếm. Ai ai cũng biết cậu ta tới đây du lịch cùng đám bạn trong ban nhạc của mình. Nếu chủ quan giữ kín không nói ra, sẽ rất dễ gây nghi ngờ.

Đã vậy, chỉ còn cách tiêu hủy ‘di thư’ đề cập đến cái chết của Rena, tất cả những chuyện khác vẫn giữ nguyên như cũ, sau đó báo cho cảnh sát. Đây là ý kiến thống nhất cuối cùng của chúng tôi.

Kể cả nói rằng Kenjiro tự sát khi đi du lịch, dù không để lại di thư thì mọi người đều biết vì sao cậu ta tự sát. Cách đây không lâu, mẹ cậu ta vừa qua đời. Một người quẩn quýt mẹ từ nhỏ như Kenjiro đương nhiên càng suy sụp nặng nề. Tinh thần của cậu ta chịu đả kích quá lớn, sau khi tới đây, cứ gặp phải chuyện gì là lại ngấm ngấm ám chỉ rằng mình muốn tự sát. Nếu tất cả mọi người đều thống nhất khai như vậy, cảnh sát sẽ tin ngay.

Hơn nữa, hiện trường tử vong là nhà tắm quả thật ở trạng thái phòng kín. Cậu ta treo cổ tự tử trong đó, theo suy nghĩ thông thường thì cũng chỉ có khả năng tự sát.

Cứ thế mà làm thôi.

Tôi đem di thư và máy quay mà Hayato đưa cho hôm qua ra lò thiêu ở sân sau để đốt, sau đó bảo mấy thanh niên đối chiếu một lượt lời khai, xác định rõ xem nên nói gì, không nên nói gì, cuối cùng mới báo cảnh sát.

Sau khi gọi điện, cảnh sát lập tức kéo tới. Họ căn cứ theo tình hình hiện trường và lời khai của bốn người, nhanh chóng đưa ra kết luận ‘tự sát’, nhanh hơn rất nhiều so với tưởng tượng của chúng tôi.

Pháp y giải phẫu thi thể xong cũng nhận định là tự sát (thời gian tử vong nằm trong khoảng 1 đến 4 giờ sáng mừng 4). Cảnh sát cũng không xuống tầng hầm, trái tim đang treo lơ lửng của chúng tôi cuối cùng cũng được hạ xuống. Vài ngày sau, ba thanh niên còn lại trở về nhà một cách suôn sẻ.

Về trạng thái ‘phòng kín’ của buồng tắm đã được đề cập trước đó, tôi muốn bổ sung thêm một chút.

Cho dù xem xét thế nào, hiện trường vụ tự sát của Kenjiro cũng trong trạng thái khóa kín. Cửa hai bên buồng tắm đều khóa từ bên trong, lại không có cửa sổ. Tôi biết trong buồng tắm không có lối đi bí mật. Nơi có thể tiếp xúc với không khí bên ngoài chỉ có quạt thông gió nhỏ gắn trên trần nhà và lỗ thoát nước dưới sàn.

Hai chỗ này tôi đều đã kiểm tra.

Lỗ thông gió thông với bên ngoài nhờ ống dẫn nối từ trần nhà tới bức tường phía Nam ngôi nhà. Để tăng tốc độ lưu thông không khí, cạnh lỗ thông gió còn lắp quạt chạy bằng điện. Khi chúng tôi phát hiện ra thi thể của Kenjiro, quạt vẫn đang chạy. Công tắc quạt và đèn chiếu sáng đều ở cạnh bồn rửa mặt.

Lỗ thoát nước nằm cạnh bồn tắm, miệng lỗ đây nắp lưới bằng thép, mắt lưới cũng rất nhỏ. Do dùng đã lâu, rìa nắp đều bị gỉ, phải dùng tua vít mới tháo ra được. Tôi đã thử tháo ra nhưng muốn lắp lại nguyên trạng cũng không dễ dàng.

Tình trạng của hai cánh cửa giống hệt như ghi chép ở trên. Khóa cửa và xung quanh đều không có dấu vết khả nghi, giữa cửa và khung cửa cũng không hề có khe hở. Sau này, tôi lại quan sát và thí nghiệm kỹ càng hơn,

một lần nữa chứng minh rằng hai cánh cửa này chưa từng bị ai đụng vào. Tôi phải xác nhận lại hết lần này đến lần khác, rốt cuộc là muốn chứng minh đi đâu gì, tự kết quả đã nói lên tất cả.

Kenjiro cố tình tự sát. Từ động cơ và di thư cho đến hiện trường tự sát trong phòng kín... đều nói lên đi đâu này. Nhưng tôi vẫn ngờ ngợ là còn khả năng khác, có thể cậu ta bị ai đẩy giết chết chẳng hạn. Tôi đã nghĩ thế. Không, chính xác hơn là tôi không thể không nghĩ thế.

Tôi đã nhiều lần suy nghĩ về trạng thái ‘phòng kín’ của buồng tâm, cuối cùng đã có một đáp án chính xác. Nhưng tôi không muốn trình bày kết luận với bất cứ ai, tôi thấy đi đâu này cũng chẳng cần thiết.

Đã một tháng trôi qua, Hắc Miêu Quán lại trở về với vẻ yên tĩnh thường ngày, nhưng suy nghĩ của tôi chưa hề thay đổi. Hơn nữa, sau này nếu không cố biến động gì to lớn, tôi sẽ giữ kín bí mật này mãi mãi.

Những cô gái như Tsubakimoto Rena sẽ không bao giờ tới đây nữa.

Kenjiro tự sát vì lý do cá nhân.

Đây chính là sự kiện xảy ra ở Hắc Miêu Quán vào tháng Tám năm 1989.

Mọi chuyện đã kết thúc, và đây cũng là kết thúc tốt nhất cho tất cả.

Chương 8

7/1990, Akan

Gió lớn thổi qua, cây trong sân kêu xào xạc. Màn sương dày lắng vàng tản bết đi, chỉ trong chớp mắt, vầng thái dương trên vùng trời phía Nam đã trở nên vô cùng chói chang.

“Được rồi, chúng ta vào thôi!”

Shishiya cất cao giọng, bước về phía hàng hiên được mặt trời chiếu rọi của Hắc Miêu Quán. Kawaminami liếc nhìn cái chong chóng mèo lạch cạch đổi hướng hên tục, rồi cùng ông Ayuta đuổi theo Shishiya.

Đúng như dự đoán của Kawaminami, cửa tiền sảnh đã khóa. Shishiya túm lấy tay nắm cửa bằng cả hai tay, vừa đẩy vừa kéo một hồi mà cửa vẫn không nhúc nhích. Anh quay ra nói với hai người còn lại, “Tôi ra xe lấy đồ,” rồi chạy khỏi Hắc Miêu Quán.

Bước lên vài bậc thềm là tới dưới mái che hàng hiên, Kawaminami và Ayuta đứng chờ Shishiya ở đó. Ayuta không nói năng gì, tay phải cầm ba toong gõ gõ xuống đất, đồng thời quan sát cửa ra vào trắng xám và các ô

cửa Sổ kính màu. Kawaminami hỏi ông với tâm trạng phức tạp, “ông đã nhớ ra đi đâu rồi chưa?”

Ông ta không lên tiếng, chỉ nhẹ nhàng lắc đầu.

Chẳng mấy chốc, Shishiya đã mang dụng cụ sửa xe vào. Khoảng mười phút sau, cuối cùng anh cũng cạy được cửa ra.

“Xong.” Shishiya đắc ý lắm bầm, đưa mu bàn tay quạt mồ hôi trán rồi bước vào trước tiên. Bên trong tan hoang hơn Kawaminami tưởng, không khác gì nhà hoang. Sàn đầy bụi bặm, khắp nơi giăng mạng nhện, chứng tỏ đã không ai sống ở đây từ rất lâu rồi.

Ba người tiến đến cửa tiêng sảnh. Ánh mặt trời bên ngoài rọi qua cửa sổ kính màu, đan xen với những tia sáng mờ mờ trong phòng càng làm nổi bật vẻ tĩnh lặng và trong suốt đầy huyền bí. Họ đẩy cửa bước vào trong.

Shishiya tiến vào giữa tiêng sảnh, đảo mắt quan sát một lượt rồi khoanh tay đứng đó, ư ử trong cổ. Kawaminami tìm được công tắc điện trên tường, bật thử nhưng đèn không sáng. Xem ra không phải bóng đèn cháy, mà là ngôi nhà không được cấp điện.

Tiến thẳng vào trong là một cánh cửa lớn màu trắng nhòe, hẳn là cửa dẫn vào kho? Bên trái là cầu thang có tay vịn màu trắng dẫn lên tầng hai... Giống như Shishiya, Kawaminami cũng khoanh tay ngắm nghía căn phòng tối tăm, thầm nghĩ tưởng những miêu tả về tiêng sảnh trong ghi chép của Ayuta.

Đúng lúc đó, họ nghe thấy tiếng cửa kêu ken két, Ayuta đang đẩy cánh cửa phòng màu trắng nằm bên trái lối vào. Thấy ông ta bước vào, Shishiya vội vàng đi theo, Kawaminami cũng nhanh chóng nối gót hai người.

Đây là đại sảnh, trần rất cao. Hành lang gấp khúc ở độ cao tương đương tầng hai bao quanh ba mặt của căn phòng chữ nhật. Bên dưới hành lang có rất nhiều đồ đạc (giá trang trí, ghế nằm...), tất cả đều phủ vải trắng. Nắng rọi vào qua lớp kính màu trên tường, biến đổi thành nhiều màu sắc, khiến nơi đây sắc sảo hơn hẳn tiêng sảnh ngay bên cạnh.

Ông Ayuta bước tới chính giữa đại sảnh, chậm rãi ngẩng đầu lên, rồi cứ thế xoay cổ, từ từ di chuyển, dường như đang tìm kiếm lỗ nhìn trộm mà mình từng nhắc tới trong ghi chép. Shishiya đứng ở cửa, cổ họng lại rên ư ử.

“Sao vậy?” Kawaminami hỏi, nhưng anh ta không đáp, lại đan tay vào

nhau, chỉ nhìn nhó mặt mày mà không hề nhúc nhích.

Kawaminami vượt qua Shishiya để vào trong, đi tới cạnh ông Ayuta, thần đánh giá căn phòng rộng lớn này một lượt.

Kính màu quanh phòng được làm theo hình mẫu trên bộ bài Tây, thứ tự lần lượt là ‘Hậu Rô’, ‘Vua Bích’... Trên hành lang gấp khúc có rất nhiều giá sách đứng chân trước lớp kính màu. Nhìn từ đây sẽ thấy các giá sách đều trống không, chẳng có quyển sách nào.

Kawaminami quay người lại định nói gì đó với Shishiya, chợt nhận ra bức tranh sơn dầu treo cạnh cửa ra vào được nhắc đến trong ghi chép hiện cũng không thấy đâu.

“Bức tranh không có ở đây.” Kawaminami nói với Shishiya.

“Hả? Ồ, không có thật này.”

“Trên giá cũng không có sách.”

“Hình như là vậy.” Shishiya lơ đãng đáp rồi xoay người đi. Ông Ayuta vẫn tiếp tục nghiêng đầu mà không nói gì. Shishiya liếc nhìn ông ta, hai tay chống nạnh ngoảnh ngoảnh quất.

“Sao lại thế?” Anh ta lẩm bầm, “Rốt cuộc đã có chuyện gì...”

Shishiya bối rối ra mặt, dường như không thể hiểu nổi tình hình trước mắt. Kawaminami cũng không biết nói gì cho phải, đành đi đi lại lại xem xét trong phòng.

Ngôi nhà vô cùng tan hoang, giá sách trống huếch trống hoác, bức tranh trên tường cũng biến mất, khác hẳn miêu tả của Ayuta trong ghi chép về ngôi nhà hồi tháng Tám năm ngoái. Quả thật vô cùng là lạ. Một lát sau, Shishiya thở dài, lẳng lặng đi tới góc phòng, chính là góc tường nằm bên phải cửa vào.

Shishiya đặt chiếc túi xách trên vai xuống bên cạnh, quỳ gối xuống sàn, dùng tay phải lớp bụi bám trên nền gạch men. Trông đáng vẻ đó, Kawaminami hiểu ngay anh ta đang muốn làm gì. Shishiya muốn tìm lối đi bí mật thông xuống tầng hầm.

“Xem ra chính là viên gạch này.”

Kawaminami lại gần. Shishiya vừa nói với cậu, vừa chỉ tay vào viên gạch đầy bụi bẩn. Đó là một viên gạch men trắng nằm ở góc tường.

“Conan, cho tôi mượn một đồng xu.”

Như thế hai người họ đang tái hiện cảnh Hayato và ông Ayuta tìm con đường bí mật được viết trong sổ ghi chép.

Kawaminami lấy đồng xu một yên Nhật từ túi trước quần bò ra, và ngoái nhìn ông Ayuta. Hình như cũng đã chú ý đến hành động của hai người, ông ta liếc bước lại gần. Shishiya lách đồng xu vào khe hở của viên gạch, bẩy mạnh, sau một tiếng động nặng nề, viên gạch ‘chìa khóa’ bật lên khỏi sàn. Shishiya nhặt nó ra, trượt viên đen bên cạnh sang. Trò này quả thật giống trò chơi xếp hình 15 ô. Có thể do bụi đất đã đóng bánh vào các khe hở, nên di chuyển các viên gạch rất khó khăn, nhưng Shishiya vẫn kiên nhẫn làm, một lúc sau đã tìm thấy công tắc mở cánh cửa bí mật.

“Chắc là nó đây.” Shishiya lẩm bẩm, thò tay ấn xuống. Cùng tiếng rầm rắc, một cánh cửa nhỏ hình vuông có cạnh dài 80 phân (to bằng bốn viên gạch men) lập tức mở xuống phía dưới. Trên nền nhà lát gạch đỏ đen xuất hiện một cái hốc vuông vức, bên dưới tối om không nhìn thấy gì.

Shishiya trả đồng xu cho Kawaminami, lôi trong cặp xách ra một chiếc đèn pin cỡ nhỏ, sau đó nằm bò trên sàn, thò đầu vào xem xét. Xem ra, anh đã chuẩn bị cực kì đầy đủ.

“Đúng rồi. Hình như nó thông xuống tầng hầm.”

“Chúng ta xuống thôi.”

Nghe Kawaminami nói thế, Shishiya ngẩng đầu lên, mặt buồn như đưa đám, lắc đầu nói, “Bên dưới không có thang. Cứ thế nhảy xuống thì hơi nguy hiểm.”

* * *

Sau khi ra khỏi đại sảnh, ba người đi kiểm tra các phòng khác của tầng một trước tiên.

Từ phòng khách kiêm phòng ăn cho tới phòng sinh hoạt ngay bên cạnh, cả phòng ngủ và nhà bếp... tất cả đều không chứa đồ đạc, cho dù có cũng đều được phủ vải trắng. Trên mặt đất là lớp bụi dày đặc, tường và cửa sổ đều cấu bẩn, một số ô kính màu còn có vết nứt. Cả ngôi nhà đều không được cấp điện, vòi nước ở bếp và buồng tắm đều không có nước (nếu phân tích dựa trên vị trí của ngôi nhà, có thể thấy rằng nước ở đây hình như được lấy từ nguồn máy bơm). Xem ra, nơi này đã bị người ta bỏ

hoang.

“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, ông Ayuta?” Shishiya quay ra hỏi quản gia của Hắc Miêu Quán, sắc mặt càng lúc càng khó coi, “Ít nhất cho tới tháng Chín năm ngoái, trước khi cuốn sổ ghi chép được hoàn thành, đáng nhẽ ông vẫn phải sống ở đây. Tại sao chỉ trong một khoảng thời gian ngắn lại có thể...” Anh ta ngừng một lát, quan sát phản ứng của ông Ayuta.

Ông lão nhắm mắt, chậm rãi lắc đầu.

“Nhất định đã xảy ra chuyện gì đó, rồi ông bị ép rời khỏi ngôi nhà. Vì vậy, đồ gia dụng đều bị chủ nhà bán sạch. Hiện giờ chúng ta chỉ có thể đặt giả thiết như vậy. Sao rồi, ông có nhớ lại được gì không?”

“Tôi...” Ông Ayuta vẫn lắc đầu, giọng khản đặc, cố gắng trả lời, “Tôi, tôi cũng...”

“Ông nhìn phòng ốc, rồi cách bày biện trong nhà xem, vẫn chưa nhớ được gì sao?”

“Tôi chưa. À không, tôi có cảm giác rằng mình đã từng sống ở nơi này. Đại sảnh, phòng sinh hoạt ban này... tôi đều có ấn tượng. Như thể chuyện đã từ rất lâu rồi, nhưng quả thật...”

* * *

Sau đó, Shishiya và Kawaminami lên tầng hai.

Ông Ayuta nói việc lên gác quá tốn sức, nên ở lại tầng một, nhưng Kawaminami để ý thấy bắt đầu từ ban này, nét mặt và thái độ của ông ta có chút thay đổi. So với lúc gặp mặt ở khách sạn tại Shinjuku, thì thay đổi này lại càng rõ rệt. Khi ấy, ông Ayuta tha thiết được phục hồi lại trí nhớ, còn nói rằng dù cho các ký ức trước đây không như mình mong muốn, thì vẫn tốt hơn là không nhớ nổi đi đâu gì.

Khi mới mất trí nhớ, ông Ayuta như bị buộc vào một hòn đá nặng nề rồi chìm sâu xuống nước. Nhưng giờ ông ta đã tới đây, đã bước vào ngôi nhà, các ký ức cũ rõ ràng đang dần dần trở lại. Ban đầu chỉ là chút xúc động rất nhỏ, đến giờ đã là cả một sự chấn động, chẳng mấy chốc sẽ thoát khỏi sự trôi buộc của hòn đá nặng.

Hiện tại, ông ta hoảng hốt ra mặt rồi. Ông ta đang sợ hãi. Ông ta linh

cảm rằng những kí ức không đẹp để sắp sửa trở về, cho nên trong lòng mới sợ hãi...

Trên hành lang tầng hai, mỗi bên trái phải đều có hai cửa, trông có vẻ chắc chắn. Nền cửa trắng đã bạc màu, đầu đầu cũng bong tróc từng mảng sơn, tay nắm cửa cũng mất đi độ bóng. Shishiya và Kawaminami lần lượt mở cửa từng phòng, kết cấu các gian đều giống nhau, bên trong đều kê giường đôi bạm đầy bụi bặm.

Sau khi xem xét qua loa bốn căn phòng, Shishiya lại tới căn phòng nằm gần cầu thang nhất ở bên trái hành lang, sau đó bước vào buồng tắm dùng chung với phòng bên cạnh. Đó chính là ‘phòng kín’ nơi Kenjiro treo cổ tự sát.

Phong cách ở đây khác với những buồng tắm độc lập thông thường, trần trát bùn vôi, sàn và tường lát gạch đen đỏ đan xen, bồn tắm màu trắng có bốn chân đỡ. Thanh treo rèm tắm được đóng chắc chắn vào hai bên tường, trông độ cao và tải trọng đều đủ để tự sát.

Kawaminami khiếp đảm ghé vào nhìn, trong bồn tắm toàn là bụi bặm. Cậu vẫn nhớ trong sổ viết, bồn tắm màu đen... Nhưng cậu không nghĩ tiếp nữa.

Shishiya dĩ nhiên quan tâm nhiều nhất tới cánh cửa thông sang hai phòng bên.

Bên trong cánh cửa xám trắng đều có then cài bằng đồng thau. Chốt trên hai cánh cửa đều không hư hại, có lẽ sau này ông Ayuta đã sửa lại, mà cũng có thể hiện trường vụ tự sát ở buồng tắm chung bên đối diện. Kawaminami không thể học thuộc toàn bộ nội dung trong ghi chép, nên chẳng cách nào nắm được chính xác vị trí và phương hướng mỗi căn phòng.

“Conan thấy thế nào?” Shishiya lung lay cánh cửa tứ phía, thông thả nói, “Cửa rất chắc chắn, giữa cánh và khung không có khe hở, ngay cả điểm này cũng được miêu tả rất kĩ trong ghi chép, chứng tỏ ít nhất trạng thái cánh cửa khi đó giống hệt như chúng ta đang thấy bây giờ.”

“Cũng có nghĩa là không thể có người gỡ bỏ bằng dây hoặc kim để đóng cánh cửa từ bên ngoài.”

“Đúng vậy. Không chỉ thế, trong ghi chép chẳng phải đã nói then, chốt, cánh, khung đều không có dấu vết đáng nghi sao? Còn lấy ví dụ cụ thể để giải thích, như không có đầu dây, vết cọ xát mới, sắp nấn và tro tàn...”

“Đúng, trong đó có viết như vậy. Tuy nhiên, mục đích của việc kiểm tra xem có dấu dây và vết cọ xát mới không thì tôi còn hiểu được, tại sao phải kiểm tra cả dấu sập nệm và tro tàn nữa?”

“Ôi trời, ôi trời ơi.” Shishiya vung hai tay ra, tỏ vẻ vô cùng kinh ngạc. “Conan, có phải công việc quá bận rộn nên não cậu bị lão hóa sớm không?”

“Ơ...”

“Có rất nhiều mảnh khóa để giờ trò với loại then chốt này, tạo hiện trường giả rằng căn phòng bị khóa kín.” Shishiya đặt tay lên then đồng thau lắp trên khung cửa, “Gạt then cửa nghiêng lên trên, gá đỡ bên dưới bằng một mẫu nệm nhỏ. Sau khi đóng cửa lại, dùng cách nào đó hơi nóng từ bên ngoài làm nệm chảy ra, then cửa sẽ tự rơi xuống chốt cài. Cũng nguyên lý đó, gá một que diêm bên dưới, thả diêm xong thì nhanh chóng đóng cửa vào, diêm cháy hết cụt đi, then cửa cũng sẽ tự rơi xuống.”

“Hóa ra là như vậy.”

Nghe Shishiya giải thích xong, Kawaminami nhớ ra quả có loại mảnh khóa này trong các cuốn tiểu thuyết trinh thám cậu đã đọc. Nhưng do không hứng thú nên cậu chưa bao giờ chú ý lắm, có thể vì không quá ham thích cái gọi là ‘án mạng phòng kín’. Trong một vài tiểu thuyết trinh thám còn có đối tượng tình nghi lợi dụng bảng giờ tàu chạy để chứng minh mình không có mặt tại hiện trường.

Kawaminami cũng không thích loại tiểu thuyết này. Mỗi lần đọc phải các vụ án học búa, cậu đầu nghĩ rằng kiểu gì cũng sẽ có cách phá án. Nhưng cuối cùng khi phá giải được, cậu cũng không thấy phấn khích, cùng lắm chỉ lẩm bầm ‘Ồ, hóa ra là như vậy’.

“Ngoài ra vẫn còn một mảnh nữa, nhưng ông Ayuta đã sớm gạt bỏ khả năng này. Nếu sử dụng nệm để gây án thì chắc chắn sẽ để lại dấu vết, còn đốt cháy thứ gì chắc chắn sẽ có tro tàn... Khi nhìn thấy sách của P. D. James ở phòng Hayato, ông ta đã lập tức thốt lên, cậu ta cũng thích đọc thể loại này sao? Chứng tỏ bản thân ông Ayuta rất am hiểu về các nhà văn trinh thám, và cũng rất thích suy luận. Cho nên, việc ông ta áp dụng một số kiến thức suy luận về phòng kín cũng không có gì kì lạ. Ghi chép viết rằng không có bất cứ điểm đáng ngờ nào, còn quả quyết rằng lúc Hayato và Yuki xông vào buồng tắm cũng không có thời gian và cơ hội để phá hủy chứng cứ. Trước mắt, chúng ta chỉ có thể tin lời ông ta.”

“Có thể sử dụng nam châm để gây án không?” Kawaminami giải thích về thủ đoạn mà mình nghĩ tới. “Đứng ngoài cửa, dùng nam châm di chuyển then cửa. Như vậy sẽ không để lại dấu vết.”

“Rất tiếc, nam châm không có tác dụng với đồng thau.”

“À, cũng đúng.”

“Tiếp theo là về lỗ thông gió và lỗ thoát nước.” Shishiya rời khỏi cánh cửa, đi vào buồng tắm, lần lượt kiểm tra lỗ thông gió trên trần nhà và lỗ thoát nước bên bồn tắm. “Có thể bố trí thế này, buộc sợi dây mảnh lên then cửa, sau đó luồn qua lỗ thông gió ra bên ngoài, rồi dùng lực kéo dây là có thể khóa cửa lại. Nếu thao tác đủ khéo, còn có thể khiến sợi dây mảnh trên then cửa tuột ra ngoài rồi kéo ra.”

“Như vậy thì quá phiền phức.”

“Đúng vậy. Qua kiểm chứng của ông Ayuta, khả năng sử dụng thủ đoạn này đã bị loại trừ. Khi thi thể được phát hiện, cánh quạt ở lỗ thông gió vẫn chạy bình thường. Nếu áp dụng biện pháp ban nãy, sợi dây mảnh sẽ bị cánh quạt cuốn đứt. Hơn nữa, công tắc quạt cũng nằm trong buồng tắm, một khi đã đóng cửa, kẻ gây án khó lòng bật lại công tắc. Dĩ nhiên cũng có thể sử dụng loại dây bền hơn, như dây câu, lợi dụng lực xoay của cánh quạt để gây án, nhưng công tắc vẫn ở bên trong, muốn thực hiện sẽ rất khó khăn. Hơn nữa, chỉ cần hơi lơ là, sợi dây sẽ bị quấn vào trục cánh quạt khiến hung thủ hết đường xoay sở. Như vậy sẽ để lại chứng cứ chí mạng.”

“Hóa ra là vậy.”

“Cùng một nguyên lý, cũng có thể luồn dây mảnh qua lỗ thoát nước lên then cửa để gây án... Nhưng từ buồng tắm tầng hai mà dẫn dây qua ống thoát nước ở bên ngoài thì lại không hề đơn giản. Tất nhiên cũng không phải là không có khả năng, buộc một vật nặng vào đầu dây, nhờ vào lực đẩy của dòng nước để giật dây vào lỗ thoát nước. Ông Ayuta cũng cân nhắc tới khả năng này, cho nên mới kiểm tra nắp lưới kim loại đặt bên trên lỗ thoát nước.”

“Nhưng nắp lưới không có dấu vết bị tháo ra.”

“Vấn đề nằm ở đây. Trong ghi chép chẳng phải đã viết rồi sao, xung quanh nắp lưới đã bị gỉ, không dùng tua vít thì không thể nhấc lên. Hơn nữa, một khi tháo ra, rất khó lắp lại được như trạng thái ban đầu. Mà nếu không tháo nắp lưới thì sợi dây mảnh cũng không thể lọt qua vì một đầu

đang buộc vật nặng. Bởi vậy, khả năng lợi dụng lỗ thoát nước để gây án cũng bị loại trừ.”

“Vậy kết quả là thế nào?” Kawaminami hơi mất bình tĩnh. “Chẳng lẽ Kenjiro thực sự đã tự sát?”

“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì...” Shishiya lại đứng trước cửa chau mày suy nghĩ. “Còn có một cách gây án nữa.” Anh ta lại sờ lên then cửa. “Làm thế này, đẩy then cửa hướng thẳng lên trên. Sau đó vặn ốc vít cố định then chặt hơn một chút, đại khái có thể giữ được ở góc độ này. Cậu xem, then đã đứng yên rồi.” Sau đó, Shishiya mở cửa ra rồi đóng lại thật mạnh. Cánh cửa kêu ầm một tiếng rất to. Then cửa vẫn duy trì ở góc độ cũ, không hề trượt xuống.

“Thế này chưa được.” Shishiya lẩm bẩm, lại đóng cửa một lần nữa. Lần này dùng sức mạnh hơn, như thể đang phá cửa. Do chấn động mạnh, then mất cân bằng, đổ xuống, nhưng lại ở phía đối diện, ngược hướng với chốt cài.

“Đại loại là như thế.” Shishiya không thử tiếp mà quay đầu nhìn Kawaminami.

“Nếu làm vậy sẽ không để lại dấu vết.”

Nghe Kawaminami nói xong, Shishiya khẽ nhún vai.

“Không để lại dấu vết nhưng tiếng động lại quá lớn. Giữa đêm hôm phát ra âm thanh như ban ngày, cậu nghĩ sẽ không ai nghe thấy sao? Bên cạnh chính là phòng Shin, thẳng bên dưới là phòng ông Ayuta, hơn nữa khả năng thành công cũng không cao, cùng lắm là năm mươi năm mươi.”

“Cũng đúng.”

“Phần cuối của ghi chép, ông Ayuta nói rằng đã quan sát và thí nghiệm kĩ càng, chắc chắn ông ta đã thử cách vừa rồi. E rằng ông ta đã loại trừ khả năng này cũng chính vì lý do tôi vừa đưa ra.”

Rốt cuộc phải lý giải thế nào? Ayuta và Shishiya đã mất nhiều thời gian như vậy để nghiên cứu trạng thái ‘phòng kín’ của buồng tắm, rốt cuộc kết luận của họ là gì?

Kawaminami thấy đau đầu.

“Tới giờ, đáp án sắp lộ diện rồi.” Shishiya không ngừng sờ lên cằm, tự mình lẩm bẩm, “Kenjiro thực sự đã tự sát sao? Hoặc là... Nhưng vấn đề là cái tủ lạnh... Cái... Hả?” Bàn tay sờ cằm của anh ta bỗng dừng lại. “Đúng,

đúng, đúng rồi. Nếu làm như thế... Không, làm sao có thể... Ra là như vậy. Người sống ở thế giới trong gương... Là gương sao? Hóa ra là vậy. Nếu mà như thế... Vậy... Chuyện đó lại là sao... Chuyện đó... Đúng rồi, chuyện đó cũng thế, chuyện đó...”

“Sao vậy, anh Shishiya?” Kawaminami hỏi với giọng bất an, nhưng Shishiya không thèm để ý, cứ lầm bầm những lời không ai hiểu, giống như một hòa thượng mới quy y của Phật đang tụng kinh. Lúc thì mím chặt môi, lúc lại nhìn chăm chăm vào khoảng không, khuôn mặt ngăm đen cứng đờ như pho tượng đá, anh ta cứ đứng đực ra đó hồi lâu.

“Ôi...” Rất nhanh sau đó, Shishiya lại xúc động thở dài, “Thật bức mình, rốt cuộc là thế nào? Đúng là ngu ngốc! Thật là bức mình.” Anh ta rống lên, rồi đột nhiên lao ra khỏi buồng tắm như thể vừa bật khỏi lò xo.

“Anh Shishiya!” Kawaminami hấp tấp chạy theo sau.

“Anh Shishiya, anh bị làm sao vậy...”

“Cái gương, Conan! Tiến sĩ Amo chính là người sống ở thế giới trong gương!” Shishiya ra đứng bên giường, một lúc sau quay người lại nói rất to.

“Đúng vậy. Hôm trước khi chúng ta ở Sapporo...” Kawaminami nghiêng đầu nói trong hoang mang.

“Lúc đó, chúng ta không hiểu câu này nghĩa là gì, ngay cả người kể lại là giáo sư Kumashiro cũng không hiểu.”

“Nhưng...” Kawaminami càng mơ hồ hơn. “Nhưng còn những lời chúng ta nói trong phòng khách sạn tối qua? Chẳng phải đã có thể giải thích đại khái sự việc rồi sao?”

“Hả, cậu nói cái đó à.” Shishiya gật đầu nói, “Dĩ nhiên, những gì chúng ta nói với nhau tối qua quả thật có thể giải thích một số chuyện, nhưng chỉ trả lời được tám mươi phần trăm bí ẩn. Hai mươi phần trăm còn lại vẫn chưa được làm rõ, mà hai mươi phần trăm ấy mới là mấu chốt...” Dứt lời, Shishiya vòng qua giường, đi tới cạnh cửa sổ. Đó là tấm kính màu gắn trên tường, bên trên có một ô lật thông gió nhỏ. Shishiya kéo sợi dây đang buông để mở nó ra.

“Cửa sổ phòng bên dưới cũng có cấu tạo thế này.”

Anh ta kiễng chân, định quan sát tình trạng ô lật, nhưng nó ở quá cao nên không thể với tới. Shishiya nhìn quanh, phát hiện trong góc phòng có

một ghế tròn nhỏ, bèn kê lại rồi đứng lên. Không biết Shishiya đang nghĩ gì, chỉ thấy anh thò tay ra ngoài.

“Được rồi, được rồi, như vậy không được.” Shishiya hài lòng lắm lắm, nhảy xuống từ trên ghế.

“Cái gì không được?”

Kawaminami hỏi. Shishiya kéo dây, đóng ô lật lại.

“Trong ghi chép, chi tiết về ô lật thông gió được miêu tả thế này: Mở rộng hết cỡ cũng chỉ được khe hở chừng mười phân. Cậu còn nhớ không?”

“Anh nhớ cũng khá rõ đấy.”

“Tôi đọc đi đọc lại rất nhiều lần.” Shishiya phỉ bời bắn trên tay. “Quả thật giống hệt miêu tả trong ghi chép. Cho dù mở ra hết cỡ cũng chỉ hở bảy tám phân. Hơn nữa, ô lật mở xiên lên, không cách gì treo vào được, thậm chí muốn thò bốn ngón tay ra cũng không được.”

“Thế à...”

“Được rồi, ông Ayuta chắc đợi dưới nhà lâu lắm rồi. Chúng ta không cần xem gác xếp nữa, xuống thẳng tầng hầm thôi. Đi nào, Conan!”

Ông Ayuta đang đứng dưới nhà đợi chúng tôi xuống.

Thí nghiệm đóng cửa buồng tắm ban này đã gây ra tiếng động rất lớn, hẳn cũng vọng xuống bên dưới. Ông Ayuta hỏi ngay là chuyện gì, Shishiya chỉ vòng vo cho xong chứ không giải thích.

Ba người vào kho, xuống cầu thang dẫn tới tầng hầm. Do ngôi nhà không được cấp điện nên đành phải trông cậy vào đèn pin của Shishiya. Họ xếp thành hàng đi xuống dưới, Shishiya dẫn đầu, ông Ayuta theo sát anh, còn Kawaminami đi cuối cùng.

Tầng hầm tối thui, lặng ngắt như tờ, khiến người ta không khỏi run rẩy. Bóng tối đen đặc bao vây tứ phía, tưởng chừng bản thân đang bị bóng tối nuốt chửng từng chút một.

Kawaminami nhìn quàng sáng nhàn nhạt đèn đưa phía trước, cẩn thận tiến từng bước. Nơi đèn pin chiếu tới là bức tường vữa và nền xi măng, không thấy món đồ gia dụng nào. Đi sâu vào trong, căn phòng ngoặt sang phải, giống y như miêu tả trong ghi chép: tầng hầm có hình chữ L. Đi qua lối rẽ, từ trên có luồng sáng lọt vào. Ở phía trước bên phải là cái hốc hình vuông trống trên trần, cũng chính là lối vào bí mật vừa mở ở đại sảnh.

“Cái thang ở đây,”

Shishiya rọi đèn pin vào một chiếc thang cũ kĩ dựa tường.

Ông Ayuta bước đến ngay dưới lỗ hổng, ngẩng đầu nhìn đại sảnh sáng sủa bên trên. Shishiya gọi ông ta, tiếp tục đi sâu vào hầm. Chẳng mấy chốc, nhờ ánh đèn pin, họ nhận ra đã tới cuối đường hầm, trên tường có một cánh cửa màu xám vừa hẹp vừa cao. Trong ghi chép, ông lão Ayuta từng nhắc đến một cánh cửa ‘chẳng có ý nghĩa gì’. Có vẻ như đây chính là cánh cửa đó.

Shishiya xốc lại túi xách trên vai, đi tới cửa. Anh cần đèn pin bằng tay trái, tay phải đang chuẩn bị mở cửa thì ông Ayuta gọi lại.

“Đợi một chút, anh Shishiya. Để tôi...” Ông bước lên trước, nói với giọng khản đặc, “Cứ để tôi mở cho.”

Kawaminami kinh ngạc, trở mắt ra nhìn ông ta. Ông Ayuta dựa cây ba toong đang cần trên tay phải vào tường, chậm rãi vươn tay ra tóm lấy tay nắm cửa, hít một hơi, từ từ mở cánh cửa ra. Đằng sau cửa đáng lẽ sẽ có một bức tường nguy trang xây bằng gạch nung và trát vữa. Nhưng...

“A!” Kawaminami không khỏi kêu lên.

“Sao lại...” Ông Ayuta cũng vô cùng ngỡ ngàng, chết lặng tại chỗ, tay vẫn siết tay nắm cửa. “Chuyện này...” Ông ta lắc đầu quây quật, lẩm bẫm như thể tự nói với chính mình, “Rốt cuộc đã có chuyện gì?”

Không có tường nào hết. Dường như cũng chưa bao giờ có. Bên kia cánh cửa là lối đi hẹp sâu hun hút.

“Đi vào xem nào.” Không thềm để ý đến Kawaminami và ông Ayuta đang trong cơn hoảng loạn, Shishiya vẫn bình tĩnh nói) “Phải đi điều tra tình hình bên trong mới được.”

“Nhưng anh Shishiya, cái này...” Ông Ayuta vừa nói vừa thở dốc, “Xem ra nội dung ghi chép đầu là vô căn cứ.”

“Ông vẫn không nhớ ra được gì sao?”

“Tôi, tôi...” Ông lão gõ tay phải lên huyệt thái dương, như thể đang rất đau đầu.

“Đi thôi.” Dứt lời, Shishiya rọi đèn pin vào trong cửa, trên lối vào thẳng tắp không hề có dấu hiệu nào khả nghi. “Conan, cậu cũng vào trong đi.” Ba người lại xếp thành một hàng tiến vào trong bóng tối. Nước ngầm không

biết từ đâu chảy ra, nên hần vô cùng ẩm ướt. Ba người bước rất cẩn thận, chỉ sợ bị ngã. Mỗi khi cánh tay đụng phải tường hai bên, họ lại thấy lạnh thấu xương, chỉ muốn bật kêu lên.

Đi được một lúc, đường hần phía trước dẫn tới một khúc queo trái.

Có thể đó chính là nơi có bộ xương cô gái và con mèo mun mà năm người trong ghi chép đã nhìn thấy. Chưa biết chừng cả thi thể của cô gái tên Rena chết trong đại sảnh một năm trước cũng nằm ở đây. Cứ nghĩ tới đó, Kawaminami lại càng thêm sợ hãi.

“Không có gì hết.” Shishiya đứng ở góc queo, quay đầu lại nói, “Ông nhìn xem, ông Ayuta. Trong này không có xương khô hay xác người đâu.”

“A...” Tầm nhìn của Ayuta dõi theo quầng sáng màu vàng của đèn pin, sau đó đảo khắp xung quanh.

Quả thật không có thứ gì giống như xác người. Chuyện này rốt cuộc là sao? Phải hiểu như thế nào mới đúng? Kawaminami thấy hơi chóng mặt, bất giác giơ tay lên đỡ trán, dựa bả vai vào tường.

“Ái chà?” Đúng vào lúc đó, trong bóng tối vang lên tiếng nói của Shishiya, “Kia là gì vậy?”

Tất cả chăm chăm nhìn về phía trước, trong bóng tối cách đó vài mét có một vật màu xám trắng, trông dẹt như một tấm gỗ, đang dựng vào tường bên phải.

Shishiya thúc giục hai người đi cùng, chậm rãi tiến lên phía trước. Đó hình như là một tấm gỗ, cao khoảng sáu bảy mươi phân, bên trên phủ một tấm vải trắng dơ bẩn. Shishiya vươn tay kéo tấm vải xuống. Một bức tranh đóng khung bạc hiện ra trước mặt ba người.

“Hóa ra là cái này.” Shishiya lầm bầm, nhìn ông Ayuta, “Đây hình như là tranh sơn dầu mà tiến sĩ Amo đã vẽ.”

Bức tranh vẽ một cô bé ngời khoanh chân trên ghế bập bênh bằng sợi mây. Trên người cô mặc áo choàng xanh nhạt và quần yếm bò, mái tóc nâu để xõa trước ngực, đầu đội mũ nỉ màu đỏ... Bức tranh này giống hệt bức tranh sơn dầu treo ở đại sảnh được nhắc tới trong ghi chép. Nhưng có một điểm không giống, trong ghi chép nói rằng trên đùi cô bé có một con mèo mun đang nằm cuộn tròn, nhưng bức tranh này lại không hề có.

Hơn nữa, bức tranh này hơi khác thường. Từ khuôn mặt cho tới ngực và bụng cô bé xuất hiện rất nhiều vết nứt màu đen, như thể có ai đã rạch nó

ra. Kawaminami phát hoảng, ông Ayuta bên cạnh đột nhiên rên lên khác thường. Ông ta điên cuồng lắc đầu (Kawaminami chưa bao giờ thấy ông ta như vậy), lùi ra sau, dựa sát vào bức tường sau lưng, dường như muốn chạy trốn khỏi bức tranh. Ba toong rơi đánh cạch xuống sàn, ông Ayuta thậm chí còn không dám nhấc lên, chỉ dán lưng vào tường, vẫn lắc đầu quây quây, riêng đôi mắt là nhìn trân trân vào cô gái trong tranh.

“A...” Đôi môi khô nẻ của ông ta run bần bật, “Risako...”

“Ông Ayuta.” Kawaminami kinh ngạc gọi, ban nãy ông ta đúng là đã hét lên cái tên ‘Risako’, “Ông Ayuta, chẳng lẽ ông đã nhớ ra rồi sao?”

“Tôi...” Ông lão cuối cùng cũng rời mắt khỏi bức tranh, lưng vẫn dựa vào tường, đầu gục xuống. “Tôi... Aaa...”

“Đi tiếp vào trong đi.” Shishiya nhấc ba toong rơi trên sàn lên, đưa cho ông Ayuta. “Cứ đi tiếp chắc sẽ tìm thấy lối ra, ra bên kia đi.”

Đúng như Shishiya nói, tiếp tục đi trong bóng tối ẩm ướt thêm một lúc, không thấy cuối đường hầm (khác với miêu tả trong ghi chép), mà thấy một cánh cửa lớn màu xám khác. Shishiya mở cửa ra xem, ở đó có một đoạn cầu thang rất dốc hướng lên mặt đất.

“Ông có leo được không?”

Shishiya ngoảnh lại hỏi ông Ayuta. Ông lão không nói năng gì, chỉ lặng lẽ gật đầu.

Bước lên cầu thang, lối ra bị một tấm sắt tròn màu đen trông như nắp cống thoát nước chặn lại. Shishiya đặt đèn pin dưới chân, vươn hai tay, dùng sức đẩy lên. Sau âm thanh trăn trụa, một luồng sáng chói mắt lọt vào.

Cứ như thế, cả ba người bò lên mặt đất. Lối ra rất hẹp, xung quanh bị che khuất bởi bụi cây cao hơn hai mét, hình như chính là bụi cây ở sân trước. Để che giấu lối ra, ai đó đã cố tình thiết kế một vài bụi cây hình tròn.

Shishiya bẻ gãy cành lá rậm rạp, mở một con đường, bước ra ngoài. Kawaminami dắt tay ông Ayuta, mất bao công sức mới ra được bên ngoài, cánh tay xước sát do cành cây quệt qua.

“Ái chà, sương đã tan rồi.”

Bên ngoài vô cùng quang đãng, Shishiya giơ tay che ánh sáng chói lòa chiếu vào mắt, quan sát tứ phía. Kawaminami móc đồng hồ quả quýt trong túi quần bò ra xác nhận lại thời gian. Bây giờ là hơn 2 giờ chiều, từ lúc ba

người họ bắt đầu vào ngôi nhà này cho tới giờ là hơn hai tiếng, nhưng cảm giác như đã đi hơn bốn tiếng dưới tầng hầm tối tăm.

“Cậu nhìn xem, Conan,”

Theo hướng chỉ tay của Shishiya, Kawaminami nhìn ngôi nhà kiểu Tây cao hai tầng. Màn sương dày tan ra, giờ đây dưới bầu trời quang đãng, Kawaminami cảm giác ngôi nhà giữa rừng vân sam rộng lớn khác hẳn so với ấn tượng lúc ban đầu.

Tường nhà màu xám tro, nhưng có thể nhìn ra ban đầu là màu trắng tuyết. Đằng kia có mấy ô cửa sổ khảm kính nhiều màu, lắp khung trắng, là đại sảnh chăng? Dưới ánh nắng chói chang, mái nhà dốc cao sáng rực sắc trắng...

“Tôi vẫn cảm thấy kì cục.” Kawaminami cuối cùng cũng để ý thấy. “Trong ghi chép, Hắc Miêu Quán có màu đen.”

“Cuối cùng cậu cũng nhận ra sự khác biệt, đúng là hết cách với cậu.” Shishiya nhún vai nói, “Trong ghi chép, ngày đầu tiên ông Ayuta đưa đám thanh niên về đây, chẳng phải đã nói ‘tòa kiến trúc màu đen’ sao. Những chỗ khác cũng được miêu tả tương tự. Vào buổi chiều ngày thứ hai, khi đang đi dạo trong vườn và nhìn thấy Kenjiro đứng ở hàng hiên, ông Ayuta đã giật mình kinh ngạc, vì trông cậu ta ‘như trôi nổi bồng bênh giữa không trung’. Đoạn miêu tả phía sau giúp chúng ta hiểu rõ lý do, lúc đó Kenjiro mặc trang phục màu đen, có nghĩa là cậu ta mặc quần áo đen đứng trước bức tường đen nên nhìn như thể cậu ta đang bay giữa không trung.”

“Hóa ra là vậy.” Kawaminami gật đầu nhìn ông Ayuta. Ông ta không nói năng gì, chỉ hướng mắt về ngôi nhà trắng kiểu Tây sáng trưng dưới nắng.

“Ngoài ra, Conan.” Shishiya nói. “Cậu có nhớ màu sắc nội thất Hắc Miêu Quán không?”

“Nội thất ư?”

“Tường sơn màu đen, khung cửa cũng màu đen, bốn tám tầng hai cũng màu đen, sàn lát gạch men đỏ trắng xen kẽ. Trong ghi chép miêu tả như vậy đấy. Còn cảnh tượng cậu tận mắt trông thấy thì sao?”

“Tường màu trắng ngà, cửa lớn cũng có màu tương tự, bốn tám màu trắng... Phải rồi, khi chúng ta ở trên tầng, tôi đã cảm thấy hơi kì quái. Nền nhà lát xen kẽ gạch đỏ và đen. Còn nữa, ban này mở lối đi bí mật trong đại sảnh, màu sắc của viên gạch ‘chìa khóa’ cũng không đúng lắm.”

“Trong ghi chép nói là gạch men đen, mà viên gạch tôi lấy ra ban nãy lại có màu trắng.”

“Nói vậy, anh Shishiya, nội dung của ghi chép là bịa đặt sao?”

Shishiya lắc đầu rất kiên quyết. “Không, nội dung trong ghi chép giống như người viết đã nói ở phần đầu, ‘tuyệt đối không thêm thắt bất cứ tình tiết hư cấu nào’. Tôi tin vào điểm này.”

“Rốt cuộc...”

“Cậu vẫn chưa hiểu sao?” Shishiya lại giơ tay chỉ lên nóc, “Nhìn xem! Bên phải, chỗ cao nhất trên mái nhà.”

“Thấy rồi.”

“Cậu thấy gì?”

“Thấy cái chong chóng mèo... Phải rồi, màu sắc có vẻ không khớp. Không phải màu đen, mà là màu xám nhạt. Trước đây chắc hẳn nó có màu trắng ngà.”

“Cậu nhìn kĩ lại xem.” Shishiya chỉ vào chong chóng chỉ hướng gió hình động vật được làm bằng sắt mạ kẽm đang nhô lên trên nóc nhà. “Có đúng là chong chóng mèo không?”

“Đúng mà, khoan...” Kawaminami lại ngắm soi thật kĩ. Nghe Shishiya gặng hỏi, cậu cũng thấy không giống mèo thật. Nếu gọi hình dạng của con vật kia là ‘mèo’, thì đường nét thân thể quá tròn, phần đuôi lại quá to, tai cũng quá dài...

“Chẳng lẽ là con thỏ?”

“Đúng vậy.” Shishiya nghiêm túc gật đầu. “Đó không phải ‘mèo’, mà là ‘thỏ’, một con thỏ màu trắng.”

“Nhưng, nó...”

“Là Alice, đây không phải ngôi nhà ở ‘Thế giới Trong gương’, mà là ngôi nhà ở ‘Xứ sở Diệu kỳ’*, Conan ạ.”

“Alice?”

“Tối qua chẳng phải tôi đã nói với cậu rồi sao? ‘Dodgson’ để chỉ Charles Lutwidge Dodgson, cũng chính là tên thật của Lewis Carroll.”

“Đúng vậy. Chuyện này tối qua đã...”

“Nhiều năm trước, sau khi nhận ra bản tính của tiến sĩ Amo, người đặt hàng mình thiết kế ngôi nhà, Nakamura Seiji đã trêu đùa ông ấy. Kiến trúc

sư đã lấy ý tưởng từ tác phẩm thiếu nhi viết về Alice của Lewis Carroll để thiết kế ngôi nhà.”

“A...”

“Ngôi nhà này không phải Hắc Miêu Quán. Nếu buộc phải đặt cho nó một cái tên thì có thể căn cứ vào chong chóng mèo mà gọi nó là ‘Bạch Thố Quán’. Hắc Miêu Quán thực sự được xây ở một nơi khác, một mặt khác của tấm gương.”

Shishiya nhìn bộ dạng vẹo đầu sang một bên của Kawaminami, lại đảo mắt nhìn Ayuta vẫn đang im lặng này giờ.

“Là như vậy phải không, ông Ayuta?”

Dường như đã dồn hết toàn bộ sức nặng cơ thể lên cây ba toong cần bên phải, ông Ayuta mệt mỏi cúi đầu thật thấp.

Shishiya hỏi tiếp, “Ban này khi nhìn thấy bức tranh dưới tầng hầm, trí nhớ của ông đã hồi phục rồi phải không? Bản thân mình rốt cuộc là ai, chắc chắn ông đã nhớ ra hết, ông Ayuta... À không, tiến sĩ Amo nhỉ!”

* * *

Ayuta Toma và Amo Tatsuya là cùng một người.

Tối qua Kawaminami đã biết sự thật này, đúng vào lúc Shishiya gọi cậu sang phòng mình.

Khi nhìn thấy tấm bưu thiếp mà Hiroyo cháu gái giáo sư Kumashiro gửi tới, cũng chính là tấm thiệp mời mà hai mươi năm trước tiến sĩ Amo gửi cho giáo sư Kumashiro, Kawaminami vô cùng sửng sốt. Nét chữ trên đó quá giống với nét chữ trong sổ ghi chép của ông Ayuta Toma.

Chữ trên tấm bưu thiếp và trong sổ ghi chép do cùng một người viết, so sánh là biết ngay. Dù không có giám định của chuyên gia, vẫn có thể dễ dàng thấy được kết quả chỉ sau một cái liếc mắt.

“Sau cái chết đột ngột của Rena, vì sao ông Ayuta lại ngoan ngoãn nghe theo đề xuất của Hayato mà không báo cảnh sát?” Shishiya đã từng đặt câu hỏi này trước khi đưa cho Kawaminami xem tấm bưu thiếp, giờ anh lại nhắc lại, “Đó là bởi ông ta ngán cho phép đám thanh niên chơi ma túy ư? Dĩ nhiên cũng có một phần nguyên nhân, nhưng quan trọng hơn cả, ông ta

sợ cảnh sát tới đây sẽ lục tung mọi góc ngách của ngôi nhà lên.”

“Bởi vì dưới đất giấu một bộ xương sao?”

Nghe Kawaminami hỏi, Shishiya gật đầu không chút do dự. Anh cầm lấy kẹp giấy màu đen đang đặt trên bàn, bên trong là bản sao sổ ghi chép.

“Trong sổ ghi chép có viết thế này, ‘Trong lòng tôi cũng biết rõ. Nếu giờ cảnh sát tới điếu tra vụ án, tôi cũng chẳng được lợi lộc gì. Vì vậy, tôi vẫn đang cân nhắc nên xử lý việc này thế nào.’ Cậu không cảm thấy đoạn văn này đã phản ánh đầy đủ tâm trạng ông ta lúc đó rồi sao?”

“Bộ xương khô chính là Risako, cô con gái nuôi chưa rõ tung tích của tiến sĩ Amo. Tôi đoán người giết cô bé rồi giấu thi thể dưới tầng hầm chính là chủ nhân của ngôi nhà bấy giờ, tiến sĩ Amo. Nếu Ayuta Toma và Amo Tatsuya là cùng một người, dĩ nhiên ông ta biết con đường bí mật dưới tầng hầm và thi thể giấu bên dưới, vì vậy ông ta không muốn báo cho cảnh sát. Ông ta sợ họ phát hiện ra bộ xương trong lúc khám xét ngôi nhà...”

Không đợi Kawaminami trả lời, Shishiya lại đưa ra điểm nghi vấn thứ hai.

“Còn một điểm nữa, chính là lúc kiểm tra cái xác của Rena, ông ta tỏ ra vô cùng chuyên nghiệp, có thể đoán được thời gian tử vong thông qua độ co cứng của thi thể. Nếu Ayuta chính là Amo, nghi vấn này có thể lý giải dễ dàng rồi. Ngoài ra, sự chu đáo của ông ta khi kiểm tra thi thể Kenjiro sẽ trở nên dễ hiểu.

“Suy nghĩ của một người ngoại đạo như tôi là thế này, ông Amo đã làm trong ngành Sinh học nhiều năm, đặc biệt là nghiên cứu về động vật học, nhiều khả năng có liên quan tới giải phẫu học. Trước đây, tôi cũng từng có một người bạn học động vật học ở khoa Khoa học tự nhiên, sau đó làm trợ giảng môn giải phẫu học ở khoa Y học, hiện giờ đang công tác tại Đại học Houston. Lâu rồi chúng tôi không gặp nhau.

“Nếu như Ayuta Toma chính là Amo, vậy thì chắc chắn ông ta phải nắm được một số kiến thức cơ bản về pháp y, đương nhiên cũng biết một số kiến thức về kiểm tra thi thể. Nếu quả thật ông ta cực kì thích đọc các tác phẩm của Edogawa Ranpo, Yokomizo Seishi như giáo sư Kumashiro đã nói, thì khả năng này lại càng lớn.”

“Trong ghi chép chẳng phải đã nói rằng, giấu thi thể Tsubakimoto Rena

dưới tầng hầm có những ưu điểm để thấy sao? Câu đó có ý gì?”

“Lúc Hayato đưa ra đề xuất này, rõ ràng ông Ayuta đã rất khó xử. Trong ghi chép cũng nói thế. Nhưng làm như vậy lại có nhiều lợi ích lớn đối với ông ta, điều này giúp ông ta có được sự đảm bảo.”

“Đảm bảo?”

“Đúng vậy, chính là sự đảm bảo sau này ông ta có thể sống ở Hắc Miêu Quán cả đời.

“Bấy giờ quyền sở hữu Hắc Miêu Quán không thuộc về ông ta, mà thuộc về cha Yuki, ông ta chẳng qua chỉ là một quản gia bình thường mà thôi. Vì vậy, bản thân ông ta cũng không biết khi nào sẽ bị ông chủ đuổi ra khỏi cửa. Nhưng dưới tầng hầm ngôi nhà này lại giấu xác Risako do chính tay ông ta giết chết. Huống hồ, ông ta cũng có tình cảm sâu đậm với ngôi nhà. Ông ta không muốn rời khỏi đây, không muốn một chút nào.

“Ông ta muốn giấu xác Rena trong tầng hầm, để chính mình làm người gác mộ. Như vậy, ông ta đã nắm được điểm yếu chí mạng của Yuki con trai ông chủ. Ông ta còn cực kì chu đáo dặn Yuki, ‘Sau này mong cậu lưu tâm, đừng để ông chủ bán hoặc cho đỡ Hắc Miêu Quán.’ Như vậy, ông chủ sẽ không bán ngôi nhà, cũng sẽ không sa thải người quản gia, đảm bảo cho ông ta ở Hắc Miêu Quán mãi mãi. Dĩ nhiên, ông ta cũng có thể lợi dụng tội trạng của Yuki và chứng cứ mà mình nắm được để uy hiếp ông chủ, đoạt lại ngôi nhà. Nhưng từ nội dung của ghi chép, có thể thấy ông ta không ấp ủ dã tâm đó.”

“Ra vậy. Cho nên...”

“Trên đây chính là câu trả lời cho những nghi vấn mà tôi vừa mới đặt ra.”

Shishiya ngồi ở mép giường, đặt bản sao của cuốn sổ ghi chép lên đùi, chậm rãi giở ra. Trong bản sao dán chỉ chút giấy nhớ.

Kawaminami nhào người khỏi ghế, “Anh phát hiện ra ông Ayuta chính là tiến sĩ Amo từ khi nào?”

“Hôm nay, sau khi nhìn thấy bưu thiếp, tôi mới chắc chắn được chuyện này. Nhưng tôi đã luôn nghi ngờ rồi. Bởi vì trong ghi chép, nhiều hành động và lời nói của ông ta khiến tôi khó hiểu. Hôm qua, sau khi trò chuyện với giáo sư Tachibana, tôi lại càng cảm thấy ông Ayuta chính là Amo.” Shishiya ngẩng đầu lên. “Cơ quan nội tạng của Amo cũng bị đảo lộn vị trí,

đây là manh mối mang tính quyết định.”

“Tại sao vậy?”

“Trong ghi chép, có rất nhiều chỗ ngằn ám chỉ việc nội tạng của ông Ayuta nằm ngược so với thông thường.”

“Thật sao?”

“Đúng vậy, tất cả đều là những chi tiết rất nhỏ. Lần đầu đọc ghi chép, tôi đã cảm thấy hơi kì lạ. Ví dụ như...” Shishiya nhanh nhẹn lật vài trang. “Đêm đầu tiên, khi về phòng nghỉ ngơi, ông ta miêu tả thế này, ‘Có thể do lâu rồi không uống rượu nên bụng tôi trướng lên rất không thoải mái. Để dễ chịu hơn, tôi nằm nghiêng sang trái, cố gắng mặc kệ tiếng hò hét của đám thanh niên bên phòng sinh hoạt, từ từ nhắm mắt chìm vào giấc ngủ.’”

“Thông thường, khi cảm thấy dạ dày khó chịu, người ta thường nằm quay sang phải, đó là vì dạ dày nằm bên phải, nhưng ông ta lại nằm nghiêng sang trái. Vì sao? Bởi vì dạ dày ông ta nằm ngược hướng với người thường. Còn nữa...”

“À, đây rồi. Đêm thứ hai, ông ta lên gác xép để nhìn trộm tình hình trong đại sảnh. Khi nhìn thấy cảnh tượng dâm loạn của đám thanh niên, ông ta đã ghi thế này, ‘Tôi vô thức đặt tay trái lên ngực, thấy tim mình đang đập rất nhanh.’ Conan, khi cậu ấn tay lên ngực, cậu sẽ dùng tay nào?”

“Tôi sẽ dùng tay phải... Đúng vậy, chính là tay phải, như thế này.” Kawaminami minh họa thực tế.

“Đương nhiên rồi.” Shishiya gật đầu nói, “Khi tim nằm bên trái cơ thể, người ta thường đặt tay phải lên ngực, kể cả người thuận tay chiều cũng vậy. Nhưng ông Ayuta lại dùng tay trái.”

“Ra thế.”

“Trong ghi chép còn hai ba chỗ miêu tả tương tự. Ví dụ, khi phát hiện ra bộ xương dưới tầng hầm, ‘Tôi ấn chặt tay trái lên lồng ngực, cố trấn tĩnh, đồng thời nghĩ cách trấn an đám thanh niên đang sợ hãi.’ Khi phát hiện xác Kenjiro trong buồng tắm, ‘Tôi ấn tay trái lên ngực mình, cố gắng trấn tĩnh lại, đồng thời quan sát thi thể đang treo trước mặt.’ Giở đại khái mấy trang đã gặp nhiều thế này.

“Vì sao ông ta thường ấn tay trái lên ngực? Bởi vì tim của ông ta nằm bên phải.”

Shishiya đặt bản sao lên bàn, ngẩng nhích lên cạnh gối, dựa vào thành

giường.

“Chúng ta vẫn nên sắp xếp lại theo trình tự.”

Anh nói tiếp.

“Một mặt, sau khi du học về, tiến sĩ sinh học Amo được bổ nhiệm làm phó giáo sư Đại học H và sinh sống ở Sapporo. Không lâu sau, em gái ruột ông ta sinh con rồi qua đời, ông bèn nhận cháu gái làm con nuôi. Theo lời giáo sư Tachibana, ông ta rất thương yêu Risako, thường dẫn cô bé theo tới trường đại học, ngay cả lúc vẽ tranh đề tiêu khiển, ông ta cũng lấy cô bé làm người mẫu.”

“Mặt khác, qua giới thiệu của một người bạn là giáo sư Kumashiro, tiến sĩ Amo làm quen với kiến trúc sư Nakamura Seiji, nhờ ông ta thiết kế nhà nghỉ dưỡng cho mình. Nakamura Seiji nhận lời, xây một căn Hắc Miêu Quán trong rừng Akan. Nhưng sau này, kiến trúc sư nhận xét Amo Tatsuya là ‘bản sao của Dodgson’, có ý nghĩa là...” Shishiya nhìn Kawaminami và hỏi, “Cậu có biết cái tên Lewis Carroll không?”

“Tôi biết, chẳng phải ông ta là tác giả của Alice ở Xứ sở Diệu kỳ sao?”

“Thế còn tên thật của ông ta?”

Kawaminami lắc đầu, không nói nên lời. Shishiya hí mắt cười nói, “Charles Lutwidge Dodgson. Đó là tên thật của Carroll.”

“Dodgson...”

“Bút danh Lewis Carroll được đặt dựa trên tên thật của ông ta. Dịch tên thật Charles Lutwidge sang tiếng La tinh, sau đó thay đổi thứ tự trước sau của chữ cái, rồi đọc nó bằng tiếng Anh là ra. Tóm lại, Nakamura Seiji có ý châm biếm nên mới nói tiến sĩ Amo là bản sao của Carroll. Nakamura cố tình sử dụng tên thật Dodgson để từ đó có thể nhìn ra tính cách thật của ông ta.”

“Nghe anh nói vậy tôi mới nhớ ra. Giáo sư Kumashiro nói hồi sinh hoạt sáng tác, tiến sĩ Amo thích viết các tác phẩm cho thiếu nhi.”

“Đúng là giáo sư Kumashiro đã nói thế. Ngoài ra, khi nhắc tới Lewis Carroll, cậu sẽ nghĩ tới đi đâu gì?”

“Ông ấy từng là giáo sư Đại học Oxford.”

“Cũng là nhà toán học và logic học. Còn gì nữa?”

“Còn... Xin lỗi, hồi nhỏ tôi đã từng đọc cuốn Alice ở Xứ sở Diệu kỳ của ông ấy.”

“Cậu không cần xin lỗi đâu.”

“Ôi, thật ngại quá.”

“Carroll có sở thích tương đối kì lạ, cái này rất nổi tiếng. Ông ta không có cảm xúc với phụ nữ trưởng thành, mà chỉ thích các bé gái dưới 13 tuổi.”

“Bé gái... ông ta mắc chứng ái nhi?”

“Cậu không thể nói tệ hơn à?” Shishiya giả vờ giả vệt sờ lên mũi mình.

Kawaminami vẫn tiếp tục, “Có nghĩa là, Amo cũng say mê các bé gái giống như Carroll?”

“Giáo sư Kumashiro đã nói rằng ông ta rất nam tính, được nhiều cô gái say mê, nhưng vẫn luôn độc thân. Giáo sư Tachibana cũng nói ‘Hình như Amo không có hứng thú với nữ giới’.”

“Đúng là giáo sư Tachibana đã nói thế.”

“Kiến trúc sư Nakamura Seiji từng tiếp xúc vài lần với tiến sĩ Amo để bàn bạc công việc. Trong khoảng thời gian này, ông ta cũng nhìn ra được bản chất tiến sĩ, phát hiện ra con người này chỉ thích các ‘bé gái’. Bây giờ, tiến sĩ Amo chỉ quan tâm tới con gái nuôi Risako. Sở dĩ ông ta xây nhà nghỉ dưỡng trong rừng sâu quạnh vắng, là bởi muốn tạo ra một thế giới riêng cho mình và Risako. Sau khi nhà nghỉ dưỡng ở Akan được xây xong, hễ có cơ hội, tiến sĩ sẽ đưa Risako tới đây tận hưởng khoảng thời gian chỉ có hai người, thì thoảng cũng mời bạn bè tới chơi.

“Thời gian dần trôi, Risako rồi cũng trở thành thiếu nữ. Tiến sĩ Amo vẫn rất yêu cô bé, nhưng khi Risako sắp vào trung học, có thể vì một lần xúc động nhất thời nào đó, ông ta đã tự tay giết chết cô bé...”

“Vì sao phải làm như vậy?” Kawaminami ngắt lời anh, “Chẳng phải tiến sĩ rất yêu Risako sao?”

“Đúng là rất yêu. Nhưng ông ta chỉ yêu Risako trước mới lớn. Chính vì vậy, ông ta mới giết chết Risako. Bởi ông ta không thể tha thứ cho việc một ‘cô bé’ thuần khiết lại nhiễm phải bao ô uế từ cuộc đời sau khi trưởng thành thành một ‘cô gái’. Về mặt nào đó, bé gái tới tuổi 12 sẽ bắt đầu thay đổi dần từ trẻ con thành người lớn, tuyến vú phát triển, bắt đầu có kinh.”

“Như vậy sao...”

“Dĩ nhiên, đây đầu là suy đoán chủ quan của tôi, cũng có thể sự việc còn rối rắm phức tạp hơn, hiện giờ chỉ phỏng đoán dựa vào lập luận thôi. Amo giết chết Risako, không hiểu sao còn giết luôn cả con mèo mun, có lẽ giết cùng lúc luôn. Ông ta đưa hai cái xác xuống lối đi bí mật dưới tầng hầm, xây một bức tường ngăn ở cửa vào. Ông ta còn nói dối với người ngoài rằng con gái nuôi đã mất tích, may mắn che giấu được tội ác của mình.

“Nhưng số phận ông ta về sau rất bi thảm. Bị sốc nặng vì mất đi Risako, ông ta chỉ biết ngày ngày làm bạn với hơi men, mượn rượu giải sầu. Không lâu sau lại gây ra rắc rối lớn, bị trường sa thải. Lại thêm việc làm ăn phá sản, cuối cùng ông ta không trụ nổi ở Sapporo, ngôi nhà nghỉ dưỡng yêu dấu ở Hokkaido phải sang tay cho kẻ khác. Nhưng để trông coi thi thể Risako dưới tầng hầm, và cũng để tưởng nhớ cô bé, ông ta quyết không rời khỏi Hắc Miêu Quán.”

“Vì vậy, ông ta chủ động trở thành quản gia của ngôi nhà?”

“Đúng vậy. Ông ta đã xin Adachi Hideaki, quản lý bất động sản địa phương, giấu chủ mới của ngôi nhà tên thật và lai lịch của mình. Chưa biết chừng, ông ta và Adachi đã làm bạn với nhau từ lâu. Không nói những chuyện khác, nhưng riêng chuyện thi thể của Risako thì tuyệt đối không thể nhắc tới. Đây đã là chuyện của sáu năm... không, bảy năm trước rồi.”

“Cái tên giả Ayuta Amo có ý nghĩa đặc biệt gì không?”

“À, là thế này.” Shishiya lấy một mảnh giấy nhớ trên bàn, đặt lên đùi rồi cầm bút lên. “Đây là một trò chơi đố chữ rất đơn giản, tôi cũng mới phát hiện ra vào tối qua.”

Nói đoạn, Shishiya đưa giấy cho Kawaminami, trên đó viết tên Ayuta Toma bằng chữ cái La tinh: A Y U T A T O M A.

“Không cần thay đổi gì quá phức tạp, cậu hãy đặt tờ giấy này trước gương xem.”

Kawaminami đứng dậy, đi tới chiếc gương gắn trên tường. Cậu giơ tờ giấy lên soi theo lời Shishiya.

“Hả!” Cậu kêu thất thanh, “Hóa ra là như vậy, đảo ngược lại rồi.”

Cái tên trong gương không còn là ‘Ayuta Toma’ nữa, mà là ‘Amo Tatuya’.

“AMO TATSUYA! Quả không hổ là ‘người sống ở thế giới trong

gương’.” Shishiya điệu bộ nói như thể đang diễn kịch.

Kawaminami chăm chú nhìn các chữ cái trong gương, lặng lẽ lắc đầu.

“A lê hấp, Amo Tatsuya lắc mình biến thành Ayuta Toma, quản gia của Hắc Miêu Quán. Ông ta quyết định sống cả đời ở đây. Về sau ngôi nhà đổi chủ vài lần, mỗi lần đều phải nhờ trung gian là Adachi Hideaki, ông ta mới có thể tiếp tục cuộc sống ‘ăn sĩ’ của mình. Tháng Tám năm ngoái, đám thanh niên tới đây. Sự xuất hiện của họ khiến tâm trạng ông ta vô cùng phức tạp, đi đâu này thể hiện qua vài đoạn miêu tả trong ghi chép.”

Shishiya lại mở bản sao của cuốn sổ ra xem.

“Ví dụ, trong bữa ăn ngày thứ hai, Shin có bịa ra truyền thuyết Hắc Miêu Quán cho Tsubakimoto Rena nghe. Khi Ayuta nghe thấy Shin nhắc đến vụ việc kinh hoàng xảy ra trong nhà này, ông ta đã viết, ‘Ra đến hành lang, tôi dừng bước, dỏng tai lên nghe xem Shin giải thích thế nào.’ Lúc đó, chắc hẳn ông ta vô cùng căng thẳng. Sau khi vỡ lẽ đây chỉ là chuyện đùa, ông ta mới thở phào nhẹ nhõm.

“Rồi khi bọn họ khiêng thi thể Rena xuống tầng hầm, Hayato đột nhiên hỏi về cánh cửa dẫn vào lối đi, ‘Nghe cậu ta hỏi, tôi nhất thời không biết trả lời thế nào?’

“Bức tường bị đập vỡ, lối đi bí mật bại lộ, Hayato dẫn đầu tiến vào, ghi chép viết ‘Tôi hạ quyết tâm vào theo’. Xét đến tâm trạng ông Ayuta lúc đó, chẳng phải các miêu tả này quá dễ hiểu rồi sao?”

“Tôi muốn hỏi một chuyện.” Kawaminami nói, “Ông Ayuta coi việc giấu thi thể Rena dưới tầng hầm chính là một sự đảm bảo. Nhưng nếu cân nhắc tình cảm của ông ấy với Risako quá cố thì...”

“Ý cậu là, ông ta nhất định sẽ không cho phép chuyện như vậy xảy ra phải không?”

“Đúng vậy, hơn nữa ông Ayuta còn không hề thích cô gái tên Rena, nói thẳng ra là chán ghét cực độ. Chôn loại phụ nữ như vậy ở cùng một chỗ với con gái nuôi mà mình hết lòng thương yêu, tôi nghĩ trong lòng ông ta sẽ có mâu thuẫn rất dữ dội.”

“Cậu nói cũng có lý. Ông ta quả thật sẽ có suy nghĩ như vậy.” Shishiya gật đầu, nhưng rất nhanh sau đó lại lắc đầu. “Song chúng ta cũng có thể xem xét dựa trên một góc độ khác. Về dung mạo của Rena, trong ghi chép có một đoạn miêu tả thế này, cậu còn nhớ không? ‘Quan tâm duy nhất của

tôi với cô ta, chắc cũng chỉ có khuôn mặt (đặc biệt là đôi mắt) hơi giống với người thân đã mất của tôi mà thôi.’ Người thân đã mất ở đây nhất định là em gái ông ta, cũng chính là mẹ của Risako.”

“Giáo sư Tachibana hình dung em gái ông ta là một người xinh đẹp, kiều tình quái, chắc hẳn Risako lớn lên cũng giống mẹ mình. Nếu đúng thì một mặt như cậu nối, trong lòng ông ta sẽ nảy sinh mâu thuẫn, nhưng mặt khác cũng có thể nhận định, Risako đã ở một mình trong Hắc Miêu Quán quá lâu rồi, giờ chôn thêm một phụ nữ trông giống mẹ cô bé, có thể phần nào an ủi trái tim cô đơn của cô...”

Trông thấy vẻ gật gù như đã hiểu của Kawaminami, Shishiya lại vút bản sao sổ ghi chép sang một bên.

“Sau khi xem xét nhiều vấn đề như vậy, chắc cậu đã hiểu vì sao ông Ayuta lại tới Tokyo vào tháng Hai năm nay, cũng hiểu được cuốn sổ ghi chép quan trọng với ông ta đến mức nào rồi chứ?” Shishiya nói tiếp.

“Tuy đã báo cảnh sát về cái chết đột ngột của Kenjiro, nhưng sự việc chỉ được xử lý như một vụ tự sát thông thường chứ không phát sinh hệ lụy gì phức tạp. Sau đó, các thanh niên kia trở về Tokyo. Hắc Miêu Quán khôi phục về bình yên vốn có. Do vậy, ông Ayuta đã coi mình là độc giả để ghi chép lại sự việc (xem như một cuốn tiểu thuyết ông ta tự viết cho chính mình), nhưng sau đó lại xảy ra tai họa mà chính ông ta cũng không ngờ tới.

“Đầu tiên là bệnh tật kéo đến. Ông ta bị xuất huyết não, tuy giữ được mạng sống nhưng tay trái lại ảnh hưởng, dẫn đến tàn tật.

“Tiếp theo là cuối năm ngoái, cả nhà Kazama tử vong vì tai nạn xe cộ, Hắc Miêu Quán là một trong những tài sản của cha Yuki nên cũng được chuyển nhượng cho mẹ của Hayato. Hơn nữa, theo suy đoán của tôi, bà ấy còn dự định bán hoặc tháo dỡ ngôi nhà.”

“Vậy sao.” Kawaminami cuối cùng cũng hiểu được tương đối. “Để ngăn cản kế hoạch này, ông Ayuta...”

“Đúng. Khi biết được ý định của người chủ mới, Ayuta đã rất hoảng loạn, định gọi điện thoại cho Hayato trước, hi vọng cậu ta có thể thuyết phục mẹ mình. Nhưng không may, kể từ khi sang Mỹ, Hayato bắt vô âm tín, không tài nào liên lạc nổi. Cho nên ông ta đành phải xem xét tới việc gặp mẹ của Hayato để đàm phán. Nếu hết sự tình, người mẹ có thể sẽ vì con trai mà từ bỏ kế hoạch bán hoặc tháo dỡ ngôi nhà. Nhưng...”

“Nhưng tai của bà ấy không tốt, không thể trò chuyện qua điện thoại, có phải vậy không?”

“Đúng vậy. Ông ta không thể nói rõ mọi chuyện qua điện thoại. Mà chuyện này lại rất đặc biệt và vô cùng phức tạp, cho dù viết thư cũng phải viết rất dài mới rõ ràng. Nhưng lúc đó, tay trái của ông ta không viết được bức thư dài như thế nữa. Ngoài ra, vì không được để ai khác biết nội dung bức thư nên cũng không thể nhờ người viết hộ. Ông ta chỉ còn cách duy nhất là đưa cuốn sổ ghi chép đã hoàn thành cho mẹ Hayato đọc. Cho nên tháng Hai năm nay, cuối cùng ông ta cũng quyết tâm tới Tokyo, thế nhưng...”

Ở Tokyo, khách sạn Ayuta trở xảy ra hỏa hoạn, bản thân ông ta cũng vì trận hỏa hoạn này mà mất đi trí nhớ. Hàng loạt sự cố ngẫu nhiên không thể cưỡng lại được cứ thế liên tiếp diễn ra, thật đúng là dở khóc dở cười. Nghĩ tới đây, Kawaminami bất giác nín lặng.

“Tóm lại, đại khái sự việc là như thế...” Shishiya chống khuỷu tay lên đầu gối, bàn tay đỡ lấy cằm, bĩu môi không nói nữa. Anh nhắm mắt trằn trọc suy nghĩ, một lúc sau lại từ từ mở mắt ra.

“Hiện giờ chỉ còn lại vấn đề cuối cùng, rốt cuộc Kenjiro tự sát hay là do ông ta giết?”

Shishiya quan sát vẻ mặt Kawaminami. Kawaminami dứ khoát hỏi luôn.

“Đoạn cuối của ghi chép, ông Ayuta hình như đã đưa ra một kết luận. Anh Shishiya có biết kết luận đó là gì không?”

“Khó nói lắm.” Shishiya chau mày. “Vẫn còn đôi chỗ tôi chưa hiểu rõ, chưa thể nắm được ông Ayuta đã làm thế nào để đưa ra kết luận. Tôi biết đại khái tình hình, nhưng nói sao đây? Giống như chơi trò ghép hình, mảnh ghép cuối cùng vẫn không khớp với vị trí cuối cùng vậy, nếu cứ cố xếp vào, cả bức tranh sẽ bị phá hỏng... Chính là cảm giác này.”

Kawaminami không biết nói gì cho phải, đành gật đầu phụ họa. Hai đầu lông mày Shishiya càng xích lại gần nhau hơn.

“Còn một điểm nữa, Conan.” Shishiya nói tiếp, “Trong ghi chép có một vài nội dung thật khó hiểu, khiến tôi thấy bối rối.”

“Ngoài những chỗ anh vừa nói ra thì vẫn còn nữa sao?”

“Có chứ, ví dụ như...” Shishiya đang định nói, nghĩ thế nào lại nuốt vào trong. Trông anh rất mệt mỏi, đầu dựa vào tường, mắt nhắm lại nghỉ ngơi

một lát rồi mới nói tiếp, “Tóm lại, phải xem ngày mai thế nào đã.” Shishiya thở dài, tự an ủi mình, “Đợi tới Hắc Miêu Quán rồi nói tiếp. Chưa biết chừng sau khi tận mắt nhìn thấy ngôi nhà, trí nhớ của ông Ayuta sẽ được khôi phục. Những mơ hồ trong tôi có thể tiêu tan.”

“Ngày mai có cần xem xét dưới tầng hầm không?”

“Khả năng là có.”

“Nhưng...”

“Mục đích ban đầu của chúng ta là giúp ông Ayuta khôi phục trí nhớ. Đương nhiên hiện giờ tôi có thể nói với ông ta, rằng ông chính là Amo, nhưng làm vậy sẽ khiến đầu óc ông ta càng thêm hỗn loạn. Nếu ông ta tự lấy lại được ký ức thì tốt quá. Vì vậy, chúng ta buộc phải phá mở vài bức tường...”

“Nhưng nếu phát hiện ra thì thế, chúng ta phải làm sao...”

“Cậu muốn báo cảnh sát?” Shishiya cố tình nói với giọng hờ hững, “Báo hay không, tôi thấy nên để ông Ayuta quyết định. Tôi thì không nhé, huống hồ gần đây, tôi cũng chán ngấy cái gọi là nghĩa vụ cần có của một công dân lương thiện rồi... Dĩ nhiên, nếu cậu vẫn muốn báo cảnh sát, tôi cũng không ngăn cản.”

Ngôi nhà này không phải Hắc Miêu Quán. Hắc Miêu Quán thực sự được xây ở một nơi khác...

Câu nói này gây chấn động quá lớn, Kawaminami cứ nhắc đi nhắc lại mãi trong đầu. Nghe Shishiya giục, cậu lại một lần nữa tiến đến hàng hiên của ngôi nhà, còn ông Ayuta thì bất kể Shishiya nói gì cũng đầu cúi đầu không đáp, lẳng lặng theo sau hai người như tù nhân bị bắt.

“Ban nãy khi đứng ở ngoài cổng, tôi đã cảm thấy hơi kì lạ.”

Shishiya và Kawaminami băng qua cửa lớn màu trắng đang mở, bước vào tiền sảnh âm u.

“Chúng ta đi từ cổng phụ vào, cổng phụ nằm bên trái cổng chính, nhưng trong ghi chép, cổng phụ lại nằm bên phải cổng chính. Ngoài ra, chong chóng thỏ mà chúng ta đang thấy nằm ở bên phải nhà nếu nhìn từ chính diện, nhưng trong ghi chép, chong chóng mèo nằm bên trái. Ghi chép viết là phía Đông, tính theo phương hướng thì chính là bên trái.”

Nếu bên trái là phía Đông thì cửa trước của Hắc Miêu Quán quay về hướng Bắc. Kawaminami cố nhớ lại mô tả trong ghi chép, nhưng chẳng thể

nào nhớ nổi những đoạn nhỏ nhất này. Sổ ghi chép mà có đính kèm sơ đồ chiếu bằng của ngôi nhà thì tốt quá... Trong lòng cậu bỗng dâng lên một nỗi bức bối vô cớ.

Như nhìn thấu tâm tư Kawaminami, Shishiya rút từ túi xách ra một tờ giấy, “Cậu xem cái này đi. Đây là mặt bằng tôi vẽ dựa trên nội dung của ghi chép, tuy hơi ẩu nhưng về cơ bản vẫn nhận ra được một số vấn đề.”

Kawaminami nhìn vào tờ giấy, trên đó vẽ sơ đồ chiếu bằng Hắc Miêu Quán bằng bút chì. Cửa trước mở ra phía Bắc, sau khi vào tiền sảnh, bên phải trước mặt là cầu thang đi lên tầng hai. Đại sảnh nằm bên phải tiền sảnh, cũng chính là mé Tây của ngôi nhà. Theo hành lang bên trái đi về hướng Đông, hai bên lần lượt là phòng ăn kiêm phòng khách, phòng sinh hoạt, bếp và phòng ngủ của Ayuta.

Kawaminami ngẩng đầu lên nhìn tiền sảnh trước mặt mình.

“Khác hoàn toàn.” Đúng lúc đó, cậu mới thấm thía được rằng trí nhớ và khả năng quan sát của mình quá kém cỏi. “Vị trí của các căn phòng ở đây đều ngược với sơ đồ...”

Cầu thang ở sâu bên trong tay trái, đại sảnh ở bên trái tiền sảnh, hành lang ở bên phải... Mọi vị trí đều đảo ngược so với sơ đồ chiếu bằng trên tay, giống như hình ảnh trong gương vậy.

“Tuy chưa vẽ đến, nhưng địa hình tầng hầm và hướng ngoặt của đường hầm mà chúng ta xuống xem ban nãy đều lật ngược so với vị trí miêu tả trong ghi chép. Ngoài ra...”

“Như hình vẽ thì hàng hiên của Hắc Miêu Quán quay về hướng Bắc, trong ghi chép cũng miêu tả như vậy. Nhưng hàng hiên ở đây lại không quay về hướng Bắc.”

“Thật sao? Nói vậy là...”

Kawaminami nhớ lại cảnh mình đứng trước ngôi nhà giữa màn sương mù dày đặc cách đây hai, ba tiếng. Khi đó, một cơn gió mạnh thổi qua, xua sương mù tản đi, mặt trời chiếu rọi hàng hiên. Lúc đó đã sắp tới trưa, mặt trời nằm ở chính Nam. Như vậy, hiên nhà chắc chắn quay về hướng Nam rồi.

Hắc Miêu Quán thực sự có lẽ đang nằm ở bên kia tấm gương.

Quả nhiên! Ngôi nhà này và Hắc Miêu Quán được xây ở hai phía của một tấm gương...

“Sang đại sảnh thôi!” Shishiya tiến vào căn phòng có cánh cửa trắng, “Ông Ayuta, ông cũng mau qua đây đi.”

Nghe họ giục, ông Ayuta chậm rãi lê bước tới, vẫn cúi đầu như trước, không nói năng gì.

Màn sương dày bên ngoài đã tan hết, ánh sáng rực rỡ chiếu vào căn phòng còn sáng rõ, tươi đẹp hơn nhiều so với lúc họ vào lần đầu, cảm giác nhà hoang cũng phai nhạt dần. Shishiya bước tới giữa phòng với tâm trạng phấn chấn, quan sát kính màu trên ba mặt tường rồi ngoảnh lại nhìn Kawaminami, “Cậu thấy thế nào?”

“Ừm...”

“Đúng như chúng ta nhìn thấy, kính màu ở đây được làm dựa theo hình của lá bài Tây. Nền nhà ốp gạch men đỏ đen đan xen, có lẽ cũng nhằm thể hiện chủ đề này.”

“Đúng vậy.”

Kawaminami chỉ biết gật đầu tán thành, Shishiya nói tiếp.

“Hắc Miêu Quán thì sao? Trong ghi chép miêu tả rằng những ô cửa sổ đều được khảm kính màu, phía trên vẽ hình ‘vua’, ‘hậu’, ‘hiệp sĩ’. ‘Vua’ và ‘hậu’ tạm thời chưa bàn, nhưng trong bài Tây tại sao lại có ‘hiệp sĩ’? Chẳng lẽ đó chính là quân J? Ngoài ra, gạch men lát nền là đỏ trắng đan xen. Conan thấy sao?”

“Liệu có phải... là cờ vua?”

Kawaminami nói khẽ, trong đôi mắt trũng sâu của Shishiya ánh lên nụ cười như muốn nói ‘Chính xác’.

“Một bên là bài Tây, một bên là cờ vua. Một bên là thỏ trắng, một bên là mèo đen.” Tiếng Shishiya vang vọng khắp phòng. “Giống như tôi nói với cậu ban nãy ở bên ngoài, nơi đây giống như trong câu chuyện về Alice của Lewis Carroll, Alice ở Xứ sở Diệu kỳ

và Alice ở Thế giới Trong gương.

Tối hôm qua, chẳng phải cậu nói đã từng đọc Alice ở Xứ sở Diệu kỳ rồi sao? Chắc cậu còn nhớ, Alice đuổi theo một con thỏ trắng, rơi xuống một cái hang, cuối cùng lạc tới vương quốc bài Tây do Hậu Cơ cai trị.”

Kawaminami cuối cùng cũng nhớ ra các nhân vật chính: con thỏ trắng biết lấy đồng hồ quả quýt trong áo gi lê ra để xem giờ, Hậu Cơ ngang

ngược thích chặt đầu người khác.

Nói thật, Kawaminami không thích truyện thiếu nhi đó lắm. Hễ nhỏ đọc cuốn sách này, tính cách bướng bỉnh của nhân vật chính Alice đã khiến cậu vô cùng bức tức. Vì vậy, cậu vốn chẳng muốn đọc Alice ở Thế giới Trong gương

nữa, thậm chí cũng quên gần hết nội dung của Alice ở Xứ sở Diệu kỳ.

* * *

“Câu chuyện Alice ở Thế giới Trong gương

bắt đầu từ việc Alice ôm mèo đen lên soi gương. Lần này, cô ấy rơi vào thế giới cờ vua.”

Nói tới đây, ánh mắt Shishiya di chuyển tới ông Ayuta đang đứng ở cửa.

“Tôi thực sự bái phục ông.” Anh nói với ông Ayuta. “Trước khi đến đây, tuy cuốn sổ ghi chép có nhiều đoạn miêu tả thật khó hiểu, nhưng tôi vẫn kiên định rằng Hắc Miêu Quán chính là ngôi nhà này, trong khu rừng ở Akan. Do ghi chép có xuất hiện mèo đen và cờ vua, nên tôi đã cho rằng phong cách kiến trúc của Hắc Miêu Quán chịu ảnh hưởng của Alice ở Thế giới Trong gương.

Nhưng tới tận nơi, tôi mới phát hiện ra tình hình không đúng như vậy. Màu sắc của ngôi nhà không giống như miêu tả trong ghi chép, cách bài trí đầu bị đảo lộn hết cả, hình vẽ trên kính màu cũng chịu ảnh hưởng rõ ràng bởi Alice ở Xứ sở Diệu kỳ...

Tôi phục ông đấy. Ai mà ngờ rằng hai mươi năm trước, tiến sĩ Amo lại nhờ kiến trúc sư Nakamura Seiji thiết kế tới hai ngôi nhà nghỉ dưỡng.”

Ông Ayuta nhìn xuống chân mình, không nói lời nào. Thân hình gầy còm, dáng người hơi gù, tay trái bị tật không cử động được, đỉnh đầu hói, nửa trái khuôn mặt còn lưu vết sẹo bỏng, chup mắt che kín mắt trái. Nhìn bộ dạng ông ta, Kawaminami cảm thấy thật khó chịu trong lòng.

Phong thái này đúng là khác một trời một vực so với phong thái trước đây của tiến sĩ Amo mà giáo sư Kumashiro và giáo sư Tachibana từng miêu tả. Ông ta giờ đã già yếu, tàn tạ, lầy lội thương tích. Chẳng trách lúc họ ghé qua cửa hàng đồ điện ở Akan, chủ cửa hàng không nhận ra ông ta. Nếu

để ông ta gặp lại bạn bè đồng nghiệp cũ, liệu bao nhiêu người có thể nhận ra đây chính là Amo Tatsuya?

“Trông ông có vẻ khá mệt r ồi.”

Ông lão cúi thấp đầu, đội chiếc mũ không vành màu nâu.

Shishiya nhìn ông ta, “Tìm chỗ nào đó ng ồi nghỉ đã. Bên phòng sinh hoạt còn vài cái ghế, chúng ta qua đó nào.”

Shishiya kéo ghế bập bênh từ góc phòng ra, để ông Ayuta ng ồi xuống, sau đó tự kéo ghế ra ng ồi hướng chéo trước mặt ông ta. Kawaminami cũng tìm một ghế, ng ồi xuống giữa hai người họ.

“Ông Ayuta, ông có thể nghe tôi nói hết không?” Shishiya vắt chéo chân, thông thả mở lời.

Ayuta vẫn không trả lời, chỉ cúi đầu thật thấp. Shishiya chẳng ngó ngang đến, nói luôn.

“Sau khi tới nơi, tôi mới hiểu đây không phải Hắc Miêu Quán trong ghi chép. Tôi đoán hai mươi năm trước, tiến sĩ Amo đã xây một ngôi nhà nghỉ dưỡng khác ở một địa điểm khác... Vì vậy, khi buộc phải cân nhắc lại nội dung trong ghi chép của ông, tôi bèn tự đưa ra một câu hỏi. Hắc Miêu Quán rốt cuộc nằm ở đâu?”

So với đại sảnh, ánh sáng ở đây u ám hơn nhiều, xung quanh đầy bụi bặm. Ánh nắng xuyên qua lớp kính màu chiếu vào trong, Shishiya di chuyển ánh mắt sang khuôn mặt Kawaminami.

“Tối qua, chẳng phải tôi đã nói với cậu rằng tôi vẫn còn những chỗ khó hiểu hay sao? Thật ra những chỗ đó đều ám chỉ vị trí hiện tại của Hắc Miêu Quán, chỉ là tôi quá ngốc nghếch nên không nhận ra sớm hơn. Tuy tôi có mua một quyển sách chuyên sâu về động vật học, nhưng cũng chẳng ích gì. Thật đáng thương.”

Nghe Shishiya nói, Kawaminami đâm ra tự dằn vặt: bản thân cậu tới giờ vẫn chưa hiểu rõ thì sẽ bị coi là gì đây? Cậu thật thà gật đầu.

“Rốt cuộc, những chỗ nào khiến người ta cảm thấy khó hiểu? Hãy để tôi lần lượt giải thích cụ thể nhé.”

Shishiya lấy kẹp đen chứa bản sao ghi chép trong túi xách dưới chân, đặt lên đùi r ồi mở ra xem.

“Ví dụ như ngày đầu tiên, khi ông Ayuta tới khách sạn đón đám thanh

niên, có một đoạn miêu tả như sau, ‘Lâu rồi mới có sương mù thế này, lái xe phải cẩn thận?’

Nếu thành phố trong ghi chép là Kushiro, thì việc ban ngày có sương mù là chuyện quá bình thường. Ghi chép nói ‘lâu rồi mới có’, chẳng phải quá kì lạ sao? Kushiro vào hè, một nửa số ngày trong tháng có sương mù, đặc điểm này vốn rất nổi tiếng cơ mà?”

“Đúng nhỉ. Nghe anh nói vậy, tôi cũng nhận ra là kì lạ.”

“Được rồi, xem tiếp đoạn này.” Shishiya lật giấy, “Đây là đoạn ghi chép trên đường đi xe từ khách sạn trở về Hắc Miêu Quán, ‘Ba người ngồi phía sau khá ồn ào, lúc thì chỉ trở qua cửa kính, lúc lại đọc to mấy chữ in trên biển chỉ dẫn và bảng hiệu các cửa hàng bên đường.’ Cậu thử tưởng tượng xem, đám thanh niên hơn hai mươi tuổi đầu liệu có kém cỏi đến mức đọc to những chữ kiểu như ‘giới hạn tốc độ 50 km/h’, ‘cửa hàng tiện lợi Lawson’... không?”

“Đúng nhỉ, sao lại thế được!”

“Tương tự lúc ở trên xe, Hayato kể hôm trước có đi tham quan ‘di tích nhà tù’. Chúng ta vẫn hiểu ‘di tích nhà tù’ ở đây là nhà tù nằm bên hồ Toro. Cậu ta còn kể trước kia từng tới nhà tù Abashiri, nhưng lúc mới gặp ông Ayuta ở sảnh khách sạn, cậu ta lại nói ‘Tuy mới tới lần đầu nhưng cháu thấy nơi này cũng không đến nỗi’. Dĩ nhiên chúng ta vẫn có thể hiểu rằng ‘nơi này’ là chỉ Kushiro, nhưng đặt trong văn cảnh thì có vẻ không phải. Ý cậu ta không hề chỉ phạm vi nhỏ hẹp là thành phố Kushiro, mà là toàn bộ tỉnh Hokkaido. Nếu hiểu như vậy, thì lại mâu thuẫn với câu ‘Trước đây, cháu cũng từng tham quan nhà tù Abashiri’.”

“Tiếp theo, là vấn đề cảnh sắc. Hôm đó, ông Ayuta và đám thanh niên gặp nhau lúc khoảng 3 rưỡi chiều. Khi ông ta lái xe đưa họ về Hắc Miêu Quán, trong ghi chép có hai đoạn tả cảnh như sau, ‘Sương dày đã tan bớt, cảnh quan âm u xung quanh dần rõ nét hơn’ và ‘Xe chầm chậm đi giữa sắc chiều đang dần ảm đạm’. Hơn 5 rưỡi, họ đến Hắc Miêu Quán, Ayuta tả, ‘Giữa không gian tăm tối, ánh đèn xe rất chói mắt’. Chứng tỏ lúc ấy đã tối mịt. Cậu không thấy lạ sao? Hôm đó là mừng 1 tháng Tám ở Hokkaido! Sắc trời lúc 5 rưỡi chiều không thể tối như vậy được. Lẽ nào ông Ayuta nhớ nhầm? Hiểu là nhớ nhầm được không?”

Kawaminami không biết phải trả lời thế nào. Shishiya tiếp tục lật giở

ghi chép.

“Nữa nhé... Phải r`ồi, ở đây cũng có chỗ khiến tôi cảm thấy khó hiểu. Buổi tối hôm đầu tiên, trên bàn ăn xuất hiện món thịt cừu non. Yuki tỏ ra không hài lòng, chê là vị hơi gây. Một quán gia không giỏi nấu ăn lại chuẩn bị thịt cừu non để đãi khách ngày đầu tiên, cậu không thấy hơi lạ sao?”

“À...”

“Ăn tối xong, đám thanh niên chạy tới phòng sinh hoạt. Hayato ng`ời ghế bập bênh bên cửa sổ, gọi ông Ayuta sang. Có một đoạn miêu tả thế này, ‘Kenjiro c`ần đi đầu khiến từ xa, đồ người tới trước nhìn màn hình. Có lẽ tại vì vì toàn chiếu mấy chương trình lạ hoắc nên cậu ta chuyển kênh liên tục, mặt lộ rõ vẻ chán chường’. Nhưng tối qua, sau khi xem lịch phát sóng trên báo, tôi nhận ra đa số các kênh ở đây đều giống ở Tokyo, ngay cả phim Ngày đen tối

cũng có, gần như không tìm ra chương trình nào lạ của đài địa phương.”

“Thật nhĩ...”

“Lúc đó, Hayato còn vừa nói chuyện với ông Ayuta vừa làm động tác ‘đặt ngón trỏ lên lớp kính dày lắp trên bộ khung đen, vạch một đường thẳng tắp từ trên xuống dưới’. Tiếp theo lại tả, ‘Tôi nghiêng đầu ngó đường kẻ mới vạch trên lớp kính đỏ.’ Thế nào, cậu không thấy kì lạ sao?”

“Hừm...”

“Có thể dùng tay vạch một đường trên kính, chứng tỏ kính hấp hơi nước. Bấy giờ là mùa hè, phòng bật đi đầu hòa, cho dù sớm tối bên ngoài lạnh đến mấy, thì kính trong phòng cũng không thể có hơi nước được.”

Kawaminami lùa tay vào mái tóc đầy bụi bặm, nghiêng đầu đợi Shishiya nói tiếp.

“Hôm sau, Yuki và Shin ra ngoài hóng gió. Ông Ayuta đưa Hayato tới đại sảnh r`ồi quay lại thì thấy Kenjiro đã dậy. Cuộc đối thoại giữa cậu ta và ông Ayuta cũng có vài điểm rất khó hiểu, đầu tiên là chủ đề UFO. Kenjiro nói, ‘Nghe nói gần đây ngày càng có nhiều người trông thấy UFO ở khu vực này.’ Tôi chưa nghe thấy ở Hokkaido xuất hiện UFO bao giờ. về phương diện này, Conan còn hiểu rõ hơn tôi. Trước mùa hè năm ngoái, chẳng phải cậu vẫn làm biên tập CHAOS

sao? Cậu thấy thế nào?”

“Anh nói tôi mới nhớ là cũng thấy khó hiểu. Phải r`ồi, hôm qua anh có

hỏi thăm nhân viên lúc ở sảnh khách sạn.”

“Đúng, nhân viên cũng nói không hề biết vụ UFO.”

“Sau khi hỏi về UFO, Kenjiro còn hỏi nhiều câu khác khiến ông Ayuta phải bó tay. Sói tuyết chủng, sinh vật khổng lồ trú ngụ dưới hồ, mối liên quan giữa thổ dân quanh vùng và lục địa đã mất... Chó sói được nhắc tới ở đây có thể là chó sói Ezo, hồ nước có thể là hồ Akan, thổ dân địa phương có thể là tộc người Ainu. Nhưng tôi vẫn cảm thấy lẩn tránh, mỗi câu hỏi đều khiến người ta vô cùng khó hiểu.

“Kể đó, Kenjiro chuẩn bị ra ngoài đi dạo, cậu ta lại hỏi xem gần đây có gấu không, ông Ayuta khẳng định là không. Điều này lại càng lạ nữa. Khu vực cây rừng rậm rạp như Akan chưa chắc đã không có gấu. Hôm qua tôi hỏi nhân viên khách sạn, anh ta cũng nói ở núi rừng hoang vu hẻo lánh này thì thoảng vẫn có chuyện gấu gây thương tích cho người.”

Vẫn cần bản sao, Shishiya vươn vai ngáp một cái thật to, rồi xoay cả vai mỗi nhừ sang hai bên. Có lẽ giật mình vì động tác đột ngột đó, Ayuta ngừng phát đầu lên.

“Sắp tới trọng tâm rồi.” Shishiya nói tiếp, ngữ điệu không hề thay đổi. “Quá trưa ngày thứ ba, đám thanh niên trong đại sảnh chưa dậy, ông Ayuta đâm ra bất an, chạy lên tầng hai xem xét tình hình. Ông ta vào phòng Hayato ở ‘bên trái, gần cầu thang nhất’, và tả quang cảnh căn phòng lúc đó thế này ‘Đèn không bật, rèm vẫn buông xuống, ánh sáng lọt vào qua kính màu, rồi căn phòng thành hai mảng sáng tối?’

“Ngay câu trước đã tả ‘trên bức tường đối diện cửa lớn có trở cửa sổ’. Xem sơ đồ chiều bằng ban này cũng thấy khi lên tầng hai, căn phòng bên trái gần cầu thang nhất thuộc cánh Bắc. Vậy thì cửa sổ cũng phải mở ra hướng Bắc. Lúc đó vừa quá trưa, vèly mà nói, ánh mặt trời đáng lẽ phải đổ thẳng từ trên xuống. Như vậy, miêu tả trong ghi chép hơi kì lạ. Liệu ánh mặt trời khi đó có thể chiếu vào cửa sổ mở ra hướng Bắc không, làm sao mà khiến căn phòng phân thành hai mảng sáng tối được?”

Kawaminami chậm rãi lắc đầu, trong óc hiện ra một cảnh trong tác phẩm nổi tiếng Ánh đèn của Thượng đế* của Ellery Queen...

“Thêm một ví dụ khác. Sau khi đại sảnh mở cửa và nhận ra Tsubakimoto Rena đã chết, Shin chạy sang điện thoại ở sảnh định báo cảnh sát thì bị Hayato ngăn lại. Trong ghi chép có mô tả tình hình lúc đó, rằng ‘Shin mới

ấn số ‘0’, Hayato đã chặn tay cậu ta’. Mới ấn, sao phím đầu tiên lại không phải ‘1’ trong ‘110’ số khẩn gọi cảnh sát, mà là ‘0’?

“Đoạn sau còn câu này, ‘Thứ ánh sáng xanh đỏ xen kẽ bập bùng hiện lên trong đêm. Tôi cố sức không nghĩ đến nó, giục bọn họ đi sang hành lang.’ Thứ ánh sáng xanh đỏ xen kẽ ở đây rốt cuộc là gì? Nếu đặt trong văn cảnh, ta sẽ cho là ánh đèn xe cảnh sát, nhưng... để tôi liệt kê thêm hai ví dụ nữa nhé.

“Một là khi kiểm tra hồ sơ của Tsubakimoto Rena, bọn họ biết được ‘quê quán, ngày sinh tháng đẻ và chiều cao’ của Rena. Tạm gác quê quán và ngày sinh, nhưng tại sao lại tìm thấy cả chiều cao của cô ta? Chẳng lẽ khi còn sống, cô ta đi viết rõ số đo chiều cao của mình vào sổ sao?

“Hai là tối hôm đó, sau khi Shin về phòng nghỉ ngơi, Hayato nghe thấy ‘tiếng thú kêu huyền ảo vọng vào’, đã nói ‘Đại não động vật không có thể chai’. Ông Ayuta coi câu này là một cách ‘pha trò để thay đổi bầu không khí trên bàn ăn’, nhưng hai người còn lại không hiểu, thậm chí có khi còn không biết thể chai là gì.

“Nhưng may mắn thay, cậu lại được trang bị những kiến thức này đấy, Conan à. Cái gọi là thể chai chính là cơ quan nối liền não phải và não trái. Trước đây, để chữa trị bệnh động kinh, đôi khi sẽ phải phẫu thuật cắt thể chai. Động vật trong rừng không có thể chai. Ở đoạn trước, khi họ bàn bạc cách xử lý xác chết, ông Ayuta đã nói, ‘Trong rừng có nhiều động vật, chúng sẽ đánh hơi được mùi thối. Chưa biết chừng tới lúc nào đó, cái xác sẽ bị bới lên.’ Nếu chỉ xem xét hai câu này, chúng ta sẽ cho ‘động vật’ ở đây là những loài như cáo hoang, chó hoang. Đại não của chúng không có thể chai như Hayato nói thật ư? Để làm rõ vấn đề, hôm qua tôi đã cố tình mua quyển sách, cũng học hỏi được đôi chút.”

“Bảo sao anh lại mua quyển sách. Kết quả thế nào?”

“Kết quả thế này.” Shishiya nhướng mày. “Thông thường, các động vật cổ cuống rốn đều có thể chai.”

“Động vật nào cơ?”

“Động vật có cuống rốn. Con người, mèo, chó, thỏ, gấu, cá heo, cá voi... đều là động vật có cuống rốn.”

“Thì sao?”

“Hôm qua, suy luận của tôi bị tắc ở đây. Lúc đó tôi ép bản thân mình

phải tin rằng ‘động vật’ ở đây là chỉ loài chim, như cú mèo chẳng hạn. Nói thật, nếu sớm nghĩ đến ngẫm vấn đề này, chưa biết chừng tôi đã tìm ra đáp án từ lâu rồi.” Shishiya hơi nhún vai, đóng tập bản sao vào, đặt tạm xuống trên nhà để bụi bặm. “Ngoài ra còn có vài chỗ mắc mưu nữa. Sau này sẽ dần dần xem lại rồi tìm hiểu.”

“Nghe anh nói thì đơn giản, nhưng tôi vẫn...”

“Vẫn chưa vỡ phải không? Phản ứng của cậu chậm chạp quá. Dĩ nhiên, tôi cũng chẳng có tư cách giáo huấn cậu.” Shishiya đổi tư thế, bắt hai chân vào nhau, rồi xoay người nhìn ông Ayuta ngậm cằm lắng nghe họ nói chuyện này giờ. “Những khúc mắc vừa chỉ ra khiến tôi băn khoăn lắm, nhưng không tài nào cắt nghĩa được, đó là vì ngay từ đầu tôi luôn mặc định Hắc Miêu Quán nằm ở Akan, ấn tượng này đã trói buộc tư duy của tôi. Tới đây rồi, tôi mới biết Hắc Miêu Quán tọa lạc ở một nơi khác, rốt cuộc là ở đâu? Tôi ngẫm nghĩ mãi, cho tới lúc bước vào phòng kín ở tầng hai để đi đầu tra cái chết của Kenjiro, tôi mới dần dần vỡ vạc.

“Phần cuối của ghi chép, ông làm thế nào để rút ra kết luận? Kể cả phân tích theo hướng đó cũng không ghép được bức tranh hoàn chỉnh. Vì sao? Chẳng lẽ phương hướng đi đầu tra của tôi có sai sót ư? Tôi ráo riết suy nghĩ, rồi vỡ lẽ. Tôi đã hiểu sai từ đầu đề để đi đến kết luận.”

Shishiya lặng lẽ quan sát ông Ayuta đang ngẩn im ru một chỗ.

“Ông xây Hắc Miêu Quán ở bên kia tấm gương phải không? Gương đặt ở đường xích đạo, nếu lấy đường xích đạo làm ranh giới, vị trí đối xứng với Akan trên địa cầu chính là đảo Tasmania ở nước Úc. Hắc Miêu Quán mà ông làm quản gia nằm ở đó!”

“Tasmania?” Kawaminami la lớn, “Chuyện này... Anh Shishiya, rốt cuộc...”

“Để tôi giải thích đã.” Shishiya nhấn mạnh từng chữ, “Hai mươi năm trước, tiến sĩ Amo Tatsuya đã nhờ kiến trúc sư Nakamura Seiji làm một dự án như sau: xây hai ngôi nhà nghỉ dưỡng ở Hokkaido và Tasmania, tức hai hòn đảo nằm lần lượt ở Bắc và Nam bán cầu, giống như đặt một tấm gương khổng lồ trên đường xích đạo, hai bên tấm gương là vật thể và hình chiếu của nó. Một nhà xây ở cố hương Kushiro, một nhà xây ở đảo Tasmania mà ông từng du học. Có thể hai ngôi nhà không đối xứng, nhưng nhìn trên bản đồ thế giới có thể thấy rằng kinh độ, vĩ độ vẫn tương đối đối

xứng, nên tiến sĩ Amo đã lựa chọn hai địa điểm này.

“Nakamura Seiji vui vẻ nhận đơn hàng kì lạ, tham khảo hai câu chuyện thiếu nhi về Alice của Carroll để xây nên hai ngôi nhà nghỉ dưỡng. Màu sắc được sử dụng lần lượt là đen và trắng, có lẽ là muốn làm nổi bật mối quan hệ giữa ‘vật thể và hình chiếu’.”

“Sau khi hoàn công, tiến sĩ Amo đã thông báo cho bạn bè về ngôi nhà nghỉ dưỡng ở Akan, thậm chí gửi thư mời họ tới chơi vài ngày. Còn ngôi nhà nghỉ dưỡng ‘hình chiếu’ ở Tasmania, ông ta không hé răng với bất kì ai. Nhiều khả năng tiến sĩ và cô con gái nuôi đều có được quyền cư trú vĩnh viễn ở đây. Họ chọn mùa đẹp nhất của mỗi nơi để lần lượt sinh sống, kì nghỉ hè ở Akan, còn kì nghỉ đông thì tới Tasmania.”

Shishiya lấy hộp thuốc trong túi áo khoác, ngậm ‘điếu cho hôm nay’. Anh cố tình hút thật chậm, như thể dành thời gian cho Kawaminami suy nghĩ. Hút xong, anh vút đầu mẩu xuống rồi dận giày lên dập tắt.

“Đã biết Hắc Miêu Quán nằm ở Tasmania tức Nam bán cầu, thì những nghi vấn ban nãy đều có thể giải đáp dễ dàng.” Shishiya nhìn Kawaminami, “Thành phố xuất hiện trong ghi chép không phải Kushiro, mà là Hobart, nơi có Đại học Tasmania. Chi tiết ‘Lâu rồi mới có sương mù’ không còn khó lý giải nữa. ‘Nơi này’ mà Hayato lần đầu tới chính là nước Úc. ‘Di tích nhà tù’ cũng không phải Hương Thổ Quán bên hồ Toro, mà là di tích nhà tù Port Arthur nổi tiếng. Chắc cậu cũng từng nghe nói đến di tích này phải không? Nước Úc vốn là thuộc địa của Anh, rất nhiều phạm nhân đã bị áp giải tới đây. Trong đó, những tội phạm nghiêm trọng sẽ bị lưu đày ở cực Nam đảo Tasmania, nơi này hình như được gọi là ‘nơi lưu đày cuối cùng’.

“Đám thanh niên sở dĩ đọc to những chữ cái trên biển chỉ dẫn và bảng hiệu của các cửa hàng bên đường, là vì những chữ đó không giống ở Nhật, khiến họ tò mò. Tiện thể nói luôn, khi đi xe, ông Ayuta có hỏi Hayato rằng đã quen với ‘tiếng địa phương’ chưa, tiếng địa phương ở đây chính là tiếng Anh-Úc.”

“Là tiếng Anh giọng Úc sao?”

“Đúng vậy. Ví dụ âm ‘ei’ trong tiếng Anh, người Úc hình như phát âm thành ‘ai’. Từ ‘make’ đọc thành ‘maik’, ‘eight’ đọc thành ‘ait’, vân vân. Thắc mắc về cảnh sắc ban chiều giờ thì dễ hiểu thôi. Đầu tháng Tám,

chúng ta ở đây là giữa hè, nhưng ở đảo Tasmania phía Nam bán cầu lại đang vào mùa lạnh nhất trong năm. Thời gian ban ngày cũng ngắn hơn, khoảng 5 rưỡi đã tối rồi.”

“Thịt cừu non thì giải thích thế nào?”

“Ngành chăn nuôi của Úc rất phát triển, Conan à. So với Nhật Bản, họ thường xuyên ăn thịt cừu non. Tiến sĩ Amo sống nhiều năm ở đó, cho dù tay nghề nấu ăn có kém cỏi thế nào đi nữa, thì cũng biết chế biến thịt cừu non.”

“Có lý. Các chương trình chiếu trên tivi đều không quen thuộc, cũng là chuyện thường tình, phải không?”

“Đúng. Ngoài ra, kính cửa sổ có hơi nước cũng vì lúc đó không phải mùa hè, mà đang vào đông. Bên ngoài lạnh giá, trong phòng thì ấm áp, trên mặt kính dĩ nhiên phải xuất hiện hơi nước rồi.”

“Đi đâu hòa ở đây là chỉ máy sưởi phải không?”

“Hẳn nhiên. Ví dụ như...” Shishiya đưa mắt nhìn tập bản sao dưới chân. “Trong ghi chép có một đoạn miêu tả thế này. Sau khi đám thanh niên chạy tới phòng sinh hoạt, Shin kêu ‘nóng’, xắn tay áo lên, đứng dậy gọi ông Ayuta đi ‘chỉnh lại nhiệt độ đi đâu hòa’. Đọc đến đoạn này, chúng ta tưởng đang là mùa hè. Nhưng trên thực tế, không phải phòng không đủ mát mà là hơi ấm áp quá. Do vậy Shin mới xắn tay áo (sơ mi dài tay hoặc áo len lên), kêu ‘nóng’.

“Sau khi nhận ra Hắc Miêu Quán nằm ở đảo Tasmania, xem lại ghi chép sẽ thấy những chỗ khó hiểu đều trở nên thông suốt. Giống như ngày đầu tiên, Hayato sụt sịt mũi suốt, là do ‘khác biệt khí hậu’...”

Kawaminami thở dài nhìn tập bản sao nằm dưới chân Shishiya. Cậu nhớ lại tin đồn về UFO. Năm ngoái, khi còn làm ở ban biên tập CHAOS,

quả có thấy các tạp chí liên quan đều đăng tin lượng người chứng kiến UFO ở Úc gia tăng. Cậu kể với Shishiya, anh gật đầu hài lòng.

“Tương tự, ‘chó sói’ mà Kenjiro nhắc tới cũng không phải Ezo mà là chó sói Tasmania, hay còn gọi là chó sói túi Tasmania. Nghe nói loài sói này đã tuyệt chủng, nhưng giống như chó sói Nhật Bản, vẫn có người nói rằng đã từng trông thấy nó.

“Ngoài ra, ‘thổ dân’ không phải đề chỉ tộc người Ainu, mà là tộc người Anangu. Mà ‘hồ nước’ cũng không phải hồ Akan. Trên đảo Tasmania có

rất nhiều hồ, không rõ ở đó có quái vật khổng lồ hay không.”

“Rừng bản địa không có gấu thật sao?”

“Làm sao có được. Phải rồi, còn một điểm nữa.” Shishiya nhìn bản sao, “Khi Yuki và Shin đưa Tsubakimoto Rena về Hắc Miêu Quán, ông Ayuta nghe thấy cô ta nói, ‘Đẹp quá, cả một bầu trời đầy sao! Khác hẳn trời đêm ở Tokyo.’ Biết rõ địa điểm rồi, ta sẽ thấy câu này có ý nghĩa đặc biệt. Bây giờ, chắc cô ta đã nhìn thấy chòm Nam Thập Tự. Ánh mặt trời giữa trưa chiếu vào căn phòng hướng Bắc, mâu thuẫn này cũng giải thích được rồi. Bởi vì tại Nam bán cầu, mặt trời không ở phía Nam mà ở phía Bắc thiên đỉnh.”

“Khi chuẩn bị báo cảnh sát, tại sao Shin lại ấn số ‘0’? Số khẩn gọi cảnh sát ở đó là bao nhiêu?”

“000, tôi đã thấy ở đâu rồi ấy. Hơn nữa, đèn xe cảnh sát địa phương cũng giống ở Mỹ, có hai màu đỏ và lam. Chắc cậu cũng thấy trong phim rồi phải không?”

“Đúng thế.”

“Lúc kiểm tra đồ đạc tùy thân của Tsubakimoto Rena, biết được chiều cao của cô ta cũng là điều dễ hiểu. Bởi vì ba lô của cô ta có hộ chiếu. Ngoài tên và quê quán, trên hộ chiếu còn có mục ghi chiều cao. Cuối cùng, chính là vấn đề ‘không có thể chai’.”

Shishiya giơ ngón giữa tay phải lên, ấn vào trán rồi tiếp tục nói.

“Quyển sách về động vật học mà tôi mua hôm qua có viết thế này, ‘Não của thú có túi không có thể chai. Những loài động vật có vú hoang dã ở Úc, mà tiêu biểu là chuột túi, hầu hết đều là thú có túi.’ ‘Động vật trong rừng’ mà Hayato nói có thể là thú có túi sống quanh đó, có tên là Quỳ Tasmania*, cũng là loài động vật xấu xí nhất thế giới.”

* * *

“Ông Ayuta... À không, để tôi gọi ông bằng tên thật, ông Amo.” Shishiya nói với ông lão đang ngả ỉu rũ, “Mất Risako, rồi bị trường sa thải, ông không thể trụ lại Sapporo nên đành chạy tới Tasmania. Ông lẩn trốn ở ngôi nhà nghỉ dưỡng nằm trong rừng sâu từng là tài sản của mình. Nhờ mối quen biết với Adachi Hideaki, một đại diện bất động sản người Nhật sống

ở Hobart, ông đổi tên thành Ayuta Toma, tiếp tục sống ở Hắc Miêu Quán với danh nghĩa quản gia.”

“Ừm...”

“Tháng Hai năm nay, vì sao ông lại cần sổ ghi chép trở về Nhật Bản? Chắc ông đã nhớ lại rồi? Cả nhà Yuki gặp tai nạn xe cộ, nhà nghỉ dưỡng thuộc quyền thừa kế của mẹ Hayato. Khi biết tin này, ông...”

Đôi môi này giờ vẫn mím chặt như cửa nhà lao cuối cùng cũng hé mở.

“Ngay cả đi đâu này anh cũng biết sao?”

Chất giọng khàn khàn vang vọng trong căn phòng u tối. Kawaminami nín thở dõi theo bờ môi nứt nẻ như xác ướp của ông. Ông lão cúi đầu.

“Tôi lại còn nhờ anh đi đâu tra nữa chứ...”

“Ông hối hận rồi ư?”

Ayuta Toma, tức Amo Tatsuya, khẽ lắc đầu.

“Tôi vẫn luôn coi thường những người tuân theo thuyết số mệnh. Xem ra tôi cần thay đổi quan điểm của mình.” Ông ta chậm rãi ngẩng đầu lên, khuôn mặt già nua xấu xí lộ vẻ tự chế giễu. “Cho dù anh giải thích nhiều như thế, nhưng thật ra tôi chẳng thể ngờ trong ghi chép lại có nhiều điểm khó hiểu đối với các anh. Ngôi nhà nghỉ dưỡng thứ hai xây trên đảo Tasmania, thời điểm ghi lại là mùa đông, với tôi đây đều là những chuyện quá hiển nhiên. Vì vậy khi đặt bút viết, tôi không để ý quá nhiều, ngờ đâu lại khiến các anh hao tổn công sức đến vậy. Tôi lại thành tay viết lão luyện rồi...”

“Tôi còn một việc muốn hỏi, mong ông giải thích giúp.” Shishiya lễ phép nói. “Phải chăng sổ ghi chép vẫn còn tập tiếp theo? Đằng sau chắc phải có ‘phần phá án’ của tiểu thuyết trinh thám mà ông tự viết cho mình chứ...”

Ông lão gật đầu, vẫn nét mặt tự chế giễu, “Tuy không dài lắm nhưng quả thật vẫn còn một quyển nữa, nó bị thiêu rụi trong trận hỏa hoạn. Tôi nhớ lại cảnh đám cháy ấy rồi.”

“Trong quyển đó, ông đã ghi lại chân tướng án mạng phòng kín, cả tên và động cơ của hung thủ...”

“Những điểm đó, anh đã biết rõ rồi còn gì? Đâu cần tôi phải giải thích thêm nữa.”

“Đúng ạ.”

Cả hai im bật, phòng sinh hoạt lặng đi trong phút chốc. Chẳng biết tự bao giờ, ánh sáng bên ngoài đã yếu đi. Trời còn lâu mới tối hẳn, có lẽ do mây đen kéo đến, hoặc cũng có thể sương dày lại mới xuất hiện.

“Tôi buộc phải nói với ông một chuyện.” Một lúc sau, Shishiya cất tiếng trước, “Sáng nay, trước khi rời khỏi khách sạn, tôi đã gọi điện cho nhà Hikawa. Tôi linh cảm bên đó sắp có biến chuyển mới.”

“Thật sao?”

Về mặt Ayuta có chút thay đổi, Shishiya thông thả trình bày.

“Nghe nói hôm trước, họ đã liên lạc được với Hayato. Hình như cậu ta đang làm nghiên cứu ở Nam Mỹ. Cuối cùng cậu ta đã biết tin nhà Kazama gặp nạn... Chắc cậu ta đang trên chuyến bay về Nhật rồi. Khi biết mẹ mình định chuyển nhượng hoặc tháo dỡ Hắc Miêu Quán, cậu ta vội khuyên mẹ từ bỏ ý định này.”

“Anh Shishiya, anh...” ông Ayuta kinh ngạc nhìn anh nhà văn. “Anh muốn tôi phải làm thế nào?”

“Tôi cũng chẳng muốn ông phải làm thế nào.” Nói xong, Shishiya đứng dậy, nhặt bản sao dưới sàn bỏ vào túi xách, nhìn ra cửa sổ hướng Nam rồi vươn vai. “Chúng tôi không phát hiện được bất cứ dấu vết phạm tội nào trong ngôi nhà nghỉ dưỡng này. Ngay xác mèo còn chẳng thấy nữa là xác người.”

“Anh...”

“Được rồi, Conan. Chúng ta lên xe về thôi. Tôi sắp chết đói rồi.” Dứt lời, Shishiya quay người đi ra hành lang. Kawaminami vội vàng rời ghế.

Ông lão vẫn ngồi đó, như thể chân không còn sức để đứng dậy nữa.

Ra tới cửa, Shishiya ngoái đầu gọi ông ta, “Đi thôi, ông Amo, à không, ông Ayuta!” Anh vừa nói vừa cười ha hả, chẳng hợp chút nào với không khí tan hoang của ngôi nhà. “Trên đời này vốn không tồn tại Hắc Miêu Quán. Nội dung trong sổ ghi chép là do ông sáng tác dựa trên những cơn ác mộng của mình. Đối với tôi và Conan, đây mới đúng là ‘sự thật’.”

Hắc Miêu Quán

PHẦN KẾT

NHỮNG GHI CHÉP ĐÃ MẤT

Đây là cuốn sổ thứ hai.

Tôi đã ghi chép cặn kẽ ngọn ngành sự việc diễn ra ở Hắc Miêu Quán từ mùng 1 đến mùng 4 tháng Tám năm 1989. Nhưng mỗi khi đọc lại, tôi đều không khỏi cười gượng trong lòng.

Ở đoạn đầu của cuốn sổ thứ nhất, tôi đã viết rằng đây là cuốn tiểu thuyết (có thể xếp vào thể loại trinh thám) mà tôi tự viết cho chính mình. Câu này liệu có được xem là ‘lời tiên tri tự ứng nghiệm’ mà các nhà xã hội học vẫn hay nhắc tới? Ngôn từ của tôi có ảnh hưởng rất lớn tới suy nghĩ, cuối cùng, thể loại của ghi chép lại hơi có màu sắc của ‘tiểu thuyết trinh thám’.

Nếu mười năm sau tôi quên hết mọi sự kiện xảy ra ở Hắc Miêu Quán, khi tìm thấy sổ ghi chép (tập đầu) trong ngăn kéo bàn, tôi sẽ suy nghĩ thế nào? Liệu tôi có nói được chính xác chân tướng sự việc hay không?

Mới nghĩ thế thôi mà tôi đã thấy rất thú vị rồi.

Cân nhắc từ góc độ này, tôi quyết định viết tiếp tập hai. Nội dung bên trong có thể xem như ‘phần phá án’ mà tôi viết cho chính mình ở thời tương lai. Kenjiro tự sát thật ư? Còn nếu bị kẻ khác giết, thì hung thủ là ai?

Dưới đây là kết luận tôi tự rút ra.

Khi thi thể của Kenjiro được phát hiện, hiện trường tức buồng tắm tầng hai đang trong tình trạng phòng kín. Có hai cửa ra vào, mà cả hai đều đóng chặt, không một kẽ hở, vì vậy không thể gỡ trò bằng cái kim sợi chỉ. Trên then và chốt không có dấu vết khả nghi. Khả năng hung thủ lợi dụng sập nệm que diêm để tạo hiện trường phòng kín cũng đã bị loại trừ. Bởi vì chất liệu của then và chốt là đồng thau nên càng không thể gỡ thủ thuật bằng nam châm ở bên ngoài cửa. Hơn nữa, sau khi sự việc xảy ra, tôi đã đi đầu tra

rất kĩ càng, khẳng định hung thủ không hề lợi dụng lỗ thông gió và lỗ thoát nước để bày trò.

Tôi còn nghĩ tới một phương pháp tương đối nguyên thủy, chính là dựng thẳng then cửa lên trên, cố gắng giữ cho nó đứng yên, sau đó sập cửa thật mạnh để nó xoay xuống, rơi vào chốt cài. Tôi còn tự thử nghiệm, thì nhận ra then buồng tắm rất khó duy trì trạng thái dựng thẳng, trục xoay cũng lỏng lẻo, khả năng giữ then hướng lên trên gần như bằng không.

Qua kiểm chứng trên đây, đáp án đã rõ như ban ngày.

Trong sổ ghi chép trước, tôi có viết thế này.

“Có thể cậu ta bị ai đẩy giết chết chẳng hạn. Tôi đã nghĩ thế. Không, chính xác hơn là tôi không thể không nghĩ thế.”

Vì sao tôi lại ‘không thể không nghĩ thế’? Dĩ nhiên tôi có chứng cứ. Bản thân trạng thái ‘phòng kín’ không hề có sơ hở, nhưng ‘di thư’ xuất hiện lại khiến tôi nảy sinh nghi ngờ.

Trong thư, Kenjiro tự nhận đã giết Tsubakimoto Rena, không những thế còn nhớ rất rõ tình hình hành sự. Nhưng... nhưng tôi biết Tsubakimoto Rena không hề bị sát hại.

Rena không phải do Kenjiro giết, không ai trong số bọn họ giết chết cô ta.

Khi quan sát thi thể của Rena trong đại sảnh, tôi đã hiểu ngay ra sự thật. Cô ta không bị bóp cổ đến chết, mà đột tử vì chứng liệt tim.

Nếu chết vì ngạt thở do khăn siết quanh cổ, sắc mặt không thể trắng bệch không chút huyết sắc như vậy, mà phải tím tái vì tắc máu giống như Kenjiro. Hơn nữa, cô ta cũng không hề có dấu hiệu đại tiểu tiện mất kiểm soát trước khi chết, điều này chứng minh phán đoán của tôi là đúng. Đa số các trường hợp bị bóp cổ đến chết đều phát hiện thấy tình trạng này trên thi thể.

Nguyên nhân cái chết không phải do bóp cổ. Lúc đó, mấy thanh niên đã phê pha nên không thể phân biệt được thực hư. Căn bản họ chẳng thêm để ý, thậm chí một trong số họ còn quấn khăn lên cổ cô ta. Đây chính là chân tướng vụ việc.

Tuy biết rõ sự thật, nhưng tôi không tiết lộ. Khi Hayato tới gần cái xác, tôi còn cố tình phủ quăn áo lên mặt Rena, bởi không muốn họ hiểu ra vấn đề. Tôi muốn phóng đại sự việc thành án mạng, từ đó ngăn cản bọn họ đi

báo cảnh sát. Cho dù cô ta chết vì bệnh tật hay sốc thuốc, cứ xảy ra chuyện, chắc chắn sẽ có rất nhiều cảnh sát kéo tới đi điều tra. Đối với tôi mà nói, đó chẳng phải chuyện gì tốt đẹp, thậm chí còn có thể xem như mối họa.

Chính vì vậy, tôi không dễ dàng bỏ qua cho ‘di thư’. Tôi nghĩ là thư không phải do chính tay Kenjiro viết, mà là người khác bắt chước nét chữ đặc trưng của cậu ta để ngụy tạo chứng cứ.

Dưới đây sẽ tiếp tục suy luận về ‘phòng kín’.

Rốt cuộc tôi muốn làm gì thông qua những quan sát và thử nghiệm được thuật lại ở trên? Tôi chỉ muốn chứng minh, thủ thuật tạo ra ‘phòng kín’ chỉ có một. Sau khi loại trừ các khả năng khác, giờ chỉ còn lại một mảnh khoe duy nhất. Đây chính là điểu tôi muốn chứng minh. Vậy mảnh khoe đó là gì?

Khỏi nói cũng biết, hung thủ đã lợi dụng đá viên để gây tội ác.

Ngả then cửa sang, kê một viên đá bên dưới, chèn cho chắc rồi cứ thế đóng cửa. Sau khi đá tan, then sẽ rơi xuống chốt cài nhờ sức nặng của chính nó. Đúng là hung thủ đã sử dụng phương thức cũ rích này đây. Sở dĩ hắn để mở vòi sen, là vì muốn tia nước bắn ra xóa sạch vết nước dưới sàn sau khi đá tan.

Tuy nhiên, hung thủ đã phạm phải một sai lầm.

Hắn định dùng đá viên để tạo trạng thái ‘phòng kín’, nhưng chính vào cái đêm hắn thực hiện kế hoạch, trong Hắc Miêu Quán lại thiếu mất đạo cụ quan trọng là đá viên.

Bởi vì đêm đó, tủ lạnh trong bếp bị hỏng. Yuki đã dùng hết đá trong bình đựng đá cần tay, tuyết trong ngăn tạo đá cũng tan hết. Chỉ ít thì trong Hắc Miêu Quán không thể làm ra đá.

Như vậy, khả năng chỉ có một.

Hung thủ đã chạy ra ngoài, bỏ tuyết vào bình đựng đá rồi lại đem vào.

Đêm đó, do đợt áp thấp mạnh tiến vào khu vực này, từ chiều thời tiết đã thay đổi dữ dội. Trong lúc mọi người bàn cách xử lý cái xác của Rena, tôi vào bếp pha cà phê cho họ. Khi đó, tôi có quan sát cảnh vật bên ngoài cửa kính, tới giờ kí ức vẫn rành mạch như thể mới đây thôi.

Bầu trời phủ mây đen dày đặc, cây cối trong rừng đứng đờ trong gió giữa tiết trời ẩm thấp. Mặt đất cũng âm u xám xịt đầ.

Tuyết rơi rất nhiều, âm thanh tích tụ thành lớp dày trên mặt đất. Sở dĩ tôi phản đối việc quảng thi thể Rena xuống biển, là bởi không an tâm khi phải lái xe trong thời tiết và tình trạng đường đi như thế này.

Trên thực tế, phán đoán của tôi là chính xác. Màn đêm buông xuống, tuyết không có dấu hiệu ngớt mà càng lúc càng to thêm. Khi tôi cho đồ đạc của Rena vào túi nhựa rồi đem đốt trong lò thiêu, tuyết còn rơi nhiều hơn nữa. Tuy đã giương ô nhưng gần như vô ích, mỗi bước đi đều tốn nhiều sức lực, tới được chỗ lò thiêu, tôi cảm thấy đoạn đường vừa đi phải dài gấp đôi bình thường. Do tuyết lớn phủ kín, mái nhà màu đen cũng biến thành màu trắng...

Trong điều kiện thời tiết như vậy, tôi vô cùng căng thẳng khi thấy Shin chạy ra khỏi nhà, tinh thần hỗn loạn do vừa dùng thuốc. Chúng tôi vội vàng đuổi theo, khó khăn lắm mới túm được cậu ta ở cổng lớn. Lúc đó, cả người cậu ta đã chôn sâu trong tuyết, hai tay hai chân khuỵu tán loạn. Nếu chúng tôi bỏ mặc không cứu, chỉ vài tiếng sau cậu ta sẽ đóng băng mà chết.

Lảm nhảm một hồi như thế, tóm lại chỉ muốn nói, đêm hôm đó, nếu muốn biến cái chết của Kenjiro thành án mạng ‘phòng kín’, hung thủ chỉ có thể đem tuyết từ ngoài vào chứ không còn cách nào khác. Suy ra, người có khả năng làm được việc này chỉ có một.

Thanh niên Hayato.

Cửa sổ của Hắc Miêu Quán đầu được lắp cố định bên trong, không mở được. Mà ô lật bên trên có mở hết cỡ cũng không thể thò tay ra ngoài. Tôi xin khẳng định hung thủ không thể lấy được tuyết thông qua ô lật.

Vì vậy, muốn dùng tuyết, hẳn chỉ có thể ra ngoài từ cửa trước hoặc cửa sau, không còn cách nào khác. Đêm hôm đó, cửa trước và sau đều khóa, không có chìa thì không thể mở từ bên trong. Sáng sớm hôm sau, tôi cũng đã kiểm tra lại, trên cửa không có dấu vết cạy mở. Mà chìa có tất cả hai chiếc, đều do Hayato giữ suốt đêm.

Chính xác, chính là Hayato.

Nửa đêm, Hayato kiếm cơ chạy sang phòng Kenjiro. Nhân lúc cậu ta không để ý, Hayato đã siết cổ cậu ta từ phía sau bằng dây nối máy quay, kéo cao lên để giết cậu ta. Tiếp đó chuyển xác vào buồng tắm, ngụy tạo chứng cứ Kenjiro tự sát, rồi mở vòi sen, dùng tuyết ở bình đá thay cho đá viên, tạo hiện trường phòng kín. Đoán rằng sẽ không có chuyên gia giám

định tới kiểm tra, cậu ta mới đặt ‘di thư’ giả mạo ở phòng ngủ. Cuối cùng, cậu ta đem trả bình đá về lại bàn trong phòng sinh hoạt.

Sáng hôm sau, Shin dậy còn sớm hơn tôi và đã xuống phòng sinh hoạt ngay. Khi cậu ta làm rơi bình đá từ trên bàn xuống sàn, bên trong vẫn lỏng bong nước. Tối hôm trước, rõ ràng Yuki đã dốc bình lấy hết đá ra dùng, vậy mà giờ bên trong vẫn còn nước, chứng tỏ đêm qua có người đã cho tuyết vào.

Xin nhắc lại một lần nữa, hung thủ chính là Hayato.

Nhưng vì sao cậu ta lại giết Kenjiro? Muốn tìm động cơ cũng không phải chuyện gì quá khó.

Nếu khái quát lại bằng một từ mấu chốt, thì đó chính là ‘lý trí’.

Buổi chiều ngày thứ hai ở đây, trên hành lang gấp khúc của đại sảnh, cậu ta đã nói rất quả quyết, đối với cậu ta, lý trí cũng chính là một ‘vị thần’. Cho dù phạm tội cũng phải phạm tội trong tầm kiểm soát của lý trí. Lúc đó, quả thật tôi đã cảm nhận được ý chí kiên cường của cậu ta.

Nhưng một thanh niên như vậy lại không may bị cuốn vào trận phong ba ngoài dự tính, chính là sự việc đêm đó...

Nhân lúc Hayato sơ hở, Rena mớm thuốc gây ảo giác, lôi kéo cậu vào bữa tiệc thác loạn. Sáng ra, tỉnh táo lại, thấy Rena dường như đã bị ai đó bóp cổ chết trong phòng. Cửa ra vào tại hiện trường bị chặn bên trong, nghi phạm có bốn người bao gồm cả cậu.

Ắt hẳn một trong bốn người đã giết chết Rena, nhưng Hayato không biết ai là hung thủ. Ai cũng có khả năng, chưa biết chừng chính bản thân cậu đã giết cô ta trong cơn ảo giác cũng nên.

Nghĩ tới việc này, tâm trạng cậu vô cùng đau khổ, buồn bực!

Khi phát hiện trên sàn đại sảnh có lối bí mật thông xuống tầng hầm, nỗi phiền muộn trong lòng cậu ta đã giảm đi đôi chút. Bởi vì nếu hiện trường không ở trạng thái phòng kín, xác suất phạm tội của bốn người sẽ giảm đi. Nhưng khi biết cánh cửa chỉ mở được từ đại sảnh, cậu ta lại đau khổ như ban đầu.

Thấy Shin ‘hóa điên’, Hayato đã đề nghị khóa cửa trước và cửa sau lại, tôi nghĩ lý do cậu ta đưa ra là thật. Cả lời đề nghị được giữ chìa cũng không có ý gì khác.

Nhưng sau khi xem đoạn băng do Kenjiro quay lại, cậu ta vô cùng tức

giận. Tới lúc trở về phòng và chỉ còn một mình, cậu ta không khống chế được suy nghĩ nữa, bắt đầu tập trung vào một hướng khác.

Ở thời điểm đó, chắc cậu ta nghĩ thế này: Trong lúc mù mẫm, có lẽ chính mình đã vô tình trở thành kẻ sát nhân, dù bản thân không chịu thừa nhận nhưng những người khác đều đã mặc định đây là ‘sự thật’. Tuyệt đối không thể mặc kệ như vậy, tuyệt đối không thể...

Vì vậy, cậu ta đã đưa ra một quyết định.

Bắt buộc phải thay đổi ‘sự thật’ này. Kẻ giết Rena không thể lửng lơ trong số bốn người bọn họ, mà phải là một kẻ rõ ràng, và không phải cậu ta.

Hayato muốn thay đổi ‘sự thật’ thành như vậy.

Cho nên, cậu ta giết Kenjiro, nguy tạo hiện trường thành tự sát, khiến chúng tôi tin rằng Kenjiro mới chính là hung thủ giết Rena, từ đó thay đổi suy nghĩ vốn có của mọi người. Khi ý chí đã rõ ràng, Hayato giết chết một người để giải thoát bản thân khỏi nỗi muôn phiền vì bị coi là nghi phạm giết người khác. Hayato lựa chọn Kenjiro làm vật hi sinh bởi cậu ta hội tụ nhiều điều kiện thích hợp: vóc dáng nhỏ, nét chữ dễ bắt chước, đồng thời cũng có động cơ tự sát khác ngoài cái chết của Rena.

Trên đây chính là kết luận của tôi về cái chết của Kenjiro.

Hiện giờ, tôi đang ngồi ghi chép bên bàn sách trên hành lang gấp khúc trong đại sảnh. Kalo ngồi bên chân, thi thoảng kêu lên vài tiếng rồi cọ mình vào tôi.

Hắc Miêu Quán đã khôi phục vẻ thanh bình vốn có. Sự việc của một tháng trước chỉ như cơn ác mộng.

Cõi lòng đám thanh niên đã trở về Tokyo, đặc biệt là Hayato, liệu có yên ổn trở lại không, tôi cũng không biết nữa. Mỗi khi nghĩ tới thanh niên vì vị thần lý trí mà giết chết bạn mình, tôi không khỏi so sánh chuyện cậu ta với hành vi của mình ngày trước. Bây giờ, tôi đã chẳng thể dùng lý trí để khống chế cảm xúc mãnh liệt và dục vọng của bản thân. Nghĩ tới đây, lòng lại sầu não. Đã hơn mười năm trôi qua, chính trong ngôi nhà này, chính tại căn phòng này, tôi đã bóp cổ cô bé như một kẻ điên. Ảo ảnh lúc đó lơ mờ hiện lên trước mắt tôi. Tại ngôi nhà nghỉ dưỡng ở bên kia tấm gương, tôi mang bức chân dung cô bé do chính tay mình vẽ xuống tầng hầm, điên cuồng dùng dao rạch chẳng chịt. Cảnh tượng này và ảo giác ban nãy xếp

chồng lên nhau, lắc lư trước mắt...

Thôi được rồi, không nên nhớ lại thì hơn.

Tôi nhẹ nhàng đặt tay trái lên ngực, xác định nhịp tim của mình (tim tôi ngược vị trí so với người bình thường), tôi nghĩ rằng: những chuyện đã qua hãy để nó qua đi. Từ nay tôi sẽ sống ở đây, trông mộ cho những người đang nằm bên dưới, cứ như vậy đến hết cuộc đời.

Trước khi gác bút, tôi sẽ tiện thể ghi lại một số tin tức mới được biết gần đây.

Mấy hôm trước, Adachi Hideaki từ Hobart ghé qua kể chuyện cho tôi nghe.

Thượng tuần tháng trước, khi đang ở nhà anh ruột Adachi Motoharu (vốn chơi rất thân với Kumashiro bạn tốt của tôi thời đại học, thú vị thật), Hideaki đã nhận được một tin rất đáng kinh ngạc.

Vợ của Adachi Motoharu là Adachi Terumi, trước khi kết hôn mang họ Koga, hình như là em gái ruột của Koga Michinori, chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Đồng hồ Koga. Sau khi Michinori mất, cô ấy nhận nuôi con trai của anh mình. Nhưng tháng Tám năm nay, cháu cô ấy đã chết rất thảm. Cậu ta sống trong ngôi nhà mang tên Thời Kế Quán ở Kamakura. Sau khi giết vài người tới thăm ngôi nhà, cậu ta cũng tự sát theo. Ngạc nhiên hơn cả, kiến trúc sư thiết kế Thời Kế Quán lại cũng chính là Nakamura Seiji.

Cùng một thời gian, ở hai ngôi nhà do cùng một kiến trúc sư thiết kế là Hắc Miêu Quán và Thời kế Quán, đều xảy ra sự việc bi thảm như vậy, tôi nên tiếp nhận hiện thực trùng hợp này với tâm trạng như thế nào?

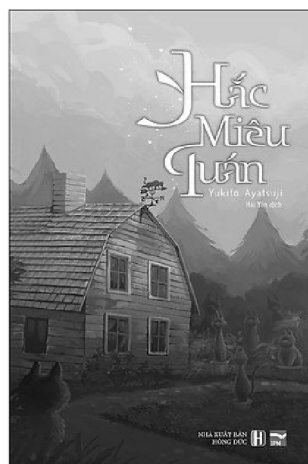
Mà tôi có muốn tiếp nhận hiện thực này không nữa...

Chuyện đó, tôi tạm thời không muốn viết tiếp.

Trời sắp tối rồi, cả hôm qua lẫn hôm nay, thời tiết bên ngoài đều rất xấu, mưa mãi chẳng ngừng rơi. Có lẽ do ảnh hưởng của tâm lý, tôi có cảm giác tiếng mưa đã phần nào sưởi ấm cõi lòng mình.

Ngày 5 tháng Chín năm 1989.

Những ngày đông giá rét trên đảo Tasmania đang dần qua đi, nhường chỗ cho một mùa xuân ấm áp sắp tới.



Khu vực giá buốt nhất của Nhật Bản. Mùa hè man mát và mùa đông băng đóng tuyết rơi.

Thành phố thuộc tỉnh Hokkaido.

Thuộc địa phận Hokkaido, cỗ kiến trúc gỗ đẹp mắt, nổi tiếng vì tượng gỗ nhỏ do tù nhân đẽo. Lập năm 1890 và cháy gần hết vào hai mươi năm sau đó. Hiện để làm bảo tàng.

Cỡ 727×606 mm.

Một trong hai phân loài sói xám đã tuyệt chủng của Nhật, phân loài còn lại là Ezo.

Sự kiện Thập Giác Quán. Xem Thập Giác Quán, IPM phát hành 2016.

Còn gọi là tiếng Bắc Phạn và Nam Phạn.

Nhà cổ kết cấu khung giàn bằng gỗ cứng, nhưng tường vẫn có thể bằng gạch. Có thể google ‘German timber frame houses’ để xem hình.

Nhân vật hư cấu.

Ở Fukugawa (địa chỉ hiện tại 2-chome, Monzen-nakacho, quận Koto, Tokyo). Xây sau động đất Kanto (1927) và bị phá hủy hơn mười năm sau đó (1938). Tư gia của Watanabe Kinzo, chủ đất Fukagawa thời bấy giờ, do ông ta tự thiết kế và giám sát xây dựng. Một số đặc điểm: nhà hai tầng bằng gỗ, riêng kho và bếp bằng sắt, có các cầu thang từ sàn lên trần nhưng không để làm gì, tầng hai trở cụm cửa sổ kính gồm một hình vuông dính chùm với hai hình ngũ giác lệch lạc... Ngôi nhà kết hợp phong cách Âu-Nhật, hơi lạ lẫm so với kiến trúc phổ thông đương thời chứ cũng không có sự kiện gì đáng sợ xảy ra ở đây cả.

Tác giả của Rìu đàn cúc, Đào Ngục Môn... IPM phát hành 2018.

The Skull Beneath the Skin.

Còn gọi Genji. Một họ danh giá thời Heian (thế kỉ 8-12), được thiên hoàng

ban cho thân thích hoàng tộc xa với đế hệ hoặc không đủ tư cách thừa kế ngai vàng.

15 puzzle. Trò xếp hình sliding puzzle, gồm 15 ô số và 1 ô trống, người chơi phải trượt các ô số qua lại để sắp xếp các số về đúng thứ tự.

Trộn cơm với sốt trắng, phủ gratin lên rồi bỏ vào lò nướng để nấu chín.

Tộc người bản địa thiểu số ở Hokkaido.

Nhà tù Abashiri thuộc thành phố Abashiri, Hương Thổ Quán thuộc thành phố Kushiro. Cách nhau hơn 100 km. Vẫn trong địa phận Hokkaido.

Tên gọi tắt phòng chuyên trách hung án của cảnh sát hình sự. Ngoài Phòng 1 (điều tra các vụ giết người, cướp của, hành hung, cưỡng dâm, bắt cóc...), còn Phòng 2 (phòng chống tội phạm kinh tế và công nghệ cao), Phòng 3 (quản lý hành chính trật tự xã hội), Phòng 4 (phòng chống tội phạm băng đảng). Trong trình thám Nhật Bản thường chỉ xuất hiện Phòng 1, ví dụ ở trang 250 Hokkaido mê trận án (Soji Shimada, IPM xuất bản 10/2016), khi các cảnh sát Sapporo hỏi nhau có phải Mitarai Kiyoshi là người Phòng 1 cảnh sát Tokyo không, thì chính là với nghĩa này.

Tham khảo sơ đồ “Hắc Miêu Quán - Mặt bằng tầng 2” ở đầu sách.

Nói đơn giản, ‘định hình’ là treo cổ mà chân nhấc hẳn khỏi nền, ‘phi định hình’ là vẫn còn một phần cơ thể chạm nền (ví như bàn chân, đầu gối, bụng, lưng...). Định hình khiến cuống phổi bị đẩy lên, tác hộng, tắc khí quản, không thở được mà chết. Phi định hình không đẩy cuống phổi, nhưng cản trở máu lưu thông, mặt sưng bầm, não thiếu máu mà chết, gần với thất cổ bình thường. Chết vì treo cổ được vài tiếng thì cơ rã ra, làm bật nhãn cầu và thải bài tiết.

Xem Alice ở Xứ sở Diệu kỳ và Thế giới Trong gương (Lewis Carroll), IPM phát hành 2019. Phần ‘Alice ở Xứ sở Diệu kỳ’ xuất hiện thỏ trắng, còn ‘Alice ở Thế giới Trong gương’ xuất hiện mèo đen.

The Lamp of God.

Loài thú có túi ăn thịt lớn nhất thế giới kể từ khi sói Tasmania tuyệt chủng. To bằng con chó, đầu chuột, răng sói, lông đen, chân trước dài hơn chân sau, mũi thính, săn mồi dữ tợn.